

VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN
BANG ĐỨC * ZEITSCHRIFT DER VIETNAMESEN UND BUDDH.
VIETNAM - FLÜCHTLINGE IN DER BUNDESREPUBLIQUE DEUTSCHLAND



64 THÁNG TÁM 1991
AUGUST 1991

AUSAGABE IN VIETNAMESESISCH UND DEUTSCH



CẮT BĂNG KHÁNH THÀNH ĐẠI ĐIỆN TÂN VIÊN GIÁC TỰ

(Từ trái sang phải:

HT. Thích Hộ Giác, HT. Thích Tâm Châu, HT. Thích Thiên Định, HT. Thích Giác Nhiên

Thư Tòa Soạn



Không ai trong chúng ta là không công nhận lễ khánh thành chùa Viên Giác tại Hannover từ 24 đến 30 tháng 7 vừa qua là không đồng hơn mọi lễ khác của chùa đã tổ chức lâu nay.

Về chư tôn giáo phẩm đã có nhiều bậc Trưởng lão, tôn túc, đến từ khắp nơi trên thế giới như Úc Châu, Mỹ Châu và Âu Châu. Đồng bào Phật tử cũng thế, khắp các nơi chốn, các nẻo đường đã trở về để tham gia những ngày trọng đại này..

Số lượng tham dự của chư Tăng Ni là 80 vị và đồng bào Phật tử ước chừng không dưới 6.000 người. Đây cũng là một kết quả mà Ban tổ chức đã dự định ngay từ lúc ban đầu. Chỉ tiếc một điều là việc xây dựng chưa hoàn toàn xong, do đó chỗ ăn, chỗ ngủ của bà con Phật tử có nhiều thiếu sót.

Mong rằng quý đạo hữu và quý Phật tử thông cảm cho về vấn đề này.

Thư Tòa Soạn của Viên Giác lần này như là một sự tạ ơn chư Phật, chư Bồ Tát và liệt vị Tổ Sư đã gia hộ cho đại Lễ khánh thành được thành công viên mãn và chúng con xin chân thành cảm tạ chư tôn đức xa gần đã không ngại không gian cách trở và thời gian eo hẹp về đây để chứng minh cho các buổi lễ quan trọng trong lễ khánh thành vừa qua. Chúng tôi cũng xin cảm ơn tất cả quý đạo Hữu và Phật Tử xa gần đã trực tiếp hay gián tiếp cộng tác cho Đại

Lễ này được thành công viên mãn, nhất là những vị cận sự với chùa Viên Giác, với tờ báo Viên Giác đã miệt mài không ngừng nghỉ cho công việc tự nguyện của mình để Đại Lễ được thành công. Công đức ấy quả thực không nhỏ.

Mọi lễ lộc rồi cũng qua đi, điều đáng nói là có còn lưu lại nơi chúng ta được những gì lời dạy dỗ của chư tôn đức trong khi truyền trao giới pháp cũng như các Ngài đã ban cho chúng ta những lời giáo huấn sâu sắc nhất để chúng ta làm hành trang đi vào cuộc sống hằng ngày mới là điều đáng quý mà thôi.

Bây giờ lễ khánh thành đã qua, lễ Vu Lan lại đến, nhắc nhở người con Phật phải luôn nhớ đến công ơn dưỡng dục cù lao của mẹ cha trong hiện thế cũng như ở nhiều đời nhiều kiếp trong quá khứ. Bốn phận làm con, chúng ta phải thực hành chữ Hiếu, có như thế những thế hệ con cháu của chúng ta mới làm gương mà hiếu hạnh với chúng ta về sau này. Cây sẽ không ra trái ngọt, khi chúng ta trồng nhân chua và không lo bón phân tưới nước. Bởi vậy bốn phận làm con, chúng ta phải cố gắng vun trồng thì mới mong khỏi lỗi đạo vậy.

Ngày Hiếu Vu Lan về nhắc cho mọi người nhớ lại công ơn như trời như biển của mẹ cha. Với hình ảnh của song thân, ta không thể nào quên nhớ nghĩ về Người, dầu cho Người còn tại thế hay khuất bóng. Lời kinh Vu Lan và kinh Báo Ân phụ mẫu đã cho chúng ta biết rõ ràng về ân đức sanh thành và nỗi khó nhọc của song thân, khi mang chúng ta vào đời và nuôi nấng dưỡng dục chúng ta nên người.

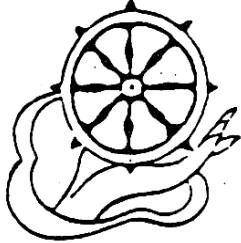
Những ai còn mẹ cha vẫn là điều diễm phúc, và còn trong tâm tay những gì thân thương nhất. Nếu ai bất hạnh đã mất đi song thân, quả là một cuộc sống thiếu đi vì sao Bắc Đẩu. Do đó chúng ta không nên lãng quên bốn phận, khi bên cạnh chúng ta còn có người để chúng ta phụng sự, khi cha mẹ chết đi rồi, nếu có muốn hầu hạ đi nữa, cha mẹ cũng không còn nữa.

Nhân mùa Vu Lan báo hiếu về, xin nguyện cầu cho Mẹ Cha nhiều đời nhiều kiếp được thác sanh nơi nhàn cảnh và cha mẹ hiện tiền được phước huệ song tu, sống lâu trăm tuổi trong ánh từ quang của Đức Phật.

Mùa Vu Lan Báo Hiếu
Phật lịch 2535.

● Viên Giác

VIÊN GIÁC



Tạp Chí của Kiều Bào và Phật Tử
Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa
Liên Bang Đức

Zeitschrift der Vietnamesen und-
Buddhistische Vietnam-Flüchtlinge
in der Bundesrepublik Deutschland

Chủ Trương: T.T. Thích Như Điển
Herausgeber
Chủ Bút và Kỹ Thuật: Thị Chơn
Chefredakteur und Layout

Cùng sự cộng tác của
Mitwirkung von
Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại
Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge i. d. BRD e.V

Tòa Soạn và Ấn Quán
Reaktion und Verlag
Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật
Giáo Việt Nam tại Tây Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kultur-
zentrum i. d. BRD

c/o Viên Giác Pagode
Eichelkampstr. 35A, 3000 Hannover 81
Tel.: 0511 - 864638

* Viên Giác Phát hành mỗi 2 tháng, vào tháng chẵn, nhằm mục đích phục vụ lợi ích cho cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Tây Đức.

* Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt, cùng những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội. Viên Giác hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường Viên Giác xin chân thành cảm tạ

* Ủng hộ Viên Giác, quý vị sẽ nhận được biên nhận để khai làm đơn xin quân bình thuế cuối năm.

TRONG SỐ NÀY

Thư Tòa Soạn

Phật Học

02. Phật Giáo tại Liên Bang Sô Viết Thích Trí Chơn
03. Tin Có Luân Hồi Joe Fisher

Ins Deutsch

06. Weg ohne Grenze Thích Như Điển
09. Das Tempelfest in Hannover Friedrich Fenzl

Đại Lễ Khánh Thành

16. Niềm Vui Đã Trọn Thích Hạnh Tuấn
21. Tân Viên Giác Tự Phù Vân và Chu Bảo
23. Hình Ảnh Khánh Thành Chùa Viên Giác
24. Một Giờ Với KTS Trần Phong Lưu Phù Vân và Chu Bảo
31. Ánh Đạo Vàng Trên Thành Phố Mang Màu Lục Diệp Phù Vân
35. Buổi Sinh Hoạt Văn Hóa VN Tại Chùa Viên Giác Người Quan Sát
37. Đại Lễ Khánh Thành Qua Báo Chí Đức Thị Chơn

Cảo Thơm

39. Nụ Cười... Đặng Văn Nhâm
45. Tiền Căn Hậu Báo Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa
48. Dòng Đời Đinh Lan
51. Hoài Niệm Ký Giả Nguyễn Ang Ca

Tham Luận

55. Năm 91 Và Viễn Ảnh Phát Triển Việt Nam Trần Nam Sơn

Hoa Phượng

59. Sinh Hoạt Gia Đình Phật Tử Pháp Quang Diệu Nguyễn
61. Truyện Tranh Việt Ngữ Bùi Văn Bảo
63. Những Tâm Tinh Của Bé Vũ Nam

Thời Sự

65. Đế Quốc CS Liên Sô Bện Bờ Vực Thảm Vũ Ngọc Long
68. Thời Sự Thế Giới - Tin Ngắn Viên Giác
72. Nhận Định X.Y,Z
73. Phong Ván TT. Thích Tín Nghĩa Thế Huy - Vũ Ngọc Long
75. Đảo Chánh Ở Liên Sô Người Quan Sát

Cộng Đồng

79. Phần Hành Hồng Nhiên
82. Diễn Tiến Xây Chùa Viên Giác Thích Như Điển
82. Phương Danh Cúng Dường Viên Giác

Thơ

Của các Thi Hữu : An Lai Thôn Nữ, Lê Nguyên Thịnh, Tuy Anh, Hà Đậu Đồng, Quang Kính, Vạn Giả, Tịnh Trí, Trà Giang Nguyễn Phổ Đức

Hình Bìa : Ảnh Thiện Lương

Phật Giáo Tại Liên Bang Sô Viết



**Thích Trí Chơn dịch
(tiếp theo)**

Sự liên hệ giữa nền Phật Giáo tại Liên Bang Sô Viết và các quốc gia Đông Nam Á Châu

Một bài viết về Phật Giáo đăng trong cuốn 6 bộ "Sô Viết Vĩ đại Bách Khoa Tự Điển" trang 229 nhấn mạnh đến quan niệm cũ trước kia cho rằng Phật Giáo không khác gì chủ nghĩa duy vật :

"Điều rõ ràng không chối cãi được là một số bài khảo cứu do các học giả viết đã đề cập đến chủ thuyết Vô Thần của Phật Giáo".

Bài viết trên trình bày tiếp :

"Vào lúc xảy ra cuộc đại cách mạng xã hội tháng mười và nội chiến, các vị Lạt Ma tại Liên Sô đã tham gia lực lượng chống phá cách mạng và ủng hộ bọn người da trắng cũng như sự xâm lăng (can thiệp) của quân đội Nhật Bản và Anh Mỹ. Trong thời gian xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội do kết quả tiêu diệt được sự bóc lột giữa người và người, nhiều tín đồ Phật Giáo tại Liên Bang Sô Viết đã

không còn bị các thành kiến sai lầm về tôn giáo chi phối họ nữa".

Sự lên án Phật Giáo của chính quyền Sô Viết ngay vào lúc xảy ra cuộc chiến tranh Nga Nhật đã được thấy rõ qua đoạn viết sau đây :

"Phật Giáo được dùng như chiếc áo choàng để che đậy sự xâm lăng của đế quốc Nhật Bản. Bọn đế quốc Nhật đã mưu toan sử dụng giáo lý hòa bình của Phật Giáo trong ý đồ làm suy yếu sự chống đối, nổi dậy của các dân tộc Á Châu".

Địa vị của Sô Viết đã trở nên ý nghĩa hơn kể từ khi chính quyền Trung Cộng áp dụng các chủ trương đường lối mà bài viết trong cuốn Bách Khoa Tự Điển Sô Viết đã lên án. Nhà cầm quyền Liên Sô cố gắng chứng tỏ cho mọi người thấy rằng có sự liên quan thân thiện giữa Phật Giáo và Cộng Sản chủ nghĩa với mục đích nhằm chinh phục cảm tình của các quốc gia Á Châu theo Phật Giáo.

Sau khi triều đại Stalin chấm dứt, chính quyền Cộng Sản Liên Sô lại một lần nữa thay đổi chính sách đối với Phật Giáo. Sự thay đổi này hẳn nhiên không nhằm vào lãnh vực ý thức hệ kể từ khi sự thủ tiêu Lạt Ma Giáo và thay đổi toàn diện cơ cấu xã hội tại Tây Bá Lợi Á! (Siberia) đã hủy diệt những nền tảng mà giáo phái mới Phật Giáo Lạt Ma được xây dựng trên đó để có thể sống còn thích hợp tại nước Cộng Sản Liên Sô.

Nhưng ngày nay chính quyền Sô Viết đã cố gắng tạo ra cho các dân tộc theo Phật Giáo sống tại những quốc gia Đông và Đông Nam Á Châu cái cảm nghĩ rằng quyền tự do tín ngưỡng đã được hiến pháp nhà nước Cộng Sản Liên Sô bảo đảm không riêng đối với mọi người dân Sô Viết mà còn dành cho Phật Giáo cũng như các Phật Tử được tự do hành đạo theo ý mình, và nhà nước Cộng Sản

Liên Sô hoàn toàn tôn trọng các quyền thiêng liêng đó của họ.

Nhằm tuyên truyền cho mục đích ấy mà chính quyền Sô Viết đã gửi phái đoàn của giáo hội Thiên Chúa chính thống và Phật Giáo đến tham dự các đại hội Thiên Chúa cũng như Phật Giáo và hòa bình thế giới. Chẳng hạn phái đoàn Phật Giáo của Liên Sô đã tham gia đại Hội Liên Hữu Phật Giáo Thế Giới kỳ thứ 6 tại Rangoon (Ngưỡng Quang), Miến Điện để tuyên truyền cho chính sách và chủ nghĩa xã hội Cộng Sản Sô Viết.

Tại đại hội hòa bình tổ chức năm 1952 tại Sagorsk, vào lúc xảy ra cuộc khủng hoảng ở Đại Hàn, Lạt Ma Bandiko Kambo đã phát biểu :

"Sau khi kết thúc thắng lợi cuộc chiến tranh yêu nước dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Stalin vĩ đại, dân tộc Liên Sô chúng tôi với niềm tin tưởng vô biên vào chế độ cách mạng, đã xây dựng một quốc gia hòa bình và thực hiện được nhiều công trình kiến thiết vĩ đại nhất trong lịch sử phát triển của đất nước này. Phong trào của các lực lượng nhân dân nhằm giải phóng thế giới thoát khỏi sự áp bức, nghèo đói đang phát triển nhanh chóng, và ngày càng thêm vững mạnh. Kề vai sát cánh với dân tộc Liên Sô và các dân tộc yêu chuộng hòa bình trên thế giới, những người Phật Tử tại các nước Á Châu như Trung Hoa, Đại Hàn, Việt Nam, Mông Cổ, Tây Tạng, Mã Lai, Ấn Độ v.v... đang mạnh mẽ tranh đấu cho hòa bình.

"Những kẻ gây nên cuộc chiến tranh mới muốn nô lệ hóa nhân loại, và để đạt mục tiêu ấy, họ đã can thiệp vào những việc nội bộ của các quốc gia khác cũng như đã tước đoạt quyền độc lập và tự chủ của những dân tộc đó. Ngày nay toàn thế giới đều biết rõ những tội ác mà các tội phạm chiến tranh chưa từng thấy trong lịch sử nhân

loại, đã dùng đến vũ khí vi trùng trong cuộc chiến tại Đại Hàn và đông bắc Trung Hoa.

"Bọn chúng đã thả từ máy bay xuống mặt đất những loại vi trùng bệnh dịch, thổ tả, truyền nhiễm và các thứ bệnh tật khác nhằm gieo rắc những bệnh dịch giết người để khủng bố, đe dọa các quốc gia tại Á và Âu Châu. Những tội ác do đế quốc Mỹ gây ra chống lại các dân tộc Đại Hàn và Trung Hoa đã gây nên sự phẫn nộ căm hờn phản đối của nhân dân khắp nơi.

"Tín đồ và chư Tăng Phật Giáo tại Liên Xô, với quyết tâm sắt đá, vùng lên bảo vệ tổ quốc trong cuộc chiến tranh yêu nước thần thánh đã tham dự vào hàng ngũ của những chiến sĩ tranh đấu cho hòa bình ngay từ lúc đầu khi xảy ra cuộc chiến tranh vi trùng hủy diệt sự sống nhân loại; bởi họ nhận thức rõ hành động tranh đấu cho hòa bình là một trong những công tác trọng yếu nhất của người Phật Tử.

Chư Tăng, với niềm tin nhiệt thành nơi đức Phật đã hết lòng phục vụ cho nền hòa bình và quê hương xứ sở Liên Xô của họ.

"Giáo Hội Phật Giáo đã tích cực tham gia vào công tác vận động nhiều người ký vào bản thỉnh nguyện Stockholm (Thụy Điển) yêu cầu hủy diệt các loại vũ khí nguyên tử cũng như vào bản kêu gọi của năm đại cường quốc trong buổi lễ bế mạc của đại hội Hòa Bình Thế Giới. Các vị Lạt Ma của nhiều chùa và các thành viên trong tổ chức Lãnh đạo Tinh Thần Trung Ương của Phật Tử tại Sô Viết đã đi thuyết giảng vận động khắp nơi từ vùng thung lũng xung quanh hồ Baikal đến bình nguyên Aga và miền núi Sayany Mountains, kêu gọi các tín đồ Phật Giáo Tranh đấu cho hòa bình và nỗ lực thi đua sản xuất nhằm phát triển kinh tế, sự giàu mạnh của Liên Bang Sô Viết - thành lũy đáng tin cậy nhất của nền hòa bình thế giới.

"Tháng 8 năm 1951, cơ quan Lãnh đạo Tinh Thần Trung Ương của Phật Giáo Sô Viết nhằm đáp ứng nguyện vọng của những Phật Tử và các vị Lạt Ma, đã lên án hành động khát máu của những tên cướp Hoa Kỳ tại Đại Hàn (Korea) cũng như vì lợi ích bảo vệ nền hòa bình thế giới, họ đã yêu cầu Hội đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc kêu gọi Hoa Kỳ đình chỉ mọi cuộc xâm lăng tàn sát đẫm máu ở Đại Hàn và ra lệnh cho các quân đội ngoại quốc phải rút khỏi quốc gia đó. Với khát vọng sâu xa muốn sống trong hòa bình và hạnh phúc, Giáo Hội Phật Giáo Sô Viết cùng với toàn thể nhân dân Liên Xô, đã ủng hộ những nghị quyết của các Hội Nghị Thống Nhất Hòa Bình (Union Peace Conferences), Đại Hội Hòa Bình Thế Giới (The World Peace Congresses) cũng như các cuộc họp của Hội đồng Hòa Bình Thế Giới (World Peace Council) tại Berlin (Bá Linh) và Vienna (nước Áo).

"Những kẻ mù quáng, hung hãn gieo rắc chiến tranh và đang nhận chìm thế giới trong vực thẳm tai họa, nhất định sẽ chuốc lấy khổ đau. Lưỡi gươm hận thù của nhân loại sẽ chém trên đầu những kẻ đó, và chúng sẽ không thoát khỏi bị trừng phạt cũng như rơi vào cảnh giới địa ngục. Danh tánh của chúng sẽ bị mọi người khinh ghét và ghê tởm trong nhiều thế kỷ sắp đến. Hòa bình nằm trong tay chúng ta, hòa bình không bị thất bại và nhất định sẽ chiến thắng! Hòa bình trên toàn thế giới muôn năm! An lành và hạnh phúc cho nhân loại muôn năm! Danh dự và vinh quang thuộc về con người sáng suốt, đã chủ trương kiến tạo hòa bình cho mọi quốc gia, đó là Stalin vĩ đại!"

(còn tiếp)

Trích tác phẩm "Buddhism or Communism which holds the future of Asia" (Phật Giáo hay Cộng Sản sẽ nắm giữ tương lai của Á Châu).

Tin Có Luân Hồi

Nguyên tác :

The Case for Reincarnation

Tác giả: Joe Fisher

Người dịch:

Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn

Chương XV.-

Hiểu được Sự Thực

Người nào chỉ thấy cuộc đời giới hạn trong một kiếp sống phù du này, y giống như con ngựa kéo cày thấy công trình trồn đời của nó chỉ là một luống cày, tất chẳng thể nào hiểu được một luống cày hòa hợp với các luống khác như thế nào.

• Bryan Jameison

Hiểu biết suông về luân hồi chưa đủ, ta cần phải SONG trong luân hồi.

• Guenther Wachsmuth

(tiếp theo và hết)

Cảnh trí nhỏ hẹp bị phá nổ tung, tường vách sụp đổ và hốt nhiên mọi thứ đều có ý nghĩa. Nó tương tự như khi ta hết ngộ nhận rằng một ngày là cả cuộc đời, rằng con người sống lâu hơn, quan trọng hơn, làm được những việc có ý nghĩa hơn mình tưởng.

Vì mỗi chúng sinh có nhiều kiếp sống, nên luân hồi cho ta hiểu rằng mỗi kiếp sống đều có ý nghĩa, giống như một đời người gồm những sự đóng góp quan trọng của từng ngày, từng tháng. Không phải thứ hy vọng ngây thơ, lý tưởng, mà là hy vọng căn cứ trên đức tin cùng lý trí. Luân hồi cho ta hiểu rằng ngay cả những cái chết thảm thương, đê tiện nhất cũng là khởi điểm cho các cuộc sống mới, rằng việc đầu thai dưới thiên hình vạn trạng cũng chỉ cốt để học hỏi và tiến hóa. Vì vậy sự sống trên quả đất, do nghiệp lực thúc đẩy, đều mang nhiều ý nghĩa. Mỗi ý nghĩ, lời nói hành động, nhất nhất đều có chủ đích và là Nhân của Quả sau này. Và chúng ta hiểu được chân lý là mọi người chịu trách nhiệm về những gì mình làm, ta chẳng thể đổ lỗi cho hoàn cảnh hoặc bất cứ ngoại lực nào về số phận của chính

minh. Như tục ngữ thường nói : "Mình làm mình chịu, chớ khá than van".

Nhiều khi mấy tên ác ôn phạm tội tày trời lại sống phây phây trong vàng son nhung lụa, còn các bậc thánh nhân lại chịu cảnh cơ hàn có thể khiến người ta nghĩ rằng đời đầy dẫy bất công. Nhưng nếu ta thấy được một chuỗi những kiếp sống, hẳn ta hiểu là có sự công bằng. Quán chiếu nhiều kiếp sống liên tục, ta thấy được vì sao có kẻ sướng, khổ, giàu, nghèo. Mấy chữ "sự ngẫu nhiên", "tai nạn", "bất công" sẽ mất ý nghĩa khi ta chấp nhận rằng chính mình đã hành động và phản ứng trong suốt quãng đường đời. Luân hồi có nghĩa là mỗi cá nhân chúng ta tham dự vào cuộc tự phát triển năng khiếu bản thân rất kỳ thú trải qua vô lượng kiếp. Cảm giác chưa hoàn tất công tác khiến ta khao khát kinh nghiệm, đưa ta trở lại dương trần cho đến khi tiềm lực đại công cáo thành. Các số mệnh của cá nhân riêng rẽ sẽ hội nhập và hỗ trợ tác động với vận mệnh chung của các gia đình, nhóm người có cùng tư tưởng, quốc gia, thế giới. Và chúng ta tiến hóa như thế đó.

Việc luân hồi đâu có chi là kỳ lạ. Nó là chuyện tự nhiên như hơi thở và hòa nhịp với sóng lớp phé hưng của vũ trụ. Nhưng tiếc thay vì xa lìa khá lâu với những nhịp điệu căn bản cũng như mê mờ khi tin tưởng ở thuyết duy vật sai lạc, nên nhiều người xem tái sinh là một đam mê kỳ quặc, kết quả của sự mơ mộng hão huyền của mấy tay lập dị, chất phác.

Nhưng ta hãy suy xét một khi thuyết luân hồi được trào lưu tư tưởng thế giới thừa nhận là đạo lý để xử thế và sinh hoạt. Luôn ý thức sâu sắc về việc gạt lấy hậu quả những hành động trong quá khứ và đồng thời gieo nhân cho các kiếp sau, thiên hạ ắt sẽ ăn ở khác hẳn. Cuộc sống trên cõi đời này hẳn sẽ được soát xét lại toàn bộ để tốt đẹp hơn. Chiến tranh, tội ác, nạn kỳ thị chủng tộc, chủ nghĩa quốc gia cực đoan, và tình dục cuồng bạo hẳn sẽ giảm nhiều. Bởi vì ai lại đi hãm

hại, có thành kiến với đồng loại mà mình đã từng là hoặc sẽ là, nếu mình cứ đi đầu thai? Sẽ chẳng còn sợ chết nữa, thay vào đó là chấp nhận khả năng biến hoá. Các nhà bác học cố gắng dùng phương tiện giả tạo để kéo dài cuộc sống hẳn sẽ tự nhận thức rằng mình chỉ là mấy anh hề ngờ nghệch để lòi sự dốt nát về luật vũ trụ tái tạo. Sẽ rất ít người toan tự tử hoặc phá thai ầu. Và rồi ra ai cũng sẽ công nhận rằng thay đổi đặc tính di truyền (genes) là việc thày lay rất nguy hiểm. Người ta sẽ cẩn thận hơn trong việc tiêu diệt các chủng loại động vật, thực vật để khỏi hủy hoại những nấc thang tiến hóa. Và mấy người quyết định ướp lạnh thi thể của họ, hy vọng kỹ thuật hồi sinh chữa bệnh sau này có thể cứu sống họ, có lẽ sẽ hiểu được rằng họ đang phí tiền để bảo vệ thân xác già nua trong khi họ được quyền thọ nhận một nhục thể mới mà chẳng tốn xu nào!

Thừa nhận thuyết luân hồi đòi hỏi phải thay đổi hoàn toàn thái độ quá xem trọng thể xác, do nền văn minh vật chất mang lại. Sự quá xem trọng này bằng bạc trong ngôn ngữ hằng ngày của chúng ta. Chẳng hạn khi bảo : "Tôi đói" ta muốn nói như những người Da Đỏ thường dùng : "Thân thể của tôi đói". Bà Annie Besant trong quyển "Tái Sinh" (Reincarnation) đã bình luận như sau :

"Nếu chúng ta có thói quen tự xem mình là tư tưởng, là nhân ngã, chứ chẳng phải cái thân xác này, tất cuộc đời hẳn trở nên to lớn hơn, trong sáng hơn. Ta sẽ phải đi những phiên toái như phải bụi bám trên áo quần, và hẳn ý thức rằng việc lượng định những việc xảy đến cho ta chẳng phải là Sướng, Khổ đối với nhục thể, mà là Tiến bộ hay Trì trệ đối với bản ngã bên trong ta. Và vì tất cả sự việc chỉ là kinh nghiệm, là học hỏi, ta nên vứt bỏ đau khổ bằng cách tìm thấy trong mọi sự việc cái đạo, cái trí tuệ ẩn tàng bên trong, giống như các cánh hoa ẩn mình trong nụ hoa hàm tiếu".

Tương tự như thế, nếp sống khẩn trương, đầy lo âu vì muốn chạy đua với thời gian sẽ tan biến đi khi ta vỡ lẽ rằng mình có biết bao thì giờ và vô vàn kiếp nữa. Vĩnh cửu là bản chất của chúng ta, và luân hồi đòi hỏi thời gian để tự thể hiện nên nó cho ta rộng thì giờ. Khi tái sinh, ta chẳng mang gì theo ngoại trừ niềm phấn khởi. Không ai cho rằng tâm linh đầu hàng nghịch cảnh và sự tàn phá của thời gian cũng để hoàn tất khi ta đương đầu với sự thăng trầm thường nhật của thế giới vật chất. Lòng sẽ thanh thản hơn nếu ý niệm luân hồi thâm nhập trong ta. Vì giá trị và quyền năng của luân hồi chẳng thể được tìm thấy qua việc nghiên cứu lý thuyết tương tự như dùng kính lúp quan sát một vật hóa thạch hoặc thảo luận suông các châm ngôn về luân hồi. **TA PHẢI SỐNG TRONG LUÂN HỒI.**

Điều này đưa đến việc tái sinh lỗi cảm nghĩ của ta. Sự biến thái xảy ra sau khi ta thực sự tin tưởng rằng mình bất tử, đang rèn luyện tâm hồn qua vô vàn kiếp sống.

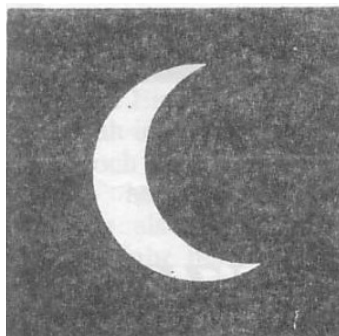
Vì tất cả các chứng cứ về tiền kiếp, hậu kiếp, và vì các suy luận về những thế giới mà chúng sinh đầu thai qua khoảng thời gian vô tận, luân hồi muốn nhằm vào giây phút hiện tại. Trong khi các kiếp khác, các thời đại khác ở ngoài tầm tay ta, cái mà ta đang có là **HIỆN TẠI**, và hiện kiếp luôn là cái mà ta xử dụng được. Chẳng có gì quan trọng ngoại trừ hiện tại, vì nó bao gồm tất cả chuyện luân hồi. Cái hiện có hôm nay là quả của quá khứ, cái sẽ gặt trong tương lai chắc chắn do những gì ta gieo bây giờ. Điều này hàm chứa hiệu lệnh của luân hồi, khiến ta nhớ đến lời khuyên của đại triết gia Đức Friedrich Nietzsche :

"Hãy sống như bạn có thể muốn sống nữa, đó là nhiệm vụ của bạn, vì dù sao đi nữa, **BẠN SẼ LẠI LUÂN HỒI**".

Hết

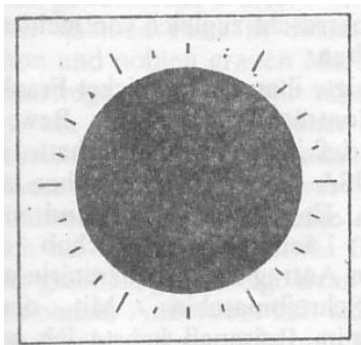
● *Phụ Lục Các Biểu Tượng của Tái Sinh*

1) Mặt Trăng :



Các nhà hiền triết thời thượng cổ khi quan sát sự tròn khuyết của tuần trăng, cho rằng con người cũng chịu chung số mệnh, chết đi rồi sống lại hoài hoài. Khi trăng non mọc lên, các bô lão người Da Đỏ ở San Juan Capistrano (California) tụ họp lại để tụng : "Vì mặt trăng chết đi rồi sống lại, nên chúng ta phải chết để rồi tái sinh". Còn những thổ dân ở Congo thì vỗ tay hô to : "Vậy tôi có thể tái sinh như trăng đã tái sinh".

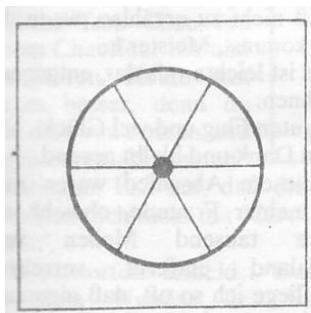
2) Mặt Trời :



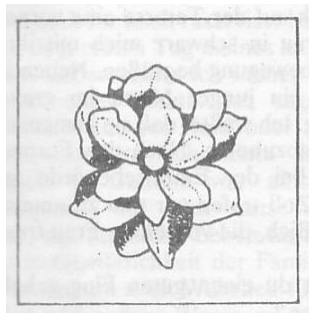
Mỗi ngày mọc lên từ lòng đất mẹ, mặt trời được người thượng cổ xưng tán là Ngài, Chủ nhân và được xem tiêu biểu cho sự tái sinh.

3) Bánh Xe :

Xa luân tượng trưng cho vòng luân hồi của tôn giáo Đông Phương, trong đó chúng sinh trôi lăn với sinh, tử.



4) Hoa Sen :



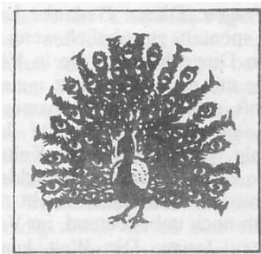
Ở Đông phương, liên hoa biểu tượng cho sự tái sinh tinh thần.

5) Phụng Hoàng :



Là biểu tượng cổ xưa nhất và thuộc nhiều nền văn hóa của sự tái sinh, phụng hoàng, con chim huyền thoại nhiều màu sắc rực rỡ này thường sống trong sa mạc đến 500 năm. Khi tự thiêu trên đồng lửa, nó lại tái sinh từ các tro xương để sống một kiếp mới. Từ Ấn Độ đến Ba Tư, từ Ái Nhĩ Lan đến Ai Cập, con phụng hoàng xuất hiện trong các chuyện thần thoại, truyền kỳ. Người Nhật gọi đó là con Kirin, còn dân Thổ Nhĩ Kỳ gọi là Kerkes.

6) Con Công :



Ở Đông phương, nó tượng trưng cho tái sinh ở những hình tượng của Ấn giáo, Phật giáo, Hồi giáo.

Chùa Viên Giác



*Tôi đã thấy một ngôi chùa tráng lệ
Trong giấc mơ, trong khe mắt long lanh
Trong tâm tư, ý đẹp cấu tạo thành
Trong màu sắc, âm thanh người Phật Tử.*

*Chùa xây lên bằng muôn trăm ngàn thứ
Bằng hy sinh viết thành chữ công ơn
Mỗi thước vuông, vuông rộng mở tâm hồn
Mỗi thanh ván uốn cong vòng bán nguyệt.*

*Mỗi đồng vàng như lời kinh tha thiết
Mỗi của dâng hàm giáo thuyết hồi sinh
Của cho đi, của cho lại ân tình
Của bố thí, của siêu linh phước lộc.*

*Xây nên chùa, xây tinh thần chung sức
Xây an bình bằng nỗ lực yêu thương
Xây nhân vị theo qui lệ đạo, đường
Xây nhân phẩm trong cương thường, tiết hạnh.*

*Mảnh đất hư vô trở về địa lãnh
Thành trung tâm, thành mảnh đất quê hương
Thành mùi tên chỉ lối tới Phật Đường
Nơi sum họp, hành hương, ngày trọng đại.*

*Giữa bao la, chợ trời muôn sắc thái
Một ngôi chùa mái cuốn, tháp vươn cao
Rất uy linh, nhưng khiêm tốn : đón, đợi, chào
Những chân bước xông xao
Những tiếng động ồn ào
Vào nơi đây an nghỉ
Về suy niệm cuộc đời.*

● Hà Đậu Đờng

● Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn dịch

WEG OHNE GRENZEN

(Fortsetzung)

Für viele meiner Landsleute ist jede Reise ein richtiges Unternehmen, ein Wunsch, den nicht jeder erfüllen kann. Daher finde ich, daß ich wahrscheinlich unter einem günstigen Stern geboren wurde, so daß ich bisher viel Glück und Erfolg hatte. Ein Mönch wie ich, der weder Fesseln noch Familienbindung hat, muß damit sehr zufrieden sein.

Auf dieser Reise nach Amerika hatte ich mich zwei Monate lang vorbereitet, bis ich das Einreisevisum beantragte. Im Wartesaal des US-Konsulats war ich der letzte. Vor mir standen mehrere Deutsche und Ausländer. In diesem Moment begriff ich die internationale ungleiche Behandlung. Ich fragte mich, warum ich kein Deutscher oder Japaner bin! Dann wären viele Probleme schnell gelöst. Einen Vietnamesen stellt man immer viele Fragen. Dieser Gedanke kam nur zu spontan, gewöhnlich wenn es sich um Dinge handelt, die in Verbindung mit meiner Heimat, meiner Herkunft stehen. Die Vietnamesen waren schon immer stolz auf ihre mehr als viertausendjährige Kultur, auf ihre zahlreichen Nationalhelden. Nur aus internationaler Sicht ist Vietnam noch unbedeutend, im Vergleich zu Japan. Die Welt kennt Vietnam nur durch Kriegsbilder und Flüchtlingsströme. Andere Völker sprechen von Vietnam viel mehr mit Mitleid als mit Respekt. Während meines Studienaufenthalts in Japan wurde ich oft gefragt, woher ich komme. Auf meine Antwort sah ich wie die Leute fast immer mit gleichen Worten reagieren: "Der Arme!". Ich hatte jedesmal versucht, sie vom Gegenteil zu überzeugen. Jedoch war es mir nicht gelungen. Nach und nach wurde mir klar, daß kein anderes Volk außer den Vietnamesen selbst ihr Land loben würde. Anders als viele andere Völker sind Deutsche und Japaner so bescheiden, daß sie sich selbst zu loben, meiden. Wahrlich was von Natur aus gut ist, braucht keine Reklame für sich selbst zu machen!

Während ich mit meinen Gedanken in der grossen weiten Welt unterwegs war, wurde ich von einem US-Beamten der Konsular-Abteilung zurück in die Realität gerufen. Er bat mich ihm in ein anderes Zimmer zu folgen. Dort fragte er mich:

- Was machen Sie zur Zeit?

- Ich bin ein buddhistischer Mönch und habe die Aufgaben der geistigen Führung für meine vietnamesischen Landsleute in diesem Land.

- Was wollen Sie in Amerika?

- Ich möchte dort die Gemeinschaft der buddhistischen Vietnamesen besuchen.

- Kennen Sie jemanden in USA?

- Ja, ich kenne einige, die mit mir weder Verwandte noch verschwistert sind.

- Wer übernimmt für Sie die Finanzierung?

- Ich habe jemanden, der für mich bürgt.

Der Beamte stellte mir Fragen in Englisch, während ich in Deutsch antwortete. Jedoch sein Blick gab mir zu verstehen, er wollte wissen, warum ich mit ihm kein Englisch sprach. Ich gab ihm darüber keine Auskunft und antwortete ihm weiter auf Deutsch. Er schien gut gelaunt und überrascht zugleich von meinem Verhalten.

Ich zeigte ihm das Flugticket Frankfurt-Montréal-Frankfurt als Beweis dafür, daß ich keine Absicht hatte, in den USA oder Kanada bleiben zu wollen. Er nickte zustimmend mit einem Lächeln, dann schob er meinen Antrag zu der Sekretärin an der Schreibmaschine. Mit dem Visum im Reisepaß kehrte ich am gleichen Tag nach Hannover zurück. Der erste Schritt war getan, schwierig aber mit etwas Geduld war alles schnell vorbei.

Vor meinem Abflug in Frankfurt sagten mir meine Freunde:

- Vergiß nicht zu erzählen, wenn du zurück kommst, Meister!

- Nichts ist leichter als das, entgegnete ich ihnen.

- Also guten Flug und viel Glück.

- Vielen Dank und bleibt gesund.

Bei diesem Abschied waren nur einige meiner Freunde, obwohl ich mehrere tausend Meilen von Deutschland entfernt verreiste. Heute fliege ich so oft, daß niemand mehr darauf achtet, wie damals in Saigon.

Meine Ankunft in Montréal verspätete sich um fast eine halbe Stunde. Ich sah auf der Terasse eine vornehme Frau in schwarz mich mit ihrer Handbewegung begrüßen. Neben ihr stand ein junger Mann im grauen Anzug. Ich wußte, daß sie kamen, um mich abzuholen. Nach den Formalitäten bei der Einreisebehörde und beim Zoll trafen wir nun zusammen. Dieu Bich, die vornehme Frau fragte zuerst:

- Hast du einen guten Flug gehabt, Meister?

- Er war angenehm, vielen Dank.

Orientele sorgen sich sehr innig um das Wohlbefinden von Freunden und Verwandten. Okzidentale aber achten mehr auf oberflächliche Förmlichkeiten, die sie im täglichen Umgang miteinander verwenden müssen.

Mein erster Eindruck war, daß sie so gütig aussah in ihrer schwarzen Kleidung. Jedoch verriet ihr Gesicht eine unsagbare Melancholie, die ganz anders war als die Traurigkeit wie vor einem Jahr bei unserer letzten Begegnung während der Beisetzung ihres Mannes in Paris. Ich warf schweigend einen Blick zu Thi Phap, unserem Begleiter. Lautlos entgegnete er mir und ich wußte daß es ihm gut ging. Manchmal sind solche kurzen Momente des Schweigens eine Verständigung, die viel sagender ist als gewöhnliche Worte.

Wir nahmen Platz in einem hübschen und noblen grauen Mercedes. Unterwegs tauschten wir miteinander ein paar Informationen über Deutschland und Kanada aus. Unsere Fahrt endete vor einer prunkvollen Villa. Ich mußte sagen, noch nie hatte ich so etwas fürstliches gesehen, geschweige denn darin zu wohnen. Außerdem läßt sich das mönchische Leben nicht mit Pracht und Reichtum vereinbaren.

Ich erinnerte mich vage, einmal hatte Dieu Bich zu mir gesagt : "Früher ließ sich der ehrwürdige Meister Tam Chau von einem Chauffeur hin und her fahren. Heute hast du es besser, denn du läßt dich von

Ärzten und Ingenieuren abholen und hinbringen. Paß auf, daß die Kommunisten dich nicht mit "CIA" etikettieren".

Ich antwortete lächelnd : "Das habe ich dem Wunder des Buddha-Dharma zu danken". Ich freute mich, nicht über diese materiellen Dinge, sondern vielmehr über die Güte und die Sympathie, die die Familie Dieu Bich für mich reserviert hatte.

Seit dem ersten Tag meines mönchischen Lebens hatte ich immer etwas gegen reiche Leute. Ich sagte es wirklich nicht aus Neid oder Eifersucht, sondern ich hatte immer gedacht : "Buddha war einst ein Kronprinz, der sich entschlossen hatte, das fürstliche Leben im Palast und in Gemütlichkeit der Familie zu verlassen, um nach Wahrheit für sich selbst und andere Wesen zu suchen. Und heute, wenn ich absichtlich oder unabsichtlich diese Fesseln auf mich nehme, die mich daran hindern, nach Erlösung zu streben, dann beuge ich mich in eine Sackgasse. Ich erinnere mich viel zu gut an die reichen Leute in Vietnam damals. Viele von ihnen gaben Spenden und Almosen und benutzten diese um Mönche durch Drohung, Erpressung und Unrecht auf ihre Seite zu ziehen. Ich war selbst eines ihrer Opfer. Seitdem halte ich Abstand von den Reichen. Ich mußte mitleidig feststellen, daß mit derartigen Wohltätigkeiten kein guter Samen gesät worden war, um religiöse Verdienste zu erwerben. Im Gegenteil trugen sie vielmehr dazu bei, daß ihr schlechtes Karma schwerer wog. Unrecht und Engstirnigkeit fingen schon damit an, daß unter den Augen vieler reicher Leute der Abt alles zählt, während junge Mönche und Novizen nur soviel wert sind wie ihre Hausdiener, mit welchen sie alles machen, was ihnen augenblicklich gefällt. Eines hatten sie dabei nicht bedacht, daß gerade diese junge Generation in der Pagode zukünftige Tragsäulen der CONGREGATION sein wird, weil sie irgendwann die jetzigen ersetzen wird. Und unter deren Füßen werden sie eines Tages respektvoll niederknien, so wie sie sich jetzt bei höheren Würdenträgern verhielten. Wahrscheinlich wußten die Reichen nicht, daß ein Teil der Mönche, die den tugendhaften Lebenswandel abbrechen müssen, sich durch ihr Fehlverhalten erniedrigt und gedemütigt fühlen".

Heute war ich mit einer Situation konfrontiert, wo ich wiederum mit einer wohlhabenden Familie zu tun hatte. Ich hatte mir darüber Gedanken gemacht, wie ich mich zu verhalten hatte. Aber meine Gefühle sagten mir, daß zwischen dieser Familie und mir ein Band der Sympathie existierte, schon seit der ersten Begegnung. Kurz vor meiner Abreise nach Washington DC übertrug ich Frau Dieu Bich und Thi Phap : "Ich komme zu euch nicht wegen des Geldes, sondern ganz einfach aufgrund menschlicher Beziehung zwischen Gleichgesinnten".

- Und was ist mit armen Leuten, die unanständig sind? fragte mich Dieu Bich zurück.

- Wir dürfen in Armut kein häßliches Gesicht sehen, denn Leute, die darunter leiden, sagte ich ihr, verdienen unser Mitleid; Weil meistens Armut aus sozialer Ungerechtigkeit geboren ist, und gleichzeitig gibt es immer welche, die auf sozialer Ungerechtigkeit ihren Reichtum aufbauen.

- War das vielleicht der Grund dafür, daß du reiche Leute nicht magst?

- Das ist wahr! Aber wenn es Reiche gibt, die DIE DREI JUWELEN zu schätzen wissen und die Sittlichkeit pflegen, dann verdienen sie den Respekt anderer. Es ist tadelhaft für die, die nichts über Religionen wissen wollen, und sich mit Ruhm und Ehre loben. Darüber lehrte Buddha : "Wer sich selbst für weise hält, ist kein Weiser, denn Weiser ist, wer eigene Dummheit erkennt". Wir stellten uns weiter Fragen und Antworten, die so endlos erschienen wie Anekdoten aus dem klösterlichen Leben, die ich ihnen erzählte.

Die Villa war hübsch und mit Sorgfalt eingerichtet, so daß die Gäste sich wohlfühlten. Sie war groß und hatte zwei Stockwerke. Nur bewohnt wurde es von zwei Personen. Deshalb könnte man sie sich größer vorstellen, als sie wirklich war. Die vegetarische Speisen, die von ihr selbst nach europäischer Art vorbereitet wurden, sahen fremd aus und schmeckten hervorragend. Manchmal sagte ich zum Spaß: "Wärest du noch in Vietnam, hättest du keinen Finger zu rühren brauchen. Denn das machen die Hausmädchen. Findest du es nicht sehr mühsam, heute hier alles selbst tun zu müssen?"

"Nein, antwortete sie, das macht nichts. Außerdem sollte man es nicht so tragisch sehen, wenn man entfernt seiner Heimat leben muß".

Auf die Nachricht meiner Ankunft in Kanada reagierten Dharma-Freunde und die Buddhistische Gemeinde der "Lien Hoa Pagode" mit einer aufrichtigen Einladung per Telefon zur Teilnahme am bevorstehenden VU LAN Fest (Ullambana, Eltern- u. Totengedenkfest). Ich nahm die Einladung freudig an und kam zum Fest. Dies wurde damit begründet, daß ich nicht gern hätte, daß irgendeiner sich meinerwegen beleidigt fühlt, sei es eine einfache oder eine berühmte Person. Es geht mir hauptsächlich darum, daß es sich um die Lehre des Buddha oder Dharma Arbeit und nicht um weltliche Angelegenheiten handelt. An diesem Tag regnete es in Strömen und es gab starke Windstöße.

"VU LAN Fest" (Ullambana) ist das Fest zum Gedenken der Eltern und verstorbenen Angehörigen Selbstverständlich wird zu diesem Anlaß hauptsächlich das Ullambana-Sutra rezitiert. Nach dem Aufsagen des "Karunika Dharani" (langer Gebetsspruch des "Großen Mitleids") folgt die Lesung der Bittstellung an Heilige zugunsten der Verstorbenen. Das machte mich diesmal verlegen, weil diese Bittstellung auf Vietnamesisch geschrieben wurde. Und es war wirklich schwierig, sie beim Lesen zu reimen. Bisher kannte ich dies nur im Chinesischen. Heute schien mir diese Bittschrift endlos zu sein und ich las sie mit tiefer Stimme. Jedesmal wenn ich meine Stimme noch weiter sinken ließ, da spürte ich, wie meine Kehle sich zuschnürte.

Nach der Zeremonie hielt ich eine Predigt. Gewöhnlich hatte ich immer schon vorher meinen Text gründlich vorbereitet. Da diesmal die Einladung ein bißchen plötzlich kam, ging ich mit leeren Händen hin. Zu diesem Anlaß fand ich trotzdem passende Worte, trug den Anwesenden die Bedeutung des "VU LAN Festes" vor und beantwortete anschließend die Fragen. Ich merkte, daß viele nicht aufmerksam zuhörten. Wahrscheinlich dachten sie, ich sei noch zu jung und nicht erfahren genug, um ihnen Weisheit zu ermitteln. Dann sah ich sie immer mehr staunen und sich auf meine Worte konzentrieren. Das machte mir weder Freude noch Schmerz, denn es passierte so oft, daß es mir nichts mehr ausmachte.

Nach dem Mittagmahl hatte ich die Gelegenheit den Gemeinderat der Pagode näher kennenzulernen. Ich stellte dabei fest, daß die Stimmung zwischen den Ratsmitgliedern war, wie in einem Haus in Flammen. Ein Funke hätte genügt, um das Ganze zum Feueropfer zu verwandeln. Nicht, daß sie sich gegenseitig stritten. Nein! Das Schlimmste war, daß sie sich nicht einigen konnten. Solche Fälle hatte ich oft mit eigenen Augen gesehen. Viele Buddhisten meinten, sie gehen in die Pagode um Gier, Haß und Wahn abzubauen. Sie hoffen damit, das Ufer der Erleuchtung zu erreichen. Das Ziel ist himmelsweit und der Weg ist dornig. Denn sowie sie zusammentreffen, tauchen Meinungsverschiedenheiten auf, begleitet von Zorn, Stolz und Einbildung, die sie mehr trennen als binden. Ein vager trauriger Gedanke überschattete einen Augenblick mein Herz.

Wie da draußen der späte Schauerregen vom Sommer Abschied nahm, verließen wir die "Lien Hoa Pagode" mit einem Gefühl des Mitleids.

Während meines Aufenthalts in Montréal hatte ich die Gelegenheit, das Olympia Gelände und die Umgebung zu besuchen. überall wo ich war und alles, was vor meinen Augen erschien, verglich ich mit Landschaften und Dingen in meiner Heimat, um jedesmal zum gleichen Schluß kommen zu müssen, daß es im Ausland nichts gebe, daß mir besser gefällt, als in Vietnam. Mag sein, daß manche sagen würden, daß ich ungerecht sei und zuweit übertrieben habe. So solle es auch sein, aber in meiner Eigenschaft als Vietnamesen, dessen Heimatsbewußtsein im Herzen liegt, werde ich nie müde sein zu sagen, daß ewig in mir die Flamme der Heimat brennt, genährt durch eine Fülle von Träumen und Hoffnungen auf eine künftige Heimkehr in ein freies Vietnam.

Auf Einladung des Professors Le Kim Ngan und einiger Buddhisten kam ich nach Ottawa. Riesige Wolkenkratzer, große Gebäude des "House of Commons" und "Senate" (beide sind die konstituierenden Kammern des Parlaments) sowie des "External Affairs" machen aus Ottawa die Hauptstadt der Kanadier. Sie ist hübsch wie ein Gedicht, jedoch nicht so romantisch wie Lausanne in der Schweiz oder so poetisch wie Hagi im Land der "aufgehenden Sonne".

Unser heutiger Besuch bei Prof. Ngan erinnerte mich an früher, als wir noch in Tokyo waren. Damals schaute ich so oft bei ihm herein, als er noch im

Gemeindewohnheim Nichidai wohnte. Wir waren fast zu familiär zueinander. Denn von Natur aus bin ich nicht für Förmlichkeit. In der Freundschaft sollte man möglichst offen und ehrlich zueinander sein. Wie üblich tauschten wir miteinander Fragen über persönliches Wohl, den Arbeitsalltag im neuen Milieu, sowie über Vereinsaktivitäten in Kanada aus.

Bei der Gelegenheit ließ Prof. Ngan wissen, er sähe durch meinen Besuch die beste Chance für alle buddhistisch-gläubigen Vietnamesen in dieser Stadt, in Anwesenheit eines Mönches, einen vietnamesisch-buddhistischen Verein in Ottawa Hull ins Leben zu rufen. Sein Wunsch war es, den buddhistischen Landsleuten Gelegenheit zu geben, sich zu treffen, miteinander zusammenzuarbeiten auf der Grundlage des Dharma und gemeinsam den Geist der Barmherzigkeit zur Entfaltung zu bringen. Sein nächster Schritt wäre es, eine richtige Pagode zu errichten, die dann von einem buddhistischen Mönch, als religiöser Betreuer, geleitet wird. Diese heilige Stätte sollte allen buddhistisch-gläubigen Vietnamesen zugute kommen, damit sie die Möglichkeit haben, das Dharma in Empfang zu nehmen und den Buddha zu verehren.

Am gleichen Nachmittag lud Prof. Ngan Freunde, die so wie er auf diesen Tag gewartet hatten, zur Versammlung in der Wohnung eines vietnamesischen Studenten ein, der schon lange in Kanada lebte. Alle wollten sich mit mir über ihr Vorhaben beraten. Die Versammlung fand um 20 Uhr statt. Zehn Personen waren anwesend. Die Stimmung war gut, aber die Ideen, die jeder mitbrachte, führten zu keinem konkreten Ergebnis. Dann trug Prof. Ngan seinen Vorschlag vor und jeder hörte mit Aufmerksamkeit zu. Er nannte den Anwesenden den Grund und das Ziel des künftigen Vereins.

Es folgte eine rege Diskussion, wenn auch mit heftigen Kontroversen, bis alle sich schließlich auf eine gemeinsame Grundlage einigten. Ich erklärte ihnen wie der Verein sich schrittweise entwickeln sollte, um einen soliden Aufbau zu erhalten. Zunächst mußte jeder Buddhist einen Beitrag aufbringen, um die Räumlichkeit für eine Andachtsstätte zu mieten. Erst, wenn die Zahl der Mitglieder größer wird, dann kann man noch an die Errichtung einer Pagode sowie die Anbetung eines Mönches für die Beratung und Führung von buddhistischen Arbeiten denken. Alles ist möglich, nur die Sache mit dem Mönch könnte schwierig sein. Denn wenn wir das Beispiel der "Lien Hoa Pagode" in Montréal sehen, dann stellen wir fest, daß die Pagode zwar seit Jahren existierte, aber bis heute kein Mönch zu finden ist. Es ist damit zu erklären, daß es heute im Ausland zu wenig Mönche gibt, während die Zahl der Vietnamesen wächst und mit ihnen die buddhistischen Arbeiten sich ständig vermehren. Zur Zeit gab es für fast eine Million Vietnamesen im Ausland nur etwa 100 Mönche und Nonnen. Ich sagte zum Spaß : "Früher in Vietnam gab es viele, die Mönch werden wollten. Aber heute in dieser modernen Welt kann ich mit der Fackel herum gehen und niemanden finden, die diesen Wunsch noch hegt. Es liegt vielleicht daran, daß die vielen roten

und blauen Lichter die jungen Menschen verblendet haben, deshalb vergessen sie ihren Wunsch. Nur die älteren wollen noch nach Erleuchtung streben. Wir geben nur Mühe, um unter ihnen gute Mönche auszubilden und nach sieben oder acht Jahren scheiden sie aus dieser Welt und lassen uns hier mit unseren Sorgen sitzen".

Alle hörten mir ruhig zu und empfanden das gleiche Mitgefühl. Jedoch hofften sie, daß es möglich ist, daß viele Mönche nach Ottawa übersiedeln werden, weil hier ein Land des Friedens ist.

Die Versammlung wurde fortgesetzt. Aber wir verließen sie frühzeitig und versprachen, in den ersten zehn Tagen des Oktobers wiederzukommen.

(Fortsetzung folgt)

Das Tempelfest in Hannover

Größter buddhistischer Tempel Europas eingeweiht!

In den späten Julitagen fand in den niedersächsischen Landeshauptstadt Hannover ein Ereignis statt, daß spätere Generationen von Buddhisten wahrscheinlich als eines der größten im europäischen Buddhismus während des letzten Dezenniums unseres Jahrtausends bezeichnen werden : die Weihe des größten buddhistischen Tempels auf unserem Kontinent. Es bedurfte erst eines tragischen politischen Prozesses, der kommunistischen Machtergreifung im einstigen Südvietnam 1975, der tausende von vietnamesischen Buddhisten und Buddhistinnen ihren Weg nach Europa finden ließ. Auf oft abenteuerlichen Wegen und unter gefährvollen Umständen kamen sie aus einem Land, das einst zu den mächtigsten buddhistischen Reichen Südostasiens zählte, nach Deutschland und anderen europäischen Ländern, um hier ein Leben in Frieden und Freiheit zu führen und die tradierte buddhistische Lehre weiterpflegen und an ihre Kinder weitergeben zu können. Diese asiatischen Buddhisten kamen in Länder, die keine buddhistische Kulturtradition kannten und in denen buddhistische Sakralstätten größtenteils fehlten. So fanden in den späten Siebzigerjahren die ersten buddhistischen Andachten und Feiern in einer kleinen Zweizimmer-Wohnung in Hannover statt. Aus diesem Minizentrum entwickelte sich dann im Laufe der letzten Jahre die Vien Giac Pagode, die größte buddhistische Gemeinschaft in der Bundesrepublik und Mitteleuropa. Auf dem Gelände einer ehemaligen Industrieanlage unweit des hannoveranischen Messegeländes wurde zunächst ein provisorischer Tempel installiert, in dem Andachten, Lehrunterweisungen, Familienfeiern und Feiern des religiösen Jahreszyklus stattfanden. Am 15. Mai 1987 wurde dann der Grundstein zu einem modernen Pagodenbau gelegt. Entworfen von einem vietnamesischen und einem deutschen Architekten entstand ein Bau, der moderne europäische und

traditionelle vietnamesische Stilelemente zu einer gelungenen architektonischen Symbiose vereinigt.

Auf einem 4.000 m² großen Gelände an der Eichelkampstrasse wuchs der Pagodenbau, an dessen Frontseite sich die Andachtshalle in traditionell-vietnamesischem Stil den Bekennern der Lehre öffnet. Am Treppenaufgang, der von zwei Löwen, mythologischen Fabelwesen bewacht wird, steht eine Statue der Kuan Yin, dieser wohl beliebtesten Heilsgestalt des fernöstlichen Buddhismus. Auf der oberen Plattform erhebt sich eine überlebensgroße Figur des Buddha Amitabha (vietnamesisch = A Di Da Phat). Die große Halle, die bis zu 1.000 Personen fassen kann, wird von einer Statue des Shakyamuni Buddha im Lotussitz überragt. Auf kleinen Seiten-altären stehen Statuen der Kuan Yin, weiterer Bodhisattvas und mythologischer Gestalten des vietnamesischen Buddhismus. Im Souterrain unter der Andachtshalle befindet sich ein Mehrzweckraum. Hier finden Lehrunterweisungen statt, werden an einem kleinen Kiosk Buddhastatuen, Devotionalien wie Rosenkränze und Medaillons, religiöse Schriften und Cassetten angeboten. Aus Anlaß der Tempeleinweihung wurden hier auch ästhetisch eindrucksvolle Farbfotos eines vietnamesischen Meisterfotografen gezeigt : Landschafts- und Architekturelemente aus der alten Heimat wechselten mit einer chronologischen Darstellung der Aktivitäten in der jungen Gemeinde. Der Pagodenturm ist ebenso wie das Hauptgebäude noch im Rohbau : es wird 56 Räume umfassen und Mönchsquartiere ebenso beherbergen wie ein religiöses Seminar, Bibliotheksräume, Räume für die Jugendkatechetik, Gästezimmer und Küchen. Man verweist auf den langen Winter, der die Fertigstellung des Baues verzögert hat, hofft ihn aber 1992 fertigstellen zu können.

Tausende vietnamesische Buddhisten, junge wie alte, Männer und Frauen, hatten sich zu dieser größten Feierlichkeit der letzten Jahre eingefunden. Sie kamen nicht nur aus allen Regionen der Bundesrepublik, das Auge registrierte auch holländische, belgische, französische, schweizerische, dänische und norwegische Autokennzeichen. Aus so weit entfernten Ländern wie USA, Kanada und Australien kamen auch viele der etwa vierzig Sanhaangehörigen, Mönche, Novizen und Nonnen, die an der Tempeleinweihung teilnahmen. In dieser Masse fernöstlicher Glaubensfreunde gingen die wenigen Gesichter einheimischer Buddhisten fast unter. Es ist überaus bedauerlich, daß dieses große Ereignis in der Geschichte des europäischen Buddhismus so wenig Aufmerksamkeit bei den einheimischen europäischen Bekennern der Lehre fand. Es war für den Verfasser dieses Berichtes eine große Ehre und Freude, im Namen des österreichischen Buddhismus und auch des europäischen Jodo Shinbuddhismus Worte des Glückwunsches an die Vien Giac Pagode und ihre Gemeinde zu richten, die mit großem Beifall aufgenommen wurden. Der europäische Shin-Buddhismus unterhält seit Jahren freundschaftliche

Beziehungen zu vietnamesischen Gemeinschaften in Belgien, der Schweiz, Deutschland und Österreich.

Dumpf hallten die Schläge der großen Trommel, begleitet vom helleren Klang der Glockenschläge (buddhistische Glocken werden anders als christliche nicht mit einem Klöppel geläutet, sondern mit einem hölzernen Schläger angestoßen) über den Tempelhof, als der lange Zug der Zelebranten, Mönche und Nonnen zur großen Halle schritt. Aus den gelb und orangefarbenen Roben stachen die ziegelroten Roben von zwei tibetischen Lamamönchen hervor, die vom Tibetischen Zentrum in Hamburg angereist waren. Sramaneras (Novizen) in grauen Roben begleiteten den Zug, hielten Schirmbaldachine über den Patriarchen von Vietnam, der aus dem amerikanischen Exil nach Hannover gekommen war, um die Weihe dieses größten vietnamesischen Tempels in Europa vorzunehmen.

Junge Mädchen in den malerischen weißen Ao dais streuten Blumen vor die Prozession, Mitglieder der JuBFa (= Jungbuddhistenfamilien), die Burschen in grauen Hemden und blauen Hosen, die Mädchen in grauen Ao dais bildeten Spalier. Viele Menschen, die in Doppelreihen den Prozessionsweg säumten, grüßten mit zusammengefalteten Händen, eine Geste, die man im japanischen Buddhismus "Gassho" nennt, die ehrwürdigen Mitglieder des Sangha.

Es war eine emotional tief beeindruckende Szenerie, die selbst einen Fernstehenden die zeitlose Größe, Spiritualität und Östhetik der buddhistischen Religion erahnen ließ und einem europäischen Buddhisten das Gefühl des Eingebundenseins in die buddhistische Weltgemeinschaft und der Zusammengehörigkeit aller den Weg des Erleuchteten beschreitenden Menschen, ohne Unterschied der Rasse, Sprache, Nationalität oder des Geschlechtes vermittelte.

Die große Zeremonie in der Tempelhalle, der geschmückte Wagenzug durch die Stadt Hannover und die Teilnahme an einer Lehrunterweisung, bei der es sich zeigte, daß man religiöse Gedanken auch in einer fröhlich humorvollen Weise vermitteln kann, rundeten zusammen mit einem vegetarischen Gastmahl das Bild von den "buddhistischen Tagen" in Hannover ab.

• Friedrich Fenzl
(Salzburg)

Eröffnungsansprache von Ehrwürdigem Abt Thich Nhu Dien zur Einweihung der "LOTUS" – Begegnungsstätte (VIENGIAC Pagode) am 27. 07. 91 in Hannover

Namo Shakya Muni Buddha

Sehr geehrten Hochehrwürdigen, Ehrwürdigen,
Reverenten, Mönche und Nonnen.

Sehr geehrten Buddhisten, Freunden und Gäste,
vietnamesische wie deutsche.

Als Erstes bedanke ich mich bei allen
Hochehrwürdigen Gäste für Ihres Teilnehmen an der
Einweihungsfeier der neuen Pagode Vien Giac. Trotz
der großen Entfernung und Zeitmangel.

Ich danke auch allen vietnamesischen und deutschen
Gäste aus allen Kontinenten für ihres Erscheinen.

Mitte in dieser feierlichen Andachthalle mit all den
Statuen hat wahrscheinlich niemand von uns gedacht,
daß Buddhismus jemals nach Europa kommen würde.
Doch es ist heute geschehen. Dies verdanken wir der
Gnade der Buddhas, der Bodhisattvas, der Dhamma-
Beschützer, sowie der geistigen Unterstützung der
Hochehrwürdigen und nicht wenig der Hilfe von allen
Buddhisten auf der ganzen Welt.

Die Einweihungsfeier findet statt, trotz der
unfertigen Zustand der Gebäudes. Es war ein langer
Winter, der über sechs Monate dauerte, der ein Strich
durch die Rechnung aus letztem Jahr machte. Wir
hoffen, daß Sie uns dies verzeihen und Verständnis für
uns haben werden.

Dieser Institut ist ein Ergebnis aus der Bemühung
von allen Kinder des Buddhas in der ganzen Welt,
deshalb nach der Besprechung mit allen Mitglieder der
Abteilung in der Bundesrepublik, haben wir beschlossen
dieser Institut an der Congregation der vereinigten
Buddhistischen Kirche in Europa zu überschreiben. Die
Congregation in Europa steht unter Leitung des
Ehrwürdigen Thich Minh Tam und unter der geistigen
Unterstützung der Hochehrwürdiegen. Der Institut soll
eine Ausbildungsstätte für alle Mönche und Laie werden.

Ich danke Herrn Architekt Tu Hung Tran Phong luu,
der die Planung bearbeitet sowie die Bauleitung bis jetzt
übernommen hat. Ein großer Wohltäter von uns ist das
Ehepaar Dr. Meihorst, Bauberater der Pagode bei der
Bauarbeiten in den vergangenen Tagen und in der Zukunft,
ihnen danke ich herzlich. Ich danke auch der Firma
Holzbau Steinmann, der Firma Dachdecker Surma, der
Firma Memo sowie anderen Firmen und ihren
Mitarbeiter, die in den letzten zwei Jahren bei dem Bau
geholfen haben.

Auch den vietnamesischen Helfern danke ich ganz
herzlich. Sie haben großen Leistung vollbracht. Eine
davon ist die Elektro-Arbeit von den Buddhisten Nguyen
Ngoc Tuan, Nguyen Van Phong, Nguyen Van Son, Kieu
Dong. Die andere ist die Sanitär-und Heizungsarbeit
vom Buddhist Phuc. Ich danke auch anderen Mithelfern
besonders jenen aus dem Ostblock, die so Zahlreich sind,
daß ich verzeihlicherweise hier nicht alle auf zählen
kann.

Ich möchte Ihre Zeit nicht sehr in Anspruch nehmen,
deshalb bitte ich hier meine Rede beenden zu dürfen. Ich
wünsche Ihnen allen ein Friedliches Leben im Dhamma.

Namo Amitaba-Buddha

Ich bitte alle aufzustehen und eine Minute Stille
bewahren zum Gedenken an allen Leis tungen,
finanziellen wie körperliche, die zum, Gelingen der neuen
Pagode Vien Giac beigetragen wurden.

Vietnamesen aus der ganzen Welt weihen größte Pagode Europas ein

In „Vien Giac“ sind alle willkommen



Rund 5000 Vietnamesen feierten die Einweihung ihres Tempels.

VON ANNETTE ROSE HANNOVER/LAATZEN. Vor zwölf Jahren flüchteten sie aus ihrer Heimat Vietnam. Niedersachsen war das erste Bundesland, das vielen von ihnen ein neues Zuhause gab. Die ehemaligen „boat people“ haben das nicht vergessen, bauten in Hannover den ersten Tempel Deutschlands, den größten in Europa. Gestern war ein großer Tag für die vietnamesischen Buddhisten: zur Einweihung ihrer Pagode „Vien Giac“ – über setzt: Vollkommenheit der Erleuchtung – kamen über 5000 Menschen aus Deutschland, Holland, Norwegen und Frankreich, aus Kanada, Amerika und Australien nach Hannover.

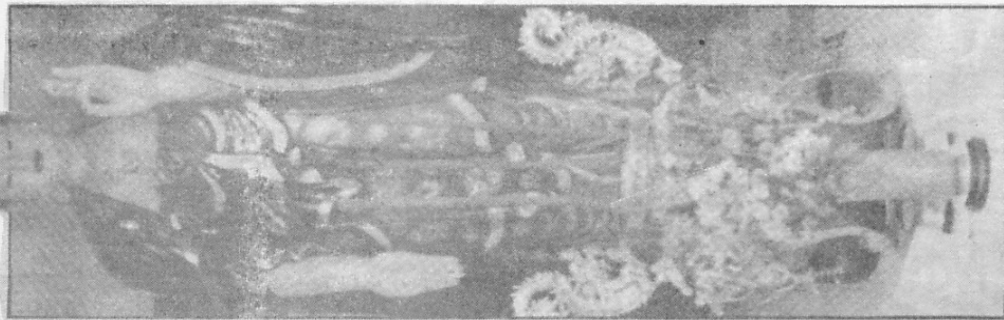
Gebetshalle mit der Buddha-Statue und das Kulturzentrum sind fertig. Ein kleines Stück Asien – ein Ort für Besinnung und Meditation – und seit Donnerstag Schauplatz eines fröhlichen Kulturfestes. Die Vietnamesen feiern noch bis zum Dienstag mit einigen deutschen Freunden ihren Tempel. Am Samstag führen Mönche und Nonnen mit blumengeschmückten Autos durch die City, abends gab's in der Niedersachsenhalle Musik und Tanz.

Gestern der Höhepunkt: die Einweihungszeremonie in der Gebetshalle knieten die Gläubi-

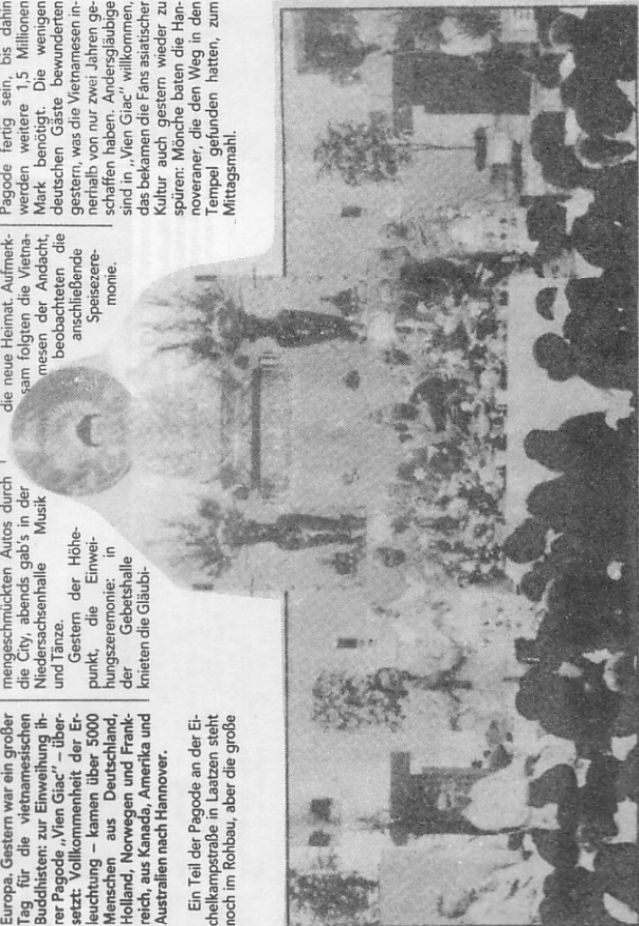
gen dichtgedrängt vor dem blumengeschmückten Opfertisch, der Duft von Weihrauchstäbchen lag in der Luft. Links neben der Buddha-Statue Mönche in ihren gelben Gewändern, rechts die Nonnen, in der Mitte Abt Ven. Thich Nhu Dien mit den Ehrenvästern. Sprecher erinnerten an das Schicksal der Flüchtlinge, dankten dem großen Buddha für die neue Heimat. Aufmerksam folgten die Vietnamesen der Andacht, beobachteten die anschließende Speiszeremonie.

Fröhliche Stimmung überall. Viele hatten Fotoapparat oder Filmkamera mitgebracht, um sich später an die farbenfrohen Szenen erinnern zu können.

Über drei Millionen Mark haben die Gläubigen bisher an Spenden für den Tempelbau aufgebracht. Im nächsten April soll die 3000 Quadratmeter große Pagode fertig sein, bis dahin werden weitere 1,5 Millionen Mark benötigt. Die wenigen deutschen Gäste bewunderten gestern, was die Vietnamesen in der Lage waren, zu leisten. Der Tempel ist seit Jahren geschnitten. Andersgläubige sind in „Vien Giac“ willkommen, das bekamen die Fans asiatischer Kultur auch gestern wieder zu spüren: Mönche baten die Hannoveraner, die den Weg in den Tempel gefunden hatten, zum Mittagsmahl.



Große Buddha-Statue vor dem Eingang zur Gebetshalle. Vor ihr häuften sich gestern Schuhpaare, denn der Tempel darf nicht mit Schuhen betreten werden.



In der Gebetshalle: die Gläubigen haben sich vor dem sitzenden Buddha versammelt.

Fotos: Westphal (3)/Dröse

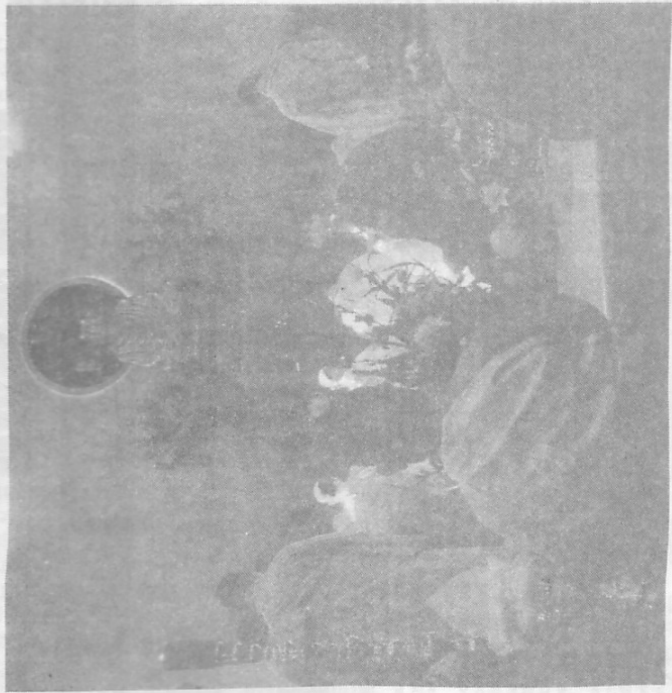
Tanz einer jungen Vietnamesin beim Kulturabend, ein Fest fürs Auge.

Blumen und Beifall statt Hingabe und Andächtig: Vietnamesen weihen ihre Pagode ein

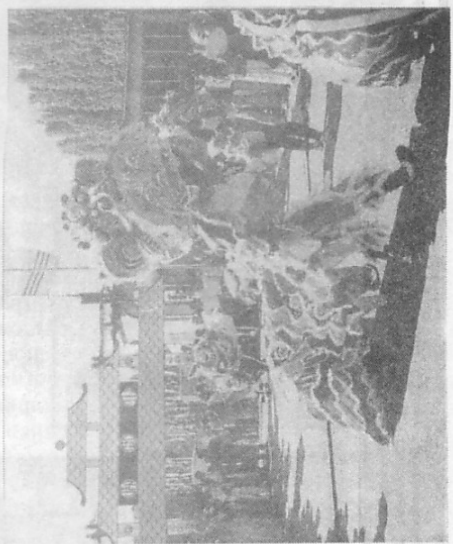
Drachen tanzen für Buddha

Auf dem Grüntraufen gegenüber beengt ein vietnamesischer Pärchen das Frühstück, ein Vater fängt sein Kleinkind ein, ein Baby wird noch rasch im Gras gewickelt. Dazu überall Begrüßungen, Umarmungen, Klüsse. Es sind die Familien der Autonomen Provinz Quang Nam, die hier feiert. Oder das späte Ende, denn Schlafsäcke werden zusammengewickelt, Liegen in den Autos verstaubt. In der Nachbarschaft rüsten sich die ersten zum Kirchgang. Auch das Camp, das da in der Eichelkampagne die ersten Gottesdienste organisiert hat, bereitet sich auf einen Gottesdienst vor. Gefeierte wird an diesem Sonntag die Einweihung der Pagode Vien Giac, des neuen religiösen Zentrums für buddhistische Gläubige in ganz Europa. Für die 5000, die gekommen sind, scheint Autonomie ein Lebenszeichen zu sein.

Wer (aus christlicher Erfahrung) eine formale Zeremonie erwartet hat, der muß sich angesichts des fröhlich-chaotischen Volkstanzes die Haare raufen. Alles beginnt mit einem Feuer, das die Teilnehmer in Autos und Bauwagen erwachen schillernde Lindwürmer und liefern sich, zum Trommelmusik, mit maskierten Männern einen staubigen Kampf. Das ohrenbetäubende Spätkakel ist ein Willkommensgruß an die eine von vier heiligen Tieren. Die Glaubensgemeinde aus Tausendchaften von Vietnamesen, die sich inzwischen rund um die Pagode drängen, würdigt das auf ihre Weise: Videokameras laufen heiß. Dem geliebten Wirtsträger des Buddhismus, in Sonnenkleid gekleidet, Ehrwürden aus allen Kontinenten, einschließlich Australiens, sind nach Hannover gekommen, auch das Oberhaupt



der vietnamesischen Kirche im Ausland. Die Kameramänner stehen zum ersten Mal still und Nennen, in dumpfes Grau gehüllt,



Die tanzenden Drachen wollten Buddha willkommen heißen.

Auf: (4); Viola Hauschild

ziehen vorüber, zehn von ihnen, leben in der Bundesrepublik. Der Zug bildet das Geleit für eine vergoldete Namenstafel des Soklenvaters, die ihren Platz im Patriarchenraum der Pagode finden wird. Dort hängt sie später neben den Porträts von früheren Führern, die die Kirche bringen für den Hunger nach dem Tod.

Wie ein Lindwurm kriecht die Schlange der Geistlichen über das Gelände, das immer noch eine Baustelle ist. Glocken leiten die steile Treppe zum Gebetsaal hinauf. In der Gegend herum sind die Schulstühle hingeworfen im Baugerüst. Buddha scheint jedoch auf alle ein Auge zu haben, und das Ordnungsmittel drückt eines zu. Wenig später wird das Band zum großen Gebetsaal durchgeschnitten — der Tempel-Flügel ist noch ein Rohbau.

Mit einer Rede der Hausherrn und Meisters, Abt Thich Nhu Dien, und Grußworten der Gäste wird die symbolische Geste wortreich unterstrichen. Auch die Gebetsstühle werden in die Reihen aufgestellt. Mit Beifallstürmen tut sie immer wieder ihre Haltung kund, die deutsche Übersetzung der Predigt geht im Applaus unter. Selbst an die Folgen der kritizierenden Zeremonie ist gedacht: Während die Gäste gehen, werden in den Nebenräumen Gebetsstühle aufgestellt. Konkrete zaubern inmitten der Baustelle ein komplettes vietnamesisches Menü. Die Feier endet mit einem Festmahl, zu dem alle deutschen Gäste spontan eingeladen werden. Auf dem Gelände, das die Kirche einer dem Christentum. Auch Buddha hat seinen diäten Bauch."

Mit einem Blumenkorb (rechts) weihen die Buddhisten für die neue Pagode. Die Erleuchtung blieb allerdings den Gläubigen vorbehalten.



Vietnamesisches Essen und (amerikanische) Getränke gehören zum Feiern dazu.

Zur Einweihung 1000 Gäste, Blumenregen und Löwentanz

Und in der Begegnungshalle der Pagode Erinnerung an Vietnam

VON BOB SCHOLBER
HANNOVER. Rundum ballen sich Gewitterwolken, zucken die Blitze, aber in der Eichkampstraße gegenüber der Messe setzen sich gestern nachmittag auch dagegen strahlende Farben und fröhliche Geschäftigkeit durch:

Lange buddhistische Fahnen in Blau, Gelb, Rot, Weiß und Orange umwehen die neue Pagode „Vien Giac“, durch eine vergoldete Pforte tragen Mönche und Nonnen Früchte und reißgefüllte Schalen. Aus der gelb gestrichenen großen Gebetshalle hinter der sich emporwühlenden Beton-treppe strahlt goldenes Licht über eine mächtige Buddha-Figur mit gesenkter rechter, erhobener linker Hand – Symbole für Hilfe und Lehre.

Aus aller Welt, bis aus Ke-

nada und Australien, sind sie nach Hannover gekommen, um eine Festwoche lang das Bundesrepublik einzigartige religiöse Zentrum vietnamesischer Buddhisten einzunehmen. Vor dem 4000 Quadratmeter-Gelände, das noch eine dreitäu-rige Pflanze, Lotusteich, Bambuswäldchen bekommt, dröhnen sich Autos aus Frankreich, Norwegen, Holland, in kleinen Zellen vor dem Pagode-Provisorium gegenüber wird Eisen zubereitet. Wehrauchdüft weht über die Straße.

Tausend Gäste werden er-

wartet, Abt Van, Thich Nhu Dien hat drei Hotels und einen Großcampingplatz gemietet.

Das Programm ist gedrängt voll, ab morgens um sechs: Rezitationen, Opferzeremonien, Ordinationsfeierlichkeiten, Seelenrettungsandachten, am Sonntag vormittag die

große Einweihung (zu der sich auch Bischöfe aus Hildesheim und Münster angesetzt haben) mit Einbürgere-Löwentanz, Blumenregen, Einweihung der Patriarchen-Ehrenfahne.

Und zuvor, am Sonnabend nachmittag, ein großer Umzug mit Buddha-Statue und geschmückten Wagen durch die Innenstadt – zugleich Einleitung an die Hannoveraner, die Pagode auch als Bereicherung des kulturellen Angebots anzunehmen.

Unten, in der Halle der Be-

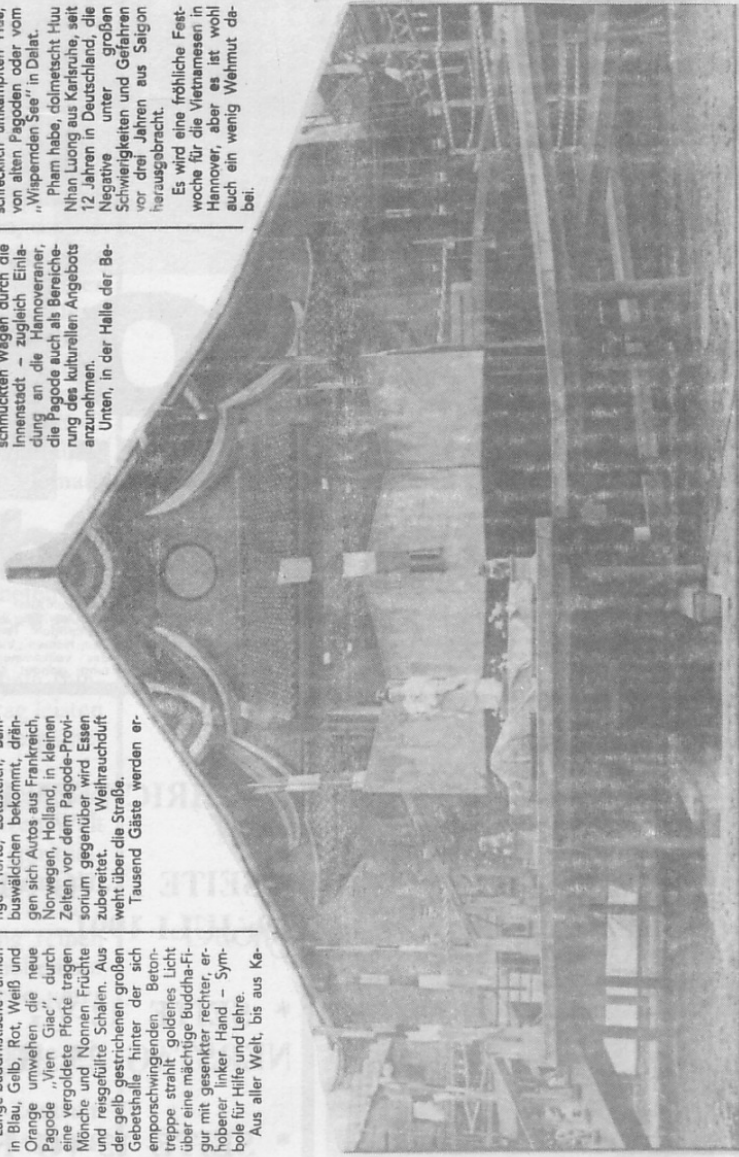
gegnung für die „aus zehn Richtungen kommenden“ Gäste, hat Fotograf Pham Thuong eine Ausstellung aufgestellt, vor der sich die Gemeindeglieder still drängen: Zarte Impressionen vietnamesischer Landschaften, das Kaiserpalast in einst schrecklich umklämpften Hue, von alten Pagoden oder vom „Wirperden-See“ in Dalet.

Pham habe, dolmetscht Huu Nhan Luong aus Karlsruhe, seit 12 Jahren in Deutschland, die Negative unter großen Schwierigkeiten und Gefahren vor drei Jahren aus Saigon herausgebracht.

Es wird eine fröhliche Festwoche für die Vietnamesen in Hannover, aber es ist wohl auch ein wenig Wehmut dabei.



Um die neue Pagode einzunehmen, kommen die Gäste bis aus Australien, begrüßt von Abt Van. Foto rechts: Tich Nhu vor der Gebetshalle mit dem großen Buddha. Fotos: Rogge



Buddha in Hannover



Die obersten Mönche aus aller Welt kamen zur Einweihung der Pagode nach Hannover, besetzten umher den goldenen Buddha. Foto: Michael Quandt

3000 pilgerten zur größten Pagode Europas



Die bunten buddhistischen Fahnen wehen vor dem Eingang zur ersten Pagode in Deutschland.

Von MICHAEL QUANDT
Vor dem Eingang häufen sich hunderte Paar Schuhe, der Duft von Räucherstäbchen steigt in die Nase. Vor einer großen, sitzenden, goldenen Buddha-Figur knien, nach Geschlechtern getrennt, die gläubigen Buddhisten. Ein Gong ertönt – die Einweihungszeremonie für die erste Pagode der „Congregation der Vereinigten Vietnamesischen Buddhistischen Kirche“ beginnt.

Über 3000 Gläubige aus aller Welt, sogar aus Amerika und Australien, waren der Einladung von Abt Thich Nhu Dien zur Einweihung des größten europäischen Tempels in der Eichelkampstraße (Mittelfeld) gefolgt. „Hier wollen wir um Verzeihung und Verständnis für unsere Religion bitten.“ In einer feierlichen Zeremonie beteten und sangen die in

ist ein Ort der Besinnung, der allen offensteht.“ Nach der Feier brachten die Gäste Geschenke (Fahnen in den buddhistischen Farben blau, rot, gelb, Gemälde, Teller und

Geld) zum Altar. Ein Jahr lang wurde an dem turmartigen Tempelbau mit dem Namen „Vien-Giac“ (Ort der vollkommenen Erleuchtung) gebaut. Kosten bisher:

über drei Millionen Mark. „Das Geld haben wir nur aus Spenden zusammenbekommen“, sagt Abt Thich Nhu Dien stolz. Bis April 1992 soll der 3000-Quadratmeter große Bau endgültig fertig sein, höchstens 4,5 Millionen Mark kosten. Für rund 25.000 vietnamesische Buddhisten in Deutschland soll der Tempel ein Ort des Gebets und der Begegnung werden.



Vor dem Eingang zum Tempel türmten sich die Schuhe der Gläubigen. Fotos: Wittenberg

NACHRICHTEN UND BILDER VON :

- * SEITE 11-VG NEUE PRESSE (S.5) AM MONTAG, 29. JULI 1991
- * SEITE 12-VG NEUE PRESSE (S.7) AM DONNERSTAG, 25. JULI 1991
- * SEITE 13-VG HANNOVERSICHE ALLGEMEINE ZEITUNG AM MONTAG, 29. JULI 91

Einweihungszeremonie der neuen Pagode Vien Giac 28.7.1991

Hohehrwürdige, Ehrwürdige,
E&rwürdiger Thich Nhu Dien,
Sehr geehrte Damen und Herren, liebe
Buddhisten.

Die Teilnahme an der Einweihungszeremonie der
neuen
Pagode VIEN GIAC ist für mich eine große
Ehre. Die

hier anwesenden hohen würdenträger bezeugen
die Anteilnahme der gesamten buddhistischen Welt
an diesem Kulturzentrum.

Ich möchte Ihnen, verehrte buddhistische
Freunde vor allem dem Ehrwürdigen Thich Nhu
Dien bei dieser Gelegenheit Dank abstaten. Dank
für Ihre Freundschaft und Ihr Vertrauen, das Sie mir
entgegengebracht haben. Dank für die Möglichkeit,
Ihnen bei Planung und Bau dieser Pagode helfen zu
dürfen. Alle deutschen Ingenieure wie auch ich
haben gerne und mit großer Freude an den
technischen Planungen mitgewirkt.

Es ist ein ganz besonderes geistiges und
seelisches Erlebnis, mitzuempfinden, wie Ihre
Congregation der Vietnamesischen Flüchtlinge in
Deutschland hier in Hannover die größte Pagode
Europas errichtet. Menschen, die ihre Haus und
ihre Habe zurücklassen mußten, haben mit der
Kraft ihres Geistes und dem Fleiß ihrer Hände unter
großen Opfern ein Zentrum buddhistischer Kultur
fern ihrer Heimat errichtet. Sie haben damit ein
unübersehbares Symbol für Frieden und Freiheit in
aller Welt gesetzt.

Schon während des Baues dieser Pagode ist
dieses Symbol wirksam geworden. Deutschland
wurde nach 40 Jahren Trennung wieder vereinigt
und von der kommunistischen Zwangsherrschaft
befrei. Auch in Vietnam mögen Frieden und
Freiheit wieder einkehren.

Diese Pagode ist hier im Abendland ein
Wegweiser zu dem edlen Pfad der Harmonie für
Menschen aller Rassen und aller Kontinenten,
wolohe auf diesem Planeten gemeinsam auf
gleicher Erde stehen, das gleiche Wasser trinken
und die gleiche Luft atmen.

Die Pagode kann Zeichen setzen für eine globale
Intergration der Weltreligionen. Sie kann ihren
Beitrag leisten zur friedlichen Evolution der
Menschheit im interplanetarischen Zeitalter.

Opferbereitschaft und Geisteskraft der
vietnamesischen Buddhisten und vieler Ihrer
Freunde in der ganzen Welt haben diese neue
Pagode erstehen lassen als ein spirituelles
Kraftzentrum inmitten einer postindustriellen
europäischen Umwelt, welche auf Spiritualität
wartet.

Dieses Zentrum wird mit seiner Ausstrahlung
reinen Geistes allen Menschen offenstehen und
ihnen helfen auf der Suche nach Frieden, Freiheit
und der Liebe unter den Menschen.

Ich wünsche, daß die Pagode Vien Giac die
ersehnte geistige Heimat der Vietnamesen in
Deutschland und Europa wird und zugleich ein
Zentrum des geistigen Austausches für Menschen
aller Rassen und Religionen.

Dr. Ing. Meihorst

Ăn Năn



*Rót lời mật ngọt ca dao
Thương con mẹ chịu hư hao một đời
Nhưng từ võ cánh chim trời
Đàn con quên mất những lời ru xưa*

*Quên ngày dãi nắng dầm mưa
Quên đêm thức trắng nhẹ đưa võng đều
Quên cử chỉ rất thương yêu
Quên vòng tay ấm nâng niu ẵm bồng*

*Lệ người nhỏ giọt thu, đông
Ngóng đàn con đại phiêu bồng chân mây
Trăm năm chiếc bóng hao gầy
Mong con vượt thoát vũng lầy tử sinh*

*Giật mình một kiếp hư sinh
Thời gian còn giữ được hình ảnh xưa
Giàn nan nửa cuộc sống thừa
Dường như chữ hiếu cũng vừa đi hoang*

Vạn Giã
(Mùa Vu Lan 91)

NIỀM VUI ĐÃ TRỌN VẸN

*Tường thuật Đại Lễ Khánh
Thành Chùa Viên Giác,
Hannover, nước Đức*

** Thích Hạnh Tuán*

Cách đây 2 năm cũng vào những tháng ngày này của trung tuần mùa Hạ, tôi có dịp về Viên Giác để thăm viếng và đánh lễ Thượng Tọa Thích Như Điển, trụ trì chùa Viên Giác. Lần ấy tôi chỉ lưu lại ở đây trong vòng 10 ngày mà thôi. Khác với lần ra đi trước, lần này tôi về Viên Giác để tham dự Đại Lễ Khánh Thành. Đúng ra là tôi về để cùng chia sẻ với Thượng Tọa trụ trì và quý Đạo Hữu cũng như các anh chị em Huỳnh Trưởng và Đoàn sinh thuộc Gia Đình Phật Tử tại chùa Viên Giác nói riêng, tại toàn nước Đức nói chung, những nỗi vui mừng cộng với những nỗi lo âu cho ngày Đại Lễ.

Thực vậy, tôi vui mừng vì tôi sẽ có dịp được cùng Thượng Tọa trụ trì cùng quý Phật tử ở đây cùng đón chực vị Cao Tăng đạo cao đức trọng từ khắp nơi trên thế giới sẽ về chứng minh trong ngày lễ trọng đại này. Tôi vui mừng vì tôi sẽ được tận mắt nhìn thấy một công trình to lớn đã được xây cất trong vòng 2 năm nay mà Thượng Tọa trụ trì cũng như hàng ngàn Phật tử đã để dành nhiều tiền bạc cũng như tâm lực để tạo dựng trong suốt 10 năm nay.

Bên cạnh niềm vui mà tôi đang chờ đợi, tôi lại cuu mang một nỗi lo âu. Tôi lo cho ngày Đại Lễ có được thành tựu như ý nguyện của Thượng Tọa trụ trì cũng như hàng ngàn tín đồ khắp nơi trên toàn nước Đức hay không. Bởi lẽ đây là một sự kiện trọng đại cho toàn thể Tăng Ni và Phật tử đang tỵ nạn tại nước Đức. Sự hoàn thành viên mãn trong công việc khánh thành ngôi chùa Viên Giác sẽ đánh dấu một điểm son chói ngời trong trang sử truyền bá và duy trì Phật Pháp của Phật Giáo Việt Nam tại nước Đức. Hơn nữa, theo Thượng Tọa trụ trì cho biết thì xứ Đức này vốn là một đất nước đã có truyền thống theo đạo Thiên Chúa lâu đời; hơn 80% dân Đức theo đạo Chúa, thì tất yếu sự hình thành và phát triển Phật Giáo ở đây không dễ dàng như chúng ta tưởng tượng được. Thế mà một ngôi chùa sẽ được cử hành Đại Lễ Khánh

Thành trong gần suốt một tuần lễ, kể từ ngày thứ tư 24 tháng 7 năm 1991 đến ngày 30 tháng 7 năm 1991, là một ngôi chùa đồ sộ nguy nga. Về mặt kiến trúc, chùa Viên Giác có thể đứng ngang hàng với các nhà thờ Thiên Chúa Giáo ở tại địa phương.

Kỳ thật, niềm vui và nỗi lo âu đã chiếm trọn tâm hồn tôi trong những ngày tháng chuẩn bị mua vé máy bay cũng như những lúc tôi đang ngồi trên chiếc máy bay 747 của hãng Inuted từ San Francisco đến Frankfurt về Hannover. Chưa hết, nỗi lo và niềm vui của tôi lại càng thêm lớn khi chiếc xe Ford của Thầy Nguyễn Hội và chú Thiện Tín đưa tôi về đến trước cổng chùa. Niềm vui thêm lớn vì tôi thực sự đã tận mắt nhìn thấy cái công trình đồ sộ đã được xây cất rất công phu và quá kỹ lưỡng. Ngược lại, nỗi lo của tôi thêm trĩu nặng vì mới nhìn bề ngoài của công trình xây cất thì hầu như chỉ mới hoàn thành được 70%. Tôi bắt đầu ôn lại bài tính nhẩm cộng, trừ, nhân, chia, của lớp hai thì chỉ còn hai tuần nữa thôi là đến ngày lễ, thế mà còn quá nhiều việc để phải làm.

Sau khi thọ trai và hầu chuyện với Thượng Tọa trụ trì cũng như tiếp xúc với Thầy Nguyễn Hội, chú Thiện Tín, chú Thiện Quang cũng như Bác Kiến Trúc Sư Từ Hùng Trần Phong Lưu thì mới biết sự trễ nãi của công trình xây cất này không phải hoàn toàn ở phía tài chánh mà vì thiên nhiên không đãi ngộ. Thì ra năm nay có đến 6 tháng lạnh, tuyết phủ ngập trời, do đó công nhân không thể xây cất.

Chắc chắn là chúng ta không thể hoàn thành 30% công trình còn lại trong vòng 2 tuần lễ. Tôi được Thượng Tọa trụ trì chỉ bảo những gì có thể làm và phải làm cho Đại Lễ sắp đến. Giá như ngôi chùa Viên Giác này nằm ở Hoa Kỳ hay Việt Nam thì chúng ta còn chút hy vọng rằng sẽ huy động toàn bộ lực lượng công nhân xây cất và quý Phật tử địa phương để hoàn thành cấp tốc cho kịp Lễ Khánh Thành. Nhưng không, ở xứ Đức này thì khác, người Đức làm việc không quá giờ giấc. Đến giờ nghỉ là họ nghỉ và họ cũng không làm thêm cuối tuần mặc dầu nếu chúng ta có sự yêu cầu. Lại thêm mùa hè năm nay được biết là nóng hơn mấy năm trước, mấy anh em công nhân xây cất cũng không chịu nóng được nên lại đi nghỉ mát.

Để tiết kiệm ngân quỹ của chùa, theo hợp đồng thì nhà thầu chỉ xây cất phần chính của công trình, còn những

phần phụ như điện, nước, trang trí, sơn quét bên trong đều do những bàn tay chuyên môn của hàng trăm Phật tử làm nên. Phần này cũng tốn rất nhiều công sức. Lại có một nhân duyên lạ lùng không thể giải thích bằng ngôn ngữ được. Trong những tháng ngày vô cùng cấp bách này lại có hàng trăm anh chị em từ các trại tỵ nạn ở Đức đổ về làm công quả. Hầu hết những anh em này tuổi từ 18 đến 35. Họ đã từ bỏ những quốc gia trước đây vốn theo chủ nghĩa Cộng Sản mà họ phải đi làm thuê để trả nợ cho nhà nước Việt Nam để đến nước Đức xin tỵ nạn. Họ rời bỏ những nước như Tiệp Khắc, Hung Gia Lợi và Đông Đức... Tôi chính mắt được thấy hàng ngày có chừng 5 đến 10 người về chùa xin giúp đỡ để được đưa đi trình diện sở cảnh sát địa phương xin tỵ nạn. Sau khi hoàn tất mọi thủ tục nhập trại họ lại trở về chùa để làm công quả. Hằng ngày có từ 20 đến 30 anh em làm việc. Họ làm việc vui vẻ, hăng say xem việc chùa như việc nhà. Những tuần lễ cuối này, họ làm việc không kể giờ giấc. Việc làm thì vừa nặng lại vừa khó khăn, nếu như không có những bàn tay khéo léo này thì làm sao chúng ta có được một nơi khang trang để làm lễ. Quả thật đây là một sự mâu nhiệm có sự sắp đặt do Long thiên Hộ pháp cho Viên Giác vậy.

Việc làm thì cấp bách mà nặng nhọc thế mà tôi vẫn thấy trên môi của quý anh em công quả luôn luôn vui cười. Đặc biệt hơn nữa, dù cho phải lo nhiều Phật sự cho ngày Lễ Khánh Thành, nhưng tôi nhìn nét mặt của Thượng Tọa trụ trì không lộ một nỗi lo âu gì cả. Thượng Tọa luôn luôn ung dung từ tốn. Hơn thế nữa, những tháng ngày này là những tháng ngày an cư kiết hạ; cho dù nhiều Phật sự cần phải làm nhưng Thượng Tọa cũng đã không bỏ qua một thời khóa tụng kinh, ngồi thiền, lễ bái nào cả. Thượng Tọa làm việc suốt ngày, từ việc phiên dịch kinh điển cho tới việc giải quyết thư từ cũng như đáp lời điện thoại; thêm phần tiếp xúc các nhà báo cũng như các đài truyền hình đến xin phỏng vấn. Đặc biệt hơn, từ mùa an cư năm ngoái Thượng Tọa đã phát nguyện lễ bái kinh Pháp Hoa, nhất tụng nhất bái - mỗi chữ mỗi lạy. Thì ra mỗi đêm như vậy Thượng Tọa cùng một số Phật tử tại chùa lễ Pháp Hoa trên 250 lạy (hai trăm năm mươi lạy). Quả thực Thượng Tọa có một sức khỏe và năng lực tu tập phi thường. Đây là một việc tu tập

quí như ngọc mà ít tìm thấy trong sự tu tập của chư Tăng Ni ở Hải ngoại. Tôi lại nghĩ sự việc tu hành một cách tinh tấn này của Thượng Tọa trụ trì là yếu tố chính để cho việc kiến thiết ngôi chùa Viên Giác được thành tựu. Dù cho bận nhiều việc như vậy thế mà Thượng Tọa cũng không vắng mặt trong khóa Giáo lý của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu năm nay được tổ chức tại Đan Mạch.

Khi đề cập đến việc Khánh Thành một ngôi chùa, tôi chỉ đơn thuần nghĩ rằng chỉ làm lễ hoàn nguyên và an vị tẩy trần chư tôn tượng mà thôi. Thế mà đại lễ sẽ kéo dài trong vòng một tuần lễ mà ngày nào Phật sự cũng quan trọng cả. Nào là tổ chức Giới Đàn Vĩnh Gia để truyền giới cho các vị giới tử xuất gia cũng như tại gia. Nào là tổ chức rước xe hoa, triển lãm hình ảnh quê hương và Đại trai đàn chẩn tế cô hồn, vớt vong siêu độ âm linh...

Thế mà mọi việc lo âu và chờ đợi đã đến và phải đến. Tất cả quý Thầy Cô cũng như quý Phật tử, quý Đạo Hữu trong Ban Tổ Chức đã hoàn thành một cách tốt đẹp những Phật sự cho mỗi ngày lễ theo đúng giờ giấc và sự giao phó chỉ định của Thượng Tọa trụ trì và số Phật tử khắp nơi về tham dự lễ không dưới 6.000 người.

- Thứ Tư 24 tháng 7 năm 1991:

Theo chương trình được ấn định trước, ngày 24 tháng 7 năm 1991 là ngày bắt đầu của toàn bộ chương trình bảy ngày. Trong ngày này, hầu hết chư tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni ngoài nước Đức đã quang lâm đầy đủ. Vì những phòng xá lưu trú dành cho chư Tăng chưa hoàn tất, do đó các Ngài được mời tạm trú ở khách sạn Hotel an der Messe trong thời gian tham dự lễ. Khách sạn này không xa chùa lắm. Nếu đi bộ thì chỉ cần năm hay mười phút mà thôi. Vào lúc 9 giờ tối cùng ngày, buổi lễ cung an chức sự được diễn ra trên chánh điện. Đáp lời tác bạch cung thỉnh chân thành của Thượng Tọa trụ trì, tất cả chư tôn đức có mặt trong buổi lễ hôm nay đều rất lấy làm hoan hỷ mà nhận lời cung thỉnh của Thượng Tọa trụ trì trong phân cung an chức sự. Đặc biệt trong buổi lễ này, Hoà Thượng Thích Tâm Châu đại diện cho chư Tăng Ni đã ban đạo từ. Ngài nói: "... Phật Giáo Việt Nam tại Âu Châu nói chung, Phật Giáo tại Đức nói riêng thì ngôi chùa Viên Giác là biểu tượng của sự thống nhất cho Phật Giáo Việt Nam tại Hải

ngoại sau này... Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất năm châu từ đây...".

- Thứ Năm 25 tháng 7 năm 1991:

Theo chương trình đã quy định thì trong ngày này sẽ có hai phiên họp đặc biệt của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu, thế nhưng có hai Phật sự quan trọng khác cần phải làm đó là Lễ An vị tẩy trần chư Tôn tượng A Di Đà, Bốn Sư Thích Ca, Quan Thế Âm, Đại Thế Chí và buổi họp mặt đặc biệt thăm viếng cũng như bày tỏ nguyện vọng thống nhất Phật Giáo Việt Nam tại hải ngoại của chư Tăng khắp nơi trên thế giới đã về; do đó hai phiên họp của Giáo Hội Âu Châu xin được dời về một ngày khác.

Buổi lễ an vị đã được cử hành đúng vào lúc 10 giờ sáng cùng ngày dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Thiên Định và Thượng Tọa Thích Tín Nghĩa làm Chủ Sám. Buổi lễ an vị được diễn ra theo nghi lễ truyền thống của Phật Giáo miền Trung. Đây là một nghi lễ đặc biệt ít khi được cử hành một cách trang nghiêm trọng thể tại hải ngoại trong suốt mười sáu năm qua. Thượng Tọa Thích Tín Nghĩa cùng với Đại Đức Tăng trong Ban Kinh sư đã cất cao giọng tán dương công đức của chư Phật, chư Bồ Tát theo những bài tán cổ truyền, đặc biệt là nghi lễ của Phật Giáo Huế.

Đúng vào lúc 3 giờ chiều hôm nay, thay vì cho buổi họp thứ hai của GHPGVNTN của Âu Châu, thì một nghi lễ Thượng Phan thỉnh Phật chẩn tế cô hồn được diễn ra. Trong giọng tán tụng cao vút trầm hùng của Đại Đức Thích Quán Không hòa điệu với giọng tán thanh tao trong lành của quý Đại Đức trong Ban Kinh sư đã làm rung chuyển cả đất trời. Muôn ngàn linh thiêng mau nhiệm đang kết tụ lại trong giờ phút linh hiển này. Chư vị âm linh cô hồn uẩn tử đã về thật sự; họ quay cuồng theo gió rồi xoắn ngay trước bàn hương án bên cạnh chỗ đứng của Đại Đức Gia Trì. Lễ Thượng Phan vừa được kết thúc thì một trận mưa nặng hạt xối xuống tầm tã làm cho những nóng bức của mùa hạ lắng dịu mát mẻ vô ngần. Một lá phướn dài hai chục mét, màu đỏ được viết bằng chữ Tàu trên giấy ngũ sắc đã được làm rất công phu bởi bàn tay khéo léo của Thầy công văn, thế mà vẫn không chịu nổi cơn mưa đầu mùa nặng hạt này.

Sau cơn mưa, nhiều chữ đã theo gió rơi xuống đất tã tơi. Thế là Thầy công văn lại có việc để làm thâu đêm.

Lần này thì có bàn tay khéo mà nhiều kinh nghiệm của Bác Quảng Ngộ. Đạo hữu đã cùng hai đạo hữu khác may lại phướn này thật bền để có thể chịu đựng được những cơn mưa nắng bất thường đã xảy ra trong suốt thời gian hành lễ. Cũng nên biết thêm rằng phướn cúng cô hồn này dài đến 20 mét có 112 chữ, một phướn cúng Đại trai đàn chẩn tế dài nhất - có một không hai trong lịch sử cúng cô hồn của Phật Giáo Việt Nam tại quê nhà cũng như tại hải ngoại.

20 giờ cùng ngày. Trên chánh điện chư tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni cùng ngồi lại với nhau để bày tỏ niềm khao khát nguyện vọng Thống Nhất Phật Giáo Việt Nam tại Hải ngoại. Trong buổi họp đặc biệt này có Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Hòa Thượng Thích Thiên Định, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên, Thượng Tọa Thích Như Huệ đại diện cho Phật Giáo VNTN Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan, Trưởng Lão Thích Chơn Điền, Thượng Tọa Thích Minh Tâm, Thượng Tọa Thích Bảo Lạc, Thượng Tọa Thích Giác Lượng v.v... đã phát biểu về những nguyện vọng Thống Nhất nội bộ của Phật Giáo. Tất cả quý ngài có mặt trong buổi họp đêm nay đã có cùng một nguyện vọng chung là muốn có một Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại ra đời; nhưng có một điều chưa mấy thuận lợi đó là hai nước Mỹ và Canada chưa có sự thống nhất Phật Giáo Việt Nam tại địa phương. Hy vọng một GHPGVNTN Hải Ngoại sẽ ra đời sau khi những tổ chức Phật Giáo tại nhiều nước trên thế giới có sự thống nhất thật sự.

- Ngày 26 tháng 7 năm 1991:

Đây là ngày thứ ba của chương trình Đại Lễ. Trong ngày này cũng có nhiều Phật sự quan trọng được diễn ra như khảo hạch giới tử thọ giới, truyền giới Sa Di, Sa Di Ni, Thích Xoa Ma Ni cũng như truyền giới Bồ Tát tại gia và Thập Thiện. Được biết đây là Phật sự quan trọng mà chư tôn đức luôn luôn đặt lên hàng đầu trong mọi Phật sự ở hải ngoại. Việc đào tạo tăng tài cũng như việc trao truyền giới pháp đã trở nên cấp bách và cần thiết ở hải ngoại vì số lượng tín đồ thì đông, cơ sở thì nhiều mà số lượng chư Tăng Ni thì quá ít. Trong dịp lễ khánh thành này, cũng là dịp may hiếm có chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa nhiều nơi trên thế giới đã về. Các ngài rất hoan hỷ để

truyền trao giới pháp. Nhưng tiếc thay số giới tử xin thọ giới thì quá ít. Nếu như số lượng giới sư có mặt trong giới đàn này mà được tổ chức ở quê nhà thì số lượng giới tử xuất gia xin thọ giới cũng phải đông hơn số 200 vị, đó là tôi chưa kể đến số lượng thọ giới tại gia cư sĩ. Thì ra, giới sư đông hơn giới tử. Ngẫm nghĩ lại mà vui lại ghen với các vị giới tử ở đây. Chắc là các vị ấy đã gieo trồng phước duyên nhiều đời thì phải. Thì ra họ đã gieo nhiều nhân lành (từ nhiều kiếp trước) nên bây giờ họ hái trái ngọt mà trái nào cũng bụ bẫm cả. Chỉ có 3 vị giới tử xin thọ giới Sa Di, 6 vị giới tử xin thọ Thức Xoa Ma Na và 32 vị xin thọ Bồ Tát giới tại gia và 40 vị thọ Thập Thiện mà trong hàng chư tôn Hòa Thượng chứng minh có nhiều Hòa Thượng, Thượng Tọa đây giới đức và Hội đồng Thập sư thật tinh nghiêm giới luật.

Nghĩ đến đây tôi lại nhớ năm 1973 tôi xin cầu thọ giới Sa Di với mấy huynh đệ trong chùa. Tôi phải đi mất ba bốn trăm cây số, phần thì đường sá mưa lụt dầm dề. Tôi cùng quý huynh đệ phải mất gần 2 ngày đường vì xe cộ bị hư hỏng cũng như đường sá bị lở, mới đến Phật Học Viện Hải Đức, Nha Trang, để cầu thọ giới tại Đại Giới Đàn Phước Huệ do Hòa Thượng Thích Phước Hộ làm đàn đầu. Còn bây giờ thì quý chú quý cô không cần phải đi đâu xa cả, chỉ việc ở ngay tại chùa để thọ giới. Đây là một thuận duyên quý hóa vô cùng, do vậy tôi mong sao quý chú quý cô hãy gắng tu tập tinh tấn hơn lên để đền đáp công ơn trong muôn một.

- Ngày 27 tháng 7 năm 1991:

Đây là ngày thứ tư của chương trình mà là một ngày có nhiều Phật sự nhất so với các ngày khác. Những Phật sự này lại mang một tính chất văn hóa dân tộc. Nào là khai mạc phòng triển lãm hình ảnh quê hương Việt Nam, nào là lễ tiễn bạc chư hương linh quá vãng, nào là đón nghe Thượng Tọa Như Huệ, Thượng Tọa Hộ Giác, Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên v.v... thuyết pháp, nào là rước xe hoa đi quanh thành phố Hannover, cũng như tham dự đêm văn nghệ đặc biệt mừng lễ khánh thành do các anh chị em trong GDPT tại nước Đức trình diễn phối hợp với các ca sĩ đến từ Hoa Kỳ, Đức...

Trong phần triển lãm hình ảnh quê hương, chúng tôi đã được nhiếp ảnh

gia đại tài, Phạm Thương, đã đưa hàng ngàn Phật tử về thăm lại quê hương đầu yêu ngút ngàn nhưng nhớ qua những tranh ảnh mà nhiếp ảnh gia Phạm Thương đã chụp được trong vòng 30 năm qua. Từ những thập niên 60 cho đến 90, chúng ta được xem những hình ảnh quê hương của chúng ta từ tận Nam Quang cho tới mũi Cà Mau. Từ chốn am thiền thanh tịnh cho đến thị tứ náo nhiệt, từ những chốn ty nạn khổ đau cho tới những nơi định cư vui sướng. Từ những buổi bắt đầu đặt viên đá xây cất chùa Viên Giác cho tới những ngày gần nhất, tất cả đều không thiếu một hình ảnh nào. Mọi người đến xem trong buổi triển lãm hôm nay, ai nấy cũng lấy làm hài lòng cho một cuộc hành trình mang nhiều ý nghĩa của chuyến đi về thăm lại quê hương qua tranh ảnh của Phạm Thương.

16 giờ cùng ngày, một chiếc xe hoa được trang hoàng lộng lẫy. Được biết chiếc xe hoa này là do những bàn tay khéo léo của hai Sư Cô Diệu Ân và Sư Cô Minh Loan làm nên. Đây là một Phật sự quan trọng đã làm khởi sắc cho ngày đại lễ. Hai Sư Cô đã thức nhiều đêm và làm việc nhiều giờ trong vòng 4 ngày cùng với sự phụ giúp của nhiều Phật tử đã trang hoàng được một chiếc xe hoa thật đẹp. Xe hoa này được kết nẹp lại bởi những loại hoa tươi cũng như hoa vải mà hai Sư Cô đã dày công chọn lựa. Tất cả đều thể hiện lòng ngưỡng mộ chân thành dâng cúng Phật. Trên xe được tôn trí pho tượng đức Bổn Sư mà hơn mười năm nay đã an vị tại ngôi chánh điện chùa cũ. Khi xe rời chùa, trên xe còn có 4 em thiếu nữ trong GDPT đã mặc sắc phục của những tiên nữ để rải hoa cúng dường, bên cạnh có hai chú Sa Di cầm lọng hầu Phật. Theo sau xe hoa chính này còn có 4 xe hoa khác của hai Chi Hội Phật Tử ở Freiburg đi theo cùng với hàng chục chiếc xe hoa nhỏ chở chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni. Tháp tùng trong đoàn rước xe hoa có khoảng 20 chiếc xe riêng của các em trong GDPT và đạo hữu đi theo. Chiều nay không khí yên lặng trầm tĩnh của phố phường Hannover sau giờ làm việc cuối tuần đã trở nên tung bừng vui nhộn. Từng đoàn người dân bản xứ rủ nhau ra xem chuyện lạ của đất trời, chuyện của việc rước Phật đi trong đất Chứa, chuyện của Hoa ưu Đàm nở mấy triệu năm mới có một lần.

Chưa hết, nỗi vui mừng lại được cất cao bằng những điệu múa công

phu, những tiếng hát cao vút của những bàn tay ngọc ngà của những em thiếu nữ và oanh vũ thuộc GDPT tại Đức cùng với tiếng hát của hai ca sĩ đến từ Hoa Kỳ, ca sĩ Thanh Thúy và ca sĩ Thanh Tuyền, cũng như ca sĩ Phương Mai tại Đức. Các ca sĩ này đã cao giọng hát những hơn 15/20 bản mỗi vị. Thanh Tuyền và Thanh Thúy đã bạch với Thượng Tọa trụ trì: "... Đây là lần đầu tiên trong đời ca sĩ của con ở hải ngoại, chưa bao giờ chúng con vui mà lên tinh thần đã hát nhiều như lần này. Đêm nay quả là một đêm con hát để đáp ứng sự yêu cầu nồng nhiệt của bà con Phật tử một cách say sưa nhất...".

Ban tổ chức cũng cho biết thêm là số lượng chỗ ngồi trong rạp đã không đủ chỗ cho khán thính giả. Nếu như có một cái rạp rộng hơn nữa, nhiều ghế hơn nữa thì cũng có thể bán thêm ra được hàng ngàn vé nữa. Đêm văn nghệ đã diễn ra thật hào hùng đã kéo dài giờ giấc qui định. Tất cả chư Tăng Ni và Phật tử đã trở lại phòng ngủ sau 12 giờ khuya mà vẫn còn lộ rõ nét vui tươi, chưa thấy ai muốn đi ngủ.

- Chủ nhật ngày 28 tháng 7 năm 1991:

Đây là ngày trọng đại nhất trong suốt tuần lễ này, ngày đại lễ chính thức khánh thành chùa Viên Giác Hannover, Đức quốc. Đây là ngày mà toàn thể chư Tăng Ni và tín đồ Phật Giáo trong toàn nước Đức đã chờ đợi suốt mười năm nay; ngày mà có những Thầy Cô và quý Phật tử trong Chi Bộ thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Cộng Hòa Liên Bang Đức đã đếm từng giây từng phút. Hôm nay những giờ phút linh thiêng nhiệm mầu ấy sẽ được diễn ra trên chánh điện mới chùa Viên Giác; đây cũng chính là cơ sở trung ương của Phật Giáo Việt Nam ty nạn tại nước Đức.

Đúng theo giờ giấc qui định, tất cả các anh chị em trong GDPT đã sẵn sàng với vị trí của hàng rào danh dự. Tất cả đang thành kính cùng với hàng ngàn tấm lòng thành khẩn của Đạo hữu Phật tử xa gần đã tề tựu trước sân tiền đường dưới chân ngọn Báo Tháp sẽ được tôn thờ "Thất Phật", 7 vị Phật trong quá khứ cũng như hiện tại và vị lai thuộc Tiền kiếp.

- 10:00 giờ:

Đáp lời tác bạch cung thỉnh của Thượng Tọa trụ trì cùng Tăng Ni thuộc Chi Bộ, chư tôn Hòa Thượng đã bắt đầu tiến về chùa mới từ chánh điện

chùa cũ. Đi trước đoàn cung nghinh có 4 vị Tỳ Kheo cầm bê tích, hai vị Sa Di cầm lọng và 4 vị Sa Di nữa khiêng kiệu Tổ. Trong kiệu Tổ này có một Long vị cao 1m20 được khắc từ Việt Nam sơn son thếp vàng đề hàng chữ Nho: "Lâm Tế Chánh Tông Tam Thập Tứ Thế Húy Thượng Minh Hạ Hải Tự Đắc Trí Hiệu Pháp Bảo Đại Lão Tổ Sư Tịnh Chư Tổ Sư Liệt Vị Liên Tò". Đi sau kiệu rước Tổ Sư Minh Hải, vị Tổ khai sáng dòng kệ Chúc Thánh Quảng Nam (xin quý vị đọc bài kệ truyền pháp được in lại trong VNPG Sử Lược của Thượng Tọa Mật Thế để biết bài kệ này), có Thượng Tọa trụ trì và chư Đại Đức Tăng thuộc Chi Bộ trong đoàn cung nghinh. Kế đến có Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Hòa Thượng Thích Thiên Định, Hòa Thượng Thích Hộ Giác, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên cùng chư vị Trưởng Lão, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni. Tất cả có trên 50 vị.

Trước khi chư tôn đức tiến vào khu già lam mới, quý Ngài được 7 đội lân thuộc 7 Chi Hội Phật tử múa chào mừng, sau đó từng hồi chuông trống bát nhã rền vang đổ theo từng nhịp bước đầy an lạc trang nghiêm của chư tôn đức dưới rừng trời mưa hoa cúng dường của hàng chục thiếu nữ GDPT trong màu áo dài lam thánh thoát.

- 10:15 giờ:

Chư tôn đức và đoàn cung nghinh đã đến trước cửa của chánh điện mới. 6 em thiếu nữ đang chờ sẵn với băng lễ khánh thành. 4 em đã dâng 4 kéo lên 4 Hòa Thượng. Trong phân cắt băng khánh thành danh dự này có 4 vị Hòa Thượng: Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Thượng Thủ Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam trên Thế Giới đến từ nước Gia Nã Đại, Hòa Thượng Thích Thiên Định, Cố Vấn Tối Cao GHPGVNTN Âu Châu đến từ nước Pháp, Hòa Thượng Thích Hộ Giác, Tăng Trưởng Giáo Hội Tăng Già Nguyên Thủy Việt Nam kiêm Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành Tổng Hội PGVN đến từ Hoa Kỳ, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên, Pháp Chủ GHPG Tăng Già Khất Sĩ Thế Giới đến từ Hoa Kỳ.

Thế là giờ phút linh thiêng nhiệm màu của đại lễ khánh thành đã đến. Và, kể từ đây hàng ngàn đồng bào Phật tử và chư Tăng Ni trong Chi Bộ Phật Giáo tại Đức đã chính thức có một ngôi chánh điện uy nghiêm để tôn thờ Tam Bảo, Phật, Pháp và chư vị Bồ Tát

Thánh Tăng. Sau khi cắt băng khánh thành, Long vị Tổ Sư được tôn thờ tại nhà Tổ và chư vị tôn đức được cung thỉnh mời ngồi ở những hàng ghế đã được sắp sẵn.

Trên bục sau bàn hương án thuộc hàng ghế chứng minh đại đạo sư và chứng minh đạo sư có: Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Hòa Thượng Thích Thiên Định, Hòa Thượng Thích Hộ Giác, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên, Thượng Tọa Thích Chơn Điền, Thượng Tọa Thích Như Huệ, Thượng Tọa Thích Minh Tâm, Thượng Tọa Thích Bảo Lạc, Thượng Tọa Thích Tín Nghĩa, Thượng Tọa Thích Giác Lượng, Thượng Tọa Thích Tánh Thiệt, cùng nhị vị Thượng Tọa người Tây Tạng.

Phía trước bàn thờ Quan Thế Âm là hàng ghế ngồi của chư Đại Đức Tăng và bên kia trước bàn thờ Đại Thế Chí là hàng ghế danh dự của quý khách người Đức cùng với Thượng Tọa trụ trì với chư vị Sư Bà Ni Sư thuộc Ni chúng. Phía trước trong chánh điện có hàng ngàn đồng bào Phật tử lần lượt ngồi bên cạnh hàng rào danh dự của đoàn sinh GDPT.

Sau phần giới thiệu, Thượng Tọa Thích Như Huệ, trụ trì chùa Viên Giác kiêm Chi Bộ Trưởng Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam tại Đức đọc diễn văn. Có một điều làm ngạc nhiên cho cả chư Tăng Ni và hàng Phật tử là trong diễn văn ngoài việc tán dương công đức đóng góp tài lực và nguyện vọng của Phật tử cũng như nói lên ý nghĩa quan trọng cho việc hình thành ngôi chùa Viên Giác còn có điều đặc biệt là Thượng Tọa trụ trì đã dâng cúng cơ sở này cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. Như vậy ngôi chánh điện Viên Giác này kể từ giờ phút này thuộc quyền sở hữu của GHPGVNTN Âu Châu. Và như vậy chúng ta có thể nói rằng tại cơ sở này hằng năm những Phật sự quan trọng của Giáo Hội Âu Châu sẽ được tổ chức tại đây. Thế là Thượng Tọa trụ trì đã quên đi quyền lợi danh vị cá nhân của mình mà đã dâng hiến tất cả cho tập thể.

Trước Phật đài trang nghiêm rực rỡ, hàng ngàn tấm lòng thành khẩn của Phật tử khắp Âu Châu đang có mặt trên chánh điện cùng với chư tôn đức, tất cả cùng hòa theo điệu nhạc trầm hùng của chuông mõ, cùng với tiếng hát trong thanh của hàng trăm đoàn sinh GDPT, quỳ theo từng làn khói hương trầm phảng phất dâng cao cho

lời nguyện cầu tín thành của giờ phút lễ nguyện cầu. Theo sau là Đạo từ của chư tôn Hòa Thượng chứng minh cùng với quan khách đặc biệt. Bốn vị Hòa Thượng đại diện cho tất cả chư Tăng Ni đã từ bi ban đạo từ. Dù tuổi tác đã cao nhưng vị nào cũng có một điệu âm bất tuyệt. Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Hòa Thượng Thích Thiên Định, Hòa Thượng Thích Hộ Giác, Hòa Thượng Thích Giác Nhiên, Thượng Tọa Thích Minh Tâm đã hết lời khen ngợi và tán dương công đức hoàn thành ngôi chùa Viên Giác này. Ông Tiến sĩ Meihorst, Kiến Trúc Sư Từ Hùng Trần Phong Lưu cũng đã tường trình và tán thán Phật sự có một không hai này.

Trước khi bày tỏ lòng thành kính tri ân trong muôn một của Thầy xướng ngôn viên, đại diện Thượng Tọa trụ trì để tiễn đưa chư tôn đức về hậu liêu an nghỉ chuẩn bị cho lễ cúng dường trai tăng, chư vị tôn đức có mặt cũng như vắng mặt đã dâng quà tặng lên Thượng Tọa trụ trì.

Buổi lễ chánh thức đã kéo dài hơn 2 tiếng đồng hồ. Từ phía Chư Tôn Trưởng Lão, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni cho đến hàng ngàn Phật tử ai nấy đều tỏ vẻ hân hoan vui mừng khi rời địa điểm hành lễ. Trong lời cảm tạ Thầy xướng ngôn viên đã nói: "... mặc dù đường sá xa xôi cách trở năm châu nghìn trùng xa cách và phải lo gánh vác nhiều Phật sự tại địa phương, thế nhưng chư tôn đức cũng đã dành cho Thượng Tọa trụ trì nhiều thương mến để quang lâm chứng minh cho đại lễ khánh thành hôm nay. Đứng trước lòng từ bi không bờ bến này của quý Ngài, chúng con toàn thể Tăng Ni và tín đồ tại nước Đức chỉ biết đề đầu đánh lễ bái tạ công ơn trong muôn một. Chúng con nguyện cố gắng tu tập hơn nữa và chúng con tin tưởng một cách mãnh liệt rằng sự tu tập của chúng con mỗi ngày một thêm lớn mạnh theo với đức độ vô lượng vô biên của chư tôn Hòa Thượng, chư Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni...".

Sau phần thọ cúng dường trai tăng được thiết trí trên chánh điện mới, nhiều vị Hòa Thượng, Thượng Tọa đã rời địa điểm hành lễ để về lại địa phương của mình để tiếp tục sự nghiệp hoằng dương Phật Pháp.

Hiện diện trong đại lễ này còn có nhiều phóng viên nhiếp ảnh của các nhà báo. Cũng xin được ghi lại đây rằng trong gần suốt tuần qua đã có nhiều tờ báo và đài truyền hình đến

đây để xin phép được loan tin qua hệ thống viễn thông cũng như truyền hình. Có những chương trình riêng trên đài truyền hình kéo dài cả nửa tiếng đồng hồ phát hình tin tức về sự sinh hoạt của chùa trong những ngày chuẩn bị cũng như lễ khánh thành. Ngoài ra còn có nhiều nhà nhiếp ảnh viên không chuyên nghiệp của tư nhân đã đến ghi hình rất nhiều. Có một tờ báo đã nói: "... lần đầu ở tại Hannover họ thấy một lễ tôn giáo mà có nhiều sự hiện diện của chư Tăng Ni và Phật tử cũng như máy chụp hình quay phim".

Buổi chiều cùng ngày có buổi nói chuyện về Văn Hóa của Giáo sư Đặng Văn Nhâm đến từ Đan Mạch tại Hội trường chùa. Có nhiều nhà văn nhà báo đã tham dự buổi nói chuyện này. Xen kẽ giữa những bài thuyết trình là phần phụ diễn văn nghệ của các nghệ sĩ Đức Thành, Lưu Nguyệt Lan, Trần Thiên Tuyền, Ngọc Hiếu v.v...

Đại lễ thành công tốt đẹp không thể không kể đến các ban trai soạn, ban ghi tên, ban tổ chức tổng quát, văn phòng, trật tự, v.v... có hơn 200 người trong Ban Tổ Chức. Nhờ vậy công chuyện mới chạy được. Quý Thầy Minh Phú, Nguyễn Hội, Thiện Sơn, Quảng Đạo, cũng như các chú Thiện Tín, Thiện Quang, Quảng Tấn, v.v... đã hăng say công việc bao nhiêu, thì quý Đạo hữu Thị Tâm, Thị Chơn, Thị Đạo và hàng trăm quý Đạo hữu khác cũng đã lãnh trách nhiệm của mình làm tròn một cách khéo léo.

- Ngày 29 tháng 7 năm 1991:

Những ngày lễ vừa qua là những ngày lễ dành cho những người còn sống, nếu chúng ta muốn nói như vậy. Thì ngày hôm nay là ngày dành cho tất cả những người thân bằng quyến thuộc của đồng bào Phật tử. Ngày về Báo Quang Ni Tự của Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm để thăm viếng và ra hải cảng Hamburg để làm Lễ Vớt Vong. Trong buổi lễ này, những linh hồn không may bị chết oan dưới nước, trên đường vượt biển tìm tự do đều được triệu thỉnh về chùa Viên Giác để thọ pháp vị cam lồ.

Dù cao niên lớn tuổi, nhưng Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Hòa Thượng Thích Thiện Định cũng có mặt chứng minh trong lễ này. Chư Tăng Ni cùng quý Phật tử đã rời chùa Viên Giác đi Báo Quang cũng như trở về đúng giờ quy định. Đặc biệt trong xe dành riêng cho chư tôn đức Tăng Ni, quý Hòa Thượng, quý Thượng Tọa đã

được nghe một buổi "trình diễn văn nghệ" do quý Thầy quý Cô trở tài trên xe buýt. Thượng Tọa trụ trì cũng có ngâm thơ, Hòa Thượng Thiện Định cũng có về có đối - chưa bao giờ mà quý Ngài được sống lại những giây phút hồn nhiên tươi mát như vậy.

18 giờ tối sau khi cơm chiều xong, toàn ban kinh sư theo Đại Đức Quán Không dâng đàn chẩn tế lần đầu được thiết lập ở đây. Tất cả các âm linh cô hồn và chư vị vong linh được siêu



Lễ cúng an chúc sự

thoát theo âm thanh trầm bổng cao vút của Đại Đức Gia Trì và chư Tăng trong ban kinh sư. Buổi lễ được kết thúc lúc 11 giờ đêm. Ai nấy đều chuẩn bị vào giấc ngủ ngon lành sau 6 ngày chung lo Phật sự đề rời sáng mai chuẩn bị lo phần lễ tạ tiễn đưa.

- Ngày 30 tháng 7 năm 1991:

Sau phần tụng kinh thần chú Lăng Nghiêm buổi sáng như thường lệ, có vài vị phải lên đường rời Viên Giác sáng nay nên có phần chụp hình lưu niệm. Không khí nhộn nhịp vui tươi của mấy ngày đại lễ vừa qua còn đọng lại trên từng nụ cười tiếng nói của hàng trăm Phật tử và quý vị Tăng Ni. Hương thơm của cỏ cây hoa lá đất trời đâu đây đang reo vui theo lời phát nguyện của Thượng Tọa trụ trì trong phần lễ tạ trưa nay trên chánh điện chùa Viên Giác.

Ba hồi chuông trống bát nhã đã đổ từ từ, ngân dài theo từng nhịp bước của chư tôn đức để tiễn đưa các Ngài hồi quy trụ xứ. Từng hồi chuông ngân nga như luyến lưu một sự kiện hy hữu

đã xảy ra tại Viên Giác mà không thể có một lần thứ hai được.

Còn vài hôm nữa tôi cũng rời Viên Giác để trở về với bút nghiên đèn sách của một đời học tăng thơ mộng. Trong lời từ biệt Thượng Tọa trụ trì chùa Viên Giác cũng như chư Tăng Ni tại trụ xứ cũng như quý vị Phật tử, tôi vô cùng sung sướng mà phát biểu trong xúc động: "... Con xin thành kính đánh lễ ca ngợi công đức vô lượng của Thượng Tọa trụ trì. Xin nguyện được

học hỏi trong muôn một. Sự thành tựu trong công việc xây cất ngôi chánh điện chùa Viên Giác cũng như toàn bộ cơ sở làm việc của cơ sở trung ương của Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam nước Đức. Khởi đi từ đức độ sâu dày của Thượng Tọa trụ trì hợp với lòng ngưỡng mộ tín thành thiết tha của hàng ngàn Phật tử khắp nơi. Bây giờ chúng ta đã có được ngôi chùa to lớn hùng vĩ được xây dựng nên bằng vật chất. Để cho ngôi chùa được sống động và mang tròn ý nghĩa của nó, tôi ước mơ quý Phật tử hãy để dành nhiều thì giờ cùng Thượng Tọa trụ trì tu tập hơn lên".

Ngày 9 tháng 8.1991, tôi rời Viên Giác thân thương, có thầy có bạn, có những tâm hồn trong sáng vì đạo pháp dẫn thân nhưng tôi không buồn vì tôi đã chia được nhiều niềm vui của Thượng Tọa trụ trì cũng như quý Phật tử. Chiếc máy bay 747 sẽ mang tôi về Hoa Kỳ chắc là cũng nặng lắm vì nó sẽ mang cả một niềm vui đã trọn trong hình hài và khối óc của tôi. /.

TÂN VIÊN GIÁC TỰ

Tinh Thần và Chất Liệu Phật Giáo Việt Nam Ở Xứ Người

(Phỏng vấn Thượng Tọa Trụ Trì
Thích Như Điền
do bốn báo phái viên Phù Vân và
Chu Bảo)

1. Viên Giác (VG): Thượng Tọa đến Đức bao lâu thì có ý định xây dựng chùa Viên Giác? Xin Thượng Tọa cho biết ý nghĩa của hai chữ Viên Giác?

- Thượng Tọa Thích Như Điền (T.T):

Tôi đến Đức từ năm 1977, mãi lo chuyện học hành và vẫn chưa nghĩ rằng cần phải xây một ngôi chùa ở xứ này; nhưng từ năm 1978 số lượng đồng bào đến tỵ nạn tại Đức càng ngày càng đông, nhu cầu càng nhiều, Niệm Phật Đường Viên Giác tại đường Kestnerstr. ở Hannover lúc bấy giờ không thể giải quyết được các việc ma chay, cưới hỏi, nên qua sự giúp đỡ của Chính phủ CHLB Đức, chúng tôi đã dời về Eichelkampstr. từ năm 1981. Mãi đến lúc ấy chúng tôi vẫn chưa có ý định lập chùa.. Dần dà đến năm 1984 có nhiều Phật tử đề nghị, nên việc mua đất đã được thực hiện sau đó.

Nếu nói ý nghĩa 2 chữ Viên Giác thì xin hiểu rằng: "hiểu biết một cách đầy đủ". Đức Phật cũng đã nói Kinh Viên Giác; đây là một quyển kinh tối thượng thừa vậy. Tuy nhiên, với tôi, việc "ăn quả nhớ kẻ trồng cây" vẫn được luôn nhắc nhở đến, mặc dầu đến nay xa nước gần 20 năm rồi; nhưng ơn đức của mẹ cha, Thầy Tổ không dám quên. Do đó mới đặt tên chùa Viên Giác để nhớ lại ơn đức của Sư phụ tôi, người đã tể độ cho tôi khi xuất gia cũng tại chùa Viên Giác, Hội An, Quảng Nam, gần 30 năm về trước.

2. VG: Ngoài sự đóng góp cúng dường chính yếu của Phật tử và đồng bào khắp nơi, chùa có nhận được sự yểm trợ tài chánh nào của Chính phủ Liên Bang Đức hoặc của chính quyền địa phương Hannover để giải quyết vấn đề kinh phí xây

cất? Tỷ lệ tiền vay của Ngân Hàng và của Phật tử dưới hình thức Hội Thiện là bao nhiêu?

- T.T: Khi chúng tôi đưa ra dự án xây cất Tân Viên Giác tự, ai cũng lấy làm lo; nhưng chúng tôi vẫn luôn trấn an các Phật tử rằng: "Ngày xưa chư Tổ Sư cũng gây dựng nhiều công trình to lớn, đâu có sẵn vốn nhiều, mà cũng chỉ bắt đầu bằng con số không - chỉ cần một lòng tin thật vững chắc là đủ rồi. Từ đó sẽ sinh ra tất cả. Chính phủ Đức vẫn tài trợ hơn 10 năm nay cho việc thuê chùa cũ hằng tháng, báo Viên Giác và phụ thêm các lễ lạc, chứ thật ra việc xây cất, chính phủ liên bang chưa giúp gì cụ thể. Chỉ có tiểu bang Niedersachsen giúp 10.000 DM mà thôi. Vừa rồi lễ khánh thành, chính phủ Liên Bang cũng có tài trợ thêm 30.000DM để phụ vào các chi phí khác.

Cho đến bây giờ, hơn 3 triệu Đức Mã đã trả, chùa vẫn chưa vay ngân hàng đồng nào cả. Vì chúng tôi nghĩ rằng, nếu vay ngân hàng, tiền lời quá cao. Và lại tiền lời ấy Phật tử chúng ta phải trả. Do đó chúng tôi cố gắng vay Hội Thiện của Phật tử không có lời thì dễ thở hơn.

Trong hơn 3 triệu DM ấy, có khoảng 500.000DM là tiền Hội Thiện của Phật tử, số tiền này sẽ lần lượt trả vào những năm sau này. Ngoài ra còn 600.000 DM của hãng Mehmel cũng phải trả trong vòng 4 năm tới nữa. Đó là chưa kể việc xây cất cho đến khi hoàn thành phải cần một số chi phí lớn. Điều này cũng hoàn toàn trông đợi vào sự cúng dường của đồng bào Phật tử mà thôi.

3. VG: Xin Thượng Tọa cho biết chiết tính của kinh phí xây cất (tiền đất, xây cất căn bản, trang bị v.v...). Giữa kinh phí dự trù và kinh phí chung quyết có sự sai biệt, tăng giảm nào không. Nguyên nhân của sự sai biệt và cách giải quyết ?

T.T: Như quý vị biết, ông bà mình ngày xưa thường nói: "làm ruộng thì ra, làm nhà thì tốn". Cho đến bây giờ tôi chưa thấy cái gì giảm cả. Tất cả đều tăng theo lũy thừa. Ví dụ dự trù 2 thì tăng lên 4, nhiều lúc gấp 10 hoặc hơn nữa. Không phải vụng tính; nhưng những chi tiết nhỏ không thể tính hết được.

Tôi quan niệm rằng chùa là của chung tất cả mọi người. Vì thế, nếu có tiền nhiều thì tiến hành nhanh; nếu chưa có, cứ chậm chậm cũng chẳng

sao. Vì bây giờ chúng ta đã có nơi lễ bái, hội họp và chỗ ở tạm rồi. Do đó, không nên gì để phải đi vay ngân hàng cả. Có lẽ nhiều Phật tử cũng đồng ý như vậy với chúng tôi?

Đa phần công tác bên trong như: điện, nước, gas, lò sưởi, lát gạch, làm trần nhà đều do đồng bào Phật tử trực tiếp thực hiện; nên kinh phí đỡ đi rất nhiều. Thông thường vật liệu giá 1 DM thì tiền công phải 2 DM. Tính như vậy cho tất cả mọi công việc bên trong của chùa, chúng ta tiết kiệm được hàng triệu DM, mà Phật tử lại có thêm phần công đức nữa. Nếu tính chung cho chi phí của ngôi chùa, có thể lên đến 4 triệu DM, hoặc hơn thế nữa.

4. VG: Sau khi chùa mới được khánh thành thì ngôi chùa cũ được giải quyết ra sao ?

T.T: Ngôi chùa cũ vẫn giữ cho đến tháng 12 năm 1991 này mới thiên di hết qua chùa mới. Mặc dầu chùa mới đã khánh thành; nhưng chưa xong hẳn, nên đây là thời gian chuyển tiếp để sắp đặt nơi chốn cũng như tổ chức lại cho đàng hoàng của cả hai bên vậy.

5. VG: Hoạt động của Phật Giáo Việt Nam tại Đức quốc đương nhiên sẽ được phát triển theo kích thước mới của ngôi chùa Viên Giác. Thượng Tọa với chủ trương "Đạo đi vào Đời" hẳn là đã quan tâm đến việc đẩy mạnh hoạt động của Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo. Vậy Trung Tâm sẽ làm gì để cống hiến cho đời với các chương trình ngắn hạn, dài hạn để xứng đáng với danh xưng của Trung Tâm là "Văn Hóa" và "Xã Hội" ngoài các hoạt động thường lệ, sẵn có của Trung Tâm?

T.T: Tánh tôi vẫn thích khiêm nhường. Mặc dầu ngôi chùa to lớn như thế; nhưng tôi vẫn giữ là chùa, chứ không có một danh từ nào khác nữa. Nhiều lúc hình thức thật kêu, mà nội dung không có gì, nó không nói lên hết được ý nghĩa của sự việc. Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo chỉ là một phần hoạt động của chùa Viên Giác mà thôi. Trung Tâm này sẽ lo mọi vấn đề liên quan đến xã hội và văn hóa như đã làm xưa nay và nếu có thêm nhân sự thì sẽ triển khai ở nhiều mặt khác nữa.

6. VG: Ngoài việc cúng dường của thập phương, chùa sẽ có những

hoạt động nào để thanh thỏa các khó khăn tài chánh với phương tiện và khả năng sẵn có của chùa? (Tỷ dụ: với giá rẻ, nhận in ấn, phát hành rộng rãi sách báo và quà lưu niệm, cung cấp nơi ăn chốn ở cho khách vắng lai, chụp hình trong khuôn viên chùa, phát hành nhang đèn đồ chay đúng tiêu chuẩn v.v...) Các hoạt động sinh lợi lâu dài thường là các hoạt động có hạch toán, tuyển dụng người có chuyên môn và có trách nhiệm. Xin Thượng Tọa cho biết có khó khăn hay thuận lợi gì trong vấn đề này?

T.T: Người Phật tử Việt Nam mình khi đến chùa làm việc đều nghĩ rằng mình sẽ làm một công việc gì đó, để có quả về sau này. Nên gọi là công quả. Hầu như không có ai mong đón nhận đồng lương từ chùa. Việc ấy rất tốt. Tuy nhiên công việc sẽ không thực hiện đều đặn được. Vì thế phải tế nhị lắm mới điều động công việc Phật sự này. Tôi nói ở đây có nghĩa là phải biết linh động, chứ không cứng nhắc được. Tuy nhiên chúng tôi cũng đã có kế hoạch; nhưng quý vị sẽ chờ xem, e nói sớm quá chưa có điều lợi lạc.

- 7. VG: Thượng Tọa có kế hoạch gì để bảo đảm sự duy trì và thừa kế ngôi chùa cho mai hậu?

T.T: Kế hoạch thì đã có; nhưng như đã trình bày bên trên, nếu dự án đưa ra cho nhiều mà không thực hiện được, quả cũng chẳng có lợi ích gì. Hãy chờ xem kết quả của việc này như kết quả của việc xây chùa trong thời gian qua vậy. Còn việc thừa kế? - Chắc chắn không phải như thế gian là cha truyền con nối đâu. Vì chùa là của chung của Phật tử mà. Như trong bài diễn văn trong lễ khánh thành vừa qua, quý vị đã nghe là quý Thầy Cô trong Chi Bộ tại đây đã đồng ý hiến dâng cơ sở này cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Âu Châu để làm nơi tu học cho chư Tăng cũng như Phật tử trong tương lai. Vì thế chùa này không phải chỉ truyền lại cho một người, mà cho một tổ chức. Lý do dễ hiểu là sự thành hình của ngôi chùa Viên Giác không những chỉ có sự đóng góp của Phật tử tại Đức, của khắp cả Âu Châu cũng như trên thế giới. Do đó việc hiến dâng cơ sở này để nói lên tâm nguyện chung là: "tất cả cho chúng sanh" chứ không vì một cá nhân nào hết. Đây cũng đúng với lời Phật dạy: "Tăng vô nhứt vật" - là Tăng sĩ

chẳng có một vật gì sở hữu riêng của mình cả. Tất cả đều là của chung vậy.

- 8. VG: Cho tới nay, người Việt tỵ nạn đã xây dựng được bao nhiêu ngôi chùa tại hải ngoại và Viên Giác Tự là ngôi chùa thứ mấy được khánh thành? Hiện tại còn những nước nào chưa có chùa cho người Phật tử Việt Nam tỵ nạn?

T.T: Nếu kể chung tất cả các ngôi chùa Việt Nam trên thế giới tính đến ngày nay, khoảng được 150 ngôi. Nhưng xây cất thực sự là một ngôi chùa Việt Nam, độ chừng không quá 20. Ví dụ ở Úc đã có những ngôi chùa được xây cất đàng hoàng như: Pháp Bảo (Sydney), Pháp Hoa (Adelaide), Vạn Hạnh (Canberra), Phổ Quang (Perth) và Phước Huệ (Sydney).

Ở Mỹ có chùa: Giác Minh (San Jose), Tu Viện Kim Sơn (San Francisco), chùa Việt Nam (Westminster), Phật Học Viện Quốc Tế (Los Angeles), chùa Phật Quang (Texas), chùa Liên Hoa (Dallas), chùa Pháp Quang (Dallas), chùa Giác Hoàng (Washington DC). Có lẽ ở Mỹ còn thêm vài chùa nữa cũng đã được xây cất theo kiến trúc Việt Nam.

Ở Canada có chùa: Liên Hoa, Quan Âm, v.v...

Ở Pháp có ngôi chùa Pháp Hoa (Marseille), Khánh Anh, Linh Sơn, Tịnh Tâm, Quan Âm (Paris), Thiện Minh (Lyon).

Ở Đức thì mới chỉ có một ngôi chùa Viên Giác được xây, còn những nơi khác thì "cái gia vi tự". Ở Âu Châu còn Phần Lan, Thụy Điển và Áo Quốc là những nơi chưa có chùa, Niệm Phật Đường, cũng như không có Thầy thường trực. Có lẽ vì người Phật tử tỵ nạn quá ít, nên chưa thực hiện được đó thôi.

- 9. VG: Thượng Tọa có ý kiến gì về việc phát triển Phật Giáo tại miền Đông nước Đức và các nước Đông Âu sau cuộc Cách Mạng Tự Do Dân Chủ vừa qua, một nơi có sự hiện diện của người Việt ly khai với chính quyền Cộng Sản Hà Nội?

T.T: Phật Giáo như là một chất liệu dưỡng sinh, rất cần thiết cho mọi người và mọi loài; nhưng việc xây cất Tân Viên Giác Tự tại đây vẫn chưa xong. Phật sự đa đoan lắm, nên chúng tôi vẫn chưa nghĩ đến việc phát triển Phật Giáo tại các quốc gia Đông Âu

này. Mong rằng Tôn Giáo, nhất là Phật Giáo như một chất nước ngọt, một giọt sữa quý, sẽ làm vơi đi sự khát khao về mọi phương diện của con người.

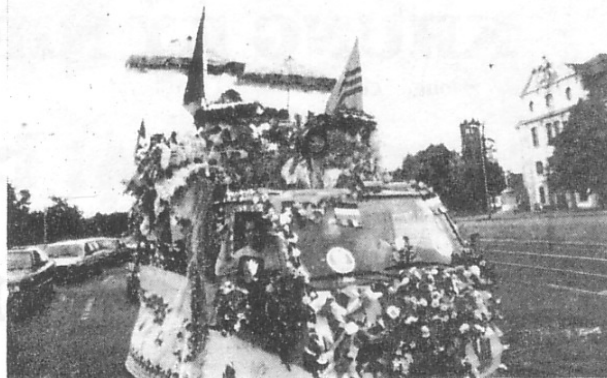
- 10. VG: Nhân dịp này, Thượng Tọa có điều gì nhắn gửi đến các Phật tử gần xa đã nhiệt liệt hưởng ứng lời kêu gọi của Chi Bộ Phật Giáo và phát tâm đóng góp tài lực, nhân lực cùng hiện vật để ngôi Tân Viên Giác Tự được hoàn thành viên mãn như ngày hôm nay?

T.T: Chúng tôi xin thành tâm tán thán công đức của quý Đạo Hữu và quý Phật tử khắp nơi trên nước Đức nói riêng và Âu Châu cũng như Mỹ Châu và Úc Châu nói chung đã cố gắng đóng góp phần mình cho sự trưởng thành của ngôi chùa Viên Giác cho đến ngày hôm nay, và chúng tôi cũng mong rằng sự đóng góp đó quý vị sẽ tiếp tục mãi mãi để duy trì và phát triển ngôi chùa Viên Giác, cho xứng đáng là cơ sở chung của Giáo Hội tại Âu Châu. Vì có nhiều người quan niệm rằng đã khánh thành rồi, xem như hết bổn phận đóng góp; nhưng như đã thưa ở bên trên, nợ mới còn phải lo, nợ cũ còn phải trả trên 1 triệu DM nữa. Vậy kính mong quý Đạo Hữu và quý Phật tử hỗ trợ tiếp tục cho. Quý vị cứ xem việc cúng dường đóng góp như là việc ăn cơm hằng ngày vậy thôi. Mỗi ngày ăn 3 bữa. Sau khi ăn no thì không dùng tiếp nữa; nhưng cách 5, 3 tiếng đồng hồ lại phải dùng bữa cơm khác, chứ không thể nói là ăn no rồi, vĩnh viễn không ăn nữa. Nếu làm như vậy chắc chúng ta sẽ kiệt quệ và không có sức khỏe. Việc làm phước cũng vậy thôi. Xin cố gắng và hãy tiếp tục cố gắng như trong "Tứ Chánh Cần" Phật đã dạy là: "việc thiện đã phát sanh rồi, hãy cố gắng làm cho phát sanh thêm nữa". Đó là lời Phật dạy vậy, và chúng tôi mong rằng những câu trả lời trên đây không làm phụ lòng quý Đạo Hữu, quý Phật tử cũng như độc giả của báo Viên Giác vậy. Kính nguyện mười phương Tam Bảo gia hộ cho quý vị được vạn sự hanh thông và kiết tường như ý.

- VG: Thay mặt độc giả báo Viên Giác, chúng tôi xin thành kính cảm ơn Thượng Tọa về cuộc phỏng vấn này.



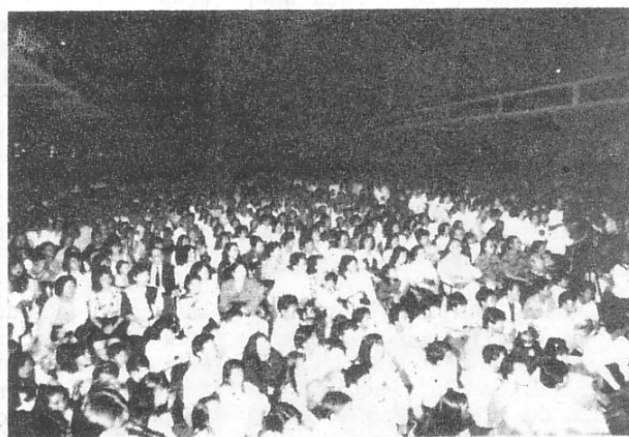
HÌNH ẢNH
ĐẠI LỄ KHÁNH THÀNH
CHÙA VIÊN GIÁC
TẠI HANNOVER,
ĐỨC QUỐC
(Từ 24 đến 30.07.1991)



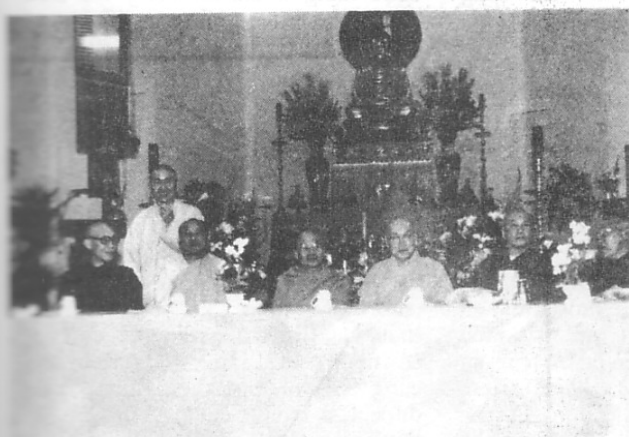
Rước xe hoa quanh thành phố Hannover



Lễ an vị Phật



Văn nghệ lễ khánh thành tại rạp hát



Buổi họp của Chư Tăng tại ngoại quốc,
nhân lễ khánh thành chùa Viên Giác



Đại Diện Đức Tổng Giám Mục Hildesheim
và Muenster đến viếng chùa

Một giờ với
KTS Trần Phong Lưu
Khung Kỷ Niệm về
Những Mái Chùa Cũ
Ở Việt Nam
- Phù Vân và Chu Bảo -

1) Viên Giác (VG) : Thưa anh, kể từ buổi lễ đặt viên đá đầu tiên cho việc xây cất Tân Viên Giác Tự, tên anh - Kiến trúc sư Trần Phong Lưu - không còn xa lạ gì với Phật Tử và đồng bào tỵ nạn tại Đức quốc. Xin anh cho biết nhân duyên nào khiến anh từ Saarland đã đến với Phật Giáo tại Hannover và đảm nhiệm công trình xây cất quan trọng này?

Trần Phong Lưu (TPL) :

Trong khóa tu nghiệp chuẩn bị hành nghề đầu năm 1983, tại Hannover, anh Lê Đức Hiếu đã đưa tôi đến dự lễ đón Giao Thừa lần đầu tại ngôi chùa được cải biến từ một nhà kho trong khu công nghiệp Mittelfeld này. Rồi tôi gặp cơ duyên nhận trọng trách thiết kế và trông nom xây dựng ngôi Tân Viên Giác Tự, do một em sinh viên cũ của tôi, nhận ra chữ ký "sửa bài", trong sổ thư viện chùa, nhắn tin lên gặp Thầy trụ trì để nghe Thầy trình bày về nhu cầu Phật sự của hàng ngàn người trong số cả chục ngàn Phật Tử tại Tây Đức và giúp Thầy thực hiện hoài bão dựng lên một "Mái chùa che chở hồn dân tộc cho những người tỵ nạn tha hương".

Tôi vẫn chưa quên câu kết của Thầy nói lúc tôi trình bày hình ảnh những kiến trúc tôn giáo và các công trình tôi thực hiện ở Việt Nam : "Anh vẽ các Nhà thờ rất giống chùa, nhưng ráng đừng vẽ chùa giống Nhà thờ".

2) VG : Thiết kế và thi công là hai giai đoạn chính yếu của một công trình xây cất. Vậy vai trò thuần túy của một kiến trúc sư là như thế nào? Trên thực tế, trong hoàn cảnh "đơn thương độc mã", anh có phải kiêm nhiệm những công việc nào khác ngoài trách nhiệm của một Kiến Trúc Sư?

TPL : Vai trò thuần túy của Kiến Trúc Sư chỉ là thiết kế đồ án, và trông nom kiểm soát tổng quát việc thi công để công trình thực hiện còn giữ được trung thực với họa đồ mình vẽ ra. Nên ngoài những thời điểm quan trọng như khởi công, ngày đúc bê tông, những buổi họp phối trí các công tác kiến trúc và kỹ thuật cũng như lúc kết hợp các nhóm nhà thầu theo đúng tiến trình xây dựng, chọn vật liệu, những buổi nghiệm thu..., người kiến trúc sư chỉ cần đến công trường mỗi tháng năm bảy bận là đủ. Mọi công việc xây dựng hằng ngày đã có Giám thị công trường. Còn Quản đốc công trường có thể chỉ đến công trường mỗi tuần 4, 5 lần mỗi lần vài tiếng đồng hồ để chỉ lại giám thị và thợ những phần công tác đã hội ý trước với kiến trúc sư hoặc mang những khó khăn trở ngại lúc thi công của thầu thợ đến gặp kiến trúc sư nhờ giải quyết. Trên thực tế tôi đã kiêm nhiệm hai phần vụ này. Mà nguyên nhân nghiên cứu thiết kế cũng đòi hỏi một đội ngũ kiến trúc sư, chuyên viên từ kiến trúc sư phác họa đến kiến trúc sư thực hiện, các sự khai triển, chuyên viên lên tỷ lệ lớn và các họa viên vẽ chi tiết. Đồ án khá lớn này chẳng những đã chiếm hầu hết những chiều nghỉ việc, những cuối tuần, những ngày lễ và "Urlaub" của tôi mà còn lấn sang những giờ làm việc văn phòng nữa, trong mấy năm liền. Mới đầu chỉ lên chùa vào dịp lễ lớn. Sau ở lại cả ngày đêm suốt tháng không về nhà để sống trọn vẹn những sinh hoạt tu học của chùa từ công phu khuya cho đến những lễ sám hối, lạy Vạn Phật buổi tối và giải quyết trăm, ngàn công tác lớn nhỏ quanh việc xây cất. Dần dần còn phải gánh thêm việc của các kỹ sư, chuyên viên ở xa, từ bố trí hệ thống cống rãnh thoát nước, cấp thủy đến gas, điện, sưởi, lên tận các cột thu lôi. Rồi kiêm nhiệm cả việc hướng dẫn, tìm và phân công nhóm thợ công quả, lãnh đi mua vật liệu, phụ khiêng vác vào kho và lo tìm dụng cụ để bà con thực hiện công tác.

3) VG : Xin anh vui lòng cho biết diễn tiến của việc thiết kế và thi công cùng việc xin giấy phép xây cất. Có những thuận lợi hoặc khó khăn nào?

TPL : Từ lúc Thầy chọn phương án Lá Bồ Đề, rồi kết hợp với phương án Hoa Sen nhưng thu gọn từ tòa mãn khai thành đóa sen búp, giảm nhu cầu hàng ngàn người xuống còn 4, 5 trăm.

Kể đến vẽ họa đồ tỷ lệ phân nửa, gửi lên Sở Xây Dựng thành phố lấy ý kiến giai đoạn tiền đồ án. Nên khi chánh thức xách cả va li hồ sơ lên xin phép mọi việc diễn tiến thuận lợi. Không bị trả đi trả về, sửa tới sửa lui như lúc xin phép xây cất nhà hay sửa chữa tiệm ăn. Chỉ được ghi nhẹ một nét và mấy chữ cho khuyến cáo bảo vệ hỏa hoạn. Tuy thời gian xét khá lâu vì đây là công trình lớn, kiến trúc lạ, hồ sơ, họa đồ khá nhiều.

Lúc chọn nhà thầu cũng gặp được hãng nhận thi công với điều kiện dễ dàng. Nhưng đến ngày khởi công (vào tháng 5/89) còn gặp khó khăn lúc đào móng xây tầng hầm vì những khối bê tông cũ tiềm ẩn hầu như khắp trong khu vực xây cất. Nhưng được quới nơn giúp đỡ, T.S. Meihorst đã giới thiệu luật sư quen, giải quyết được hơn nửa gánh lo. Những khó khăn khác vẫn tiếp tục xuất hiện bên những thuận lợi dọc theo tiến trình xây dựng. Vì cũng có nhà thầu chỉ tôn trọng đồng tiền, cũng có nhóm thợ làm việc tắc trách, cũng có những thời hạn không được tôn trọng, cũng có những vật liệu giao khác với mẫu in trên quảng cáo. Lại gặp 2 kỳ nghỉ Urlaub của thầu thợ Đức và mùa đông kéo dài. Thêm những lời phê bình nặng nề của một số người chỉ nhận diện cục bộ cũng làm nản chí người trong cuộc ít nhiều. Tuy đến nay mọi lời khen chê đều đã được thử thách qua thời gian.

4) VG : Có những điểm nào giống nhau và khác nhau giữa một ngôi chùa ở hải ngoại và một ngôi chùa ở Việt Nam?

TPL : Từ lúc khởi sự phác họa đồ án, tôi đã tìm đọc những kinh nghiệm xây dựng của người xưa nghiên cứu những tinh túy của tháp Bình Sơn (Triều Lý) của mái đình chùa Triều Trần những mực cao thấp trong chính điện chuyên từ kiến trúc nhà sàn qua kiến trúc nền nhà. đặc biệt đã trở về mẫu số chung của kiến trúc Phật Giáo qua biểu tượng lá bồ

đề, đóa sen. Nhưng phương án kiến trúc Việt Nam đã phải kinh qua những luật lệ khắc khe của xây dựng Đức, phải chịu đựng sự thay đổi điều kiện khí hậu giá tuyết thất thường của Trung Âu, phải đáp ứng những tính toán chịu lực, với hệ số an toàn quá thừa thãi, của phương Tây và phải qua tay đức xây uốn sửa của các thầy thợ tại đất nước này. Nên ngôi chùa Viên Giác mới đã biến thể ít nhiều để thích nghi với bao cảnh Đức chung quanh, như người tỵ nạn Việt Nam phải chấp nhận ít nhiều thay đổi để hội nhập vào xã hội mình định cư. Nhưng bù lại tôi hy vọng rằng kiến trúc Việt Nam sẽ công hiến vài đường nét thanh mảnh đặc biệt cho nghệ thuật xây dựng Đức. Cũng như những sinh hoạt của chùa Viên Giác trong tương lai sẽ đóng góp nhiều sắc thái đông phương vào kho tàng văn hóa vùng Âu Châu này.

Hoài bảo dung hòa hai khuynh hướng gần như trái nghịch nhau chỉ mới đạt được phần nào : - Nếu theo bước tiến triển của kiến trúc, đòi hỏi óc sáng tạo, thật khó dựng lại những khung quen thuộc của một mái chùa xưa theo mong mỏi của các cô bác lớn tuổi. Còn nếu cố tái lập lại hình thể những ngôi kiến trúc cổ thì rất dễ rơi vào sự phê phán của thân hữu kiến trúc, những người chuyên môn, của cả học trò mình nữa là đã sao chép lại cổ điển.

Vì thế một ngôi chùa Việt Nam ở hải ngoại chỉ giữ được một phần truyền thống còn phần kia phải khéo thích nghi với thế giới chung quanh.

5) VG : Xin anh cho biết ý nghĩa toàn bộ và những nét đặc sắc của Tân Viên Giác Tự?

TPL : Ngôi chùa Viên Giác mới kết hợp bởi 3 nhánh kiến trúc. Nhánh chính nằm giữa là tòa đại hùng bửu điện tượng trưng cho đạo pháp. Hai nhánh phụ 2 bên. Nhánh ngoài dành cho các cơ sở văn hóa xã hội tiếp xúc trực tiếp với công chúng tượng trưng cho giới cư sĩ và nhánh trong yên tĩnh gồm những văn phòng, phòng họp, nơi tu học của chư Tăng. Theo ý nghĩa Tăng sĩ và Cư sĩ cùng gánh đạo pháp. Cả 3 nhánh đồng qui về phòng Thầy trụ trì để tiện việc điều

hành, thuận mắt trông nom và lợi đường đi chuyên.

Tòa chính điện đặt theo đường chéo khu đất chữ nhật để vừa tận dụng chiều dài nhất cho khả năng dung chứa, vừa nằm đúng trục Bắc Nam theo truyền thống các ngôi chùa xưa ở bên nhà. Khách thập phương vào hội trường phải qua cầu thang, cả hai đều bắc qua lạch nước Thanh Long biểu tượng cho hình ảnh gột rửa bụi hồng trần trước khi vào cõi Phật. Bình đồ chính điện thiết kế theo hình đóa sen búp với ba ngôi tam bảo nâng cao hơn sàn chùa 3 bậc cấp. Ngôi giữa thiết kế Phật điện, 2 ngôi bên phía cửa chính thiết trí kệ sát vách và ngăn cái mặt bên vừa giữ an toàn xử dụng, vừa đặt kinh sách và cũng là nơi cúng dường chư Tăng Ni. Pháp bảo kinh sách còn được đặt trên khám tường phía trên cửa chính đối diện với Phật điện. Các cửa sổ trong tòa đại hùng bửu điện đều được đặt kính màu ngũ sắc theo cờ phướn Phật Giáo với hai lớp kính bảo vệ an toàn 2 mặt ngoài và trong. Hai cầu thang trong hai bên được soi sáng bằng gạch kiếng gắn theo hình chữ Phật. Các nhật môn và nguyệt môn giới thiệu nét đặc biệt của kiến trúc cổ truyền đông phương, nhưng nay lại phù hợp với kiến trúc hậu hiện đại của Tây phương.

6) VG : Ngoài việc khảo sát địa chất trước khi xây cất, anh có chú trọng đến các yếu tố huyền bí như thế đất, địa lý, phương hướng, ngày giờ tốt xấu, xem tuổi gia chủ v.v.. đây là các điều mê tín, phản khoa học hay là có giá trị thực nghiệm, không thể giải thích được? Tại sao chùa có vẻ thốt hậu.

Lúc xây cất, người Đức cũng làm lễ thượng lương (gác đòn dông) giống tục lệ Việt Nam. Vậy ý nghĩa của lễ gác đòn dông ra sao mà Đông và Tây đã gặp nhau?

TPL : Những tin tưởng xưa nay của người mình trong khi xây cất, cũng như các sách vở của tiên nhân để lại về việc dựng chùa, lập miếu chẳng hạn sách Ấn tượng do chùa Thiên Pháp, thôn An Trạch, Hà Nội ấn tống hay các sách Ngọc Hạp, Tu Cát... đều ghi những nguyên tắc

phong thủy, hoặc cách chọn ngày tốt, giờ lành và mối liên quan mật thiết giữa người lập tự - dù là vị sư trụ trì hay người thí chủ có tâm đạo với cuộc đất xây chùa. Nếu theo đúng phương cách thì hay hưng hiển đạo pháp, vị trụ trì sinh trí huệ, người thí chủ được đại công đức. Âm phúc đến đệ tử, đồ tôn, đến đời con cháu vậy. Nếu không giữ được như thế, thì sau tất sớm hư hoại, không có công đức gì. Dĩ nhiên trong mọi địa hạt tín ngưỡng, càng truyền lại đời sau càng được cường điệu hóa hoặc pha trộn mùi mê tín. Tuy nhiên nếu ta tìm về cốt tủy niềm tin, thử nghiệm qua quá trình xây dựng cá nhân thì những phương hướng đặt để chính lại phù hợp với điều kiện năng gió, mưa bão thay đổi theo khí hậu, ngày giờ trong năm, những thiên mạch địa mạch trong địa lý vẫn hiện diện trong trời đất như từ trường, làn sóng điện mà mãi tới khi người ta sáng chế ra máy móc thu phát, những dụng cụ phát hiện mới đem lại niềm tin cho mọi người. Những vũ trụ tuyến xuyên ngang dọc hằng ngày ở khắp nơi qua không gian và thời gian như định phải có ảnh hưởng đến đời sống hằng ngày của con người.

Riêng về ngôi chùa Viên Giác mới, tôi cũng đã đem mở hiểu biết nông cạn của mình ra xoay trở kiến trúc hầu đặt cho đúng vị trí tốt nhất, phương hướng thuận lợi nhất, thể đất an lành như thể được, và tôi đã trình bày liên tiếp trên mấy số báo Viên Giác từ 39-44 để thỉnh thêm lời chỉ dạy của chư tôn túc, các bậc thức giả, cũng như ý kiến khuyên bảo của các cô bác anh chị em. Chẳng hạn phương Duyên niên (phong phú, tốt) đặt chính môn và hướng Phục vị (thành công) đặt trú phòng của Thầy trụ trì, hạp tuổi tự thủy. Tuy nhiên hướng Bắc thuộc phương huyền vũ, gió lạnh thổi nhiều nên đã dựng bình phong che chở cho cửa chính.

Hướng đông sanh khí lâu bền lại trông ra đường lớn Karlsruhe, nên mở Tam quan, vốn theo kiến trúc nhà Phật, mang ý nghĩa ba điều quán sát trong giáo pháp :

- Không quan là xét rõ sự vật gì cũng không có thật.

- Giả quan là xét đủ chư pháp đều biến hóa vô thường.

- Trung quan là điều trọng yếu ở đường vào cửa Phật, mang ý nghĩa trung chính mà có cả không và cả giả.

- Phía này để trống, đủ rộng để lập vườn đứng thể đất lành với ao hoặc hồ, kinh ngồi ôm bọc. Vì thế sẽ đào liên trì ở góc đường, hình tròn vừa thể hiện tính viên dung của đạo Phật, giữa đắp non bộ trồng trúc và dựng tượng thờ Quan Âm Nam Hải, vừa hình thành đầu rồng, nối với ngôi nước uốn khúc bao quanh tả diện chùa, tạo thể Thanh Long.

Phía Tây chính diện xây bảo tháp 7 tầng với đường xiên lên xuống theo hình thân cọp, kết thành bạch hồ sơn cao dày, tầng tầng lớp lớp quay đầu lại tạo đủ thể Rồng châu, Hồ phục cho chốn đạo tràng.

Nhân đây, tôi cũng xin giải thích về lời phê bình "thốt hậu" của một số bà con.

Theo lịch sử kiến trúc, phần Tôn giáo, các Thần Đường Ai Cập, La Hy từ thời thượng cổ, đục trong hang động núi đá hay xây ngoài trời đều được thiết trí theo nguyên tắc phần ngoài lớn rộng, càng vào sâu bên trong càng nhỏ hẹp dần, để hạn chế dần số người vào bên trong theo giai cấp và chức vụ : Thượng điện dành cho đại chúng trần cao nền thấp, Trung điện dành cho giới quý tộc, các chức sắc chính quyền, cao hơn mấy bậc cấp và trần cũng thấp hơn. Hậu điện chính là điện thờ nền càng cao hơn, trần càng thấp xuống chỉ để các vị Tăng lữ được bước lên. Toàn thể giống hình phễu bậc cấp.

Theo nguyên tắc Âm học cũng như Quang học, công trình tôn giáo phần truyền bá đại chúng cũng như hội trường, nhạc viện phải gom tia nhìn của đại chúng chú mục vào điện thờ cũng như sân khấu và để tiếng thuyết pháp của chư Tăng, hay âm thanh văn nghệ vang truyền tỏa rộng ra như làn sóng rẽ quạt.

Ngôi chùa Viên Giác mới cũng được thiết kế theo nguyên tắc đó. Trong bình đồ đồá sen búp, dĩ nhiên Phật điện phải đặt ở chóp đồá sen, là nơi tôn quý nhất. Tôi lại nâng chóp lá bồ đề của mái chùa lên cao để nâng trần Phật điện hướng thượng và để ánh sáng thiên nhiên chiếu qua hàng cửa sổ bên trên rơi vào tượng Phật.

Về hình thức thì rút được tinh túy của lối chông mái kiến trúc Thái Lào để chắt những mờ lối nghệ thuật xây chùa Việt Nam ra khỏi Đông Dương mà còn tới tận miền Đông Nam Á như thời nghệ thuật Đông Sơn.

Huống gì ngôi chùa cổ Ấn Độ trong hang động núi đá, được gọi là Chaitya, đã được đục thành hình bán trụ cho đến Phật điện cũng thấp xuống dần, ôm nhỏ dần thành hình bán cầu. Các ngôi chùa Việt Nam cổ theo kiến trúc chữ đình (_) cũng có phần thượng điện lớn rộng và Phật điện nhỏ hẹp hơn.

Tuy nhiên để tránh tiếng "thốt hậu", tôi đã mở bên hữu Phật điện ra tổ đường kéo dài ra phòng họp và các văn phòng chư Tăng và bên tả mở ra nhà Đông. Như vậy nhìn toàn thể, công trình đã trở nên nở hậu.

Theo tục lệ Việt Nam, khi căn nhà hoặc ngôi chùa được xây đến giai đoạn cất nóc thì người thợ mộc chính (ngoài Bắc gọi là thợ Cã) đứng ra tổ chức lễ thượng lương (gác đòn dông). Vì kiến trúc Việt Nam đặt căn bản trên cấu trúc gỗ, các tường gạch chỉ có nhiệm vụ tường vây hay tường ngăn. Cùng lúc ấy gia chủ cũng bày phẩm vật đủ bộ tam sên (tôm, thịt, gà) lên bàn thờ đã được thiết lập từ lúc khởi công để tế cáo trời đất, cúng lễ thiên thần, thổ địa và các người khuất mày khuất mặt cũng như các tiên chủ trên cuộc đất mình đang xây dựng. Sau khi tàn nhang, lễ tất, gia chủ hạ cỗ bàn xuống mời tất cả thầy thợ vào ăn nhậu.

Tương tự như vậy, người Đức cũng tổ chức lễ Richtfest, sau khi bộ sườn nóc đã đặt lên. Họ nghĩ rằng cũng như mọi nơi trên thế giới, các người thợ xây dựng lúc hoàn tất bộ khung nóc nhà cũng là lúc giai đoạn quan trọng nhất đã trải qua, ngôi nhà coi như đã thành hình chỉ còn lợp mái và trang trí bên trong. Họ có quyền tổ chức lễ ăn mừng và gia chủ có bốn phận thù tiếp. Có điều lễ thượng lương ở Việt Nam mang màu sắc tín ngưỡng pha ít nhiều mê tín. Còn lễ Richtfest của họ hoàn toàn là một nghi lễ ăn mừng. Người thợ Cã bên nhà lúc gác đòn dông có thể dán bùa Lỗ Ban (ông Tổ ngành xây cất

của các nước Á Đông) ếm đôi ít nhiều tùy theo sự đối đãi của gia chủ với thợ thầy trong thời gian xây cất.

Nên cất nhà ở Việt Nam còn có mối lo kéo dài phải sót sáng cung phụng các ông thợ như là thợ mộc như là hầu hạ bậc trên trước. Để tránh bị họ trừ ếm (theo tin tưởng nghề nghiệp) có thể đến tán gia bại sản hay bị tật bệnh sau này. Còn lễ Richtfest của Đức chỉ là một tiệc vui không phải phật phùng lo sợ. Chủ nhà chỉ cần sửa soạn một bữa ăn thịnh soạn với nhiều rượu và bia rồi mời tất cả thợ thầy xây cất, nhà thầu, kiến trúc sư...

Sau khi các người thợ cất nóc dựng lên một cây thông, trên ngọn máng một vòng hoa quần nhiều tua màu, người thợ mộc chính sẽ đứng lên giàn trò cao đọc bài thơ văn kể lại những mỹ tục xây dựng qua mẩu chuyện vui, rồi ca ngợi chủ nhà, hoan hô kiến trúc sư đã đem lại cho họ cơ hội hành nghề.

Xong họ rót một ly rượu loại đặc biệt tưới xuống đất, một ly uống ngay trên giàn và một ly mời kiến trúc sư, một ly mời chủ nhà. Sau đó tất cả vui cười nhập tiệc.

7) VG : Ngoài việc xây cất Tân Viên Giác Tự, anh đã có nhiều công trình khác ở VN kể cả cơ sở tôn giáo, xin anh kể qua quá trình hoạt động và các kinh nghiệm đã trải qua.

TPL : Ngoài ngôi Viên Giác Tự, tôi còn được quý Thầy giao trách nhiệm thiết kế ngôi Việt Nam Phật Quốc Tự ở Bồ Đề Đạo Tràng bên Ấn Độ. Ngôi chùa ở Đan Mạch đã đặt viên đá đầu tiên và ngôi nhà của anh em chúng tôi xây tại Saarburg từ năm 1985.

Ở VN tôi đã thiết kế và coi xây Trung Tâm Khảo Cứu Khoa Học ở góc xa lộ Biên Hòa và xa lộ Đại Hàn, do GS Lê Văn Thới làm chủ tịch, quy hoạch Đại học Tiền Giang mới. Thiết kế Trung Tâm Sinh Viên Vụ của Đại Học Bách Khoa Thủ Đức, rạp hát Palace ở Chợ Lớn, các biệt thự, nhà ở, khách sạn, từ lâu. Về kiến trúc tôn giáo thì có Giáo Đường Kê Sắt (Hố Nai) đã khánh

thành 1972, Giáo đường Các Thánh Tử Đạo đường Trương Minh Giảng, Tổng Y Viện Phật Giáo (đặt viên đá đầu tiên). Ngoài ra tôi được 3 giải thưởng kiến trúc Chợ Bến Thành mới, Ngân Hàng Phát Triển Kỹ Nghệ và Cao Ốc Kỹ Nghệ (đường Tự Do) và giải Trung Tâm Canh Tân Hóa và Kỹ Thuật Hóa Giáo Dục (6 nước Đông Nam Á). Phần nhiều các công trình kể cả các ngôi giáo đường tôi đều thiết kế theo kiến trúc Việt Nam. Trong Trung Tâm Khảo Cứu Khoa Học, tôi cũng đã đề nghị một kiểu thông gió tự nhiên dưới bề các cửa sổ.

8) VG : Riêng về bộ môn kiến trúc, người Việt chúng ta có thể học hỏi được gì ở các nước tiên tiến? Và ngược lại, chúng ta có các ưu điểm nào?

TPL : Riêng ngành kiến trúc chúng ta có thể học hỏi khá nhiều ở kỹ thuật xây dựng Đức. Từ cách trình bày trên đồ án với các chi tiết bảo vệ hòa hoàn, sấm sét, cách ghi kích thước tỉ mỉ đến li mm (1/1000m), hệ thống tổ chức công trường phân công thầy thợ. đặc biệt càng ngày họ càng có nhiều máy móc xây dựng từ cơ giới nặng đến tinh xảo và nhiều dụng cụ thích nghi với từng loại công tác.

Tuy nhiên đây là lối xây cất của nhà giàu nên phung phí nhiều vật liệu, hệ số an toàn quá thừa thãi (gấp 2-3 lần Mỹ, 5-6 lần Pháp và dĩ nhiên gấp hơn 10 lần bên ta trước 1975).

Ngược lại tôi tin rằng người thợ VN khéo tay hơn thợ Đức, bản vẽ họa đồ sinh động và đẹp hơn.

Những đường nét thanh mảnh của kiến trúc VN nếu gây ảnh hưởng được sẽ làm dịu những hình thể cứng nhắc đều đặn của kỹ thuật xây dựng Đức và có thể mở thêm lối đón ánh sáng thiên nhiên của các bức tường mù, đóng kín của một số kiến trúc Trung Âu. Vài thành phần kiến trúc cổ truyền Việt Nam như các Nhật Nguyệt môn các cửa phước xuống tầng bậc cấp vô tình lại trùng hợp với các đường nét hậu hiện đại (Post Modern) của họ●

Dự lễ khánh thành Viên Giác Tự



Chùa Viên Giác : - gạch nối đôi miền :

*Đông Tây kim cổ lại giao duyên
"Chờ che văn hóa, hồn Việt Tộc
"Nếp sống muôn đời của Tổ Tiên.*

Viên Giác Tự, đây Viên Giác Tự!

Điểm đồng qui hội ngộ tương phùng;

*Về đây tìm chút Quê Hương,
Bao năm đánh mất trên đường vượt biên.*

Về dự lễ khánh thành Viên Giác Tự

Để cùng vui với Phật Tử khắp nơi;

Rằng ta còn có những Người Bên trời lưu lạc một đời hiền dân :

Cho đạo Pháp, cho hồng trần bớt khổ

Cho Từ Bi của Phật Tổ thăng hoa

*Đất người như ở xứ ta,
Ngàn năm Hạnh Phúc nhà nhà hoan ca.*

Trà Giang, Nguyễn Phổ Đức
Hannover, Chánh lễ 28.7.91



Lễ vớt vong tại Hamburg ngày 29.7.1991



Kính dâng Hòa Thượng Thích Thiên Định, Hòa Thượng Thích Tâm Châu, Thượng Tọa chủ lễ và các Thượng Tọa của đàn lễ, Thượng Tọa Thích Như Điển, trụ trì Viên Giác Tự, các Ni Sư, Ni Cô và các Thượng Tọa, Đại Đức.

Thân tặng các Phật Tử yêu thơ của một chuyến đi Hamburg.

Thầy trò một chuyến viếng Hamburg (1)

Cứu vớt hồn oan, đón xuống (2) chùa.

Viên Giác thiên môn, hồn ở lại, Mênh mông biển cả, xác theo đũa.

Đàn tràng tế độ, buông oan nghiệp,

Cửa Phật nương về, lãnh giới tu.

Bối cảnh trang nghiêm hương ngát tỏa

Cúi đầu đánh lễ nhớ thời xưa.

Tịnh Trí

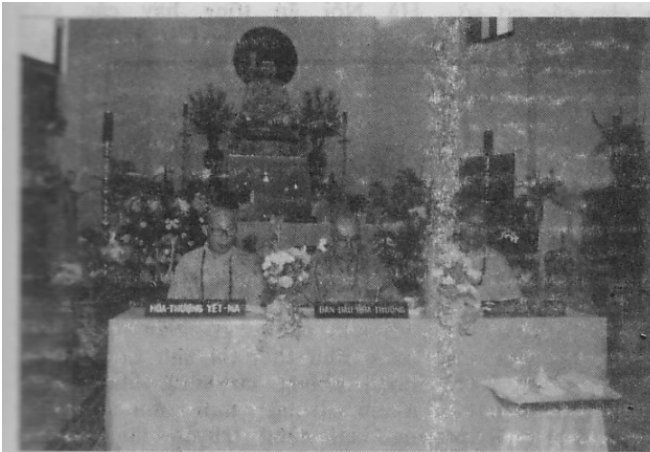
Karlsruhe ngày 30.7.91

Ghi chú :

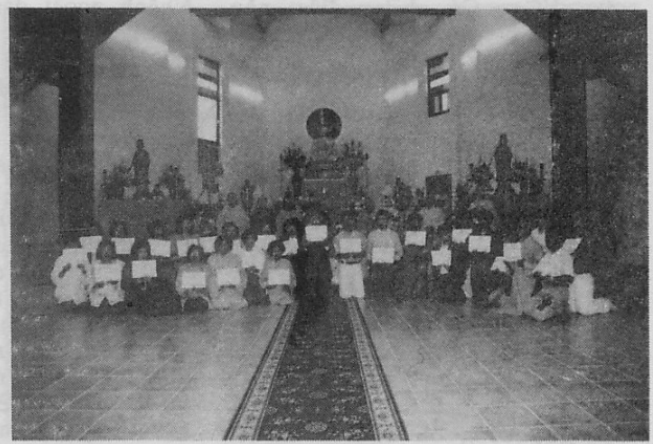
(1) Câu thơ mở đầu là của Hòa Thượng Thích Thiên Định xướng ở trên xe từ Hamburg trở về chùa để mọi người tiếp vận.

(2) Trên bản đồ Nước Đức thì Hamburg ở trên tỉnh Hannover.

(3) Tác giả chờ đón các bài tiếp vận của lời thơ đầu của Hòa Thượng



Chư giới sư truyền giới



Các giới tử thọ ngũ giới



Chư giới sư ni



Các giới tử thọ Thập Thiện



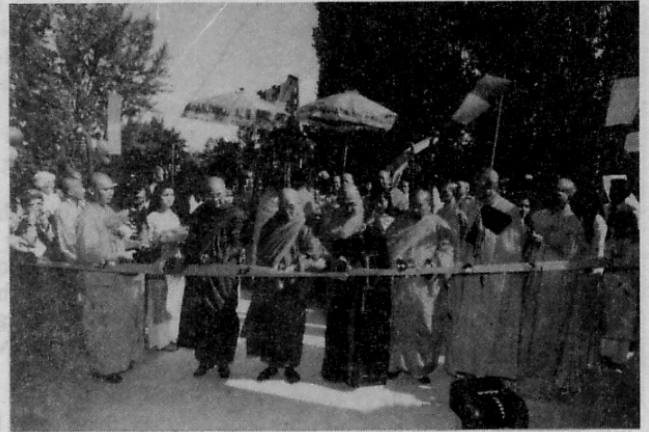
Chư giới sư và giới tử Thức Xoa Ma Na Ni,
Sa Di và Sa Di Ni



Các giới tử thọ Bồ Tát Giới



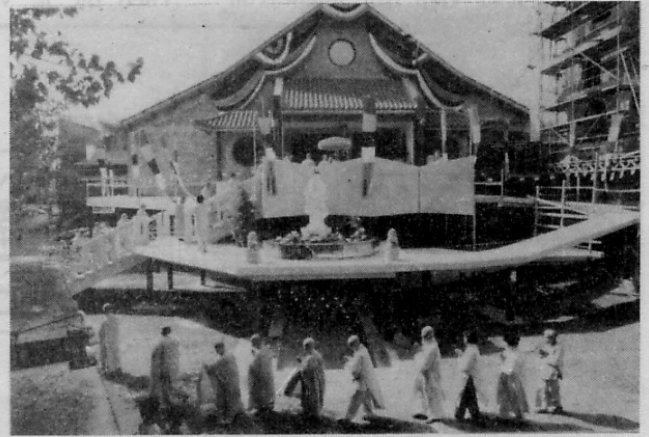
Nghe pháp tại Hội Trường chùa Viên Giác



Cắt băng khánh thành
(Từ trái sang phải : HT. Thích Hộ Giác, HT. Thích Tâm Châu, HT. Thích Thiên Định, HT. Thích Giác Nhiên)



Lễ cúng thỉnh Long Vị Tổ Sư



Mặt tiền Đại Điện Tân Viên Giác tự



Múa lân cúng đường



Chư tôn đức



Triển lãm hình ảnh quê hương



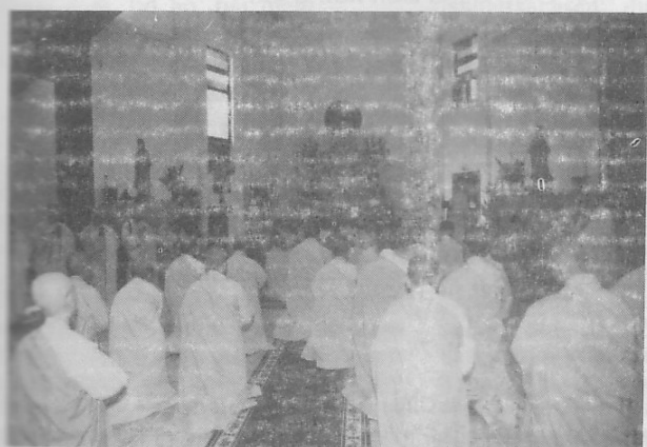
Lễ khánh thành tại Đại Điện chùa Viên Giác



Nghe thuyết trình về văn hóa tại hội trường



Lễ vớt vong tại biển Hamburg



Lễ tạ chư tôn sư



Đại Lễ Mông Sơn chấn tế cô hồn

ÁNH ĐẠO VÀNG TRÊN THÀNH PHỐ MANG MÀU LỤC DIỆP

*Phóng sự tuần lễ khánh thành
Tân Viên Giác Tự
(24.07 - 30.07.1991
)
- Phù Vân -*

Tháng 7. Vào Hạ. Những cơn nắng oi bức kinh người của chàng Moritz đã qua, nhưng mùa nắng vẫn còn. Cuối tuần người ta kéo nhau ra hong nắng, phơi nắng. Nắng. Thật hiếm trên các xứ lạnh Âu Châu. Nắng lúc nào phải tận hưởng lúc đó. Bằng không trời xáng cho một trận mưa hay mây mù che khuất mặt trời, thì chỉ có ngồi nhà mà than trời trách đất. Nắng mưa là bệnh của trời mà! Kẹt lắm phải xử dụng thời gian nghỉ hè, kéo nhau đi tìm nắng ở các xứ nóng. Xa xôi, tốn kém. Chỉ được một điều, khi trở về các bà các cô dám kéo áo khoe với bạn bè đồng nghiệp bất luận trẻ già, trai gái bộ ngực sẫm nắng của mình. Đó là người Âu Châu, chứ là dân Việt, nếu phải rong chơi một buổi ngoài nắng hanh vàng thì da dẻ đã thành "cô bé lọ lem" mất! Người ta thường bảo "dân mình dễ ăn nắng". Đó là nói về da, chứ thực tình dân ta chẳng có ai thuộc loại "nắng không ưa, mưa không chịu, dụi dụi mù sương". Cần cù nổi tiếng mà, ai dám bảo mình lười!

Chàng Norbert ám cúng chưa tới, mà nàng Johanna đã âm u vất vưởng mưa bay, 17-22 độ. Thế rồi người ta lại than thở, phiền trách khi nàng Kerstin tới. Trời xấu. Âm ướt. Thời tiết xứ người cũng chia ra 4 mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Nó đã chẳng giống với xứ mình mà lại còn khác nhau về mức độ nóng lạnh. Mỗi khi thay đổi thời tiết lại được khoát cho một cái tên khi đàn bà con gái, khi đàn ông con trai. Thật chẳng giống ai. Mười hai con giáp trông chẳng giống con giáp nào cả! Đã làm thân lưu lạc xứ người, thôi đành chấp nhận. Nắng. Hong phơi. Rong chơi, bờ hồ, bãi biển!

Tháng 7. Vào Hạ. Nắng, tuy không hanh vàng, tuy không có "cái nắng nung người nóng, nóng ghê", không nghe "con quốc gọi vào hè", nhưng có điều rất lạ, khi thấy người ta đùn đùn kéo nhau về Đức - về Hannover. Người ta đổ về hồ Maschsee để tắm, để phơi nắng? Hồ này nằm ở ranh phía Nam trung tâm thành phố Hannover, rộng 78 mẫu tây, được sửa sang và chỉnh trang từ năm 1934-1936, có nhà hàng khách sạn sang trọng, có nơi giải trí, chạy thuyền máy, có bãi tắm... Hay là người ta tìm về xem triển lãm? Khu vực triển lãm quốc tế Messegelaende rộng cả mẫu tây hàng năm có khoảng 6.000 sản phẩm nổi danh được trưng bày trong những phòng triển lãm chiếm một diện tích hơn 560.000 thước vuông. Hay là người ta có nhiều thì giờ nhàn du đến thăm vườn Thượng Uyển Herrenhausen,

Koenigsgarten? Đây là một khu vườn rộng lớn có rạp hát, được xây dựng từ năm 1666 cho mãi đến nay hầu như những đường nét kiến trúc cũng chẳng có gì thay đổi mấy. Cũng những hàng cây cao được cắt xén tỉ mỉ thẳng tắp, hoặc thành vòng cung xanh mướt biểu tượng cho loại kiến trúc cầu kỳ. Đó là nghệ thuật ba-rốc (barock) vào đầu thế kỷ 17 đến giữa thế kỷ thứ 18 - Barockgarten hoặc Berggarten, một trong những khu vườn thảo thực vật lớn nhất của Âu Châu với những khu về xương rồng, hoa lan và thảo mộc nhiệt đới. Trong đó còn những nhà trưng bày mỹ thuật bích họa hay điêu khắc trên tường... Hoặc giả người ta đi xem các viện bảo tàng hay những danh lam thắng cảnh của tiểu bang Niedersachsen chẳng? Chắc là bà con chúng ta không dành nhiều thì giờ để tham quan Niedersachsen. Sau đệ nhị thế chiến (1939-1945) thành phố Hannover - thủ phủ của tiểu bang Niedersachsen - được tái thiết và chỉnh trang lại và còn được gọi là thành phố xanh màu lá cây, văn hoa mà gọi là thành phố mang màu lục diệp (Grossstadt in Gruenen) do những rừng cây xanh, những công viên và đặc biệt là vườn Thượng Uyển Herrenhausen với một hí viện lớn nhất và cổ xưa nhất nằm trong một vườn thực vật lớn nhất. Tiểu bang Niedersachsen với diện tích 47.430 cây số vuông, dân số 7,2

triệu tức là 152 đầu người trên một cây số vuông. Trong khi đó, thủ phủ Hannover chiếm 510.000 dân. Người Việt tỵ nạn đầu tiên qua luồng sóng thuyền nhân trên chiếc tàu Hải Hồng được vị Thống Đốc Tiểu Bang này là ông Tiến sĩ Thần học Ersnt Albrecht tiếp nhận đến định cư tại xứ này.

Những người Việt ở tại Tiểu bang này không quá đông như hôm nay đang tập trung tại thủ phủ này, phân đông ở các nơi khác đến như Thụy Điển, Na Uy, Đan Mạch hoặc từ Anh, Pháp qua hay từ Ý, Áo, Thụy Sĩ lên, dĩ nhiên là rất đông ở Đức từ nhiều Tiểu bang khác nhau hoặc riêng rẽ hoặc tổ chức theo phái đoàn. Người ta dồn dập đổ về Hannover trong tuần lễ khánh thành Tân Viên Giác Tự: 24 - 30.7.91.

Trong khi đó những Đoàn sinh, Huynh trưởng Gia Đình Phật Tử với màu áo lam - màu khói hương thanh thoát, tập trung tại Birkensee (Hồ Bạch Dương) qua Trại Hạp Bạn Âu Châu với những GDPT Chánh Niệm (Berlin), Tâm Minh (Hannover), Minh Hải (Norddeich), Pháp Quang (Hamburg), Thanh Niên Thanh Nữ Phật Tử Saarland, Quảng Hương (Đan Mạch), Pháp, Na Uy... với hơn 200 Đoàn sinh tham dự. Bên cạnh của khuôn viên trại là lều của khoảng 50 Đạo hữu thuộc các Chi Hội Phật Tử.

Cây Bạch Dương với tàng lá rủ xuống bên hồ thật thơ mộng, thật buồn như Xuân Diệu trong "Đây mùa thu tới" :

*Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang
Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng*

Hoặc để đêm đêm như Hàn Mặc Tử mơ tưởng

Trăng nằm sóng soãi trên cành liễu

Đợi gió đông về để lá rơi

Đây chỉ là một trại hạp bạn, chưa hẳn là một trại huấn luyện chuyên môn, trước để làm quen, phân phối công tác trực trại với một vài sinh hoạt, tăng cường và đảm nhận "công quả" tại Chùa trong tuần lễ khánh thành. Mặc dù thời gian rất hạn hẹp, nhưng các Huynh trưởng cũng đã cố công thực hiện một công "Trại Hạp Bạn" đơn giản để chào mừng các phái đoàn đến thăm viếng trại. Trong

khi đó nhiều người khác đã đổ về chùa Viên Giác. Từ hơn 14 năm qua, những con đường từ các xứ Âu Châu, từ các Tiểu Bang khác ở Đức dẫn về chùa Viên Giác Hannover đã trở thành quen thuộc với Phật Tử. Người ta về đây lễ Phật nhân tuần lễ khánh thành chùa mới mà tiến trình xây chùa theo thời gian đã hàng hàng lớp lớp công đức vô lượng vô biên của Phật Tử mọi nơi.

Trên tấm bảng công trình xây dựng có ghi: **Lotus Begegnungsstaette** (Liên Hoa Hội Tự) là tên Đức ngữ của Tân Viên Giác Tự (hoa sen là biểu tượng của Phật Giáo hay có thể là họa đồ kiến trúc vẽ theo mô hình hoa sen chẳng!).

Hãng thầu Mehmel nổi tiếng ở Hannover qua công trình xây dựng tòa nhà chọc trời với nóc vòm cầu "Hannoversche Allgemeine Zeitung" từ 20 năm trước, đã khởi công xây chùa Viên Giác vào ngày 19.5.89 (Phật lịch 2533). Đây là thành quả sau nhiều năm vận động mua 4.000 thước vuông đất (1984-1987) và lễ đặt viên đá đầu tiên vào ngày 16.5.87 (Phật lịch 2531).

Phải hết sức khó khăn mới tìm gặp được Đạo Hữu Từ Hùng Trần Phong Lưu, Kiến trúc sư vẽ họa đồ, con người "hào hoa" hiện đang được nhiều người chiều cổ - nhất là phái đẹp! Một cuộc phỏng vấn chớp nhoáng đã được Chu Bảo và Phù Vân thực hiện (xin xem bài phỏng vấn Kiến trúc sư TPL đăng trong số báo này). dịp này chúng tôi chỉ muốn ghi lại nổi ưu tư của người đặc trách xây dựng. Thực hiện một công trình quy mô rộng lớn như vậy cần phải có những phương tiện cơ giới tối tân và những kỹ thuật điện tử cao cấp, mà ngân khoản trong tay của chùa lúc bấy giờ (1987) chưa đến 1/10 kinh phí dự chi. Thêm nữa, về kỹ thuật xây dựng từ việc lập bộ hồ sơ tỷ lệ lớn, vẽ các họa đồ chi tiết, thiết kế những bản vẽ hướng dẫn, thực hiện việc trông nom, điều khiển công trường... cũng đòi hỏi một đội ngũ kiến trúc, kỹ sư, chuyên viên kỹ thuật của nhiều ngành nghề; thế mà chỉ một người phải thường trực độc diễn và còn phải triển khai một số công tác khác để cho các Phật Tử có dịp làm công quả và còn để giảm bớt

gánh nặng tài chánh nữa. Đó là chưa kể đến các thể loại công tác thuộc vào các cấp cao trong bảng xếp hạng công tác xây cất 5 cấp của luật xây dựng Đức - vừa bao hàm tính chất văn hóa (cấp 4) vừa biểu hiện thân thức tôn giáo (cấp 5) trong khi đó những đường nét kiến trúc Việt Nam thì hoàn toàn "xa lạ" với nhà thầu, thợ Đức...

Dù hết sức phấn đấu để thi công, nhưng các thầy thợ Đức cũng không thể hoàn thành công tác xây cất như dự trù vào tháng 7.91 được. Lý do mùa Đông năm rồi kéo dài hơn thường lệ. Dù đã cố sức dọn dẹp, nhưng công trường chung quanh chùa vẫn còn nhiều vật liệu xây cất. Cũng may, khi thương trời cũng chiều người, thời tiết nắng ấm, nên sân chùa chỉ vương chút bụi... hồng trần. Từ thứ tư đến thứ sáu, phe ta tập trung chưa đông lắm, nên mọi việc đều phơi phơi hân hoan thuận lợi. Nào công phu sáng, trì tụng thần chú Thủ Lăng Nghiêm, nghe kinh, dự thuyết pháp... đều viên mãn. Ngay cả việc điem tâm, ngộ trai, cơm chiều, trà nước, cà-phê, thuốc lá... cũng đều tươm tất đầu vào đầy. Vấn đề vệ sinh cá nhân sáng, trưa, chiều, tối... phê re; chưa vấp phải cái cảnh XHCN - xếp hàng cả ngày! Còn chỗ ngủ? Ôi mệnh mông! Ôi thên thang! Từ chánh điện của chùa mới, hội trường, các phòng ốc, nhà ngang dãy dọc, đến dưới tầng hầm (Keller)... Cứ chỗ nào trống là... cắm dùi làm chỗ trú qua đêm. Bên chùa cũ cũng vậy, trừ chánh điện mà trong đó một phần được trưng dụng là "Ni phòng" (chỗ nghỉ cho các vị Tỳ Kheo Ni), phần còn lại dành làm phòng trai tăng (nơi thọ trai của quý Thầy, Cô). Còn quý Thầy nghỉ ở đâu? Ở phòng Tổ. Phòng Thầy trụ trì, ở khách sạn. Gặp được Thầy Nguyên Hội - Phù Vân rất "chịu" phong thái của Thầy và hình như không biết qua đầu hay được ai "nhỏ to tâm té" mà Thầy cũng ưa cái... "văn phong" của Phù Vân. Đang lo âu đến cái cảnh "ăn chay nằm đất" vất vả kiếm chỗ ngủ, nên Phù Vân tỏ vẻ với Thầy:

- Thưa Thầy, tối nay Thầy nghỉ ở đâu? Cho Phù Vân "cận kề" với Thầy một đêm được không!

- Đừng nói tầm bậy người ta hiểu lầm! Phòng của Thầy cũng phải nhường cho chư Tăng ở xa.

Chính Thầy cũng không biết nghỉ ở đâu đêm nay! Tâm thân vô định mà! Thầy Nguyên Hội cười thật phóng đạt, trong khi Phù Vân cũng cười nhưng cười... như mèo! Cười hết nổi!

Đang xốn xa xốn xác, thất tha thất thểu thì gặp ông anh ĐH Thiện Quang, mừng ơi là mừng. Thú thật, mừng chẳng phải lâu năm chầy tháng mới gặp lại nhau, mà vì theo tin... tình báo cho biết ông anh đã nhờ chùa đặt thuê khách sạn 5, 3 sao gì đó.

- A Di Đà Phật! Ông anh mạnh giỏi chứ? Khách sạn của anh ở gần hay xa chùa?

- Khách sạn nào?

- Khách sạn anh đã đặt thuê từ trước! Giấu nhau làm chi. Liệu tối nay cho anh em "dừng bước giang hồ" một đêm được không?

Giờ hai bàn tay quả chuối lên trời, ông anh xuống 6 câu vọng cổ nhẹ nhàng êm ái:

- Phòng của "qua" cũng phải nhường lại cho quý Thầy rồi. "Qua" cũng đang lo cho tấm thân già này... có qua khỏi đêm nay không!

Giọng của ông anh ca nghe muôi quá, mặt mày như cái bánh bao chiều, thiếu điều cười ra nước mắt, nên 36 chước chỉ có "đốt là thượng sách", chạy trốn là nhất!

Thế nhưng tại sao năm nay lại kẹt chỗ ngủ? Đồng quá sức chăng? 4 - 5 ngàn người dự? Trục trục kỹ thuật, vào giờ cuối, chùa không thuê được Bundesleistungszentrum làm chỗ ngủ cho bà con Phật Tử như thường lệ hằng năm. Lý do là tại đó đang tổ chức thi giải điền kinh Âu Châu. Vào những ngày cuối tuần, Phật Tử cuộn cuộn kéo nhau đến chùa như sóng nước. Lớp này, lớp khác. Người ta đến chùa buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, buổi tối... Người và người. Hăng hà sa số. Thế là có màn "tìm trẻ lạc". Đi một nhóm cũng lạc nhau. Vợ lạc chồng. Con lạc cha... Bạn bè gặp nhau, quay lại chào. Vừa mới kịp bắt tay, nhìn lại thì hời ôi... bà xã bỏ đi mất tiêu! Qua các quầy hàng sách báo, dừng lại, chưa đọc xong cái tên sách, quay lại thì ông con đã... đi chỗ khác chơi rồi! Gặp các

hàng bán bánh, thức ăn bà xà xà vào chăm chăm chú chú mua một vài cái vừa để thưởng thức, vừa để học nghề, ngoài mặt lại thì... đứ lang quân đã biến đến gian hàng cà-phê (chắc chắn là không có cô hàng cà-phê diêm kiều tình tứ như bài ca tiền chiến để cho quý ông đến đó trông cây... si to tổ bố). Đứng vội lo. Quý ông đi chùa thì phải nhất tâm với đạo Bồ Đề. Mắt chỉ để nhìn đằng trước, tai chỉ để nghe kinh kệ. Mồ Phật! Đừng có chen lấn! Đã bảo phải giữ hàng lối! Thế nhưng đến ghi danh, mua phiếu ăn, mua vé coi văn nghệ cũng rất ít ai chịu giữ hàng lối. Khi đến nhận phần ăn cũng lại chen lấn. Chẳng biết bao giờ mới đến phiên mình. Nhìn lại chẳng hiểu mình ở hàng nào. Hàng thứ 10 hay 11 đây! Ai cũng đứng trước quầy phát thức ăn, muốn được nhận trước. Người phục vụ, 5, 6 anh chị bên bàn thức ăn, bận tít tít cả tay chân lên. 3, 4 người khác trong lều cũng mô hô mô kê nhể nhại bên những lò nấu khói bốc nghi ngút - cơm, canh, đồ xào... Đó cái cố tật của bà con mình thế mà không bỏ. Hàng lối không giữ. Ai cũng muốn nộp phiếu nhận thức ăn sớm để có nhiều thì giờ vừa có thể gặp bạn bè đầu lảo, vừa thăm chùa mới. Thế cho nên mới có cảnh vừa chen vừa lấn, vừa giơ cao phiếu ăn... giống y chang cái cảnh mây bà thương buồn đi mua đồ Quân Tiếp Vụ ngày trước. Chỉ thiếu cái màn đeo lên song sắt, la hét om sòm như... khi! Chợt nhớ lại anh người bạn Trưởng phòng Quân Tiếp Vụ - cái cảnh khi đeo song sắt trước quầy hàng thì có chẳng thì chỉ quen thuộc với anh ta, chứ đối với ông Tướng vùng thì thật là chướng tai gai mắt. Vì vậy ông mới ưu ái... quát cho người anh em 30 ngày trọng cấm. Đau như hoạn, kêu trời không thấu! Tội nghiệp!

Đông đảo đến thế, chen chúc nhau đến thế nhưng thật tình chẳng ai lạc ai cả. Diêm gặp gỡ là chỗ đậu xe. Đậu bất cứ ở đâu, dọc theo hông chùa cũ, chùa mới, dọc theo hai bên lề đường - cho dù gần hay xa chùa. Xe oi là xe! Xe du lịch, xe Bus, xe...

Trong sân chùa cũ có quầy hàng thông tin, sách báo của các tổ chức, hội đoàn. Đặc biệt năm nay có nhiều hàng bán bánh trái của các Chi Hội Phật Tử, của các Gia Đình Phật Tử

các nơi bày bán đề... gây quỹ sinh hoạt cho Chi Hội và Gia Đình mình. Coi bộ quầy hàng của Chi Hội Phật Tử Hamburg lần này buồn may bán đắt... như tôm tươi! Các quầy hàng khác cũng vậy. Nếu vào buổi sáng quý vị nào còn... nướng thêm một giắc, lim dim nướng mình, lắng tai nghe quý Thầy quý Cô làm công phu sáng xong mới lò dò đi ăn diêm tâm thì chỉ có màn... vét xoong nồi mà thôi. Tất cả đều ausverkauft, bán hết sạch sành sanh!

Bên hông chùa mới là những gian hàng có tính chất "kinh tế tự do" hơn. Gian hàng sách báo, đĩa và băng nhạc... các xe bán thực phẩm Á Đông, xe bán vải vóc, quần áo, ren thêu, xe bán cà-phê, nước ngọt. Đặc biệt lần này, theo lời kêu gọi của Hội Phật Tử Việt Nam cũng như những lời phản ảnh của bà con tham dự lễ Phật, chỉ còn hai xe bán thức ăn "nhiều gia vị", thay vì quá trời xe như trong lần đại lễ Phật Đản vừa qua. Ấu cũng là một ý thức tiến bộ theo sinh hoạt quần chúng. Số tiền lời thu được trong mấy ngày lễ Phật do việc buôn bán các thức ăn "không chay" chắc hẳn cũng chẳng được bao nhiêu trong cuộc sống hiện tại, nhưng lại biểu thị một việc làm thiếu khiêm tốn khiến lòng trần tục của bà con Phật Tử khi đến chùa đã muốn quên để cho tâm hồn được thanh thản khoan hòa có dịp khơi dậy. Những vỏ lon bia, nước ngọt không còn vớt bừa bãi như những lần trước. Dù sao khi đến chùa mà vẫn còn mang lòng ham muốn... bia rượu cũng là một điều sai trái, không hay không phải! Ráng nhin uống một vài bữa chắc cũng không khó khăn mấy! Thế mới biết "tu một ngày đã khó huống gì phải tu suốt đời!".

Ở mặt tiền, Bảo Tháp 7 tầng vẫn còn những giàn giá xây cất; mặt ngoài vẫn chưa tô láng. Lan can cầu bắt qua dòng suối tấy trần cũng chỉ mới gắn hai con rồng màu sắc rực rỡ trong một khung cảnh bề bộn còn nhuốm bụi hồng trần. Hội trường cũng chưa hoàn thành. Chỉ có chánh điện rộng, cao vút, sáng loáng. Phía trước, hai bên là lầu chuông trống, ở giữa là tôn tượng A Di Đà uy nghiêm nặng 2 tấn. Nhờ đó, từ xa người ta dễ dàng nhận ra phương hướng đến chùa, khỏi sợ lạc lối... đào nguyên.

Sáng thứ bảy 27.7.91, từ 10-11 giờ có lễ tấn đàn truyền ngữ giới cho khá đông Phật Tử thọ Tam Quy Ngũ Giới. Dưới hội trường Hòa Thượng Hộ Giác đang thuyết pháp. Dù trong hội trường có khá đông Phật Tử, nhưng chỉ một số ngồi trên các băng ghế mới có thể nghe được những lời thuyết pháp của Thầy. Còn phía sau, người trò chuyện, kể ra người vào làm phiên lòng nhiều người khác muốn nghe. Một số người khác lần lượt đi xem những tấm ảnh về quê hương của ĐH. Thiện Lương tức nhiếp ảnh gia Phạm Thương. Cái không khí và hoạt cảnh này cũng lặp lại trong lần thuyết pháp buổi chiều của Hòa Thượng Tâm Châu. Dù cố gắng đến mấy cũng ít ai bình tâm để nghe và hiểu được những lời giảng giải về Phật Pháp vô cùng quý báu của quý Thầy. Cũng chẳng có ai có thể để cho tâm tư lắng đọng, dứt bỏ những tạp niệm, những phiền muộn của cuộc thế hầu thưởng ngoạn tài năng nghệ thuật của những tác phẩm bằng tất cả tim óc...

Cũng trong phòng này, gặp lại ông anh "phó nhòm" đang nôn nóng chờ giờ khai mạc buổi "Triển Lãm Hình Ảnh Quê Hương". Phù Vân cũng ráng ngồi lại, chỉ chào hỏi và nói với nhau bằng mắt, không dám nói thành lời sợ làm phiền người khác đang ồn ào kể cho nhau nghe toàn những chuyện "trên trời dưới biển", quên luôn mình đang ở trong phòng khi quý Thầy đang thuyết pháp. Dù buổi thuyết pháp đã hoàn mãn, bà con vẫn vô ra phòng này liên tu bất tận, bởi đây là nơi duy nhất có hai cửa chánh ra vào chùa. Hai bên hông và ngay cả trên sâu khấu của hội trường từ mấy đêm trước là nơi cắm dùi tạm cư của một số bà con ở xa vừa mới lìa bỏ... vùng kinh tế mới về thành. Ông anh "phó nhòm" nôn nóng đứng ngồi không yên. Đã quá giờ khai mạc từ lâu mới thấy Thầy trụ trì từ chánh điện đi xuống. Anh lóng ngóng đón Thầy để chờ làm lễ khai mạc buổi triển lãm tranh ảnh mà anh và một số bạn hữu đã dành rất nhiều thì giờ để chuẩn bị cho buổi triển lãm này. Thầy trụ trì, có nụ cười lúc nào cũng tươi, hỏi anh Thiện Lương:

- Bây giờ đã gần 12 giờ rồi, thôi mình khỏi làm lễ khai mạc hi! Dù

sao bà con cũng đã vào thường thức tranh ảnh cả rồi!

Thầy cười, anh "phó nhòm" cũng cười, nhưng Phù Vân thấy nụ cười của anh méo xẹo! Dịp này Phù Vân xin Thầy một cái hẹn để làm một cuộc phỏng vấn nhân tuần lễ khánh thành chùa Viên Giác (xin xem bài phỏng vấn Thượng Tọa Thích Như Điển, trụ trì chùa Viên Giác cùng đăng trong số báo này). Định an ủi anh Thiện Lương vài câu, nhưng thấy anh đã "lấy buồn làm vui" hoan hỷ đi làm tiếp nhiệm vụ "phó nhòm". Đúng là "buồn ơi, bỏ đi Tám" (như nhạc sĩ Phạm Duy đã viết ca khúc).

Nghe bà con trầm trồ khen xe hoa của Chi Hội Phật Tử Freiburg. Hình tượng Đức Từ Phụ được cắt và vẽ trên carton cứng được gắn trên trần xe du lịch; một bản đồ Việt Nam kết bằng hoa được gắn trên mũi xe. Trước đây theo chương trình dự trù, mỗi Chi Hội Phật Tử thực hiện một chiếc xe hoa, nhưng vì vấn đề di chuyển khó khăn và khó bảo toàn trên lộ trình nên sau ý kiến chung chùa Viên Giác sẽ thực hiện một chiếc duy nhất. Trách nhiệm do hai Sư Cô Diệu Ân và Minh Loan cùng một số Phật Tử ráo riết đơm hoa kết lá trên một chiếc xe chở hàng nhỏ loại không có trần ở phía sau. Tự nhiên nhớ lại thời gian thụ huấn quân sự ở Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung và ở Trường Bộ Binh Thủ Đức về môn "ngụy trang và ẩn nấp", cũng với hoa lá gắn tùm lum từ đầu tới chân với một định nghĩa về một chỗ ẩn nấp tốt là "địch không thấy ta mà ta cũng không thấy địch". Thế là hồng! Đó là ẩn trốn!

Đúng 16 giờ đoàn xe hoa "chào mừng ngày khánh thành Tân Viên Giác Tự" khởi hành. Dĩ nhiên đi đầu là xe hoa của chùa Viên Giác do hai Sư Cô Diệu Ân và Minh Loan thực hiện.

Trên xe với rất nhiều "ngọc nữ" mỹ miều, áo quần lộng lẫy. Thực khó hiểu được ý nghĩa của cảnh này! Thôi đành tự trách mình đã không dành nhiều thì giờ để học đạo! Tiếp đến là xe hoa của Chi Hội Phật Tử Freiburg và một đoàn xe trên 10 chiếc chở quý Thầy Cô, có đánh số thứ tự và gắn tràng hoa trước mũi xe. Xin đừng so sánh với những đoàn xe hoa của người Đức trong những ngày

lễ Karnewal hằng năm, tưng bừng rực rỡ, nam thanh nữ tú vui chơi thâu đêm suốt sáng... Đoàn xe hoa của chùa chỉ đi rước lấy... cái tinh thần, nổi hân hoan của mình có một ngôi chùa mới trên xứ người mà thôi!

Trong khi mọi người chuẩn bị cơm chiều để đi đến Niedersachsen Halle để coi văn nghệ, thì Phù Vân lãnh sứ mạng đi "đặt trước" chỗ ngủ. Hầu như tất cả các nơi có thể ngủ đêm được ở chùa đều có "gia chủ" cả. Mình có mang theo mền chiếu, nhưng chẳng ai nghĩ là mang theo lều trại. Có lều trại trong hoàn cảnh này là số dách! Đang vất vưởng ở Đông Đường thì thấy ông anh họ Hoàng đang oai phong lẫm liệt ngất ngưỡng ngồi tựa cửa trước một căn phòng để soi gương. Tác phong của ngài coi "bộ vệ thanh nhân" như hồi ngài còn làm Phó Quận Hành Chánh. Năm chắc là có chỗ tá túc rồi, Phù Vân mới xà tới tá oán, ga gắm kiếm chỗ ngủ đêm. Chẳng ngờ ông anh phán một câu tỉnh bơ:

- Để tui ni tui nói sếp dò để dành cho mấy cái ghế bố. 6 cái đủ không? Chịu khó nghỉ dưới Keller nghe! Tưởng tai mình nghênh ngang nghe làm chẳng, nên ngáp ngừng cà lăm cà lạp hỏi lại:

- Có cả ghế... ghế bố nữa hả? Nếu... nếu có thể cho xin 9 cái hi!

- Răng mà đông rứa! Để thử xem. Tui ni sau buổi văn nghệ về đây hi!

Để chắc ăn, Phù Vân mới làm một màn năn ni i ôi:

- Thôi xin ông anh cái chìa khóa phòng trước, tối nay về khuya khỏi làm phiền ông anh!

- Đã có chìa khóa chìa khiết chi mô! Các phòng đang chứa vật liệu xây cất. Lên trên ni làm công quả, được Thầy trụ trì giao cho nhiệm vụ giữ đồ đạc...

- Thủ kho hả ?

- Thì cũng có thể hiểu như rứa!

Cơm nước xong trời đã về chiều. Phe ta chuẩn bị tới rạp hát xem văn nghệ. Trong nhóm anh em toàn là dân xịn, đẹp trai như Phan An tái thể, Tống Ngọc giáng trần được quý bà "quản lý đời anh" thật kỹ, nhân dịp đi chùa mới ban bố cho một tí tự do, gọi là tha cho một lần làm phước.

(Còn tiếp)

Thơ : Tùy Anh

Lời Kinh Nguyện



*Giữa hai bờ giới tuyến
thao thức và lãng quên
Chợt một lần thoáng hiện
u ẩn nổi niềm riêng.*

*Thênh thang lời kinh nguyện
khóa lấp nổi trầm luân
Nghe trong màu hư huyền
còn vương bụi hồng trần.*

*Lời kinh nào cho em
thêm ngày tháng buồn tênh
thêm hoang mang hoài tưởng
trên ngọn sóng ưu phiền.*

*Lời kinh nào cho mẹ
thêm một thuở bình an
thêm vương mang dòng lệ
trên nỗi nhớ ngút ngàn.*

*Lời kinh nào cho ta
trên những đoạn đường xa
đã mù khơi tâm ý
trong cội nguồn phong ba.*

*Bông hồng nào cho em
nở trên vùng oan khiên
vẫn thơm hương tình cũ
dù một thoáng bình yên.*

*Bông hồng nào cho mẹ
trong dịu ngọt tình thương
trong khuấy quên phù thế
của tháng ngày tha phương.*

*Bông hồng nào cho ta
của một thời đang qua
hay một thời sắp tới
thơm ngát một mùa hoa.*

*Lời kinh đêm kinh đêm
cho ai lời ru quên
Nghe ngọt ngào sám nguyện
trên từng gót nhung mềm.*

*Lời kinh ôi lời kinh
nghe mệnh mang phù sinh
Lỡ hoang mê lâm lạc
Sớm quay về chân mình.*

• Tùy Anh

BUỔI SINH HOẠT VĂN HÓA VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI CHÙA VIÊN GIÁC

* Ghi nhanh: Người Quan Sát

Chiều chủ nhật 28.7.91. Đó là ngày thứ 5 của tuần lễ khánh thành Tân Viên Giác Tự. Kim đồng hồ chỉ gần 3 giờ, giờ ấn định cho buổi sinh hoạt văn hóa Việt Nam, một trong những tiết mục không kém phần quan trọng của Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam tại CHLB Đức trong chương trình buổi lễ.

Được khánh thành vào lúc 10 giờ sáng trước sự chứng minh đông đảo của chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni đến từ các nơi trên thế giới và sự tham dự của Phật tử cùng khách thập phương lên tới con số kỷ lục từ 5 đến 6.000 người tham dự, ngôi chùa Viên Giác khói hương nghi ngút, còn thơm mùi gạch ngói đang sừng sững nhìn xuống con đường trước mắt mà giờ này chỉ còn lác đác khoảng hơn một trăm thiện nam tín nữ chuẩn bị ra về.

Sau những giờ phút cao điểm tung bừng của buổi lễ diễn ra từ vài ngày trước bà con ta vốn quen với chiến thuật "đến nhanh, rút lẹ" đã bỏ quên mất chương trình sinh hoạt văn hóa có phụ diễn thơ, nhạc rất có giá trị của buổi chiều. Bóng dáng những chiếc áo vàng rực rỡ của các bậc cao Tăng và các vị Tăng Ni cũng không còn thấy xuất hiện trong khuôn viên chùa.

Mới đó mà cảnh "bê, dậu" đã diễn ra trước mắt trong khi sắp đến giờ khai mạc buổi sinh hoạt. Đạo hữu Nguyễn Hòa tức nhà thơ Tùy Anh ngoài bút hiệu Phù Vân, người còn lãnh trách nhiệm điều hành buổi sinh hoạt, cùng với Giáo sư Đặng Văn Nhâm diễn giả và nhà thơ Hoài Khê Từ Ngọc Phong thuyết trình viên, cả ba vị từ một "khách sạn lộ thiên" ở phía sau chùa với phong thái ung dung một cách lặt đặt đi thẳng sang Hội trường trao đổi với Đạo hữu Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Trung Tâm Trưởng

về chương trình buổi lễ. Sau hai ngày một đêm, com-lê, cà-vạt, ăn chay nằm đất nơi cửa Thiền, cả ba vị nhờ Phật độ nom vẫn hồng hào mạnh khỏe, đã thảo luận sôi nổi với Đạo hữu Trung Tâm Trưởng để buổi sinh hoạt được khai mạc đúng giờ và thành công viên mãn. Chỉ trong vòng 20 phút, Đạo hữu Trung Tâm Trưởng đã có khả năng biến hóa cái sân khấu của Hội trường đang có nhiều người ngủ quên thành một sân khấu tươm tất, có đầy đủ âm thanh và ánh sáng cần thiết cho buổi sinh hoạt. Các hàng ghế được sắp xếp lại chỉnh tề, tăng cường thêm nhiều hàng ghế phụ. Tiếng loa điện cầm tay vang vọng từ chùa mới băng qua con đường chạy ngang sang chùa cũ đối diện loan báo buổi sinh hoạt văn hóa sắp bắt đầu đã có sức thu hút mọi người ở lại tham dự. Đi ngang khuôn viên chùa, người ta còn thấy các thông báo thuyết pháp của các Thầy Hộ Giác, Tâm Châu của ngày hôm trước. Giữa lúc đó, Thầy trụ trì xuất hiện, cho Ban Tổ Chức biết Thầy không thể chứng minh buổi sinh hoạt vì Phật sự còn nhiều. Ai nấy chỉ còn biết nhìn nhau và tỏ ra luyến tiếc.

Tuy nhiên, Ban Tổ Chức cảm thấy khích lệ vì các hàng ghế có lúc không còn một chỗ trống, đặc biệt có hai hàng là khách người Đức. Ngoài ra, còn nhiều vị hoan hỷ đứng xem.

Trong số quan khách, người ta nhận thấy các bậc thức giả nặng lòng với văn hóa dân tộc, đại diện hội đoàn có quý ông Vũ Trọng Cảnh thuộc Ủy Ban Tranh Đấu cho Tự Do và Nhân Quyền tại Việt Nam, ông Vũ Đình Hải tức nhà văn Hoài Thu, Chủ tịch Hội Người Việt Ty Nạn Hannover và thay mặt Tổ Chức Nhân Quyền Việt Nam Hannover, nhà báo, nhà thơ Thế Huy đến từ Paris, ông Phạm Ngọc Ninh, cựu Đại Tá, đại diện Hội Ái Hữu Trường Võ Bị Đà Lạt, đến từ Hòa Lan, ông Ngô Văn Phát, Hội trưởng Hội Phật Tử Việt Nam tại CHLB Đức cùng hầu hết các thành viên trong Ban Biên Tập báo Viên Giác gồm Chủ bút Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, cụ Thiện Nghĩa, cụ bà Diệu Huệ, ký giả Vũ Ngọc Long, nhà thơ Tùy Anh, nhà văn Vũ Nam, anh Thiện Căn Phạm Hồng Sáu, chị Hồng Nhiên, chị Tâm Bạch, anh Đan Hà, Kiến trúc sư Trần Phong Lưu, nhiếp ảnh gia Phạm Thương và nhà thơ Hoài Khê. Có một số Hội

đoàn gửi thư phúc đáp tỏ ra rất tiếc không đến tham dự được.

Sau phần giới thiệu thành phần quan khách và lời mời của Đạo hữu Nguyễn Hòa, Đạo hữu Trung Tâm Trưởng lên chào mừng sự hiện diện đông đảo của các vị khách tham dự, thể hiện lòng quan tâm đối với văn hóa dân tộc và là niềm cổ vũ lớn lao cho Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam. Tiếp theo, Đạo hữu Nguyễn Hòa giới thiệu Đạo hữu Từ Ngọc Phong lên trình bày các thành quả hoạt động văn hóa của Trung Tâm. Theo sự trình bày của Đạo hữu thì tạp chí Viên Giác, tiếng nói của Phật Giáo Việt Nam tại Đức quốc, xuất bản hai tháng một lần, tương đối đều đặn, đã ra tới số 63 tức là được hơn 10 tuổi, mỗi lần phát hành 3.000 số tại khắp nơi trên thế giới mà số độc giả có khuynh hướng mỗi ngày một tăng là tờ báo quen thuộc của nhiều gia đình người Việt hải ngoại. Ngoài việc xuất bản báo Viên Giác, Trung Tâm cũng đã hoàn tất nhiều công trình văn hóa khác: ấn tống 9 bộ kinh, xuất bản 14 cuốn sách biên khảo về Phật Giáo và Văn Hóa, 12 cuốn sách văn nghệ gồm tiểu thuyết, ký sự và thơ và một cuốn Đại Tự Điển Đan Việt. Đạo hữu tin tưởng rằng trong tương lai các hoạt động văn hóa của Trung Tâm sẽ được mở rộng hơn nữa:

- Hàng năm tổ chức thường xuyên các buổi nói chuyện về văn hóa Việt Nam và quốc tế.

- Ngoài các sách biên khảo về Phật Giáo và Văn Hóa, đẩy mạnh việc xuất bản các tác phẩm văn nghệ Việt Nam có giá trị.

- Ấn hành hoặc tái bản các sách học Việt Ngữ và Văn phạm Việt Nam.

Kết luận, Đạo hữu Từ Ngọc Phong nhấn mạnh rằng các hoạt động văn hóa của Trung Tâm còn có ý nghĩa quan trọng khác là sự đóng góp nhỏ mọn vào kho tàng sách báo Việt Ngữ ở hải ngoại từ sau 1975 để duy trì và phổ biến Việt Ngữ cho các tầng lớp thanh thiếu niên sinh ra và lớn lên tại nước ngoài và lập lại câu nói của học giả Nguyễn văn Vĩnh từ gần 100 năm về trước "Nước Nam mai sau này hay dở cũng ở chữ quốc ngữ", một câu nói có giá trị hơn bao giờ hết đối với người Việt ty nạn hiện nay.

Sau phần trình bày của Đạo hữu Từ Ngọc Phong, Đạo hữu Đặng Văn Nhâm trao tặng tác phẩm của Đạo hữu, một bức tranh sơn màu hình Phật Bà Quan Âm rất đẹp cho Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam tại CHLB Đức qua sự tiếp nhận của Đạo hữu Trung Tâm Trương và sự giới thiệu của Đạo hữu Nguyễn Hòa.

Tiếp theo là phần nói chuyện của Giáo sư Đặng Văn Nhâm với đề tài "Nụ Cười - Một vũ khí chống áp bức rất hiệu nghiệm trong văn chương truyền khẩu của nhân dân Việt Nam". Cử tọa đã theo dõi một cách say mê, thích thú bài nói chuyện này. Người dân đã vận dụng nụ cười đủ loại, từ khôi hài sâu sắc, tế nhị đến tiêu lâm táo bạo, chua cay để miêu tả và châm chích bạo quyền, mà điển hình là bạo quyền Cộng Sản hiện nay ở trong nước. Về chi tiết, quý độc giả có thể đọc toàn văn bài nói chuyện đăng trong số báo này, để thấy rằng nụ cười nhân dân quả là một vũ khí lợi hại làm cho bạo quyền phải mất ăn mất ngủ mà phải bó tay vì không biết ai là tác giả, là "thủ phạm", góp phần mạnh mẽ vào việc hạ bệ lãnh tụ, truất phế bạo quyền.

Sau cùng là phần trình bày của Đạo hữu Trung Tâm Trương về các hoạt động xã hội của Trung Tâm. Vì thời giờ eo hẹp, Đạo hữu chỉ nhấn mạnh đến một trong nhiều hoạt động của Trung Tâm là giúp đỡ các anh chị em tỵ nạn từ các nước Đông Âu. Đóng góp vào kết quả tốt đẹp của buổi sinh hoạt là phần phụ diễn thơ, nhạc phong phú mang tính văn hóa đã làm hài lòng khán thính giả qua tài đàn hát của Đạo hữu Trung Tâm Trương, các bài dân ca với sự trình diễn điêu luyện của các nghệ sĩ Đức Thành, Nguyệt Lan, bài thơ "Hãy Gọi Đúng Tên Tôi" của Thiền sư Nhất Hạnh do Đạo hữu Hoài Khê đọc lên có ý nghĩa sâu sắc như thấm vào lòng người nghe. Đặc biệt, nhà thơ Thế Huy đến từ Paris, đã tự giới thiệu tập thơ của mình và trình bày một bài trong tập thơ. Sau đó, tác giả phát hành tập thơ ngay tại chỗ và được cử tọa chiếu cố nồng nhiệt.

Mọi người ra về và hẹn nhau gặp lại trong những buổi sinh hoạt bổ ích và có ý nghĩa như vậy .



Quan khách tham dự buổi sinh hoạt



Tiếp nhận Tặng Phẩm (từ trái sang phải : các ĐH. Đặng văn Nhâm, Ngô Ngọc Diệp)



Bên lề sinh hoạt

ĐẠI LỄ KHÁNH THÀNH TÂN VIÊN GIÁC TỰ QUÁ BẢO CHÍ ĐỨC

Viên Giác, 5000 người từ xa đến Chùa
tại Laatzen

●Hannover/Laatzen

Khoảng 5000 người Việt đã kính mừng lễ khánh thành ngôi chùa Phật Giáo "Viên Giác" tại Laatzen vào ngày hôm qua. Hôm thứ bảy trước đó đã có đoàn xe hoa diễu trong thành phố và đêm văn hóa tại nhà hát Niedersachsenhalle.

Những tín đồ đã đến từ Đức và các quốc gia lân bang, cũng như từ Mỹ, Gia Nã Đại và Úc. "Viên Giác" có nghĩa Sự Giác Ngộ hoàn toàn là một ngôi chùa đầu tiên ở Đức quốc và lớn nhất Âu Châu. Những "thuyền nhân" trước kia - có rất nhiều người đón nhận quê hương mới của họ tại Tiểu Bang Nieder-sachsen - đã cúng dường hỗ trợ cho sự xây cất cho đến nay gần 3 triệu Đức Mã. Trong tháng 4 năm tới sẽ hoàn tất việc xây cất ngôi chùa.

● Mọi người đều được chào mừng trong Viên Giác (Bài của Annette Rose)

Hannover/Laatzen

Trước đây 12 năm họ đã trốn khỏi quê hương Việt Nam của họ. Tiểu Bang Niedersachsen là Bang đầu tiên đón nhận họ. Những "thuyền nhân" trước đây đã không quên và đã xây cất một ngôi chùa đầu tiên tại Đức Quốc và lớn nhất Âu Châu. Hôm qua là ngày trọng đại đối với người Phật Tử Việt Nam chính là lễ khánh thành ngôi chùa "Viên Giác" - dịch nghĩa là Sự Giác Ngộ hoàn toàn. Có hơn 5000 người từ Đức Quốc, Hòa Lan, Na Uy và Pháp, từ Gia Nã Đại, Mỹ và Úc đã đến Hannover tham dự lễ này.

Một phần của ngôi chùa tọa lạc tại đường Eichelkamp tại Laatzen còn đang xây cất, nhưng chánh điện với tôn tượng Đức Bổn Sư và Trung Tâm Văn Hóa đã hoàn tất. Một mảnh của Châu Á - nơi của tĩnh lặng và thiên định - và kể từ ngày thứ năm trở đi là nơi của một lễ văn hóa vui tươi. Những người Việt cùng bạn Đức sẽ liên hoan kính mừng ngôi chùa của họ đến ngày thứ ba. Trong ngày thứ bảy, chư Tăng Ni sẽ cùng đoàn xe hoa diễu hành trong thành phố, tối cùng ngày sẽ có đêm văn hóa với các màn vũ dân tộc và văn nghệ tại nhà hát Niedersachsenhalle.

Ngày hôm qua là cao điểm của đại lễ, nghi lễ khánh thành chùa: Phật Tử quỳ chập ních trong chánh điện trước những bàn thờ được kết hoa, mùi hương bay phảng phất trong không khí. Phía trái bên cạnh tôn tượng Đức Phật là chư Tăng trong bộ y vàng, bên phải là chư Ni, chính giữa là Thượng Tọa trụ trì Thích Như Điển cùng quý khách danh dự. Xương ngôn viên nhắc lại đến số phận của người tỵ nạn và tạ ơn Đức Phật đã cho họ một quê hương mới. Những người tham dự lễ nghiêm trang làm lễ và theo dõi nghi thức ngộ trai sau đó. Không khí vui tươi khắp nơi. Rất nhiều người đã mang theo máy

chụp hình hoặc máy quay phim để ghi lại những hình ảnh đầy màu sắc và vui tươi làm kỷ niệm sau này.

Cho đến nay hơn 3 triệu Đức Mã đã được các Phật Tử gom góp lại cho việc cúng dường xây cất ngôi chùa. Trong tháng tư tới sự xây cất trên mảnh đất 3000 mét vuông sẽ kết thúc, cho đến đó chùa cần thêm 1,5 triệu Đức Mã cho việc xây cất. Một số ít người Đức đã ngạc nhiên trong ngày hôm qua về những gì người Việt đã thực hiện được chỉ trong vòng 2 năm qua. "Viên Giác" luôn đón chào những người bạn không cùng đạo, điều này đã làm cho những thân hữu của chùa cảm nhận được văn hóa Á Châu trong ngày hôm qua. Chư Tăng đã mời người Đức tại Hannover đến viếng chùa cùng dự chung bữa ngộ trai.

● Đức Phật ở Hannover 3000 người hành hương đến ngôi chùa lớn nhất Châu Âu. (Bài của Michael Quandt)

Trước lối vào chông chất hằng trăm đôi giày, mùi hương phảng phất vào mũi. Các Phật Tử quỳ trước tượng Phật mạ vàng ngôi kiết già, chia ra 2 bên nam nữ. Tiếng chuông ngân lên, bắt đầu buổi lễ khánh thành ngôi chùa đầu tiên của "Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất".

Hơn 3000 tín đồ từ khắp nơi trên thế giới, kể cả từ Mỹ và Úc, đã theo lời mời của Thượng Tọa trụ trì Thích Như Điển đến tham dự đại lễ khánh thành một ngôi chùa lớn nhất Âu Châu tọa lạc trên đường Eichelkamp (phường Mittelfeld). "Nơi đây chúng tôi kính mong quý vị hoan hỷ và thông cảm cho tôn giáo của chúng tôi".

Chư Tăng Ni trong bộ y màu vàng cam đã cầu nguyện và tụng kinh trong nghi lễ. Chư Tăng Ni chỉ được phép giữ ngoài y áo, y bát, dao cạo, cây kim và cái lược nước, ngoài ra không có gì khác, phải xả bỏ mọi sự xa hoa và tiết dục.

Trong diễu văn chào mừng của Thượng Tọa Thích Như Điển, người đã mời tất cả mọi người thăm viếng ngôi chùa. "Đây là nơi của sự tĩnh lặng cho tất cả mọi người". Quan khách tham dự đã tặng quà cho vị trụ trì sau nghi lễ (cờ Phật Giáo 5 màu xanh đỏ vàng, tranh họa, những đĩa và tịnh tài).

Ngôi chùa mang tên "Viên Giác" đã được xây trong vòng 1 năm. Phí tổn cho tới nay hơn 3 triệu "số tiền chúng tôi có chỉ từ sự cúng dường", Thượng Tọa trụ trì Thích Như Điển đã hãnh diện cho biết như thế. Cho đến tháng tư 1992 công trình xây cất trong mẩu đất 3000 mét vuông sẽ chấm dứt, phí tổn lên tới 4,5 triệu Đức Mã. Ngôi chùa sẽ là nơi tụng niệm và gặp gỡ của khoảng 25.000 Phật Tử người Việt tại Đức quốc.

(Thị Chơn phỏng dịch bài tường thuật đăng trong báo "BILD", 1 trong 3 tờ báo lớn nhất của thành phố Hannover, thủ phủ Tiểu Bang Niedersachsen, số... ra ngày thứ hai 29.7.1991).

● 1000 quan khách đến tham dự lễ khánh thành, mưa hoa và múa lân và trong Hội trường nhớ về Việt Nam. (Bài của Bob Scholber)

Hannover - Mây giông tố trùm khắp nơi, sấm chớp trên trời, nhưng trên con đường Eichelkamp đối diện với Hội chợ kỹ thuật vào chiều ngày hôm qua đã đương đầu lại với những màu sắc sắc sỡ và sinh hoạt nhộn nhịp.

Những lá cờ Phật Giáo thật dài với các màu xanh, vàng, đỏ, trắng và cam phất phới ôm ngôi Tân Viên Giác Tự, chụm Tăng Ni với hoa quả và lư hương đi qua cổng thép vàng. Từ trong chánh điện lớn sơn vàng sau bức thang xi-măng thẳng đứng tỏa ra ánh sáng vàng trên tượng Đức Phật vĩ đại 1 tay đồng xuống và tay trái đưa lên - biểu tượng của từ bi và giáo pháp.

Từ khắp nơi trên thế giới, kể cả từ Gia Nã Đại và Úc, người ta đã đến Hannover để tham dự Đại Lễ Khánh Thành kéo dài gần 1 tuần lễ của Trung Tâm Văn Hóa Phật Giáo Việt Nam độc nhất tại Đức quốc, dù chưa được xây cất hoàn tất. Trước khu đất 4000 mét vuông, sẽ được xây công tam quan, hồ sen, rừng tre, chen chúc đủ loại xe hơi từ Pháp, Na Uy, Hòa Lan, và thức ăn cho người tham dự lễ được nấu trong các lều nhỏ dựng trong khuôn đất đối diện trong chùa cũ. Mùi hương phảng phất ra đến đường lộ.

Hàng ngàn khách thập phương sẽ tham dự lễ, Thượng Tọa trụ trì Thích Như Điển đã mượn 3 Hotel và một chỗ cắm trại lớn.

Chương trình đại lễ quá nhiều, từ sáng sớm lúc 6 giờ: công phu khuya, nghi lễ cúng dường, đại giới đàn, nghi lễ vớt vong; sáng ngày chủ nhật đại lễ khánh thành chùa (Đức Giám mục từ Hildesheim và Muenster cho biết sẽ tham dự) với múa lân, rải hoa cúng dường, khánh thành bài vị Tổ Sư.

Và trước đó, trong ngày thứ bảy vào buổi chiều có đoàn xe hoa với tôn tượng Đức Bổn Sư diễn hành trong thành phố - đồng thời mời người Đức tại Hannover tham dự đêm văn hóa nhân đại lễ khánh thành.

Ở phía dưới, trong Hội trường của phòng đa dụng, nhiếp ảnh gia Phạm Thương đã triển lãm hình ảnh cho "khách thập phương" về tham dự lễ, họ đứng lặng nhìn dưới những hình ảnh trình bày những cảm giác nhẹ nhàng của đồng quê Việt Nam; kinh thành hoàng tộc của một xứ Huế đã là nơi tử thủ hải hùng; những chùa chiền ở Việt Nam hoặc "Hồ Than Thở" ở Đà Lạt.

Theo lời thông dịch của ông Huu Nhan Luong từ Karlsruhe cho biết ông Phạm Thương, đã sống 12 năm tại Đức và trước đây 3 năm ông đã mang những phim này từ Sài Gòn qua đây với đầy khó khăn và nguy hiểm.

Một tuần đại lễ nhộn nhịp sẽ đến với tất cả người Việt ở Hannover, nhưng cũng có ít nhiều ưu sầu bên cạnh.

(Thị Chơn phỏng dịch bài tường thuật đăng trên báo "Neue Hannoversche Presse", 1 trong 3 tờ báo lớn nhất của thành phố Hannover, thủ phủ của Tiểu Bang Niedersachsen, số 117 ra ngày thứ năm 25.7.91).

• **Hoa và sự tán thưởng thay thế cho sự cúng dường và khuất phục: Người Việt khánh thành ngôi chùa của họ. Rồng múa kính mừng Đức Phật.**

Một cặp vợ chồng người Việt vừa xong buổi điếm tâm trên thềm cỏ xanh đối diện chùa, người cha bồng một đứa con nhỏ, còn một trẻ khác đang được quần tã trên cỏ. Thêm vào đó sự chào hỏi, quần quít, hôn hít diễn ra khắp nơi. Cảnh tượng diễn ra như khởi đầu buổi lễ của một đại gia đình, hoặc giả là một sự chấm dứt muộn màng, vì những túi ngũ được cuộn tròn lại và được dồn vào xe hơi. Những người láng giềng đang bắt đầu đi lễ nhà thờ. Sự sống nơi khu vực của chùa ở đường Eichelkamp bắt đầu trở dậy chuẩn bị cho buổi công phu sớm. Mọi người đón mừng đại lễ khánh thành ngôi Tân

Viên Giác Tự vào ngày chủ nhật này, trung tâm tôn giáo của những tín đồ Phật Tử khắp Âu Châu. Đối với khoảng 5000 người tham dự lễ dường như buổi lễ Phật và sự cúng dường cũng là niềm vui chân thành trong cuộc sống của họ.

Những ai (từ kinh nghiệm của những người theo đạo Thiên Chúa) chờ đợi một nghi lễ có tính cách hình thức, họ phải điên đầu vì một ngày hội quần chúng thật vui nhộn và hỗn độn. Tất cả bắt đầu trên giữa đường lộ, giữa những chiếc xe đang đậu bên đường và những xe xây cất có những con rồng sắc sỡ cùng những ông địa tung bụi quần thảo theo nhịp trống. Quang cảnh âm i này là sự đón chào mừng Đức Phật. Con Rồng theo nhà Phật là 1 trong 4 con thú linh thiêng.

Một Chi Bộ có hàng ngàn người Việt, họ đang chen lấn chung quanh ngôi chùa và họ tôn kính buổi lễ này theo cách của họ: máy quay hình chạy phát nóng luôn! Nơi sau những con rồng sắc sỡ là một hàng chụm Tăng Ni Phật Giáo trong bộ y vàng sáng chói. Chụm vị từ các lục địa, kể cả từ Úc đã đến Hannover chứng minh đại lễ, cũng có cả vị lãnh đạo tinh thần của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam ở hải ngoại nữa. Mọi máy quay và chụp hình tạm ngưng hoạt động, tất cả tín đồ trong bộ áo tràng màu xám tro đang chấp tay xá 80 chụm vị Tăng, Ni đang tiến qua, trong số này có 10 chụm vị hiện đang sống tại Đức. Đoàn người theo sau bài vị sơn son thếp vàng của Tổ truyền và sau đó sẽ được tôn thờ trong phòng Tổ của ngôi chùa. Bài vị sau này được thờ bên cạnh hình ảnh của những vong linh đã mất và thân nhân của người quá vãng mang trái cây đến để cúng họ.

Như một con rồng, đoàn chụm vị lãnh đạo tinh thần chậm chậm đi qua khoảng đất - đang còn là công trường xây cất. Tiếng chuông đưa đoàn người tiến lên những bậc thang thẳng đứng hướng về chánh điện.

Lan can được tạm thời đóng ván để bảo đảm an toàn. Những người hiếu kỳ bám tảo bạo trên những giàn xây cất. Nhưng dường như có Phật độ và sở trật tự làm ngơ cho họ. Sau đó là lễ cắt băng khánh thành nơi lối vào chánh điện - ngôi chùa đã được khánh thành. Những chái nhà tiếp giáp hiện còn đang xây cất. Sau đạo từ của chủ nhân là Thượng Tọa trụ trì Thích Như Điển và lời chào mừng của quan khách tiếp nối những diễn từ dài dòng của đại biểu. Nhưng cũng không làm mọi người quên đi Chi Bộ: sự hoan hô nhiệt liệt nói lên vị trí của Chi Bộ, lời thông dịch qua Đức ngữ bị chìm xuống trong tiếng vỗ tay hoan hô.

Chính những hậu quả của những nghi lễ tốn quá nhiều công sức cũng được nghĩ đến: trong lúc bên trong đang hành lễ, khăn ăn đã được đặt sẵn ở phòng bên. Các Ni Cô trở tài ngay giữa công trình xây cất một thực đơn thịnh soạn thật Việt Nam. Buổi lễ chấm dứt quá buổi Ngọ trai và tất cả khách Đức tham dự đều được mời dùng cơm chay. Một trong những chủ nhân từ chối khéo léo có tính cách khô hạn như sau: "Chính Đức Phật cũng có bụng bự"

(Bài tường trình của ha)

(Thị Chơn phỏng dịch theo bài đăng trong báo "Hannoversche Allgemeine Zeitung", 1 trong 3 tờ báo lớn nhất của thành phố Hannover, thủ phủ Tiểu Bang Niedersachsen, số 174 ra ngày thứ hai 29.7.91).

CÁO THƠM

Nụ cười, một hành vi triết nhân, một võ khí chống áp bức rất hiệu nghiệm trong kho tàng văn chương truyền khẩu của nhân dân Việt Nam

- Đặng Văn Nhâm -

LTS: Trong buổi sinh hoạt văn hóa ngày 28.7.91 nhân tuần lễ khánh thành Tân Viên Giác Tự và giới thiệu thành quả hoạt động về văn hóa và xã hội của TTVHXHPGVN tại CHLB đức, chúng tôi đã mời Giáo Sư Đặng Văn Nhâm từ Đan Mạch đến thuyết trình tại hội trường của chùa Viên Giác. Sau đây chúng tôi cho đăng tải nguyên văn bài thuyết trình của GS Đặng Văn Nhâm: "Nụ cười - một thái độ triết nhân, một võ khí chống áp bức rất hiệu nghiệm trong văn chương truyền khẩu của nhân dân Việt Nam.

• Viên Giác

Nụ cười từ thượng cổ đã là một hành vi triết lý, một võ khí chống áp bức.

Hôm nay, nhân dịp Lễ khánh thành trung tâm văn hóa Viên Giác, Thượng Tọa Thích Như Điển cùng ban biên tập báo "Viên Giác" có nhã ý yêu cầu tôi nói chuyện về 1 vấn đề thuộc lãnh vực văn hóa dân tộc.

Trước hết, tôi xin thú thực trình độ am tường văn hóa dân tộc của tôi còn rất lem nhem, vụn vặt, nhưng không dám phụ lòng thầy và các văn thi hữu thân mến, nên tôi đành làm liều, nếu có điều chi thô thiển hay sơ xuất, dám xin Thượng Tọa cùng quý vị đạo hữu, thỉnh giả hiện diện hôm nay niệm tình tha thứ.

Đúng trước 1 cử tọa gồm toàn những bậc văn học tinh thông, mà vấn đề văn hóa dân tộc lại bao la, sâu thẳm trong giòng lịch sử trên 4 ngàn năm, cái biết của tôi chẳng khác nào như một giọt nước trong ngũ đại dương mênh mông. Tôi biết nói năng gì đây? Thôi thì cứ kể chuyện cười cho quý vị

nghe, may ra có thể "mua vui cũng được một vài trống canh"!

Khi tôi dùng chữ "kể chuyện cười", tức là tôi đã gạt bỏ ra ngoài lối "thi, văn, phú trào lộng", viết thành văn, có tác giả hẳn hoi trong kho tàng văn học của ta, còn được gọi là văn chương bác học. Ở đây, tôi chỉ đề cập đến loại văn chương truyền khẩu, những chuyện khôi hài rất phổ biến trong giới bình dân.

Nếu người ta nói: "văn dĩ tải đạo", thì tôi cũng mạn phép bắt chước, lộng ngôn mà bóc thom "văn chương truyền khẩu" chút đỉnh. Cho rằng: lối viết văn bằng mồm cũng thâm thúy và hay ho đáo để! Nó cũng có được cái đại dụng là : chữa được nhiều chứng bệnh tâm thần của thời đại, ngăn ngừa và giảm thiểu được những trò lố bịch, kiêu căng của "Ngợm" bắt chước làm "Người" công kích cách ôn hòa, và nhằm mục đích giáo hóa đối với những kẻ bất lương đội lốt nọ kia để lừa gạt quần chúng nhẹ dạ. Thâm thúy hơn thế nữa, văn chương truyền khẩu còn là 1 loại "Võ Khí" sắc bén, vô cùng hiệu nghiệm của các tầng lớp quần chúng thân cô, thế yếu, chống lại những chế độ bạo quyền phong kiến độc tài, quân phiệt và cộng sản lưu manh, mà không sợ bị "đầu bêu giữa chợ" như trường hợp Thánh Thi Cao Bá Quát, hay như nhóm "Nhân Văn Giai Phẩm" ở miền Bắc và như 1 Nguyễn Chí Thiện hiện nay, suốt cuộc đời bị giam cầm tù tội vì làm thơ chống chế độ bất nhân.

Trong thiên tiểu luận "Notes sur le rire", triết gia Marcel Pagnol đã nêu lên nhận xét sau đây: "Cười là tiếng ca đắc thắng của con người!". Còn nhà đại hiện triết của Á Đông thuở xa xưa, xưa lắm rồi, là Lão Tử đã nói về đạo của ngài : "Danh khả danh phi thường danh". đạo khả đạo phi thường đạo...". Rồi ngài còn nói thêm 1 câu rất ngộ nghĩnh : "đạo của ta, khi ta giảng thì ai cũng phi cười. Phi cười tức đã hiểu được đạo của ta!". Dân V.N vốn dĩ nổi tiếng hay cười. Vui thì cười đã đành. Nhưng buồn cũng cười. Trước nghịch cảnh khổ đau cũng cười. Hễ mở miệng ra là cười! Như vậy, có thể dân V.N phải là 1 dân tộc bẩm sinh đã thấm nhuần sâu xa tư tưởng của đạo Lão, và mỗi người V.N phải là 1 "triết nhân" hoặc ít ra là 1 nhà hài hước biệt tài. Bởi thế, người ta không lấy làm lạ khi thấy người bình dân V.N rất thành thạo về các lối đặt thơ trào phúng, ví von, làm vè, làm ca dao, phong dao v.v...

Mặt khác, theo tôi nhận xét, văn chương truyền khẩu trào lộng vốn là "đứa con chung", sản phẩm tinh thần của 1 dân tộc. Nó đã xuất hiện từ thời thượng cổ, và đánh dấu mỗi giai đoạn đặc biệt của lịch sử. Nhất là những thời kỳ loạn lạc, dẫu chúng bị điêu linh, khổ sở, hoặc sống dưới ách cai trị hà khắc, độc ác của bọn cầm quyền vô đạo, dốt nát... đời sống con người càng cơ cực, chế độ càng dã man, nụ cười của người dân càng thêm chua cay thấm thía. đôi khi đến độc ác, khiến người bị cười cảm thấy đau đớn hơn bị gươm đâm.

Bởi thế, những nhà viết sử hậu lai thường căn cứ trên những áng văn chương truyền khẩu trong dân gian, coi như những mảnh gương cũ, đem ráp lại, để tìm ra thực chất hình ảnh cuộc sống hằng ngày trong dân chúng. Do đó văn chương truyền khẩu còn được xưng tụng là "Kinh Thi Việt Nam"!

Bắt bỏ tù người dân kẻ và nghe kể chuyện cười chỉ là một hành vi nhốt gió!

Trong suốt cuộc tìm hiểu về văn chương, truyền khẩu, mang tính chống đối chế độ và quân quyền, ngay dưới thời phong kiến cổ hủ và thời thực dân Pháp đô hộ hà khắc tôi vẫn không thấy có một vụ án nào xử "Bỏ Tù" người dân truyền khẩu, tức là người kể lại, chứ không phải là tác giả. Nhưng ngược lại, dưới chế độ "Xã Hội Chủ Nghĩa" Việt Nam, (Còn bị châm biếm là : Xạo Hết Chỗ Nói) với chiêu bài : độc lập, tự do, hạnh phúc, bọn cán bộ công an Cộng Sản đã bắt bỏ tù nhiều người dân vì tội "Kể Và Nghe Kể Chuyện Khôi Hài đen" chống chế độ. đó là 1 cái tên mới mà Cộng Sản V.N đã gán cho các loại truyện tiểu lâm, chuyện cười v.v... Tóm lại là tất cả các loại văn chương truyền khẩu mang tính đối kháng trong dân chúng. Bằng chứng cụ thể Ca sĩ Anh Ngọc trong thời gian còn kẹt ở Việt Nam, đã có lần bị công an vờ, rồi cho đi nằm áp suốt 3 năm về tội "đánh Bài Ngồi Kể Chuyện Khôi Hài đen", tức kể chuyện tiểu lâm tố cộng. Ba năm sau, mãn tù ra, gặp lại các bạn văn nghệ sĩ ở quán Bô Đa, Anh Ngọc đã chia cái án lệnh có ghi rõ tội trạng vừa kể trên cho mọi người xem, khiến tất cả đều cười muốn bẻ bụng.

Tuy kiểm soát kỹ ra và xử gắt như vậy, nhưng tôi nhận thấy chưa có 1

triều đại cai trị sắt máu nào lại phát sinh nhiều chuyện tiểu lâm trong dân gian như triều đại cai trị của Cộng Sản. Kể chuyện cười đã trở thành bình dịch lan tràn mạnh mẽ trong tất cả các quốc bị cùm kẹp dưới chế độ độc tài Cộng Sản.

Tại Hưng Gia Lợi, một số người trong thành phố Đô-bờ-rơ-điu (Debrezeiu) đã thành lập 1 hội, gọi là "hội cười", mỗi tuần họp một lần và mỗi hội viên phải kể 1 chuyện cười cho các bạn nghe. Họ cười ồn ào quá, khiến những nhà lân cận chịu không nổi phải đi thưa với chính quyền Cộng sản địa phương.

Nhưng luật nước Hung không có điều khoản nào phạt về tội cười, nên không cấm được. Các hội viên tiếp tục cười dữ hơn nữa. Về sau, chánh quyền Cộng sản đã nghĩ được ra một quỷ kế là lấy giấy chứng minh của bác sĩ, cho rằng "cười nhiều có hại cho sức khỏe", (sic!), để ra lệnh giải tán "hội cười" ấy. Như vậy, ta có thể đoán biết: "chắc hội cười ấy đã châm chích và "chạm nọc" chánh quyền cộng sản Hung dữ dội, khiến họ bị đau đớn, chịu không nổi, đã phải tìm cách diệt trừ.

- Bất kỳ nơi đâu có cộng sản là có chuyện tiểu lâm!

Trên thế giới, người ta nhận thấy: bất kỳ nơi nào có Cộng sản cai trị là có chuyện tiểu lâm xảy ra và loan truyền trong quần chúng. Những chuyện cười truyền khẩu trong dân chúng Ba Lan và Nga Xô đối với chế độ Cộng sản đầy rẫy, không sao kể hết. Tôi chỉ xin đơn cử vài chuyện cười của các dân tộc ấy để quý vị thưởng thức, như sau:

- Chuyện của Ba Lan:

- Có 1 du khách đến Ba Lan, thấy 1 nhà máy làm gạch rất lớn bèn hỏi người hướng dẫn:

- Nhà máy sản xuất nhiều gạch thế, chắc nước Ba Lan xây cất nhiều?

- Không! Gạch này chúng tôi gửi đi Tiệp Khắc.

- Vậy, chắc các ông đòi lấy máy móc của Tiệp.

- Không, Tiệp gửi máy sang cho nước Bảo Gia Lợi.

- Thế thì chắc nước Bảo gửi rau cải sang đây cho các ông?

- Không, nước Bảo gửi rau cải sang cho Cu Ba.

- Vậy, Cu Ba sẽ gửi đường sang cho các ông?

- Không, Cu Ba gửi đường cho Nga Xô.

- Như vậy, chắc là Nga Xô phải gửi tất cả đồ dùng cần thiết cho các ông chứ gì?!

- Không, nước Nga chỉ gửi đất sét sang cho chúng tôi làm gạch!

- Sau đây là chuyện tiểu lâm của dân chúng Nga đề cử tả cảnh khổ trong "Thiên đàng Vô Sản chuyên chính":

- Hai con ma rất tiều tụy gặp nhau trên công trường đỏ, ở Mạc Tư Khoa. Con nọ hỏi con kia:

- Mà y là ai vậy?

- Tao là lính thời Nga Hoàng.

Hai con ma dất nhau đi một đôi thì gặp con ma khác nữa, liền hỏi:

- Mà y là ai vậy?

- Tao là lính thời cách mạng.

Cả 3 con ma cùng nhau đi, gặp 1 con ma thứ tư, lại hỏi:

- Mà y là ai vậy?

- Tao là dân quân trong trận chiến chống đế quốc năm 1941.

Đi một lúc, bốn con ma gặp con ma thứ năm:

- Mà y là ai vậy?

- Tao là con ma chết trong kỳ hạ bộ Xít-Ta-Lin.

Năm con ma dất nhau đi và gặp con thứ sáu. Con ma này trông thể thâm và dễ sợ quá chừng. Người nó chỉ còn là 1 bộ xương khô teo tóp, héo mục, liền hỏi:

- Con ma ghê tởm kia mi chết trong trận chiến nào vậy?

Liền đó có tiếng trả lời:

- Không, tao có phải là ma đâu!

Tao là công dân của Nga Xô Viết vĩ đại đấy chứ. Tao vừa đi làm việc tăng năng xuất ở công trường về!

- Dân Việt cười lãnh tụ Hồ Chí Minh

Bây giờ, tôi xin kể đến chuyện tiểu lâm trong thiên đàng cộng sản V.N, đã phát sinh dồi dào nhất ở miền Nam, kể từ sau ngày 30 tháng 4, năm 1975, tức là cái ngày mà bọn cộng sản miền Bắc đã huênh hoang gọi là "một chiến thắng vĩ đại!" trong lịch sử dân tộc.

Về mặt quần chúng, kể từ ngày ấy, cảm nghĩ và nhận định của họ khác hẳn với bọn cầm quyền cộng sản. Ngay từ những ngày tháng đầu tiên,

trong dân chúng đã có 2 câu thơ truyền khẩu vô cùng gọi hình và rất thương cảm sau đây:

- "*Đép râu dẫm nát đời son trẻ,*

Nón tai bèo che lấp mộng tương lai!"

Kể từ đó là 1 loạt những câu phong dao, ca dao, những câu vè, những thuật ngữ nói lái, nói xô nói xiên. Tất cả đều nhằm chỉ trích, chế diễu cách độc ác, chua cay, không kém phần khinh bỉ những hành động, những chỉ thị, những biện pháp hành chánh, cai trị của chế độ độc tài vô luân, phi nhân tính của cộng sản. Dân chúng cũng không tha cả lãnh tụ tối cao của bọn cộng sản VN là Hồ Chí Minh. Thậm chí, ngày nay người ta còn dùng câu "đi Thăm Lăng Bác" để ám chỉ việc đi ... "câu tiêu"! Nhục nhã, ê chề đến thế là cùng! Bọn cộng sản con cháu, tép riu, dân chúng nào sá kể gì!

Trong cuộc sưu tầm văn chương truyền khẩu mang tính chất công kích cá nhân các lãnh tụ, các nhà độc tài cai trị trên thế giới, tôi chưa thấy 1 vị lãnh tụ nào lại bị chính dân tộc của ông ta soi mói, sỉ vả nặng lời và chửi bới đến thậm tệ như trường hợp của Hồ Chí Minh. Theo cơ quan tuyên huấn tối cao của đảng cộng sản V.N thì Hồ Chí Minh là tay văn võ song toàn. Lãnh đạo một cây mà làm thơ cũng một cây xanh đờn. Ông ta đã là tác giả của nhiều bài thơ đủ các thể loại khác nhau, mà lời thì từ cực kỳ đơn giản đến vô cùng thanh nhã, như mấy bài thơ đơn cử sau đây:

- "*Một hòn đá nặng,*

Một người vác không nặng,

Hai người vác không nặng,

Ba người vác không nặng,

Bốn, năm người vác nó nặng luôn!"

Bài thơ con cóc này chẳng khác nào bài thơ "Ngồi rù gãi háng dái lẩn tẩn" của cố thi sĩ Trần Văn Hương ở miền Nam đã gọi húng cho ông bạn cố tri, thi sĩ giả khùng giả điên của tôi là Bùi Giáng làm nên bài thơ nhan đề: "Bác Hồ làm thơ như Bác Hồ!". Báo hại Bùi Giáng bị tội công an vô, oán cho 1 chấp. Bùi Giáng la lối om sòm, kêu oan. Bùi Giáng nói: Tại mấy thằng công an nghĩ quấy về Bác Hồ, nên mới bắt anh ta, chớ anh ta đâu có nghĩ bậy như vậy!. Bí quá, tội công an đành phải thả Bùi Giáng ra.

Mấy câu thơ sau đây còn chứng minh cáo Hồ, học đòi theo chủ thuyết

Mác-Lê, ngạo mạn, coi trời đất chẳng ra gì. Xin trích lược câu Cáo Hồ viết:

- "Thằng trời hãy đứng một bên,
Để ông Nông Hội đứng lên làm trời!"

Một bài thơ khác của Hồ Chí Minh, tựa đề "viếng đền Kiếp Bạc" nơi thờ Đức Thánh Trần. Lời thơ có vẻ kiêu căng ngạo mạn lắm, đến mức hỗn láo với tiền nhân, vĩ đại anh hùng dân tộc, là Đức Trần Hưng Đạo. Bài ấy như sau:

- "Bác anh hùng, tôi cũng anh hùng.

*Hai chúng ta cùng bậc kiếm cung.
Bác đưa một nước qua nô lệ,
Tôi dẫn năm châu đến đại đồng!"*

Nhưng tượng Đức Trần Hưng Đạo đã không được dựng ở Cần Thơ. Sau ngày 30 tháng 4, năm 1975, bọn cộng sản đã dựng tượng của Hồ chí Minh trên công viên bên Ninh Kiều. Bởi thế, đã được nhân dân miền Nam tặng cho 2 câu thơ hay đáo để, về cả ý lẫn lời:

- "Chiều chiều dạo bên Ninh Kiều,
Dưới chân tượng bác đĩ nhiều hơn dân!"

Thảm thía hơn nữa, người dân còn đặt, mấy câu ca lục bát chửi cáo Hồ như sau:

- "Cáo Hồ chết phải giờ trùng,
Để cho con cháu nửa khùng nửa điên.

*Đứa nào may mắn vượt biển
Những đứa ở lại nửa điên nửa khùng!"*

Người dân miền Nam, trước kia đã tỏ ra có ít nhiều cảm tình với đồng bào ruột thịt theo chủ nghĩa cộng sản, nhưng sau ngày 30 tháng 4, khi nhạc sĩ mù Văn Vĩ bỗng nhiên được sáng mắt, thì họ cũng bằng hoàng tinh ngộ, đặt ca dao biểu lộ tâm trạng:

- "Trăm đồng đổi lấy 1 xu,
Người khôn đi hết thằng ngu cảm quyền!"

Dân Việt vốn có truyền thống đẹp, rất quân tử, không chấp nhận việc đánh người dưới ngựa. Đối với người vẫn coi "nghĩa tử là nghĩa tận". Mọi oán thù đều xóa bỏ. Nhưng riêng cáo Hồ thì nhân dân không chịu tha thứ như thế. đến nay họ vẫn còn tiếp tục chế diễu, chửi bới thậm tệ bằng nhiều cách như : nói lái, làm thơ châm biếm, đặt chuyện tiểu lâm như sau:

- Một công an trong xóm đến nhà 1 góa phụ, thấy không có treo hình chân dung Hồ chủ tịch, liền hạch hỏi:

- Sao nhà chị không treo hình Hồ chủ tịch?.

- Ấy, tôi còn phải... "lộng kiếng" đã chứ! (lộng kiếng, nói lái là liệng công!).

Đây là 1 chuyện tiểu lâm khác về râu của Bác:

Giờ Việt sử, 1 trò gái nhỏ không thuộc bài, bị cô giáo phết cho 1 quả trứng thúi lên vớ. Cô bé về chỗ ngồi ầm ức khóc, rồi bỗng đưa tay lên khiêu nại:

Thưa cô. Cô đã làm mất sợi râu của Bác Hồ đã tặng em, kẹp trong vớ. Đó là 1 kỷ niệm quý giá nhất đời em.

Cô giáo nghe, hoảng vía, lục lọi lạnh quanh mãi tìm không ra, đành dụ ngọt dỗ đứa bé:

- Thôi, không sao, em đừng lo, để cô đền cho sợi của cô. Nó cũng soán dài và màu cũng giống y hệt vậy!

Một thi sĩ vô danh nào đó ở thành Hồ, chắc đã chịu không nổi những cảnh chướng tai gai mắt của thời đại cộng sản cai trị, nên đã làm ra bài thơ sau đây:

- "Sóng đời dân Ngụy ở thành Hồ,
Ai kêu rằng khổ, tớ hoan hô.

*Ngày tháng phát phơ toàn chủ nhật,
Đi về xe đạp với xích lô.*

Phong tục thuần lương, người chất phác.

*Quanh năm xà lỏn, áo may ô.
Ông đái gốc cây, bà miệng cống.
Đầy đường con trẻ đứng tô hô!"*

Những chuyện tiểu lâm truyền khẩu để chửi bới, rửa xả họ Hồ còn nhiều, nhưng tôi nghĩ như thế cũng tạm đủ rồi. Bây giờ xin kể đến chuyện đương kim lãnh tụ đảng CSVN Nguyễn Văn Linh. Mười Cúc, bí danh của N.V. Linh, là người miền Nam đầu tiên lên nắm chức vụ lãnh đạo đảng. Khi Linh vừa nhậm chức, trong dân chúng đã truyền khẩu chuyện tiểu lâm sau đây:

- "Một hôm bà mẹ của Linh đến thăm con. Ông con vừa thành đạt, hãnh diện đưa mẹ đi khắp dinh thự khoe khoang đủ thứ:

- Má coi nè. đây là dinh thự tôi ở. Đây là chiếc xe lộng lẫy tối tân tôi dùng hàng ngày.

Chưa đủ. Linh còn đưa ra 1 số hình chụp và tiếp tục khoe:

- Má coi. đây là hình chiếc máy bay riêng tôi sử dụng mỗi khi đi xa. đây là dinh thự nghỉ mát mùa hè của tôi ở bãi biển Đồ Sơn, Nha Trang và Vũng Tàu... Còn nữa, đây là chiếc du thuyền tôi đi hóng gió biển..."

Bà lão quê mùa vô cùng kinh ngạc và phẫn khởi trước sự thành công bất ngờ của đứa con trai. Bà nói:

- Linh à, má không ngờ bây giờ con sống sang trọng quá. Nhưng má không khỏi lo cho con: nếu rui tụi cộng sản Bắc Việt mà vào đây thì chúng cướp hết đấy con à!"

Cười chế nhạo đảng và Cán Bộ

Bây giờ, tôi xin kể chuyện dân chúng chửi đảng và bọn cán bộ ngu dốt đã phá hoại đất nước tan hoang, và đã đưa dân tộc vào lâm than đói khổ như thế nào.

- "Đảng về mất cửa mất nhà,
Đảng về một lũ toàn là ngựa trâu.
Đảng về chém giết lẫn nhau,
Đảng về chỉ có mớ rau cầm chường.
Đảng về bom đạn đi đùng,
Đảng về đất nước một vùng tan hoang.

*Đảng về cửa nát nhà tan,
Đảng về toàn lũ sói lang cầm quyền*

Sau ngày "giải phóng miền Nam", bọn cộng sản đã kiêu căng hồ hởi, đẹp bỏ hết mọi tàn tích cũ mà "Ngụy quyền" để lại. Đặc biệt nhất là các tấm bảng chỉ đường, bảng lưu thông công lộ v.v... Cái nào cộng sản cũng sơn màu đỏ, kẻ chữ vàng và ngôi sao vàng. Trước cái trò tuyên truyền dóm ấy.. người dân miền Nam đã phản ứng ngược lại bằng cách nói lái bốn chữ "Bảng đỏ Sao Vàng" của chúng thành ra : "Bỏ đảng Sang Giàu"! Thấy bị phản tuyên truyền bất lợi, chỉ ít lâu sau chúng liền dẹp hết các màu vàng đỏ trên các tấm bảng ngoài công lộ, ghi đậm 1 chiến thắng về vang của nụ cười châm biếm.

Bọn cộng sản quốc tế vốn có truyền thống lừa đảo trắng trợn dân chúng khờ khạo. Ngoài miệng chúng hô hào, cổ võ tranh đấu cho tự do, công bằng xã hội, nam nữ bình quyền v.v... nhưng trên thực tế, người dân sống dưới ách cộng sản, đã bị mất hết mọi thứ quyền tự do căn bản của con người, xã hội đầy rẫy bất công man rợ và người phụ nữ trong xã hội chủ nghĩa sống còn thua con súc vật. Bởi thế, trong dân chúng đã có những câu về như sau:

- "Làm nhiều thì đói, nói nhiều thì no!"

Hoặc:

- "Quan to thì ăn cung cấp,
Cán bộ thấp thì ăn chợ đen.
Dân lem nhem thì ăn cống hủ
và:

- "Cán bộ thì sướng như điên,
Công nhân viên thì khổ như chó!"

Tệ trạng tham nhũng, bắt công dưới chế độ cộng sản còn được thể hiện rõ trong mấy câu thơ sau đây:

- "Mọi người làm việc bằng hai,
Để cho chủ nhiệm mua dài, mua xe.

Mọi người làm việc bằng ba,
Để cho cán bộ xây nhà, xây sân!"

Cười những tệ đoan xã hội, những nghịch cảnh trớ trêu.

Dân miền Nam từ thời Pháp thuộc chưa bao giờ bị ném cảnh đói. Thế mà nay dưới ách cai trị của các "đỉnh cao trí tuệ" dân chúng ngày càng thêm đói khổ. Thảm cảnh đã được cực tả trong bài thơ trào lộng chua cay sau đây:

- "Chiều ba mươi tết cúng ông bà,
Mình giả đồ quên vợ nhắc ra.
Bán chiếc đờn cò mua khỉa cá,
Đôi giày hàm ếch bắt con gà.
Cháu từ đồng Tháp đem cơm gạo,
Bạn ở Cao Nguyên đến biếu trà,
Sực nhớ bàn thờ đi tháng trước.
Thôi đành lễ bái ở hàng ba!"

Đến đây tôi xin mạn phép giải thích câu "lễ bái ở hàng ba" để quý vị thấu cảnh cho dân mình trong thời bọn CS tung ra chiến dịch đánh tư sản mai bán và cưỡng bách dân chúng đi vùng "kinh tế mới" để bọn chúng công khai cướp đoạt nhà của dân. Trong thời kỳ này, nhiều gia đình đã phải cúng nhà cửa đất đai đai cho bọn cán bộ CS rồi bồng bế, dắt díu nhau đi vùng kinh tế mới.

Nhưng chẳng bao lâu chịu không nổi cảnh "địa ngục trần gian" ấy, dân chúng lại lóp ngóp kéo nhau quay về khu nhà cũ mà nay đã đổi chủ.

Họ không có nhà ở, không có tiền bạc, không có công ăn việc làm, không hộ khẩu, không có miếng ăn. Nhiều gia đình đã phải tự tử tập thể, để thoát ly thiên đàng CS. Những người khác cố sống bám lấy lát trên các vỉa hè đường phố, có khi ngay trước hàng ba nơi căn nhà cũ của mình. Ban ngày thì đi ăn xin, đến tối vợ chồng con cái kéo nhau về đó căng

tấm bạt lên che sương gió, che mưa, để ngủ đỡ qua đêm.

Trong cảnh ấy, đến ngày giỗ kỵ tổ tiên, hay ngày làm lễ đám cưới cho con cái, có gia đình vẫn cố gắng duy trì lời dạy dỗ của cha ông "giấy rách phải giữ lấy lề". Họ vẫn tổ chức đám giỗ, đám cưới theo tập tục cổ truyền ngay tại hàng ba. Vĩa hè nhà thiên hạ. Những dịp này làm cho mấy người sống gần đó, nhất là bọn trẻ con hiếu kỳ bu đến xem đông nghẹt, nói cười vui đùa thích thú, như đi xem tuồng cải lương Ấn Độ thuở nào. Thấy đông, mất trật tự, bọn công an, cảnh sát địa phương liền đến giải tán. Không được phép tiếp tục hành lễ ở lề đường bên đây, có khi họ kéo nhau qua lề đường bên kia, vì lề đường bên kia thuộc về 1 khu vực hành chánh khác. Nếu cuộc lễ chưa xong mà lại bị bên đó đuổi nữa thì họ chạy ngược trở lại chỗ cũ.

Chúng kiến cảnh cô dâu chú rể bung bát nhang chạy qua chạy lại 2 bên đường tắt tả, theo sau là một bầy ông bà xuôi trai xuôi gái, trông thật là thảm nã, khiến ta có thể bật phì cười trong trong khi lòng quặn đau tê tái và những giọt nước mắt tuôn tràn. Ai đã gây nên cảnh khô hài thế thảm đến cùng cực ấy cho dân tộc?

Ta không thể ngờ, ngày nay xã hội miền Nam đã sa đọa đến cùng cực. Chẳng còn một trật tự và công lý, hay lương tâm tối thiểu nào của loài người tồn tại được dưới ách CS. Nhân viên công lực, tức cảnh sát, đã tổ chức "hợp tác xã kinh doanh" ăn chia với bọn bất lương tội phạm.

Còn chuyện đi điếm thì bây giờ ôi thôi tràn đồng. Các chị em ta đã lập công ty, làm ăn chia "fifty-fifty" với cảnh sát. Họ chiếm trọn mấy cái cầu tiêu công cộng ở hồng chợ Bến Thành để hành nghề. Chiếm luôn cả cầu tiêu dành cho Đản Ông, ngồi phục kích trong đó. Anh nhà quê nào lỡ quở vô đó là lãnh đủ. Họ bị nứu lấy, đòi tiền. Nếu không cho, các nàng kêu cảnh sát đến can thiệp tức thì. Có người đã bị bắt về bốt vì tội "xâm phạm thuần phong mỹ tục", lén dòm ngó đàn bà, con gái, hoặc có thể nặng hơn nữa là tội "toan cưỡng dâm trong cầu tiêu công cộng". Tội nào cũng chết tức tửu thôi!

Hiện nay, vì kinh tế đã kiệt quệ thế thảm, nên bọn CS đã nhắm tâm lừa cả 1 thế hệ phụ nữ vào con đường "bán thân nuôi miệng". Chúng đặt việc hành nghề mãi dâm lên hàng quốc sách để kiếm ngoại tệ. Chúng rêu rao tuyên

truyền trong quần chúng và ngay cả trong chốn học đường, rằng: người phụ nữ yêu nước, trước khi làm cách mạng xây dựng xã hội chủ nghĩa phải biết làm ...điếm! Chúng lý luận bênh vực nghề mãi dâm của chế độ rằng: Trong tinh thần cốt lõi của chủ thuyết Mác - Lê và theo đường lối chỉ đạo sáng suốt của đảng, người con gái VN là điếm là những: đáng anh hùng lao động thực sự cao quý, và đáng kính trọng hơn cả những bậc chân tu, các lãnh tụ tôn giáo vì người phụ nữ làm điếm mà không có tư tưởng hành dâm, chỉ nhằm phục vụ tốt cho lao động!!!

Tôi nói có sách mách có chứng, chớ chẳng phải vu cáo bừa bãi cho C.S đâu nhé. đây là đoạn trích dẫn nguyên văn 1 bài báo của tờ Sài Gòn Giải Phóng, ngày 11.7.90: "Nạn đói triền miên khắp nơi đã dồn dân chúng vào lối sống cùng quẩn, trộm cướp và đi điếm. Ngay tại thủ đô Hà Nội, nghề điếm là nguồn sống cho phụ nữ, học sinh, sinh viên, và cả sinh viên được ưu đãi là sinh viên trường múa của nhà nước cũng làm nghề trên, mà khách giải trí là người Âu Mỹ".

Bởi thế, hiện nay các loại truyện tiểu lâm về đề tài này lan tràn đầy rẫy trong nước. Tôi xin mạn phép kể hầu quý vị 1 chuyện cười ra nước mắt sau đây:

Trong ngày lễ mãn khóa học cuối năm, cô giáo hỏi các em nữ sinh mai sau ước vọng sẽ làm gì. Có em nói muốn làm bác sĩ, có em nói làm kỹ sư. Em nào cũng đua nhau bày tỏ ước nguyện của mình.

Duy có 1 em nhỏ ngồi im thin thít từ đầu đến cuối. Cô giáo bèn đến bên dỗ dành:

- Sao em không nói đi. Hay em có điều ước mơ gì muốn nói riêng cho cô nghe cũng được.

Em bé liền thỏ thẻ tâm sự với cô giáo. Em nói :

Em ước mơ mai sau người em sẽ mọc đầy lông.

Cô giáo giật mình hỏi:

- Sao vậy?

Em bé đáp gọn lỏn:

- Bởi vì em thấy trên người chị em chỉ có chút xíu lông mà đã kiếm tiền nuôi được cả nhà. Mai sau, nếu người em đầy lông thì em sẽ nuôi được cả nước VN này!

Truyện nghe qua có vẻ như thô tục, nhưng thực là ai oán xót xa cho cả 1 dân tộc đang đắm chìm trong vũng bùn nhơ của tội ác do bọn CS gây nên, nhất là đối với tuổi trẻ. Nền giáo dục của CSVN hiện nay đã bị phá sản

hoàn toàn. Bọn CS chỉ lo bóc lột sức lao động của con người, dù là con nít. đây là 1 bài thơ châm biếm về lối giáo dục kết hợp với lao động:

- Sau giờ sinh hoạt lớp ra,
Học sinh lo lắng như là đá đeo.
Vâng lời không dám eo sèo,
Kế hoạch đoàn hội đã gieo lên đầu.

Kế hoạch nhớ phải làm mau.
Mảnh chai, giẻ rách đếm đầu tính cân.

Em nào không có khát lần.
Thì thầy quờ phạt gánh phân dọn chuồng.

Đào ao giá rét là thường.
Thầy cô đâu nghĩ đến thương học trò,

Chỉ cần thầy được ấm no.
Nhiều tiền để tiếp quan to trên về.
Ấn rồi quan nào dám chê,
Bởi vì há miệng ắt thì mắc quai.

Tuy vậy, sự tiến thân trong xã hội CS, chẳng phải do tài trí, chuyên cần của người học trò, mà là do thể lực và tiền bạc của bố mẹ, nên các em học sinh đã phải than thở:

- Học giỏi cũng chẳng được nghề hơn ai,

Miền là bố có "Tài",
Không đáng thì phải hơn ai khoản tiền!

Hoặc là:
- Học nhiều thì cũng bằng thừa,
Bởi chung tốt nghiệp có chùa ai đầu,

Xã hội chủ nghĩa tiến mau,
Bao tiến sĩ giấy đứng châu khắp nơi!

Đến đây, xin các bạn đừng quên, thuở sanh thời Hồ Chí Minh đã từng tuyên bố 1 câu xanh đờn, đã được dùng làm khuôn mẫu cho ngành giáo dục CS, như sau: "Vì lợi ích mười năm: Trồng cây! Vì lợi ích trăm năm: Trồng người!" Như thế, ta có thể đoán biết được rằng bọn CSVN đã có nhiệm vụ "Trồng" tất cả đàn bà con gái VN thành điếm hết trong tương lai.

Cười chế nhạo bọn Việt Kiều về nước!

Bây giờ tôi xin mạn phép kể hầu quý vị vài chuyện cười giới Việt kiều hải ngoại chúng ta trong giai đoạn đau thương của đất nước và dân tộc. Tôi mong rằng nghe xong chuyện cười này, chúng ta sẽ có dịp kiểm điểm lại hành vi và tâm hồn của mình. Hiện

nay, câu châm ngôn sau đây rất phổ biến trong mọi tầng lớp quần chúng trong nước:

- "*Việt gian, Việt cộng, Việt kiều, Ba tháng hiệp lại tiêu điều Việt Nam!*"

Sở dĩ giới Việt Kiều đã "hân hạnh" được đồng bào thương yêu trong nước nâng lên ngang hàng với 2 giới đã từng và đang cầm quyền trong nước - kể như kẻ thù của dân tộc - như thế là vì mấy năm gần đây một số Việt kiều hải ngoại đã về nước giở trò bịp bợm, lừa đảo, gạt gẫm dân lành. Những Việt kiều bất lương này đã nhẫn tâm dùng thủ đoạn ti tiện, lấy đồng tiền của ngoại bang làm mồi như: để đâm thêm những vết thương đau đớn vào những tâm hồn đầy rẫy đau thương đang kẹt lại quê nhà. Tôi không vợ đưa cả năm, nhưng phải đau đớn mà nhìn nhận một sự thật quá phũ phàng là: đa số những kẻ bất lương về nước, lừa đảo, gạt gẫm, phét lác ba hoa, đều thuộc giới đàn ông, thanh niên tị nạn ở hải ngoại. Nay có dịp được về nước, khoe khoang đỗ đạt bác sĩ, kỹ sư, chuyên viên điện tử v.v... để lừa gạt những gia đình có con gái xuân sắc, phá trinh, có khi còn lấy cả tiền bạc của nhà gái nữa, rồi sau đó chuẩn êm.

Đây là một bài về nói lên tâm trạng ước mơ của những người con gái muốn thoát ly gông cùm CS, bằng cách kiếm một tấm chồng Việt kiều hải ngoại:

- "*Vượt biên mang tiếng Việt gian,
Ba năm về nước hóa sang Việt kiều.*

*Việt gian, Việt Cộng, Việt kiều,
Trong ba người ấy, em yêu người nào?*

*Việt gian cử đôi xanh xao,
Việt cộng thô bạo em nào chờ mong.*

*Việt kiều gót đỏ như son,
Đò la, xuất cảnh nghe lòng xôn xao..."*

Tiếp theo đây là 1 câu chuyện có tính cách tiêu lâm, nhưng đã cực tả được cái bản chất lưu manh cực kỳ xảo của những gã đàn ông bất lương trong giới Việt kiều về thăm quê hương (chuyện này trích trong quyển "Tiểu Lâm Cộng Sản", do Thiên Đăng biên soạn và sẽ được nhà in Viên Giác ấn hành vào tháng 9:

- "Một gã Việt kiều về thăm quê hương, đi tìm một địa chỉ đã ghi sẵn trong sổ tay. Đến đúng số nhà, tên này gõ cửa. Một phụ nữ xinh đẹp bước ra,

Việt kiều ngả mũ chào thật lịch sự và nói:

- Chào cô. Thưa cô, tôi là Việt kiều sau 15 năm xa quê, nay về thăm nhà. Nhưng gia đình tôi đã thất tán cả rồi. Tôi không tìm ai được. Xin cô vui lòng cho phép tôi được tạm trú 1 đêm nay.

Thiếu phụ e ngại lắc đầu. Nhưng gã Việt kiều bèn lấy giọng ca 6 câu vọng cổ mùi mẫn:

- Cô nữ lòng nào từ chối 1 kẻ tha hương, lỡ độ đường. Và lại, tôi chỉ xin trọ 1 đêm nay thôi. Tôi có đem theo nhiều đô la. Tôi xin biếu cô 100 đô la, nếu cô bằng lòng.

Thiếu phụ suy nghĩ, thấy số tiền 100 đô la quá lớn, để gì có thể kiếm được trong thiên đàng CS, nên cuối cùng đã đồng ý. Đêm ấy gã Việt kiều ngủ với người đẹp. Sáng hôm sau, giữ đúng lời hứa, hấn lấy tờ giấy 100 đô la trao cho thiếu phụ trước khi ra đi.

Đến tối, gã Việt kiều ấy lại mò về, ngỏ ý với thiếu phụ:

- Tôi vẫn chưa tìm được chỗ trọ nào khác. Xin cô vui lòng cho tôi được phép ngủ tạm lại đây 1 đêm nữa. Tôi sẽ biếu cô 100 đô la như hôm qua!

Thiếu phụ ngần ngại, nhưng cuối cùng vẫn chấp thuận với điều kiện:

- Được rồi. Nhưng chỉ 1 đêm nay nữa thôi đấy nhé! Gã Việt kiều ngủ với người đẹp thêm 1 đêm nữa. Sáng thức dậy, trước khi mặc quần áo ra đi, hấn lại trao cho thiếu phụ tờ giấy 100 đô la nữa.

Nhưng hôm nay trời vừa nhá nhem tối, hấn đã mò về. Lần này thiếu phụ dấy nẩy lên:

- Thôi. Tôi không chịu nữa đâu... Hai đêm thế đủ rồi!

Gã Việt kiều cố khấn khoản, nài nỉ:

- Lần này chắc chắn là lần chót. Tôi xin thề độc, sẽ không bao giờ trở lại làm phiền cô. Và lại, tôi vẫn biếu cô 100 đô la...

Cuối cùng thiếu phụ đành chấp nhận. Sáng hôm sau gã Việt kiều lại đưa tặng người đẹp tờ giấy 100 đô la như thường lệ. Bây giờ người thiếu phụ không khỏi ngạc nhiên, thắc mắc về sự hào phóng hiếm có của hấn, bèn hỏi:

- Xin ông vui lòng cho biết, ông từ nước nào về?

- Tôi ở Mỹ về!

Thiếu phụ vui mừng nói:

- Tôi cũng có 1 người đi đang sống ở Cali, bên Mỹ. Bà tên là "Mun Lài" "Moon Light", nghe nói làm ăn phát

đặt lắm. Ông có quen biết bà ấy không?

- Dạ có. Tôi quen với bà "Moon Light" rất thân. Chính bà là người đã cho tôi địa chỉ của cô và đã gửi tôi 300 đô la đem về trao lại cho cô. Nay thì cô đã nhận đủ số tiền ấy rồi đấy nhé!

- !!!

Chuyện anh thợ câu gặ cô hồn các đảng.

Theo nhận xét của cá nhân tôi, trong lịch sử nhân loại từ cổ chí kim chưa bao giờ có 1 chế độ đã tạo nên nhiều trò Dòm, dờ khốc dờ cười, như chế độ cộng sản. Nhất là bọn CS Việt Nam, vừa ngu dần, vừa huênh hoang phét lác, lại vừa kiêu căng hợm hĩnh cách phi lý, khiến đã làm giàu cho nền văn chương trào lộng truyền khẩu của dân tộc. Kho tàng này thật đồ sộ, quý giá vô song. Nhưng chúng ta không ai có đủ thì giờ để nói và nghe mãi những chuyện này. Mặc dù đã nghe hoài vẫn còn muốn nghe nữa! Trước khi chấm dứt buổi nói chuyện hôm nay, tôi xin mạn phép kể hầu quý vị câu chuyện hoang đường sau đây, coi như gửi gắm chút tâm tư của tác giả. Chuyện ấy như thế này:

- "Có một anh thợ câu nhà quê ở miền Nam, thường đi câu cá ở bờ đìa. Một tối nọ, anh ta lắng nghe có tiếng chuyện trò rì rầm trong bụi rậm. Toàn là chuyện tụi cô hồn sống dưới âm ti địa ngục không hề!

Tụi nó kể nhau nghe ở dưới đó toàn những chuyện bắt công, áp bức và đói khổ. đến đời tụi nó không được phép cư trú, bị đuổi đi sống lang thang, vất vưởng khắp đầu đường xó chợ trên thế gian.

May nhờ hàng năm, cứ đến ngày rằm tháng bảy người sống thương tình cúng giỗ, cho ăn uống ít nhiều. Rồi lại bị đói lạnh như cũ. Vậy mà đứa cô hồn nào mở miệng than vãn, lũ quỷ sứ nghe được, liền nắm đầu giải về âm ti trị tội khốn khổ. Bọn quỷ gian ác cai trị âm ti địa ngục muốn hành tội tên cô hồn nào cứ việc viện cớ bậy bạ, rồi nắm cổ ra đánh đập như từ. Tụi chết già xuống địa ngục thì được vào hộ khẩu, có tiêu chuẩn mấy kí gạo, khoai, bọ bọ v.v... Mấy thằng bình hoạn tới số, về dưới, giấy tờ đã có sẵn rồi, thì được xếp hàng lãnh khẩu phần ăn. Nói vậy, chớ bọn quỷ sứ và người nhà của chúng cũng đã ăn chặn ăn xén hết rồi. Còn lại chẳng được bao nhiêu, nên cũng đói lắm. Cơm mấy thằng bị chết

bất đắc kỳ tử, hoặc thuộc thành phần "Nguy" không có hộ khẩu, chẳng có gì ăn, lại bị đuổi đầu đi lang thang. đành trở về đương thế sống vất vưởng, ăn bở ngũ bụi đói rét khổ sở lắm. Tụi cô hồn xúm nhau chửi rủa cái chế độ gì mà tụi bại, đến kẻ chết vẫn không được yên thân.

Nói đến đây, bỗng tụi cô hồn nghe có tiếng động sột soạt, quay sang nắm đầu được anh thợ câu, đang nghe lén, liền giận dữ hạch hỏi:

- Tiên sư mày nghe lén câu chuyện âm phủ phải không?

Anh thợ câu sợ hãi, lạy lục quá xá, nói nãy giờ bần câu cá, không nghe gì hết.

Nhưng tụi cô hồn để gì chịu tin cho. Nói:

- Chắc mày đã nghe chuyện của tụi tao rồi. Mày chối tụi tao bẻ cổ chết liền tại chỗ.

Kẹt quá, anh thợ câu đành thú thiệt, có nghe phần nào chuyện bắt công dưới âm phủ. Khi đó tụi cô hồn mới dịu giọng nói:

- Ồ, mày nói vậy tụi tao chịu. Nhưng được rồi. Mày phải hứa với tụi tao là không được kể lại chuyện này cho bất cứ ai nghe hết. Anh thợ câu gật đầu, đồng ý. Nhưng một tên cô hồn nói:

- Như mày đã đồng ý rồi, thì phải mở miệng ra cho tao xem.

Anh thợ câu liền há mồm ra. Tên côn đồ lập tức nhét ngay 1 con dao nhỏ vào họng của anh thợ câu, thả cho chạy tọt xuống bụng rồi nói:

- Bây giờ trong bụng mày đã bị thur 1 con dao rất bén. Nếu mày không giữ đúng lời hứa, kể lại chuyện vừa nghe cho người khác biết, lập tức con dao sẽ cửa đứt ruột mày ra làm trăm khúc và mày sẽ phải chết thật thảm thiết.

Nói xong tụi cô hồn biến mất. Anh thợ câu trở về xóm làng, sống như xưa, nhưng tuyệt nhiên không dám đá động gì đến chuyện đã gặp bọn cô hồn bên bờ đìa. Nhưng lương tâm ngày càng thêm cắn rứt, đau buồn, đến nỗi anh thợ câu trở nên bình hoạn gần đất xa trời. đến bấy giờ anh ta thâm nghĩ, bẻ gì mình sắp tới số rồi, còn gì mà phải sợ. Anh muốn trước khi nhắm mắt lương tâm. được yên ổn, liền nói rùm beng hết sự thật cho mọi người nghe, để cho cái chế độ âm ti tu ngục ấy sớm phải sứt đổ cho rồi.

Anh thợ câu vừa kể hết chuyện thì bỗng ngã lăn ra chết. Con dao bén đã cắt đứt ruột anh ta rồi!

Thưa quý vị, tôi đã mượn câu chuyện vừa kể để nói lên cái nghĩa vụ

trong mỗi người chúng ta: phải hành động theo lương tâm trong sáng của mình, để góp phần lật đổ sớm chừng nào hay chừng nấy cái chế độ cai trị bất nhân của bọn CS Việt Nam.

Văn chương trào lộng đóng vai trò quan trọng trong văn hóa dân tộc!

Trong hoàn cảnh hiện hữu của giới Việt Kiều lưu vong khắp năm châu, và trong bối cảnh hòa hoãn giữa các đại siêu cường chánh trị trên thế giới, chúng ta không có cách nào để thực hiện công cuộc đấu tranh bằng võ lực để tháo cũi xổ lồng cho 65 triệu đồng bào ta trong nước. Chúng ta chỉ còn 1 lựa chọn duy nhất là đấu tranh chính trị, dùng chủ thuyết "dân chủ, tự do" để lật đổ chế độ độc tài, khát máu. Trong công cuộc đấu tranh ôn hòa này, văn chương trào lộng sẽ là 1 thứ vũ khí vô cùng hiệu nghiệm để đá phá sự thối nát, bất nhân của chế độ CS. Con đường đấu tranh này, xét ra rất thích hợp với người Phật Tử vốn ôn hòa và bất bạo động.

Về mặt y học theo Marcel Pagnol, cái cười còn có rất nhiều lợi ích cho sức khỏe của mỗi cá nhân.

Như : làm tăng hồng huyết cầu, vì nó làm nở lá lách ra. Những kẻ nào không cười được sẽ lần hồi bị mất sinh lực, mất cả sự lanh lợi và mất cả lòng nhân ái.

Một nhà văn Tây phương, lại còn nói:

*- L'etos est un dieu immortel,
L'humour est une arme,
Le rire est un bienfait,
Pas de culture totale sans cela.*

Xin tạm dịch:

*- Tình yêu là thiên thần bất tử,
Trào lộng là một võ khí,
Nụ cười là một lợi ích,
Thiếu ba điều đó không thể nói đến
văn hóa toàn diện.*

Ngoài ra, triết gia cận đại Trung Hoa, Lâm Ngữ đường tiên sinh còn nhận định : "Văn chương trào lộng là 1 phần trong nền văn học của 1 dân tộc đã đạt đến trình độ văn hóa cao."

Vậy, tôi xin mượn lời vàng ngọc này của Lâm tiên sinh để kết luận bài nói chuyện hôm nay về 1 khía cạnh của nền văn hóa dân tộc.

Kính chào quý vị.

Đặng Văn Nhâm (Đan Quốc - 91)

Tiền Cẩn Báo Hậu

Phong Hưng Lưu Nhơn Nghĩa

Viết tặng hai bác Trần Viết Chương (Muehlheim/Main) để đền ơn tri ngộ. Tặng vợ chồng Nguyễn Long (Brisbane) ơn khuyến khích. Tặng Trương Văn Tấn (Scheidegg). Lưu-Linh.

Xóm lò heo bắt đầu sinh hoạt từ ba giờ sáng, chưa hết giờ giới nghiêm. Dây nhà từ ngã tư đường đi Long Xuyên thẳng xuống Chùa Dưới, sau lưng nhà ông quận Sóc. Dây nhà gỗ lợp lá khang trang là xóm mỡ heo hàng ngày cung cấp cho các thớt thịt ngoài chợ.

Vô tình hay hữu ý, xóm tọa lạc ở một góc quận, gần như biệt lập bởi mấy con đường, cách một khu đất vườn hoang, tường đá dày loang lờ rêu xanh phủ, vết tích của nhà quyền quý thưở trước.

Cả xóm làm nghề cạo heo. Chủ nhân lò heo hầu hết gốc Tàu. Có người làm ăn phát đạt, cất nhà lầu đúc, suy sụp thì ở nhà lá. It ai dời nhà đi xóm khác trừ khi họ đổi nghề.

Chú Xua và người nhà vô chuông bắt heo từ khuya, mỗi ngày cạo hai con heo chừng năm mươi ký. đêm trước, trước khi đi ngủ, chú đã chuẩn bị xong xuôi. Sau nửa đêm, chú dậy nấu sẵn hai chảo đun nước sôi, pha sẵn hai diêm nước muối đúng lượng (khi huyết đặc sẽ mềm và xốp, mặn vừa phải để cắt bán ngay).

Đồ nghề là những con dao thép rèn bằng nhíp xe, dao yếm để cắt thịt ba rọi, mỡ, dao măng tồ chặt xương cứng; quan trọng nhất là dao thọc huyết. Nghề nghiệp và đồ nghề mấy đời cha truyền con nối để lại. La liệt chung quanh là những thùng gỗ dầy lớn niên bằng sắt để đựng lòng heo, thịt vụn, mỡ heo hay những thứ tạp nhạp.

Heo bị trói bốn chân được nằm ngựa trên mặt bàn xi măng thấp, miệng kêu en ét chói tai. Người phụ nắm hai tai heo cứng, đề đầu qua một bên. Chú Xua cầm cây dao bẻ ngang chừng bốn phân, dài độ năm tấc tây, dao nhọn bén ngọt màu đen mượt. Chú nhanh nhẹn thọc một dao lút cán vô cổ heo, dao đi ngọt xót nghe một tiếng xoạt. Heo bị thọc huyết kêu en ét, ột at, tiếng đứt đoạn; huyết đỏ sậm vọt ra như suối phun từng bùm vô thùng nước muối đặt bên dưới theo mỗi hơi thở. Chú cầm dao đều tay

quay diêm máu cho đặc, máu nổi bọt đỏ ngầu trong diêm.

Xong đầu đầy, chú dờn thùng huyết đi, lấy cái gáo cán tre múc nước sôi tưới từng chỗ trên mình heo, rồi bắt đầu dùng dao ngắn cầm sống dao cạo sồn sột, lông heo dính theo lớp da đen ngoài rớt từng mảng xuống đất. Cạo cả giờ mới trắng được con heo, khó nhứt là cạo cái thủ, mặt heo lồi lõm, và kê của hai lỗ tai heo.

Xong phần cạo, chú lấy chổi rán quét lông vô góc nhà, sắp mấy thùng gỗ dọc theo bàn mỡ cho đúng chỗ. Chú lật ngựa heo, dùng cây dao mỡ rọc thẳng một đường từ ức xuống, bụng heo mở toát bày bồng phổi lồng đồ bày nhậy. Khéo léo như một bác sĩ giải phẫu đúng ra chú còn khéo hơn bác sĩ. Tay phải cầm dao ngắn mỏng, dài độ hơn một gang tay cắt, xén, vuốt, thèo mỡ, thịt, lòng heo. Tay trái chú cầm những món cắt ra ném vô thùng gỗ, thứ nào thùng nấy, mỡ sa, mỡ thịt, ruột non ruột già... để riêng, mỗi món có người đặt mua, có thể cân bán ngay tại lò, trước khi dọn ra thớt thịt. Thịt ba rọi, thịt nạc, xương nấu nước lèo để sẵn trong thùng cho người đặt tới cân. Cùng loại thịt đồng giá, nhưng thịt ngon dành cho bạn hàng trả tiền mặt, thịt hơi vụn mỡ nặng xương giao cho người mua chịu lâu trả. Chú Xua quen tay, liếc dao ken két nghe ê rảng rợn người trước khi cắt hay thèo thịt. Cắt một lát, đặt lên cân là đúng trăn theo ý, khỏi cắt thêm bớt cho thịt vụn.

Sau cùng, chú Xua dùng dao lớn chặt heo ra nhiều phần sắp lên xe cho vợ đẩy ra thớt thịt, rồi bắt đầu mỡ con heo thứ nhì.

Ngày thường, mỗi tiệm hủ tiếu cà phê cân chừng trên dưới mười ký thịt nạc và ba rọi, mua mả một thùng xương heo nấu nước lèo, năm sáu ký thịt mỡ vụn để làm nhum bánh bao hay xiểu mại, mấy bà bán bánh hỏi chỉ cân vài ký thịt bụng rẻ tiền. Xương heo lò chú Xua rẻ nhứt vì tài khéo léo lạn không còn miếng thịt của chú.

Nhà lồng chợ có khoảng sáu thớt thịt; mỗi thớt bán chừng hai con, lỗ é phải đem về muối, mỡ dư thì đem thắng bán lẻ, da thì bán cho người mua đem phồng mỡ. Lâu lâu cũng có người nhứt là ông Bảy Sên thầy cúng, đặt mua một bộ "thào búi" chú Xua cẩn thận cắt cái đầu heo, bốn móng heo, cái bong bóng heo, một miếng huyết, cái đuôi heo. Các bộ phận đặt

đúng vị trí trên mâm giống như con heo trắng nguyên. Bộ thào búi (thủ vĩ) dùng để cúng trả lễ thay cho con heo trắng. Ông thần bị gạt, tưởng mình được hưởng trọn con heo, lại vừa cho túi tiền người cúng trả lễ.

Dân sống trong dãy nhà đôi diện với xóm lò heo đã quen thuộc với sinh hoạt và âm thanh bắt đầu từ sau nửa đêm, không tỏ ra khó chịu khi nghe tiếng heo vầy đàn đạch và tiếng lục đục lụi đụi trong các lò heo, hơn nữa phần nhiều việc làm ăn của họ cũng dính dáng phần nào với lò heo, nên họ yên chí ngủ say.

Sinh hoạt xóm bắt đầu thức giấc rộn rịp khi các chủ thớt thịt tới cân thịt, bả bán cháo lòng tới chia huyết v.v.. Tiếng trả giá, lời qua tiếng lại, cãi cọ không sót một ngày. Tiếng lào xào "mỡ sa mỡ thịt?"

Giò trước giò sau? Khi âm thanh xô bồ độ nửa tiếng loăng dăn, người ta nghe giọng nói ôn tồn hòa nhã của chú Tám Giò khi chú ghé các lò heo lựa lòng về khìa bán. Nhà chú Tám Giò cũng ở xóm Lò heo, mỗi sáng sớm chú đi rào qua các lò heo lựa chọn thứ ngon nhứt, "vài ký phèo, bao tử, gan, lỗ tai heo, đùi heo trước, móng heo ..." Chủ lò biết điều đó, vì quyền lợi hồ tương, chú Tám Giò mua trước, bán hết mới trả sau, "mỡn đầu heo nấu cháo", khi bán ế âm phải hẹn lại trả sau, lời thối khó nhớ lắm. Thêm cái nạn nợ chồng nợ, nếu chủ lò không bán lòng, chú Tám lấy gì bán để trả nợ cũ?

Chú Tám Giò lựa lòng kỹ lắm, vì nhà ở gần lò heo, chú biết ngày nào chủ lò cạo heo đau, heo bỏ ăn, heo gao, heo nái ... để tránh.

Đống tim heo phèo phổi lầy nhầy trong các thùng gỗ lớn. Chú Tám dùng đôi mắt nhà nghề, bàn tay kinh nghiệm lựa khúc phèo ngon nhứt, khúc ruột dòn, cái bao tử nào dầy, lá gan phải còn nguyên để đủ bán buổi chiều, không dư không thiếu.

Chủ lò biết ý người mua, muốn gạt cũng không được. Chú Tám ưu tiên chọn trước, dư mới giao cho thớt thịt ngoài chợ.

Bước vô lò, không cần chào hỏi lời thối lằng nhằng cho hao hơi tốn tiếng. Chú Tám bắt đầu như thường lệ,

"Đồ lòng bây giờ ít ai chịu ăn, khó bán. Chú để nơi nơi cho tôi kiếm lời chút đỉnh nuôi con..."

Chú Xua vui vẻ cười cầu tài,

- "Hà! cái lầy bán dê dòi! Mấy cái đùi heo lầy trước Nị trả chưa đủ, Ngô vô Sóc bắt heo hồng trả tiền sao?"

Chú Tám cũng có chuyện để nói,

- "Nghe nói bây giờ đánh lung tung, giá heo rẻ mạt, chú bắt năm sáu con còn nuôi trong chuồng, nói ai mà tin được..."

Lời qua tiếng lại, mắt chú Tám cứ chăm chăm nhìn cái cân xách tay, ngón tay chú Xua đẩy trái cân nhứt nhứt trên đòn cây cân, mỗi nấc là một trăm cà ram. Chú Tám cao giọng, "vô ra một nấc, lợi hại lắm à!"

- "Hà! Ngô cân non cân già cho Nị làm gì, buồn bán sinh lợi, giàu nghèo do cái ông trời định. Coi nè, cân giát rồi nghe cha nội".

- "Giát chút đỉnh mà, thêm khúc ruột vụn đó đi, bữa nào cũng lấy lòng mà, chú không thêm chút nào hết".

- "Hà, mấy năm dòi, Ngô ăn cháo, Nị có cơm ăn".

Đồng lòng heo được bỏ chung trong thùng nhựa xách tay. Chú Tám bước qua nhìn cái đầu heo mới cạo, tay lật đầu heo coi cho kỹ, thịt đầy, lưỡi còn nguyên.

Chú Xua lên tiếng trước,

- "Lấy cái đầu heo đi, thịt không đó, xăng dịch thẳng con ngô nó ngủ gục cất gân tới cổ. Coi cái nọng heo nè, mấy đũa uống rượu ư lăm. Bán cho người khác tám chục, bán cho Nị bảy chục bà con lồi xóm mở hàng, bán bữa nay còn bán ngày mai".

Chú Tám nài nỉ,

- "Năm chục được rồi, bữa nay mưa là mỡ tui ăn hồng hết".

Giọng nói chú Xua không giận hờn quạu quọ, miễn kiếm thêm đồng nào hay đồng nấy. Tám Giò cũng nài nỉ đồng nào được đồng nấy.

- "Thôi, năm lăm đó. Tôi lấy cho rồi, cái vớ với chú mệt quá".

- "Hà, cái lầy Nị nhiều chuyện quá, sáng sớm mở hàng, sáu lăm dê dòi, lấy đi mở hàng, ngô còn đẩy thịt ra chợ".

Miệng nói, tay chú Xua đặt đầu heo vào thùng. Chú Tám vừa quay đi, chú Xua vói theo dặn, - "Trước sau là bốn trăm sáu, chiều nay bán đắc, Nị qua trả mớ nhám để mai ngô vô Sóc bắt heo. Nị ăn cơm mà bắt ngô ăn cháo hoài vậy".

Nghề cạo heo cũng thẳng trâm chung với giới liên hệ như chú Tám, tiệm nước, giới bán bánh tằm, bánh hoi, cháo lòng... Lâu lâu có đám cưới, cạo thêm con heo nhỏ, hoặc quay kiếm lời thêm đắp đôi lúc ế ẩm, ỏi đong.

Nợ nần trong cùng giới làm sao tránh được, thịt làm sao để lâu, để dành ngày sau bán? Dư phải nài ép bán rẻ thú cho hết, để càng lỗ. Nhiều bạn hàng trả nợ không nổi, chửi lộn trừ, rồi lại tiếp tục mua bán, nợ khác tính sau.

Heo vừa cạo xong, giao cho vợ bán ngoài chợ, chú Xua lui cui quét dọn rửa ráy bàn xi măng, chảo, dao kéo cho sạch. Dù rửa bằng xà bông, bàn chải chà mạnh tay, dội nước trôi hết máu và mỡ, mùi tanh hôi vẫn còn lẩn quẩn, ai đi ngang cũng ngửi và cảm thấy mùi của tử khí, của xác chết đong trong không khí trong lò heo.

Chú Tám xách mấy chùm gà vừa làm xong đi giao cho người đặt làm rồi trở về nhà. Vợ chú đã quấy gánh ra chợ bán hàng sáo.

Chú Tám bắt đầu công việc chánh hàng ngày. Nhà chú chỉ có một gian, cùng dãy với mấy cái lò heo hàng xóm. Bếp xây bằng gạch, trên để hai cái chảo đun, bên cạnh là mấy bao trấu và củi để đốt lò. đồ nghề như dao, kéo bén nhọn giắt trên vách lá. Một cái kệ chất nhiều keo hủ đựng gia vị đủ loại. Vách lá bám khói đen xám có mùi thoang thoang mùi thịt ướp, mùi gia vị hành tỏi và mùi ngũ vị hương. Chú Tám lúi húi đốt lò, đổ trấu cho lửa cháy lên ngọn để nấu nước sôi trong chảo đun. Chú đổ mỡ lòng heo trên bàn, bàn là một cái thớt dày, gỗ cây me, rồi bắt đầu nhún đùi heo vào chảo nước sôi, cạo cho thật sạch nhớt và lông; thỉnh thoảng chú dùng nhíp nhỏ những sợi lông cứng.

Chú lộn ngược bao tử heo trong ra ngoài, rửa cạo qua loa, cắt bỏ những miếng mỡ thừa. Chảo đã nóng, chú hốt muối bột rải đều trên chảo, để bao tử vô chảo lăn qua lăn lại cho muối hút hết chất nhớt. Sau đó lại mang ra chà với muối, rửa lại bằng nước lạnh, rồi treo trên móc. đồng tai heo phải cạo cho sạch chất bọt đóng đen, phải quện tay lăm, cạo nhẹ không ra hết chất bọt, cạo mạnh rách da lòi xương khó coi. Rồi đến đồng ruột non, phèo. Hai ngón tay chú nhẹ nhàng vuốt sạch chất bọt trong ruột, cạo cho sạch nhớt, vừa nhẹ, vừa đều tay để khúc ruột kéo ra

dài cả thước, để thun lại còn nguyên như còn nằm trong bụng heo, như vậy khi treo bán trông hấp dẫn, ngon lành. Chừng vài tiếng đồng hồ mới xong việc đầu tiên. Chảo nước xâm xấp đã sủi bọt sôi, chú bỏ mấy cái giò heo trụng cho sáng thịt, phải đứng tại chảo, trở liên tay, không cho thịt quá chín, thịt bệu hết dòn, xương vẫn còn đỏ máu bên trong. Chú vớt đùi heo móc treo trên cho ráo nước, rồi tiếp tục tới các món lòng khác, mỗi loại trụng nước sôi lâu mau tùy, chỉ có chú biết.

Xong xuôi đầu đó, chú tát chảo cho sạch nước dơ, xúc đường rải vô chảo, đổ nước thẳng đường tới khi đường có chỉ. Hai cái chảo, tay mặt một chảo, tay trái một chảo, hai tay chú cầm hai cây tiêu lu đẩy tới lui nhẹ nhàng. Chú đổ nước vô hai cái chảo, liếc nhìn ra cửa, chú không muốn ai quan sát khi chú làm việc, nhứt là lúc ném gia vị. Chú bắt đầu xử dụng những hủ nhỏ đựng gia vị ướp trên kệ, tất cả được giữ kín, không cho tên hay nhãn dán trên hủ. Chú muốn thứ nào, thò tay lấy đúng thứ đó, không sai chạy hay phải ngửi lại. Chú hốt một nắm tỏi, dùng bề bằng dao yếm đập xạch một cái hốt lên thổi bay vô tỏi, đặt trên thớt. Hành tây thì chú cắt hai đầu, xẻ hai, lột vỏ gọn hơ, xắt xồn xột, trộn chung hành với tỏi, tay trái cầm đầu dao, tay phải cầm cán dao, giỡ lên ấn xuống vòng thớt, hốt hai bùm, mỗi bùm liệng vô mỗi chảo, xèo một tiếng, mùi thơm lừng bay lên trong bếp. Chú nghiêng đầu xuống nhìn hai bếp lửa dưới chảo, thêm bớt củi tùy lúc.

Sau cùng, chú vói tay lấy từng hủ gia vị đặc biệt trên kệ, nghiêng hủ gia vị, đổ hoặc rải đều đúng phân lượng chính xác mà không cần cân đo mắt thời giờ. Chú biết hủ nào là tiêu, đường, bột ngọt, hàn the, phèn chua, ngũ vị hương, tài hồi, hay một loại gia vị đặc biệt chỉ có chú biết, khó ai ăn cắp nghề.

Chú giữ kỹ bí mật để làm cần câu cơm.

Chú cúi xuống kiểm soát lửa, bớt củi, cời than chung quanh chảo cho lửa hạ, cháy riu riu; chú gạt đầu vừa ý, lấy muông mút chút nước trong chảo ném lần cuối cùng rồi mới thả mấy cái đùi heo vào, đùi heo và lòng đã được ướp sẵn vài giờ nên đã thấm. Mỗi thứ phải khía riêng, ruột không thể khía chung với bao tử hay gan hoặc giò, vì thời gian khía lâu mau tùy món.

Chú Tám không dư khoảng thời gian nào suốt khi làm việc, khi chờ đợi heo chín, chú lo làm keo tương ớt, nước mắm chanh, dưa đu đủ, dưa leo chua, đang lúi húi làm, chú ngừng lại, lo trở mấy cái đùi heo hay lòng heo mà không cần đồng hồ reo nhắc nhở, rồi lại tiếp tục trộn đồ chua. Vừa xong vài công việc vụn vặt, giò heo đã chín, chú móc lên sào cho ráo, lại nêm cháo khác để làm tới mấy món lòng.

Nếu ai có thân lắm, vui miệng hỏi, "Chú Tám à, làm ơn dạy cho tôi cách ram thịt, khía giò heo và ruột heo cho giòn, gan cho bùi, cách nào phá lấu bao tử giòn và ngon như của chú".

Chú Tám trả lời lúng túng, ai hiểu làm tương chú hiểm, giầu nghề, điều này chỉ đúng phần nào thôi. Chú khía lòng theo thói quen, động tác, thời gian phối hợp chính xác tỉ mỉ, mà chính chú cũng không ý thức được chú đang làm gì, dù là vài động tác có vẻ dư thừa như lúc nào đó, chú giữ vung ra rây cho ráo mỡ hôi đọng trên nắp vung, cầm hai cái quai chảo lật vài vòng gọn lẹ. Chính chú không đủ kiên nhẫn nhắc từng ly từng tý cho vợ chú, thì còn dạy được ai. "Nghề dạy nghề", chú thường nói. Vài tiệm cơm làm không kịp cũng hay chia vài đùi heo khía của chú khi họ gặp khách đông bất ngờ.

Cái tên Tám Giò, chữ giò có nghĩa là giò heo chớ đâu phải tên chú, vì chú thứ tám nên bà con gọi luôn tên nghề nghiệp.

Đám cưới quê hay các gia đình nghèo mượn chú làm tổng khâu, chỉ cần mổ con heo, giao tất cả cho chú, chú sẽ đặt đủ thực đơn, từ món nhậu như lòng khía, dưa đầu heo chấm mắm nêm, món canh như bao tử phá lấu tiêu, món ăn no như thịt kho nước dừa, ruột heo xào khóm... vừa rẻ vừa ngon, không cần vì cá, nắm đông cô, bào ngư mắc tiền, tiếng là sang, chưa chắc thích hợp với khẩu vị thực khách và túi tiền giới nghèo.

Khoảng sau năm giờ chiều, khu chợ trống, những gánh chè cháo gánh ra ngồi dọc theo ngã tư chợ để phục vụ khách ăn dặm thêm sau buổi cơm chiều. Thanh niên, xồn xồn từ các xóm đập đu kéo ra chỗ này uống cà phê, ngồi tán gẫu cho qua giờ.

Chú Tám sửa soạn xong nồi cháo trắng đặt hỏa lò than trong xe đẩy. Xe có giá thấp treo lòng heo lủng lẳng, thứ tự, màu lòng thấy thèm. Chú mặc

áo kaki vàng cũ bạc màu, lành lặn sạch sẽ, thông thả đẩy xe ra ngã tư đậu bên cạnh xe nước đá của chệt Xái, tại đó có sẵn ba bốn cái bàn và nhiều ghế xếp.

Hai người biết nhau, gặp nhau thường ngày, gặp nhau hề hà, gặp thì vui vui, xa thì nhớ. đồng cảnh ngộ nghèo, không cầu cạnh tranh nhau, nương nhờ nhau để sống, cả hai rất thoải mái đậu xe song song với nhau và lại, cả hai đứng tuổi biết điều, tương quan quyền lợi thật hoàn hảo. Uống la ve phải cần món bồi nhậu, món nhậu ngon không thể thiếu la ve, ăn một miếng bao tử khía của chú Tám, muốn ăn thêm miếng nữa, phải kêu thêm chai la ve kế tiếp.

Chú sắp một đĩa thịt đùi heo khía thái mỏng đặt trên đĩa, góc đĩa là miếng tương ớt đỏ ao, một nhúm ngò, rau sống, dưa chua tùy món. Mùi thơm ngũ vị hương quyện với tỏi, hành, tương, ớt; cái bùi bùi của lác gan heo, cái giòn nhai sượng răng của bao tử heo và pèo, cái vừa giòn vừa béo của đùi heo. Gắp một thìa nhai xong, vị thơm còn trên đầu lưỡi giác và vị giác, hơi cay còn tê tê trên lưỡi và nồng trong cổ, tớp một ngụm la ve mát từ miệng xuống thực quản vừa nhìn hai bàn tay xinh xắn trắng muốt của cô bán xung xa hột lựu đang mức chẻ vô ly cho khách, thực khách khoái chí đùa vài câu, cười hăng hắc, chú Tám và chệt Xái vui lây. Nhậu lưng lửng, thấy đói đói, cần dần cho chắc bụng, chú Tám múc ra tô cháo trắng nóng, chắt hai hột vịt muối đặt trên đĩa bung cho khách, húp xong cháo, dè miếng trứng muối bùi bùi mặn mặn là già rượu ngay. Nhắm mắt lại, còn nghe âm thanh để nghe của dao xắt lòng trên thớt me, cạo xột một cái, úp dao lên đĩa, một đĩa lòng thứ tự với dưa chua, tiếng đập nước đá chan chất rồi tiếng nổ bộp của chai la ve khui. Ngã tư này thiếu chú Tám và chệt Xái thì hết ai muốn ghé.

Nghề bán lòng heo và la ve nước ngọt là làm đầu trăm họ, tùy đủ điều kiện thời tiết và an ninh.

Đêm nào chưa bán được lại có tin mây chã về, vài tiếng súng lạch tạch, tiếng pháo kích thụt đi ình ình đau tim, giới nghiêm sớm, chú Tám và chệt Xái dọn dẹp nhanh, cùng nhau lúi thủi đẩy xe về, mặt buồn thiu, thân mình hai người gầy đi như chiếc bóng cô đơn trên lộ đá xanh. Chú Tám lo lòng để lâu hư nếu không bán rẻ hoặc ăn

cho hết, chệt Xái buồn vì cây nước đá ủ trấu mỗi ngày hao đi hết gần một phần ba. Hai chiếc xe đẩy lạch cạch bên nhau, cả hai nhìn nhau lắt đầu. Chưa kể tới mùa mưa, chiều nào mưa đổ tầm tã, cả hai ngồi nhà bó gối buồn tênh, nhìn mưa nhìn trời, nghe gió. Có hôm càng tệ, vừa đẩy xe ra, trời đang trong, gió bất ngờ mang mưa tới, hoặc đương bán, quận bị pháo kích, mạnh ai nấy bỏ chạy, bỏ mặc đồ đạc ra sao thì ra. Bầy chó hoang được một bữa ăn thịnh soạn, giành giựt sủa cắn nhau. Bán ế ảm lổ lã, đồ ăn làm sao để lâu được, chú nài nỉ bán tháo, nợ lò heo chổng thêm, chủ lò heo nợ chủ heo...

Vòng lẩn quẩn chầm dứt nếu có một người phải tay nắm xuống. Vợ con họ nheo nhóc, không lẽ cắt thịt họ trừ? Nói không phải khoe, dân xóm lò heo gấu ó, ấu đả nhau, vì quyền lợi tiền bạc không trật ngày, như tiếng heo en ét khi bị thọc huyết, nhưng khi ai gặp nguy nan, nhân tình người ta lại hiện lên, tiếp tục qua lại giúp đỡ nhau khi tối lửa tắt đèn.

Nói cho cùng, chú Tám cũng chưa quyết nợ ai bao giờ, vừa đủ hai buổi cơm dưa, mắm, qua ngày. Chú Tám không ghiền số đuôi, không uống giọt rượu, đòi hỏi gì hơn nữa. Gặp hôm Tết, hội hè, có gánh hát ghé, bán khá hơn gấp mấy lần, bù lại những chiều mưa hay pháo kích, "trời sinh voi sinh cỏ".

Hôm nào xóm ngã tư vắng chú Tám, xe nước đá cũng bị ảnh hưởng nặng nề thấy rõ. Ngược lại, hôm nào chệt Xái bình, chú Tám cũng bị tình trạng tương tự, chỉ có vài người qua, mua một miếng bao tử khía, lấy cây tăm ghim, vừa đi vừa ăn cho vui miệng.

Năm qua tháng lại, ai cũng già còm đi mà không hay. Chú Tám độ trên năm mươi rồi, người thấp, chắc nịch, nước da màu sậm giống màu bao tử khía, một sự trùng hợp hay hay. Ai đứng gần chú Tám gặp hôm trời nắng, mồ hôi chú toát ra mùi hăng hăng, mùi của ngũ vị hương, của gia vị ướp thịt thấm vào làn da thớ thịt và hơi thở chú. Cả người chú là cây thịt khía bị cháy khét vì quá lửa. Đó là nhận xét chú Xua cạo heo.

Chú Tám cũng vui miệng đùa ông bạn già, "Chú Xua à, mỡ heo nó rút vô da chú, đứng ngoài nắng cho chảy ra được chảo mỡ à!".

(còn tiếp)

Dòng Đời



Sau khi chủ nhà cho ăn uống đầu đó xong. Trời cũng đã xẩm tối. Từ trong những căn nhà chứa dọc theo quốc lộ hay ăn sâu vào rẫy chúng tôi được dẫn ra bãi ghe. Bãi đây là một thửa ruộng lúa đang trở bông kề bên bờ đê chính, ngang rất rộng được chạy dọc theo xã Phước Hòa. Chúng tôi nép mình sát vào bờ đê đánh du kích. Khoảng 10 giờ có tiếng máy ghe và ánh đèn đỏ chớp 3 lần. Những tiếng rì rào : tàu đến... tàu đến. Tôi nhìn theo hướng đèn chớp thấy một chiếc ghe màu đen dài khoảng 15 mét đang tiến vào chỗ chúng tôi; đồng thời tôi cũng nhìn thấy từ xa cách nó một chiếc ghe khác lớn hơn với ánh đèn pha xoay tròn như đèn ngọn Hải đăng ở Vũng Tàu và tôi đọc thấy chữ "Tàu tuần biên duyên hải" bên hông tàu. Tôi không ngạc nhiên vì ban tổ chức vượt biên đã có nói họ mua công an biên phòng cho chắc ăn nên chính thể chúng tôi phải đóng thêm "cây". Bằng một miếng gỗ lớn được để từ bờ đê lên thành ghe chúng tôi từng người bước xuống ghe. Trong sàn ghe chật chội nhưng không một tiếng la hét dù con nít rất đông. Tất cả theo yêu cầu của chủ ghe đã được cho uống Siro ngủ trước đó rồi. Con tôi cũng thế nhưng may mắn tầng trên của Cabin còn trống trải tôi và 4 người đàn bà có con nhỏ khác được cho ngồi trên đó. Qua cửa kính trên trời, sao đêm mờ mờ tôi được nhìn thấy sông nước bao la. Lần đầu tiên được nhìn cảnh mây nước về đêm, thấy mình thật nhỏ bé trước vũ trụ. Biển êm ả, gió thổi 10 qua khe hở của gỗ thổi vào nhẹ khiến tâm hồn tôi lâng lâng và tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Khi chợt tỉnh dậy thấy trời còn tờ mờ sáng và đối diện chỗ tôi ngồi có một thằng công an mặc áo xanh ôm súng. Tôi hoảng hồn và chưa hiểu ra sao, chị ngồi kế bên nắm ngón tay tôi ra dấu bảo tôi đừng nói: Tôi ngơ ngác nhìn chung quanh thấy ghe đang tiến đến một hòn đảo. Dưới sàn ghe tiếng huyên náo, la hét náo động làm chao động cả chiếc ghe. Ghe vào tới bờ lúc đó 4 thằng công an khác chui lên lấy ván bắc cầu và lớn tiếng vọng xuống:

- Từ từ từng người một lên tránh hỗn độn làm lật ghe, người nào chống

lại bắn chết bỏ. Lúc đó tôi mới biết ghe chúng tôi bị bắt tôi không hay.

Tuần tự từng người đàn ông, thanh niên được trói lại bằng một sợi dây thừng dài bước xuống ghe. đàn bà con gái xuống sau với những túi đồ được mang theo, tôi và những người ở tầng trên ghe xuống sau cùng.

Chúng cho chúng tôi ngồi tất cả trên bờ. Lúc đó con nít người già ở trên đảo bu quanh lại nhìn chúng tôi. Khoảng nửa tiếng sau trời sáng rõ chúng giải chúng tôi vào đồn. Số người đông nên chúng tôi ngồi cả ra ngoài ngồi đình kế bên. Trong lúc đó con tôi đòi đi cầu tôi đến nói với thằng công an gác cửa. Nó chỉ chỗ cho tôi, trên đường đến đó có mấy em bé địa phương theo tôi hỏi tôi có cần mua gì tụi nó sẽ mua cho. Thấy tụi nó tốt bụng tôi dò hỏi ra nơi đây là đảo Càn Giò.

Trở về chỗ kịp lúc 3 thằng công an ngồi trên bàn đang sửa soạn cuộc điều tra. Tôi ngồi trên cùng vì có con nhỏ và nhất là con tôi lại nghịch ngom, đang chập chững đi chưa vững không chịu ngồi yên một chỗ. Anh mặt thằng trưởng công an quét xuống tất cả đám người vượt biên chúng tôi và cuối cùng hẳn nhìn tôi quan sát. Hẳn làm tôi lo sợ vì biết đâu sẽ nghi ngờ tôi là chủ chốt thật khổ. Giấy tờ được sẵn sàng hẳn bắt đầu làm việc và tôi là người được "mời" lên đầu tiên. Hẳn hỏi:

- Chị tên gì?
- Anh - Nguyễn Thị Kim Anh
- Ở đâu? đường nào? Số nhà nữa?
- Ở Sài Gòn. đường Nguyễn Văn Trỗi - số nhà 31.
- Sao "nai" Sài Gòn, chỉ nói là thành phố mang tên Bác Hồ Chí Minh vĩ đại. Tư tưởng chị mãi còn Mỹ Ngụy.

Tôi im lặng không nói. Hẳn hỏi tiếp:

- Chị "nằm" nghề gì?
- Rút bèo
- Rút bèo "nà" nghề gì? Chị trả lời nghe "nà" vậy.

Tôi không biết may nên nhận rút vải cho người ta may viên vào áo kiếu.

- Vậy hả? Và chị có gia đình chưa?
Đứa bé "lày" "nà" con hay cháu chị?
- Dạ có - Và chỉ vào cháu Khanh tôi nói: Nó là con tôi. Hẳn hỏi tiếp:
- Chị đi với ai?
- Với con tôi.
- Vậy chồng chị đâu?
- Chồng tôi chết rồi.

Một chút ngập ngừng ở hẳn ta. sau đó hẳn ta tiếp:

- Con chị còn nhỏ sao chị "nai" bông bé nó ra đi "lước" ngoài, chị không biết "nà" với chiếc ghe bé nhỏ mà chị đi sẽ nguy hiểm "nằm" sao? Cả hai mẹ con chị và tất cả người trên ghe cũng chìm mà chết hết...

Tôi ngắt lời hẳn:
- Chết tôi cũng đi vì tương lai của con tôi.

Chợt hẳn gờ tay nói tôi im và quyết định:

- Con chị còn nhỏ chúng tôi tha cho chị, chị không bị bắt nhưng về nhà "no" "nằm" ăn nuôi con hãy bỏ ý định ra đi. Và hẳn quay qua gọi người kế tiếp.

Được tha tôi mở cờ trong bụng ẵm vội bé Khanh ra ngoài hỏi thăm đường về đất liền. Xui ghê ở đây chỉ có một chuyến đò 5 giờ sáng về Sài Gòn. Tôi nghĩ bất cứ giá nào cũng phải thoát khỏi đây vì lo sợ tôi đến sẽ không có chỗ ngủ và còn lo tụi công an đổi ý bắt lại. Trong khi chờ Thanh - đứa em ruột cũng bị bắt tôi đã không khai. Tôi phải về báo cho gia đình tôi biết tin gấp. Thế là tôi rủ một bà khác cũng có con nhỏ được tha như tôi mượn riêng một chiếc ghe đi cào tôm của dân chài địa phương về dù phải trả giá mắc.

Tuần sau tôi đi thăm nuôi em tôi, vô tình được một người đồng hành mách đường móc nối cho em tôi nếu muốn được về. Hỏi ra là thằng công an dưới quyền của hẳn. Tôi giả bộ nói có quen hẳn và muốn gặp hẳn. Hẳn cho tôi gặp. Tôi nói rõ ý định của tôi và tôi không ngờ chỉ hai ngày sau em tôi được thả mà tôi chẳng tốn một đồng các nào. Hai tuần sau ngày em tôi về, hẳn tìm tới nhà thăm tôi.

Tôi sững sốt, hẳn hỏi thăm qua loa năm ba câu rồi về. Và cứ thế cuối tuần nào hẳn cũng tìm cách đến nhà tôi. Có khi lấy cớ con tôi bệnh đến thăm và luôn luôn lần nào cũng có quà cho con tôi.

Hôm nay thứ bảy, con tôi được cạo nó đón về nhà chơi. Lan và Tuyết rủ tôi đi 126 nghe nhạc Hồng Vân, Thanh Lan và Nhật Trường ca. Tụi nó ngồi tán dóc trong lúc chờ tôi thay đồ thì hẳn tới.

Nghe tiếng xe của hẳn Lan nói vọng vào:

- Ê bỏ vàng của mày đến kìa Kim Anh - Rủ bỏ vàng đi thắp tùng cho vui.

- Có tiền con Kim Anh cũng chẳng dám cho đi theo. Tao như nó gặp thằng bỏ vàng này béo bờ tha hồ mà lóc thịt cho đã tấc. Tuyết nói.

Tôi đi ra và hỏi lại tụi nó:

- Tụi mày nói cái gì vậy?

Lan kể:

- Tao nói bò vàng đến thăm mày luôn tiện rú nó đi nghe nhạc. Con tuyết nói mày nhát sức lắm mà cho hần hộ tổng.

Tôi cười:

- Đi chung với tụi bây tao đâu có sợ nhưng chỉ e hần nghĩ tao thích hần thì chắc tao đâm đầu chết còn hơn. được đi chung với tụi mình phước bầy đời nhà hần rồi.

Nhìn ra cửa tôi nói:

- Tuyết kìa! hần vào đó, mày rú đi tao không rú đâu.

Mi hiền vừa thôi chứ, gặp người để "trả thù dân tộc" để "trả thù chồng" mà không làm để tụi tao chỉ đạo cho - Xã hội này mày phải lạnh lẽ, đối trá mới sống được với tụi nó.

Tiền - tên hần - Gõ cửa và ló đầu vào. Tuyết đơn đã giọng Bắc:

- Chào anh Tiền. Anh đến chơi ă.

Hần áp úng khi thấy 3 đứa tôi sạch sẽ, gọn gàng để nhẹ gói quà trên bàn hần nói:

- Vàng ă, các cô sửa soạn đi đâu thế?

- Dạ, đi nghe nhạc.

- Thật tôi đến không đúng "núc" tí "lào".

- Dạ không sao ă, thế anh có muốn đi chung với chúng tôi không?

- Vậy thì quý hóa quá. đi nghe nhạc xong chỗ "lào" ăn ngon các cô chỉ cho, tôi mời tất cả. Đến 126 nghe nhạc, nghe lại giọng ca sĩ Thanh Lan ca nhạc ngoại quốc lời Việt thật êm đềm thiết tha, Hồng Vân với dân ca 3 miền. đối với tôi thể là đủ rồi dù với tụi nhỏ sau này ca sĩ Hồng Vân không thu hút tụi nó lắm. Nghe Nhật Trường ca xong chúng tôi rú nhau về nửa chừng vì các ca sĩ đào tạo sau ngày 30-4 bọn tôi không thích.

Mới 8 giờ 30 tôi chúng tôi dẫn hần lên Chợ Lớn ăn nhà hàng Tàu sau đó còn ghé Nguyễn Tri Phương mua 2 ký táo và nho nước ngoài về nhà ăn. Tôi đó hần ta đã chi thật đẹp. Trên đường về Tuyết nói:

- Hôm nay hần bao tụi mình bằng hơn một năm lương giáo viên như tao.

Để thêm vào Tuyết còn nói:

- Kim Anh à, tao thấy hần, si tình mày quá. Tại sao mày không lợi dụng tìm đường ra đi tiếp. Hần ăn của người mình thì mình ăn lại của nó có tội lỗi chi, có áy náy chi mà phải suy nghĩ. Tao như hoàn cảnh mày báo thù cho đã ghét. Cũng chính vì bọn chúng mà chồng mày...

Tôi đó nằm trần trọc nhớ lại lời Tuyết nói, tôi đã nghĩ thật nhiều. Năm ấy Thắng, chồng tôi bị gọi đi nghĩa vụ

quân sự. Gia đình Thắng lo quá và quyết định tìm đường cho chàng vượt biên. Thắng muốn tôi cùng đi. Gia đình hai bên lo liệu một đám cưới đơn giản cho chúng tôi, nhưng sau đám cưới 3 tháng trì hoãn mãi họ mới khởi hành. Tôi nhớ tới bữa đó trăng thượng tuần trời mờ mờ, được mặt báo du kích và công an xã tới khám xét những nhà tình nghi chứa người vượt biên - Bà chủ nhà lo sợ dẫn nhóm tôi sáu người ra chuồng heo sau nhà trốn. Chúng tôi đã không thoát nạn, chúng tôi chiếu đèn pin vào chỗ chúng tôi trốn và bắt ra giải về xã. Trên đường Thắng lợi dụng bỏ chạy trốn đã bị thằng du kích bắn chết. Tôi chạy đến và trong đêm trăng mờ mờ đó tôi ôm xác Thắng máu me đầy cả người và ngất đi... Mới đó mà đã 3 năm rồi, lúc Thắng chết là lúc tôi có thai được 1 tháng - Bé Khanh giờ đã hơn 2 tuổi rồi. Sau cái chết của Thắng ba má Thắng buồn quá đã để lại căn nhà nhỏ này cho tôi và cả hai ông bà về quê sống với gia đình bà chị ruột Thắng. Gần 3 năm rồi tôi sống như chiếc bóng. đang học Sư phạm với Tuyết, lấy chồng tôi bỏ học. Nhờ sự giúp đỡ của gia đình tôi thêm nên mẹ con tôi sống tạm qua ngày. Bé Khanh là nguồn vui độc nhất của tôi, đi đâu tôi cũng cho nó đi. Chính nó làm tôi quên ngày tháng. Có những lúc buồn tôi chờ nó đi chơi bị tụi thanh niên ghẹo hoài. Mặc những lời tán tỉnh tôi cứ thần nhiên chẳng quan tâm vì trong tôi ý tưởng ra đi luôn luôn hiện trong tâm trí. Chính vì thế mà tôi đã sang tên nhà cho Tuyết, Lan hai chị em cô bạn vào chung hộ khẩu để khi đi hoặc bị bắt sẽ còn căn nhà để trú ngụ. Lan đang làm y tá ở nhà thương Từ Dũ còn Tuyết dạy học ở trường đoàn Thị điểm. Cả 2 rất thương tôi, 3 đứa thân nhau từ hồi còn tiểu học. đang trần trọc nghĩ ngợi, Tuyết từ giường bên nhìn qua thấy tôi chưa ngủ nó lên tiếng:

- Chắc mày đang nghĩ đến Thắng?... Mày để tụi tao làm quân sự cho, làm cho thằng bò vàng một vỏ cho bò ghét. Ra đường nhìn thấy bọn nó là tao đã căm rồi.

- Thôi ngủ đi, tụi y tụi bây, mai hần cũng tới nữa đó - Tao vô tội vụ. Hần với con gì chưa tao không biết coi chừng cả đám bị sung đầu đấy.

- Để tao điều tra - Ngủ ngon ha.

Chiều hôm sau hần tới trên tay một túi xách nặng - 3 con vịt quay và 4 ổ bánh mì. Hần ở lại ăn cơm chung với tụi tôi. Chị em Lan được dịp tấn công:

- Anh Tiền à, tuần nào anh cũng đến đây vợ anh không biết sao".

- Dạ, tôi chưa có vợ. Tôi đi bộ đội được 8 "lăm". Sau giải phóng miền "lăm" tôi được đổi qua ngành công an. Ở huyện Duyên Hải tôi chưa có quan hệ "lào" với các cô....

Chàng bò vàng đang thao thao, không để hần ta nói tiếp, Tuyết chen vào:

- Thế vậy anh thấy con Kim Anh thế nào?

- Cô ấy hiền "nành" dễ thương, gái thành phố cô "lào" cũng đẹp cả.

- Đẹp gì mà đẹp, như Kim Anh, tiêu thư như nó mà hàng ngày đạp xe đi giao bèong cá thân, cả bắp chuối lên một bờ hơi, đẹp đâu chẳng thấy, thấy toàn nám da mặt, phỏng da tay.

- Thế à, chắc Kim Anh khổ nhiều, vậy tôi sẽ nhờ thằng bạn mua cho cái Honda đi cho đỡ khổ. Kim Anh chịu không?

Tôi nhìn Tuyết. Nó nháy tôi gật đầu. Nó đưa tôi tới ngõ bí. Tôi cúi đầu không trả lời. Trả thù cho Thắng thì sẵn sàng nhưng với lỗi này tôi chẳng muốn tí nào.

Khi hần đi về rồi tôi trách Tuyết và Lan. Chị em tụi nó bảo: Mày còn quá trẻ mà y như là tu hành, mới có mấy năm mà mày thay đổi quá, còn hơn cả bà cụ. Sự tình nghịch và tuổi trẻ của mày trước đây để đâu? Sao mày không làm cho hần bò lê bò còng cho biết đời. Của thiên trả địa thôi, tội lỗi gì với giống tụi nó. đạp đổ được thì mày cứ đạp đổ cho tao. Và ôm tôi, Tuyết còn giỡn: Cái mặt mày cứ tình tình bơ bơ như vậy mà sao thật dễ ghét, tao còn chịu nữa là mấy chàng. Gái một con rồi mà nhìn cứ y 16, 17 vậy.

Tưởng là nói để mà nói ai ngờ tuần sau hần mang tới cho tôi một chiếc Honda Dame. Mới thì không mới hoàn toàn nhưng còn rất tốt và đưa giấy tờ tôi sang tên. Hôm đó thấy hần lảng xăng chỉ cách xử dụng mà tụi tôi cười ra nước mắt và hần cứ tưởng bọn tôi cũng như hần ở trong rừng mới ra không biết đi xe gắn máy. Có xe rồi hôm sau chủ nhật hần rú bọn tôi đi quán "Con gà quay" cũ ở Thủ đức. Mới sáng sớm hần diện thật bảnh đến tụi tôi thêm hai người bạn cùng đi nữa. Khi hai người bạn của hần một trai, một gái vừa bước chân ở ngưỡng cửa chưa kịp ngồi vào ghế, tụi tôi đứa nào đứa nấy trở mắt ra nhìn quên cả phép lịch sự lúc đó. Vì trời oi bạn hần rặng võ võ, môi thâm đen (có lẽ vì hút thuốc lào nhiều quá) vậy mà trông còn tầm tầm chứ cô bạn gái của ông ta cứ như người ở hành tinh khác rớt xuống. đôi mắt thì sâu hoắm, chắc hần đi mỹ

viện cắt đi cắt lại nhiều lần vì quá ti hí, còn cái mũi sửa nếu nữ hoàng Cléopate có sống dậy mà thấy cũng đành chịu thua. Cặp môi thì ôi thôi tách ra làm đôi chẳng thấy hình trái tim đâu mà chỉ thấy một vết theo to nằm giữa. Hai bên má mун bọc nổi sần sần. An mặc đầm không ra đầm mà cán gá chẳng ra cán gá da đã đen còn mặc áo thun bó sát màu xanh nõn chuối đậm khoe hai cánh tay trần núng nính thít lại lấm tẩm hoa đen vì vết rồ năm xưa còn sót lại thì phải. Cả cặp giò cũng vậy dù mặc cái váy dài nhưng che không hết nổi một khúc bắp chân vòng kiềng mà tôi liền tưởng tới câu hát "Napoléon có hai thằng lính mới - Thằng đi chân chữ bát - Thằng đi chân chữ kiềng - Bát, kiềng, bát kiềng" mà thằng nhỏ hàng xóm kể bên nhà hay hát. Cả bọn tôi đứng trên mồm há hốc mà chiêm ngưỡng có đến 5 phút. Sau hẳn có vẻ ngượng và lên tiếng:

- Xin giới thiệu với 3 cô đây "nà" ha người bạn của tôi Phú và Nhân. Phú "nà" công an trưởng phường 5. Còn Nhân "nà" vợ sắp cưới của Phú. Cả hai muốn đi chung với các cô.

Nghe hẳn nói mà tôi rụt cổ, le lưỡi. Trời đất ơi có quý lạ năn ni tôi chưa chắc tôi đã đi chưa nữa là muốn. Tôi lấy cớ phải dẫn con tôi về mẹ tôi chơi nên không đi. Còn Lan và Tuyết cũng lắc đầu nguây nguây là cả 3 người họ nhìn nhau chẳng biết thế nào. Tình thế khó nói, ngập ngừng hồi lâu Nhân ta mới lên tiếng với một điệu bộ làm dáng thật rôm:

- Anh Tiến tuần nào cũng tìm cách về thành phố và đều ghé nhà chúng tôi chơi. Anh ấy kể về các cô cho chúng tôi nghe. Anh Tiến khen các cô rất nhiều. Các cô sao lại không đi chơi với chúng tôi.

- Dạ, thôi để bữa khác chị ạ. Hôm nay chúng tôi bận. Lan trả lời thay. Rủ hoài không được cả bọn cáo từ ra về. Khi họ vừa bước chân ra khỏi cửa tụi tôi ôm bụng cười. Thật hú hồn bọn tôi mà đi chung với tụi nó chỉ có nước bỏ thành phố mà đi nơi khác ở. Rõ ràng nửa người, nửa ngòm, nửa đười ươi mà còn ông a ông ọ. Cứ ngỡ lấy được công an là đúng một, là đúng đường lối của Bác và.. đảng.

Chúng tôi đang cười thì Trung tới. Trung là người yêu của Tuyết. Anh chàng chẳng hiểu sao, Tuyết kê:

- Phải chi anh đến đây sớm 20 phút tụi em sẽ cho anh ngắm một người đẹp vừa té thùng đình ra với cặp giò kỳ mã, thân hủ lô ăn diện khỏi chê.

- Ai mà các cô tả oán dữ thế!

- A, người yêu sắp cưới của một bò phường.

Và Trung lên tiếng tiếp:

- Thôi, lau mắt mũi đi. Tất cả qua nhà tôi chơi đi. Mẹ tôi mời cả bé Khanh nữa.

- Có chuyện gì vui sao mà mời cả bọn vậy. Tuyết hỏi

- Mẹ anh làm tiệc đãi tuần tới anh lên đường thi hành nghĩa vụ quân sự.

Tôi sùng sốt:

Thật sao? và nhìn qua Tuyết tôi đùa:

Đôi dép râu dẫm nát đời son trẻ Mũ tai bèo....

Thấy mặt nó chột buồn tôi không dám đọc tiếp nữa và nghĩ thương nó thật nhiều vì rồi đây "mỗi buổi tan trường chẳng còn ai đón đưa". Một tương lai bị che kín bởi ... mũ tai bèo.

Đầu tuần sau chúng tôi tiễn Trung lên đường. Tôi nghiệp Trung vì gia đình Trung quá trong sạch.

Nhà chỉ có 4 mẹ con. Trung và hai cô em gái nữa. Mẹ Trung hồi nào tới giờ buôn bán nuôi ba con.

Trung vừa tốt nghiệp xong đại học bị gọi đi. Trung đi rồi Tuyết buồn và vì thế nó càng chọc phá thằng bò vàng si tình tôi. Tuyết có lối nói chuyện dễ gây cảm tình và thân nhiên như thật vậy dù đối với tôi đó là bạo miệng. Có lần nó nói sao mà bò vàng mang đến tôi cả 5 cây vàng khi tôi bận việc không gặp hẳn. Khi hẳn mang đến tôi chung hững. Hỏi ra Tuyết nói: "Tao chỉ nói chơi với bò vàng rằng hẳn có nhiều tiền ở một mình cất không tiện mang đến cho mày giữ dùm". Nhưng hôm đến nó lại dụ khi hẳn: "Thôi có anh sau này cũng như của Kim Anh cho nó luôn đi rồi". Bò vàng trả lời: "Nếu Kim Anh đồng ý". Hẳn nói ra về hí hửng lắm, còn tôi chẳng biết nói sao đành im lặng

Bò vàng về rồi, nó bảo tôi: "Tao nói mày rồi mà tiền của nó cũng chỉ là tiền chùa, tiền miếu, tiền nhà thờ thôi. Bán bãi, chuộc người bị bắt ra mày cứ giữ tiền đó rồi tìm đường đi vượt biên có sao đâu". Và cứ thế thăm hai lần nữa hẳn mang đến cho tôi thêm 4 cây vàng nữa. Mẹ con tôi và Lan dự định một chuyến ra đi ở sông Ông Đốc - Cà Mau. Nơi mà gia đình chồng tôi đang sống.

Trước hôm đi, Lan và mẹ con tôi ra phường xin giấy phép đi đường giả bộ đi thăm gia đình một tuần. Ở đây 4 ngày mà ghe lớn vẫn chưa đến, cuối cùng chủ ghe cho biết vì bị bại lộ một số người đã bị bắt chuyển đi phải hoãn lại để chờ lãnh nhóm người bị bắt ra.

Họ bảo chúng tôi về Sài Gòn khi nào đi họ sẽ lên báo tiếp.

Chúng tôi về nhà, tối đó trường học của Tuyết có liên hoan tất niên nó rủ cả nhà đi dự. Bé Khanh và Lan đi còn tôi vì đi đường xa về còn mệt nên không tham dự. Tối đó tôi không ngờ hẳn tới. Thấy tôi hẳn rất mừng và nói:

- Em đi chẳng "lối" anh biết. Anh nhớ em quá. Em đi đâu vậy"

Kim Anh thấy nhà vắng lặng, lợi dụng nhà chẳng có ai. Hẳn đi đến ghế chỗ tôi ngồi. Tôi vội đứng dậy đi thụt lùi vào phía trong, khi tay tôi chạm bức tường đúng lúc hẳn đến ôm tôi chặt và đời hôn tôi. Tôi chống cự hẳn càng cố ghì tôi lại. Cuối cùng với mười móng tay nhọn tôi bấm mạnh vào bụng hẳn và thật nhanh tôi ngồi thụt đầu xuống và vùng thoát ra. Tôi hành động gấp rút nên hẳn mất đà đầu đập mạnh vào tường. Tôi la lớn:

- Anh ra khỏi nhà tôi ngay, không tôi báo phường.

Hẳn xoa đầu, dẫn xe ra và dọa tôi:

- Rồi cô biết tay tôi.

Hai ngày sau tôi nhận được giấy mời của công an phường về việc vắng mặt 6 ngày- Tối đến gặp thẳng Nha công an trưởng phường. Thấy tôi đến mời ngồi và hỏi:

- Chị không có ở nhà 6 ngày tuần rồi. Chị đi tìm đường trốn ra nước ngoài phải không?

Đang còn giận vì hành động đê hèn của hẳn, tôi thật bình tĩnh đối phó:

- Ai báo cáo với anh ạ? Giấy phép đi đường về thăm ba má chồng tôi các anh ký cho phép còn đây.

Cầm tờ giấy đưa cho hẳn xem, hẳn nhìn tôi và suy nghĩ thật lâu:

- Chị có giấy phép mà sao có người báo chị đi vượt biên không được trở về.

- Chuyện đó là do ai thù oán tôi và bịa đặt ra.

Không có bằng chứng thẳng Nha nói tôi về.

Thật may 10 ngày sau đó chuyển đi được tổ chức tiếp chúng tôi ra đi an toàn. Ghe ra khỏi hải phận, Lan nhìn tôi cười và nói:

- Cảm ơn Trời Phật thương đến tụi mình. Mày mà bị bắt chắc tù một gông với bò vàng.

Từ Thái Lan chúng tôi đánh điện tín về nhà. Một hôm hẳn đến, Tuyết đưa bức điện tín cho hẳn xem. Xem xong hẳn sùng sốt và giơ tay lên đầu bút tóc dặt xe đi thẳng không nói một lời và chẳng bao giờ còn ghé đến nữa.

● **Đình Lan**

Hoài niệm ký giả Nguyễn Ang Ca

- Thái Văn Kiểm -

Tôi đã gặp Nguyễn Ang Ca từ năm 1951, tính ra vừa đúng 40 năm, lúc tôi vào Sài Gòn, để chuẩn bị cùng đi Âu Châu với Luật sư Trần Văn Tuyên, cựu Bộ trưởng Thông tin của chính phủ Bảo Đại (1949), Bộ trưởng Phủ thủ tướng chính phủ Trần Văn Hữu. Chính là Thủ tướng Trần Văn Hữu đã ký nghị định, hồi tháng 6 năm 1951, cử chúng tôi đi sang Paris tham dự *Lễ Kỷ niệm 2.000 năm thành phố Ba Lê* (Bi-Millénaire de Paris) đã được thành lập từ năm 51 trước Tây lịch với tên Lutetia, rồi sau đó cùng đi Londres để tham dự *Đại Hội Luân Đôn* (Great Festival of London), cứ 100 năm cứ hành một lần, với sự hướng dẫn rất chu đáo của ông Svvan, Lãnh sự Anh quốc tại Sài Gòn.

Trong cuộc gặp gỡ tại nhà ông Đinh Văn Khai, sáng lập nhật báo Tiếng chuông, ký giả Ang Ca đã tỏ ra rất bất thiệp và gây được nhiều cảm tình với tôi là người được chánh quyền trao trọng trách Thông Tin, Báo Chí và Phát Thanh tại miền Trung. Qua những buổi mạn đàm, chúng tôi đã kết thân trong tình huynh đệ và cũng từ đó Ang Ca gọi tôi là Anh Hai.

Hiền đệ Ang Ca sinh ngày 10 tháng 10 năm 1927 tại Bạc Liêu, Nam Việt. Tên thật là Kim Cang.

Ang Ca tâm sự với tôi rằng thân sinh rất mộ đạo Phật, nên mới đặt cho tên Kim Cang, cũng gọi là *Kim Cương*, chữ Phạn (sanskrit) là *Vajra*, chữ Pháp dịch là *Diamant, Foudre*. Trong Nam gọi là *Hột Xoàn*. Chủ ý của thân sinh là để con mình ghi nhớ trong tâm khảm Bộ Kinh "*Kim Cang Bát Nhã Ba La Mật Đa Kinh*" (Vajra Prajna Paramita Sutra), gọi tắt là *Kim Cang Kinh*. Đã gọi là Kim Cang thì không dao búa nào đập bể được cả. Với ý niệm đó, Kim Cang có bốn tính chất đặc biệt mà không có một chất nào khác bì kịp:

1- kiên cố, không bị hủy hoại, không sức nào phá được.

2- quý báu, khó kiếm

3- có công dụng tiện lợi vì thân nhỏ tối đa, có sức tự tại và giá trị tinh túy (valeur intrinsèque), đồng thời có sức công phá khi cần.

4- có hình chất trong sạch nhất và ánh triệt (lumineux).

Còn chữ *Prajna* (Bát Nhã) có nghĩa là *Trí huệ* (Intelligence, Faculté de perception) và chữ Paramita (Ba La Mật Đa) là *Đại hạnh* (Vertu cardinale) khá dĩ đưa người ta từ bến Mê qua tới bờ Giác.

Ang Ca cũng cho tôi biết: vì hoàn cảnh sớm mồ côi cha mà bao nhiêu việc trong gia đình đã do từ mẩu đảm đang, nuôi dưỡng, hướng dẫn trên đường đời đầy chông gai và chạm bầy, với sự giúp đỡ của thân bằng quyến thuộc. Và cũng do hoàn cảnh đặc biệt đó mà Ang Ca đã sớm hun đúc tinh thần tự túc, tự lập, tự do. Lại cũng nhờ bẩm sinh "*tiên thiên hữu dư*", với thân thể tráng kiện và tinh thần sáng suốt, và nhất là nhờ thấm nhuần đạo lý do song thân truyền lại, mà *Ang Ca đã tiến thân và thành công tốt đẹp trên đường nghề nghiệp*.

Trên đường sự nghiệp, Ang Ca đã ký với nhiều bút hiệu: Nhu Thắng Cang, Ngọc Kỳ Lân, Ngọc Huyền Lan, v.v... kể từ khi bước vào Làng Báo từ năm 1949. Ang Ca đã cộng tác với nhiều tờ báo ấn hành tại Sài Gòn, như : *Tiếng Chuông, Tiếng Dội, Sài Gòn Mới* của bà Bút Trà, *Lẽ Sống, Dân Quyền* của Trần Tấn Quốc, *Dân Ta* của Nguyễn Vỹ, v.v...

Ang Ca đã nổi danh qua những phóng sự *Thể thao, Kịch trường, Màn ảnh*. Ngoài ra, kể từ năm 1957, Ang Ca đã chủ trương 2 tuần báo *Duy Tân, Tâm Nguyên*. Và cứ mỗi năm, Ang Ca xuất bản 1 số báo xuân lấy tên "*Xuân Dân Tộc Hòa Bình*". Đầu năm 1964, Ang Ca đứng ra làm chủ nhiệm, kiêm chủ bút báo *Tin Sớm* cho đến năm 1972 thì tự động đóng cửa để phản đối Luật Báo Chí 007, kiềm hãm công luận và tự do báo chí.

Ang Ca là một ký giả xuất sắc với những phóng sự hấp dẫn, linh động được theo dõi nhiều nhất trong nước và hải ngoại trong Cộng Đồng Việt Kiều. Ang Ca là ký giả Việt Nam xuất ngoại nhiều nhất. Tôi còn nhớ, trong thời kỳ làm việc tại Bộ Ngoại Giao, đã ký nhiều chiếu khán xuất ngoại công vụ cho các anh Đinh

Văn Ngọc, Võ Văn Ung và Nguyễn Ang Ca, đi tham dự các Thế Vận Hội và Tranh Giải Á Châu Túc Cầu và Bóng Bàn.

Riêng ký giả Nguyễn Ang Ca đã tham dự bốn lần Thế Vận Hội (Jeux Olympiques) và năm 1968 đã đoạt Huy Chương Vàng Thế Vận Hội về Báo Chí Bình Luận. đến năm 1969, ký giả Ang Ca lại đoạt thêm Huy Chương Vàng về giải Phóng Sự Thể Thao, cũng tại Mexico, đem lại danh dự lớn cho quốc gia và giới báo chí Việt Nam. Cùng năm này, Ang Ca được bầu Phó Chủ Tịch Ủy Ban Ký Giả Thể Thao Quốc Tế (Vice-Président du Comité International des Grands Reporters Sportifs). Chính trong thời kỳ này, ký giả Nguyễn Ang Ca đã có nhiều cơ hội kết giao thân hữu với rất nhiều ký giả và nhân sĩ ngoại quốc.

Ký giả Nguyễn Ang Ca còn kiêm thêm nghề soạn giả kịch tuồng (auteur dramatique) với bút hiệu Ngọc Huyền Lan, cùng với soạn giả Viễn Châu hợp soạn nhiều vở tuồng cho sân khấu miền Nam như: *Yêu Nữ Thần, Người Yêu Của Hoàng Thượng, Thiên Thần Trên Thiết Mã, Gió Cuốn Cành Hoa, Từ Sân Khấu đến Cuộc đời, Viên Ngọc Trắng Thần, Con Gái Hoa Mộc Lan* và nổi bậc nhất là vở tuồng *Hoa Mộc Lan*, đã từng được diễn và thu hút nhiều khán giả nhất trên sân khấu Thanh Minh Thanh Nga.

Chính ký giả Ang Ca đã cùng với ký giả lão thành *Trần Tấn Quốc* thành lập *Giải Thanh Tâm*, rồi cũng hai bạn tri âm đó đã có sáng kiến thành lập *Hội Bảo Trợ Học Sinh Nghèo*, do bà Vũ Bá Hùng làm chủ tịch và ký giả Ang Ca làm phó chủ tịch. Trong mấy năm trời, Hội này đã hoạt động tích cực giúp đỡ những học sinh nghèo khó, mà có chí hiếu học với những học bổng và phương tiện nâng đỡ cho tới khi tốt nghiệp và thành tài. Công tác tốt đẹp này đã chấm dứt bởi Cộng sản xâm chiếm miền Nam, hồi tháng tư đen năm 1975.

Trong mọi hoạt động và công tác tốt đẹp kể trên, ký giả Ang Ca đã được hỗ trợ của bà vợ hiền lành và đảm đang là *nữ ký giả kiêm thi sĩ Huyền Nhi*, luôn luôn đem lại cho chồng những ý kiến xây dựng và một tình thương đầm ấm.

Trong thời kỳ cộng sản chiếm đóng miền Nam, ký giả Nguyễn Ang Ca và gia đình đã phải trải qua những năm tháng cực nhọc và buồn thảm với vận nước điêu tàn, bất hạnh. Rốt cuộc, chịu không nổi, cả gia đình phải vượt biển vào cuối năm 1978, nổi trôi bèo bọt trên sóng đại dương mấy ngày đêm sóng gió hãi hùng, tưởng chừng như sắp kết liễu cuộc đời với kinh ngư cá mập, thì may thay! nhờ gió thuận mà cập được bên Hòn Rắn (Poulo Bidong) của Mã Lai, cho tới tháng 2/1979 mới định cư tại Belgique, nhờ có con trai du học bảo lãnh.

Nơi xứ lạ quê người, gia đình Ang Ca bắt đầu "trở lại hồn" rồi ổn định trong tình thế mới. Ang Ca và Huyền Nhi lần lần bắt liên lạc với các thân hữu và tổ chức Quốc Gia ở Hải ngoại. Rồi anh đi làm cho *Hồng Thập Tự* và các *Tổ Chức Cứu Trợ Tỵ Nạn Đông Nam Á*, lãnh đồng lương khiêm tốn, nhằm bảo đảm đời sống thanh đạm cho gia đình. Đồng thời, Ang Ca viết báo trở lại, cũng hăng say như thuở nào, vì trót "*đã mang cái nghiệp vào thân, thì đừng trách lẫn trời gần trời xa!*" như lời khuyên của thi bá Nguyễn Du mấy trăm năm về trước.

Từ đó, ký giả Ang Ca cộng tác với rất nhiều báo chí Việt trên khắp thế giới, đề bày tỏ quan điểm và lập trường quốc gia chống cộng của mình. Thỉnh thoảng có đăng những hồi ký thời Quốc nội, *rất hấp dẫn và thành thật*, và đó cũng là đức tính của người quá cố thân thương. Lúc nào thiếu tài liệu, hoặc thắc mắc về điểm nào thì Ang Ca biên thư, hoặc điện thoại cho tôi. Chúng tôi cho nhau tin tức thường xuyên. Hồi này, chúng ta thấy nhan nhản trên báo chí Hải ngoại những bút hiệu rất mới là: *Việt Hưng Quốc, Quách Tô Vương, Quách Tư Sinh và Hoàng Bích Vân*. Việc Ang Ca dùng nhiều bút hiệu khác nhau là *một dấu hiệu khiêm tốn, thêm vào tính tình hòa nhã, khiến cho sự giao tiếp trở nên bình dị và khả ái*.

Trong lãnh vực nhân đạo và xã hội, ký giả Ang Ca, từ khi thoát ra hải ngoại, không ngớt đấu tranh cho người tị nạn, cho gia đình những ký giả, những nhà thể thao, còn kẹt lại Việt Nam. Được bầu làm *Phó Chủ Tịch Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại* tại

XIN KHỐC CHO VIỆT NAM YÊU DẤU

Chỉ còn non thập kỷ
Nhân loại bước qua thế kỷ mới
Ở bên trời Tây người ta đã nghĩ tới truyện tìm những vùng đất mới, trên những hành tinh xa lạ.

Dân chúng của họ sẽ được di chuyển lên để sống.
những ý thức hệ, giáo điều, triết thuyết...

mà lâu nay nhân loại vì nó giết nhau
giờ thì họ coi như những đồ phế thải.
phần thì bị ném vào các thùng rác công cộng
hay may mắn hơn thì được cất vào các viện,

Bảo tàng làm trò mua vui cho những ai,
cần những giây phút giải trí.

Mọi người đã cởi bỏ ra những ràng buộc
của mọi thứ chủ nghĩa.

Tư bản, Cộng sản hay gì gì đi nữa.
đều vô nghĩa và trở trên lỗ lãng....

đó là ở bên trời Tây.

Còn tại Việt Nam quê hương tôi
Những người mệnh danh đỉnh cao trí tuệ
nhưng đầu họ là những bình vôi.

càng lâu,

càng già,

đầu óc họ đặc lại

Nhân loại nhìn về tương lai

Với cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

thì tại Việt Nam quê hương tôi

những người Cộng sản lại quay về quá khứ.
họ ngu muội!

nên bắt mọi người cũng ngây ngô như họ.

Marx Lenin bên trời Tây bây giờ bị mọi người
và ngay cả dân tộc Liên Xô gần thế kỷ tôn sùng
nay bị coi như những tên khủng bố của thế kỷ.

Tại Việt Nam quê hương tôi!

những người Cộng sản, vẫn miệt mài xưng tụng

Biết viết gì đây!

Biết nói gì đây!

và biết làm gì đây!

để tập đoàn mê muội này bùng tình

Việt Nam ơi!

dân Việt tôi ơi!

Biết bao giờ hết khổ đau, nhục tủi...

Chỉ còn non thập kỷ

nhân loại bước vào thế kỷ mới

ở bên trời Tây, nhìn đâu cũng thấy ấm no hạnh phúc

tôi khốc cho dân tôi!

tôi khốc cho Việt Nam quê hương tôi

và tôi cũng xin những người đồng hương

hãy khốc cho Việt Nam yêu dấu

Oi ! Việt Nam ơi!

Khốc lên đi ôi quê hương yêu dấu!

● Hạ Long

Paris và tại Bruxelles, ký giả Ang Ca là một trong những sáng lập viên *Chùa Linh Sơn* ở Bruxelles, đồng thời là Tổng Thư Ký *Hội Cao Trung Niên* tại thủ đô nước Bỉ.

Tôi còn nhớ năm 1977, tôi sang Canada tham dự Đại *Hội Văn Học Pháp Ngữ* của Đại Học đường Sherbrooke, lúc trở về ghé lại Montréal để thuyết trình đề tài "*Đàn Chim Việt*" ở Đại Học Kỹ Thuật tỉnh Québec, thì tình cờ gặp lại chủ nhiệm *Đình Văn Khai* và ông Nguyễn Thành Lễ, cả hai ông bạn đều nhắc đến ký giả Nguyễn Ang Ca, tỏ tình thương nhớ và lo lắng cho số phận hiền đệ Ang Ca và Huyền Nhi còn đang kẹt tại Sài Gòn, không rõ sinh sống ra sao?

Ngày 23.4.1988, lần đầu tiên Ang Ca viết thư báo tin bị "*crise cardiaque*": "từ ba năm nay em bị bệnh tim, nên BS cấm đánh máy và viết nhiều, nhưng anh chị nghĩ: *kiếp tạm chỉ có chết mới hết nhà thơ!* Thơ anh chị làm em cảm động vô cùng. Trong nghề nghiệp, em kính yêu nhất là Anh Bình Nguyễn Lộc, Nguyễn Vũ và... Anh. được tin Bà Năm Sa Đéc mới qua đời ở Sài Gòn. Bà Năm là vợ anh Vương Hồng Sển. Anh có biết nhiều về mối tình của anh V.H. Sển với người nghệ sĩ tiền phong này không? "Bà Lý Công Trinh với chúng em là chỗ thân tình. Lời đề tựa Anh đã giúp phần nào quyển "*Le Mirage de Paix*" được giải thưởng cao quý, làm hãnh diện Cộng Đồng Người Việt Tự Do."

Cũng bức thư này, nơi đoạn cuối, Ang Ca đã giới thiệu nữ sĩ Huỳnh Dung ở Genève (Kershatz), để nhờ tôi đề tựa bản dịch Pháp ngữ quyển truyện "*Thiên đàng của Thy*" (*Le Paradis de Thy*) do bác sĩ Trần Quang Đệ đảm trách, một bản dịch trung thành, văn hoa và lưu loát. Và tôi đã tìm được giáo sư Bernard Le Calloch, cố vấn Văn Hóa và Pháp Luật cho Thượng nghị sĩ André Le Jarrot, để viết đề tựa cho quyển sách của nữ sĩ Huỳnh Dung.

-----Phần hình và nguyên văn thư của Nguyễn Ang Ca-----

Ngày 20 tháng 1 năm 1989, Ang Ca viết cho chúng tôi một lá thư thương khóc nữ sĩ Lý Thu Hồ, tác giả quyển "*Le Mirage de la Paix*"

(Áo Ảnh Hòa Bình), đã đoạt giải nhất Văn chương về Á Đông 1987 của Hội Nhà Văn Pháp Ngữ (Association des Ecrivains de Langue Francaise, ADELFI). Lời trong thư như sau:

"Thưa Anh Chị: Em rất xúc động khi hay tin bà Lý Thu Hồ đã "qui tiên. Bà bị bệnh gì? đau lâu mau rồi? ông Lý Công Trinh, chồng của Bà, còn ở ngôi nhà cũ không?"

"Em định sẽ khóc nhớ Bà bằng một bài thương tiếc. Xin anh cho em chi tiết, những gì mà anh biết về Bà, tiểu sử, sự nghiệp.

"Cơ duyên nào mà Anh quen Bà và vào dịp nào Anh đã viết Tựa cho "quyển "*Le Mirage de la Paix*"? Anh cho em xin photocopies các thơ khen ngợi Bà của Thủ tướng kiêm đô trưởng Paris là ông Jacques Chirac, của Quận Vương Đan Mạch ở Copenhagen (Henrik De Montpezat), của Hoàng Hậu Fabiola của Quốc Vương Bỉ, v.v...

Liên sau đó, tôi đã cung cấp tài liệu đầy đủ cho nghĩa đệ Nguyễn Ang Ca, để viết về nữ sĩ Lý Thu Hồ, qui tiên ngày 8 tháng Janvier 1989, hưởng thọ 73 tuổi. Sinh tiền Bà là người rất mến phục ký giả Nguyễn Ang Ca. Nay cả hai Người đều về bên kia thế giới, thoát xa trần tục, để lại người thương luống ngậm ngùi!!

Ngày 12 tháng 5, 1989, Ang Ca viết thư giới thiệu ông bạn Võ Phước Lộc, thi sĩ Việt và Pháp, nguyên chủ nhiệm nhà xuất bản *Lửa Thiêng* ở Sài Gòn, trước 1975. Đồng thời Ang Ca cho biết mới về Rennes thăm Anh Cả Trần Văn Ân, bút hiệu Văn Lang, đã được Anh Cả truyền dạy thuyết vô cầu để tạo cho mình một nếp sống an vui với tình thương và đạo lý. Hồi đó Anh Cả đã 88 tuổi, năm nay đúng 90, mà vẫn còn minh mẫn, mặc dầu sức khỏe có phần suy giảm. Ang Ca cũng cho biết ký giả lão thành *Nguyễn Hữu Lượng* mới mất ở Sài Gòn, cũng như Đại tướng *Nguyễn Văn Xuân*, cựu Thủ tướng Việt Nam, đã qua đời ở Nice, hưởng thọ 97 tuổi, cùng mất một lượt với nữ sĩ Lý Thu Hồ.

Trong thư trả lời (1/6/89), tôi có cho Ang Ca biết: Anh Cả Văn Lang cũng thường hay thư từ qua lại với chúng tôi, kể từ khi ông ta còn làm chủ nhiệm tập san đời Mới ở Sài Gòn, mà tôi cũng có cộng tác.

Thuyết vô cầu của Văn Lang Tiên Sinh rút từ cả hai đạo Lão và Phật, đã được Nguyễn Bình Khiêm thu gọn trong hai câu:

*Lòng vô sự như trăng in nước
Của tháng lai như gió thổi hoa!*

Vào cuối năm ấy, trời Tây đang chuyển từ Thu sang đông, lá vàng rơi rụng khắp đường phố Ba Lê thì vừa nhận được lá thư viết ngày 12/10/90 của Ang Ca cho biết:

"Vợ chồng em vừa đi Marseille, *đáp lời mời của Anh Chị An Khê*, để viếng Foire International de Marseille. Qua Pháp hay tin anh *Nguyễn Kiên Giang* qua đời, chúng em có vào chùa Khánh Anh cầu siêu cho anh.

"Anh Võ Phước Lộc - tức Võ Đức Trung - có gửi cho em xem bức thơ của Anh, khích lệ ảnh. Đối với một người có tâm hồn và lý tưởng như Anh Lộc, bức thơ của anh quả là một món quà tinh thần..

Theo em nghĩ, Anh Chị có một đứa em Văn Nghệ xứng đáng rồi vậy".

Thế rồi, năm hết Tết tới, tuyết phủ đầy đồng, Ang Ca lại viết thư ngày 12/1/90, để báo tin người bạn quý *Nguyễn Long* tự *Thanh Nam*, mới qua đời bên Hoa Kỳ. Anh Nguyễn Long là chủ nhiệm "*Đuốc Từ Bi*", cũng là lãnh tụ Phật Giáo Hòa Hảo, Đảng Dân Xã, có nhiều uy tín. Ang Ca viết: "*mỗi lần nghe hung tin, chứng bệnh đau tim của em lại hành hạ, dù cố nén không cho xúc động mạnh*. Chẳng hay Anh Chị sức khỏe tốt? Em lại vừa hay tin *Chị Nguyễn Xuân Nhẫn* từ trần. Anh chị có quen biết anh chị Nhẫn hay không? Anh này cũng mê nghề viết, thích văn thơ lắm".

"Anh từng đoạt giải truyện ngắn ở báo *Tiếng Chuông*. Ở Anh Quốc, nữ nghệ sĩ *Thanh Tùng*, cô đào đẹp nhất của sân khấu Cải Lương 2 thập niên 1935 - 1955, không bệnh mà chết (bể ống tim). Anh có sáng tác bài nào dịp Xuân này, hay viết về Văn Hóa, thì gửi cho em xem với."

Thư của Ang Ca khiến tôi nhớ lại thời kỳ, đáp lời mời của Chủ nhiệm *Đình Văn Khai*, tôi đã tham dự nhiều lần *Ban Chấm Thi Truyện Ngắn Tiếng Chuông*, cùng với các nhà văn *Thuần Phong Ngô Văn Phát*, Luật sư *Nguyễn Văn Lộc* (sau này làm Thủ tướng), thẩm phán kiêm văn sĩ *Tuần*

Lý Huỳnh Khắc Dụng, v.v... Tôi còn nhớ hồi đó, không nhớ năm nào, nhà văn thơ *Hàm Thạch Nguyễn Xuân Nhân* (hiện ở Paris) đã đoạt giải Truyện Ngắn Tiếng Chuông với một bài nói về *Thân phận một Vú già*, bị phú gia bóc lột!

Tôi cũng cho Ang Ca biết là chúng tôi quen thân cả hai ông bà Nguyễn Xuân Nhân và riêng tôi có viết thư phê bình và khen ngợi Tập thơ "*Mặt Nước Hồ Xuân*" của nữ sĩ Thanh Liên, người bạn đời của thi sĩ Hàm Thạch.

Đầu tháng 2, ngày 5, 1990, Ang Ca lại viết thư hỏi địa chỉ của *ca sĩ Họa Mi*, mới ra đi tìm tự do nơi đất Pháp.

Thấm thoát thời đưa đã đến tháng 10, tôi lại nhận được thư của Ang Ca, báo tin vui, "*đã bán được quyển sách cho Đại Nam* bên Hoa Kỳ, tên sách là *Giá Tự Do* hay là *Lệ Trần Biển Đông*, có được đủ số tiền mua 2 vé phi cơ khứ hồi, để đi Mỹ thăm bạn bè. *Vì em bị đau tim, vợ em sợ em bị chết thành linh, nên có cơ hội, là đi thăm... cứ nhận ngay.*"

"Khi sách in xong, xin gửi đến Anh Chị ngay. Nếu được Anh nhận dịch ra Pháp ngữ thì hân hạnh cho em vô cùng."

"Nếu có thể, Anh cho em đôi hàng viết về "*con người của ký giả Nguyễn Ang Ca*", để em được in bìa sau quyển sách, cùng với lão huynh Trần Văn Ân, cố văn sĩ Bình Nguyên Lộc, anh Vũ Ký..."

"Em lại mới được tin ông *Lý Công Trình* đã qua đời. Buồn quá anh chị ơi!"

"Rất tiếc kỳ rồi, Anh sang Liège dự *Đại Hội Thi Ca Quốc Tế* mà tại em không mời được Anh về nhà để hàn huyên, tâm sự..."

Giữa tháng 11, 1990, chúng tôi có sang nước Bỉ thăm vợ chồng Ang Ca và Huyền Nhi, ở nhà số 32 Antoine Labarre, Bruxelles 1050, cùng với một số nhân sĩ Hoa Kỳ và Pháp sang họp Hội Thảo Việt Nam tại Đại Học Đường Tự Do Bruxelles. Nhìn thấy Ang Ca vẫn tráng kiện và vui vẻ, chúng tôi an tâm, nhưng vẫn cầu nguyện thăm trời Phật phò hộ cho Ang Ca tại qua nạn khỏi.

Về Paris ít lâu sau, thì tôi nhận được thư viết ngày 11/1/91, Ang Ca xin tài liệu về đảo Phú Quốc và cuộc vượt biển ngày xưa của Chúa

Lạy Phật

*Nghi ngút trầm hương trước Phật đài
Thành tâm cúi lạy đức Như Lai
Ta Bà thế giới ba ngàn cõi
Cực lạc Tây Phương mấy vạn đời
Trí giác cầu mong ơn cứu độ
Bồ đề xin gắng vấn tâm hoài
Chơn kinh chánh niệm công phu mãi
Ắt thấy hoa sen nở nụ cười*

An Lai Thôn Nữ

Nguyễn Ánh. Tôi liền sưu tập khá nhiều tài liệu gửi sang Bỉ cho Ang Ca tham khảo mà viết bài. Tôi không rõ Ang Ca đã viết chưa, và nếu đã viết thì đăng báo nào?

Đầu tháng 2, tôi nhận được lá thư viết ngày 4/2/91, báo tin như sau: "*Kính Anh Chị Hai - Em bị crise tim, vào bệnh viện từ 24/1/91. Sau khi làm examen đủ thứ, có cả soi indoscopie, thọc tụyau vào ngực để thăm dò và làm échographie. Nhưng chưa biết sẽ bị opération hay không?*"

"*Anh Hai có bài, tài liệu gì về Vua Quang Trung Nguyễn Huệ, xin gửi cho em xem, để em có tài liệu thuyết trình sau khi mạnh.*"

.... Sau 8 giờ tối, nếu anh Hai có rảnh, phone vào Viện cho em, số 764.0628. Nếu như em bị đôi phòng, anh hỏi Standart, *Nguyễn Kim Cang* nằm lit 628-B, đổi về phòng nào, lit số mấy?

"... Xin anh Hai cho em hay tin sốt dẻo với nhe."

"Kính thăm Anh Chị Hai và quý quyền luôn an lành."

"*Thân quý: Nguyễn Ang Ca, 4/2/1991*"

Nhận được thư này, tôi không ngờ là thư cuối cùng, thư vĩnh biệt của nghĩa đệ Nguyễn Ang Ca! Chiều theo ý muốn, tôi đã sắp xếp các tài liệu để gửi sang và tôi cũng đã điện đàm nhiều lần. Lần chót, trong đêm 25/3, tôi nghe tiếng nói Ang Ca hơi yếu, thoi thóp như con chim bị đạn của Thầy Tăng Tử. Rồi Ang Ca bảo tôi đọc lại hai câu thơ của Ông đình Quân mà sinh tiền Ang Ca rất ưa thích:

*Tam xuân nguyệt chiếu thiên sơn lộ,
Thập nhật khai hoa nhất dạ phong!*

mà Vũ Tùng Chi đã khéo dịch:
*Một đêm gió lộng hoa rơi tả,
Ba tiết trăng soi núi chập chùng!*
Phải chăng đây là một cái điềm báo trước Ang Ca sẽ ra đi vĩnh viễn?

Quả thế, trong đêm sau thì điện thoại nhà tôi reo. Tôi lấy máy nghe thì, than ôi! ông bạn Đỗ Việt báo tin không lành:

Ký giả Nguyễn Ang Ca đã qua đời, lúc 3 giờ chiều ngày 26 tháng 3 năm 1991, nhằm ngày 11 tháng 2 âm lịch, Tân Mùi tại Bruxelles, hưởng thọ 65 tuổi.

Thế là một người tài hoa của nước Việt, một hiền hữu trong Làng Văn, Làng Báo, Kịch Trường, một nghĩa đệ trong gia đình, đã vĩnh viễn ra đi nơi xứ lạ quê người, đem theo niềm thương tiếc vô biên của biết bao thân bằng quyến thuộc, của đồng bào mọi giới từ Hải Ngoại tới Quê Hương.

Và cũng từ đây, hai chữ KIM CANG sáng chói, sẽ được ghi vào tâm khảm của Cộng đồng Người Việt Quốc Gia:

*Xác tục ngàn năm lưu Hải Ngoại,
Hồn thiêng vạn dặm gửi Quê Hương!*

Paris (Chiêu Anh Các), 2 Mai 1991

Hương Giang Thái Văn Kiểm
----Phân con dấu và chữ ký-----
----Phân hình Ký giả Nguyễn Ang Ca đang niệm Phật tại Niệm Phật đường Bảo Quang ở Hamburg - Germany

Tham Luận Năm 91 và Viễn Ảnh Phát Triển Việt Nam - Trần Nam Sơn -

Lời tòa soạn:

Trần Nam Sơn là bút hiệu của một công chức cao cấp trong chính quyền VNCH trước năm 1975, ông hiện định cư ở Paris, Pháp. Đây là lần thứ 2 ông đóng góp bài cho trang chính trị của VG. Qua bài tham luận lần này về "Viễn ảnh phát triển Việt Nam", ông đã nói đến một diễn trình xây dựng và phát triển nền kinh tế VN, sau khi chế độ CS bị toàn dân lật đổ. Ngoài ra cũng theo tác giả, với một chế độ dân chủ ra đời ở VN, mọi quyền tự do phải được tôn trọng, đây được coi là căn bản khởi đầu cho sự ổn định và phát triển hầu tạo tự do no ấm cho toàn dân Việt.

Sau đây kính mời quý độc giả VG theo dõi bài tham luận của ông Trần Nam Sơn.

Năm 1990 vừa qua là một năm có nhiều biến động thuận lợi đối với những người tranh đấu cho tự do - dân chủ để giải phóng quê hương và phục hưng tổ quốc.

Với sự tan rã của thể giới cộng sản, kỷ nguyên đối kháng giữa hai khối Đông-Tây đã chấm dứt - Đông Âu, Liên Xô, Trung Hoa cũng như Việt Nam đều khát khao đón nhận kỹ thuật và tư bản đầu tư của các quốc gia phát triển. Đối với Hoa Kỳ, Tây Âu và Nhật Bản, đầu tư kỹ thuật và tư bản trong bối cảnh này là võ khí chiến lược để biến những quốc gia cựu thù trở thành sự hợp tác, tạo quyền lợi cho cả đôi bên.

Tháng 7 năm 1990, Hoa Kỳ cho biết là sẽ bắt đầu mở cuộc đối thoại với Việt Nam. Ngày 26.10.1990, ngoại trưởng Pháp Rolland Dumas cũng tuyên bố là Pháp sẽ tăng cường hợp tác văn hóa và kỹ thuật với Việt Nam, Pháp đã đề nghị với các quốc gia hội viên Cộng đồng Âu Châu nên chấm dứt tình trạng cô lập hóa Việt Nam.

Sự quan tâm trở lại của Hoa Kỳ và Pháp sau những năm dài thờ ơ, đã được Hà nội hân hoan đón nhận như những biến chuyển mới, với hy vọng là sẽ nhận được ít nhiều viện trợ để

cứu vãn tình trạng phá sản của chế độ hầu xoa dịu phần nào sự căm phẫn của toàn dân.

Nhưng thái độ đáp ứng của giới đương quyền ở Việt nam cho thấy là Hà nội chưa nắm vững kỹ thuật cầu viện. Họ không có tầm nhìn chiến lược, và cũng không dám có hoài bão lớn để đưa dân tộc đến chỗ phú cường.

1991, năm khó khăn của Cộng Sản Việt Nam.

Chỉ trong hai tháng cuối năm 1990, lạm phát ở Việt Nam đã tăng 31,5%. (Một vài chuyên viên kinh tế V.C ước tính mức lạm phát sẽ tăng tới 40% vào cuối năm 1991. Ngân sách thâm thủng tới 20% tổng sản lượng quốc gia theo các chuyên viên kinh tế Liên Xô cho biết. T.S.). Viện trợ của Liên Xô đã bị cắt giảm trầm trọng. Hà nội đang tuyệt vọng mưu tìm những nguồn tín dụng và đầu tư mới để thay thế. Cho đến năm 1989, Liên xô cung cấp hàng năm cho Việt nam 1,6 triệu tấn xăng dầu, 1 triệu tấn phân bón, 240 ngàn tấn thép, 220 tấn bông sợi. Vì tình trạng khủng hoảng kinh tế-chính trị hiện nay ở Liên xô và các nước đông Âu, năm 1990 mức cung cấp xăng dầu dự tính sẽ chỉ còn từ 60% đến 70%, phân bón chỉ còn từ 50% đến 60%. Kể từ tháng 1 năm 1990. Việt Nam mua nguyên liệu và nhiên liệu của Liên xô sẽ phải tính bằng ngoại tệ mạnh, nghĩa là phải trả bằng giá của thị trường, quốc tế, không được hưởng giá nâng đỡ nữa. Dự trữ ngoại tệ mạnh của Việt nam, theo Far Eastern Economic Review chỉ đủ đài thọ cho 2 ngày nhập khẩu.

Đề đòi lấy xăng dầu, phân bón, sắt thép và bông sợi cần thiết cho sản xuất, Việt Nam đã xuất cảng sang Liên Xô và Đông Âu các sản phẩm tiêu thụ công nghiệp, giày dép và quần áo, xe đạp, dược phẩm,... Nhưng Việt Nam đã phải bán sản phẩm của mình với giá rẻ. Xe đạp xuất khẩu của Việt nam đã được bán cho Liên Xô dưới giá thành. Kết quả là trị giá xuất khẩu của Việt Nam qua Liên Xô mỗi năm chỉ tương đương với 25% trị giá hàng nhập từ Liên Xô.

Sau kế hoạch năm năm phát triển kinh tế lần thứ nhất 1976 - 1980, Việt nam nợ Liên xô 3,5 tỉ Mỹ kim. Sau kế hoạch thứ hai 1981 - 1985, Việt nam nợ Liên xô từ 15 đến 18,5 tỉ Mỹ kim,

trong đó 10,34 tỉ dự trữ sẽ phải hoàn trả trước năm 1995. Món nợ 15 hay 18,5 tỉ đô la này đã được Hà nội coi như một ân huệ của Liên xô, viện trợ tín dụng của nước đàn anh để tài trợ 3 chương trình "năm năm phát triển kinh tế". Thế hệ những người Việt nam lao động sản xuất trong thời gian 1991 - 1995 sẽ phải trả nợ 10,34 tỉ đô la cho Liên xô. Họ đã được hưởng những thành quả nào của 3 kế hoạch năm năm phát triển kinh tế vừa qua?

Hàng loạt các xí nghiệp quốc doanh đã bị phá sản vì làm ăn thua lỗ. Một bộ máy sản xuất nông nghiệp lạc hậu, kém năng suất. Một hệ thống thương nghiệp trong đó hàng hóa chủ yếu chỉ được phân phối qua các đường dây buôn lậu, với sự đồng lõa của các cán bộ tham nhũng, hoặc với sự tổ chức của các đảng bộ cộng sản địa phương.

Tình trạng kinh tế khó khăn đã đi đến chỗ ngặt nghèo, có nguy cơ phá sản. Biện pháp cứu nguy duy nhất là phải "khẩn cấp tranh thủ" những nguồn tín dụng và đầu tư của các quốc gia ngoài khối cộng sản.

Kể từ khi có luật đầu tư năm 1987, Việt nam đã tiếp nhận trên dưới 1 tỉ Mỹ kim đầu tư vào các ngành dầu khí, ngư nghiệp, dệt và may, du lịch và viễn thông. Ngoại trừ ngành dầu khí, các hợp đồng đầu tư hầu như chỉ nhằm khai thác tài nguyên thiên nhiên và sức lao động rẻ mạt của người Việt nam, mà không hề giúp Việt nam có thêm trang thiết bị để phát triển cơ cấu sản xuất.

Tháng 6 năm 1989, một phái bộ của Tổng đoàn Chủ nhân Pháp, sau khi đến thăm Việt nam đã khuyến cáo chính phủ Pháp là nên "phổ biến và bồi dưỡng tiếng Pháp qua việc giảng dạy kỹ thuật cũng như phương pháp quản trị kinh tế, đồng thời cũng phải tung ra một ngân khoản rất lớn để viện trợ và đầu tư, nhằm trùng tu các xí nghiệp và cơ sở hạ tầng". Khuyến cáo này đã được chính phủ Pháp chấp nhận một phần khi quyết định là sẽ giúp Việt nam đào tạo y sĩ, kỹ sư, và các chuyên viên quản trị kinh tế.

Viện trợ của Pháp quả thật có tính cách đầu tư phát triển đối với Việt nam. Nhưng loại viện trợ này sẽ chỉ có hiệu quả trong trường kỳ, không có tác dụng cấp thời ổn định kinh tế và phục hồi sản xuất.

Sau khi Hoa kỳ tuyên bố chấp nhận đối thoại với Việt nam, ngoại trưởng

Việt cộng Nguyễn Cơ Thạch đã đi một vòng viếng thăm Hoa kỳ, Nhật bản và Thái lan để mong cầu viện. Nguyễn văn Linh, Phạm văn Đồng và đến Đỗ Mười đã bí mật sang Trung hoa để xin bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

Trung hoa lục địa có thể sẽ chấm dứt các hành vi phá hoại ngầm kinh tế Việt nam, nhưng chuyện đầu tư để giúp Việt nam phát triển thì chắc chắn sẽ chẳng bao giờ có.

Thái lan sẽ tiếp tục mua rế đậu xanh, nước mắm, và hải sản của Việt nam để tái xuất khẩu. Việt nam sẽ tiếp tục mua của Thái củ kiệu và tương chao đóng hũ, quần jean và áo pull, bia hộp và thuốc lá ngoại quốc.... Nhưng chính Thái lan cũng đang cần đầu tư ngoại quốc, khó có thể tính chuyện đầu tư để giúp Việt nam cứu nguy kinh tế.

Nhật là một nước tư bản, đầu tư thì phải có lời, phải tiên liệu những rủi ro kinh tế. 65 triệu dân Việt nam nghèo khổ, chưa có mãi lực để tiêu thụ sản phẩm công nghiệp nên Việt nam chưa phải là thị trường béo bở để Nhật bỏ vốn đầu tư.

Về phía Hoa kỳ, mặc dầu Nguyễn văn Linh đã có lời mời mọc Hoa kỳ và Nhật Bản sử dụng căn cứ Cam Ranh. Lệnh cấm vận kinh tế đối với Việt nam của Mỹ vẫn còn được duy trì, ít ra là cho đến khi tìm được một giải pháp thỏa đáng cho vấn đề Cao Miên.

Trong tương lai, có thể Hoa kỳ sẽ có kế hoạch đầu tư kỹ thuật và tư bản đại quy mô để giúp Việt nam trở thành một quốc gia phát triển, Hoa kỳ có thể sẽ hợp tác với Pháp để giúp Việt nam đào tạo chuyên viên, tái thiết và xây dựng hạ tầng cơ sở kinh tế, phát triển cơ cấu sản xuất. Nhưng không thể tính chuyện viện trợ và đầu tư khi Việt nam chưa từ bỏ con đường chuyên chính vô sản, khi Việt nam chưa trở thành một quốc gia trọng pháp, khi Việt nam chưa có một chính quyền dân chủ, khi nhân quyền ở Việt nam chưa được tôn trọng. đây không phải là những điều kiện chính trị hay nhân đạo, đây là những điều kiện để tư bản đầu tư có thể đem lại hiệu quả của kinh tế.

Viễn ảnh phát triển Việt Nam

Sau khi thế chiến thứ 2 chấm dứt, Hoa kỳ đã thực hiện một kế hoạch viện trợ và đầu tư đại quy mô để phục hồi các quốc gia đồng minh cũng như cứu rỗi những.

Trong bối cảnh tranh chấp giữa hai khối tư bản và cộng sản, Hoa kỳ cần phát triển tiềm năng kinh tế của thế giới tư bản, để có những quốc gia đồng minh thực sự mạnh về kinh tế. Anh, Pháp và các quốc gia khác ở Tây Âu nhờ đó đã được mau chóng phục hưng.

Đức và Nhật là những quốc gia cựu thù, nhưng đồng thời cũng là những quốc gia phát triển hàng đầu của thế giới đương thời. Nhờ có khả năng nhìn xa trông rộng, Hoa Kỳ đã tận lực giúp đỡ tái thiết Tây Đức và Nhật. Với tiềm năng kỹ thuật và nhân dụng phong phú, hai quốc gia này đã trở thành những đại cường kinh tế, có những tương quan quyền lợi mật thiết với thế giới Tây phương.

Nhưng Anh, Pháp, Tây Đức và Nhật đã mất 5 năm để phục hồi và 20 năm để phát triển. Ý và Tây Ban Nha đã phát triển chậm hơn từ 10 đến 20 năm, mặc dù cũng đã được hưởng những thuận lợi chung của giai đoạn 1950 - 1970, "những năm vinh quang" của các quốc gia kỹ nghệ.

Những kinh nghiệm trên đây giúp chúng ta có một ý niệm chính xác hơn về tiến trình tái thiết và phát triển quê hương.

Việt nam cần kỹ thuật và tư bản đầu tư

Chúng ta có vị trí địa dư thuận lợi, có tài nguyên thiên nhiên phong phú. Dân tộc ta có khả năng tiếp thu kỹ thuật và sử dụng tư bản.

Trong những thập kỷ vừa qua, vị trí chiến lược của đông dương đã biến Việt nam thành bãi chiến trường. Trong bối cảnh mới, vị trí địa dư Việt nam sẽ là yếu tố thu hút đầu tư ngoại quốc.

Nhưng đầu tư không có nghĩa là cho không, không phải là thứ viện trợ không hoàn trả. Kỹ thuật và tư bản đầu tư đương nhiên là phải phục vụ quyền lợi của quốc gia đầu tư, phải đem lại lợi lộc cho tư bản bỏ vốn kinh doanh, nhưng làm sao đồng thời cũng phải có hiệu quả phát triển kinh tế đối với Việt nam.

Khi nghiên cứu một dự án đầu tư, chúng ta cần phải nghĩ đến vấn đề bảo vệ môi sinh, và sử dụng hợp lý tài nguyên của đất nước.

Việt nam hiện chưa có máy lọc dầu, phải nhập cảng xăng dầu từ Liên xô, khai thác dầu hỏa ở vùng biển Việt

nam để đem bán rế dầu thô cho ngoại quốc là có tội với những thế hệ tương lai.

Sau khi Nam Dương và Mã Lai đã có chính sách bảo vệ rừng và cấm xuất cảng gỗ. Việt nam bán 3.000m³ gỗ cho công ty Meiwa của Nhật trong tháng 11 năm 1990, cùng với dự tính là sẽ bán gỗ nhiều hơn trong suốt năm 1991. Nếu rừng Việt nam bị khai thác vô tổ chức, và không có kế hoạch trồng rừng kèm theo, thì dự án kinh doanh này sẽ trở thành một thí dụ điển hình tàn phá môi sinh.

Trong tiến trình phục hưng đất nước, có những giai đoạn chúng ta cần ít hoặc nhiều đầu tư ngoại quốc, Nhưng đất nước chúng ta sẽ chẳng bao giờ trở thành một quốc gia phát triển nếu Việt nam không có khả năng tự cấu tạo tư bản nội địa.

Nhờ kỹ thuật và tư bản ngoại quốc, dân tộc ta sẽ có thêm phương tiện sản xuất, tài nguyên thiên nhiên sẽ được sử dụng hữu hiệu hơn, năng suất lao động sẽ cao hơn. Chúng ta sản xuất để thỏa mãn nhu cầu tiêu thụ, để xuất cảng, nhưng đồng thời cũng phải nghĩ đến tiết kiệm để đầu tư cho tương lai.

Một nền kinh tế lệ thuộc hoàn toàn vào đầu tư ngoại quốc sẽ chỉ là một nền kinh tế chậm tiến triển miên.

Việt nam có thời gian để phát triển

Năm năm phục hồi và hai mươi năm phát triển, đó là thời gian cần thiết đối với những quốc gia đã có cơ sở công nghiệp vững vàng. Trong tình cảnh của Việt nam ngày nay, thời gian đòi hỏi chắc chắn sẽ phải dài hơn.

Giả thuyết là năm 1991, nhân dân Việt nam ở trong nước, với sự yểm trợ của những người Việt nam hải ngoại, đứng lên lật đổ được chính quyền cộng sản. Chúng ta sẽ cần một giai đoạn chuyển tiếp chính trị từ 3 đến 5 năm để xây dựng một bộ máy chính quyền ổn định và hữu hiệu. Chúng ta sẽ mất thêm 5 năm nữa để phục hồi đất nước. Năm 2000, khi tình thế đã ổn định, đất nước đã có kỷ cương, nhân dân đã đủ no ấm, chúng ta sẽ cần 10 năm chuyển hóa kinh tế nông nghiệp để Việt nam trở thành một quốc gia kỹ nghệ. Và sau đó, chúng ta mới thực sự bước vào giai đoạn phát triển 20 năm. Trong giai đoạn chuyển tiếp chính trị, Việt nam cần nhanh chóng thoát ra khỏi tình trạng khủng hoảng chế độ

như trường hợp của Liên Xô, Bulgarie và Rumanie hiện nay. Chúng ta sẽ phải đối phó với tình trạng băng hoại tinh thần của nhiều thành phần xã hội Việt nam, ở trong nước cũng như ở ngoại quốc. Vấn đề quan trọng là phải thực hiện đoàn kết toàn dân để xác định những giá trị chung của xã hội hầu thiết lập những định chế dân chủ. Truyền thống văn hóa và sức sống mãnh liệt của toàn dân, cùng với kiến thức, kinh nghiệm và hào khí của những người thiết tha với vận nước sẽ là những yếu tố quyết định để vượt qua mọi khó khăn.

Bước vào giai đoạn phục hồi kinh tế 1995 - 2000, trục phát triển chính sẽ là sản xuất công nghiệp. Hoạt động này sẽ được yểm trợ từ nhiều phía với những công trình phát triển năng lượng, sản xuất phân bón và thuốc trừ sâu. Một mặt khác, cần phải có một hệ thống những cơ sở công nghiệp bảo quản và chế biến nông phẩm, một mạng lưới phân phối.

Đây là giai đoạn xây dựng xí nghiệp và hạ tầng cơ sở kinh tế. Chúng ta cần đầu tư ngoại quốc. Chúng ta cần kiến thức, kỹ thuật và tư bản đầu tư của những người Việt nam sống ở nước ngoài. Nhiệm vụ của chúng ta là phải huấn luyện công nhân chuyên nghiệp, đào tạo cán sự kỹ thuật, cán bộ đại học, và chuyên viên nghiên cứu. Sinh viên Việt nam phải có trình độ học vấn tương đương với sinh viên đại học ở các quốc gia tiên tiến tây phương.

Giai đoạn 2000 - 2010 là thời kỳ Việt nam chuyển hóa kinh tế để thực sự trở thành một quốc gia kỹ nghệ. Hoạt động thương mại, dịch vụ, ngân hàng và bảo hiểm sẽ phát triển mạnh.

Đây là giai đoạn phát triển đội ngũ chuyên viên sản xuất và quản trị. Hệ thống giáo dục kỹ thuật phải được bổ túc với một chương trình đào tạo tráng niên. Những người tốt nghiệp đại học năm 2000 sẽ nhờ giai đoạn này để tích lũy kinh nghiệm. Các chuyên viên được đào tạo ở nước ngoài cũng cần có thời gian để thích ứng với thực trạng nước nhà. Thời gian này còn cần thiết để những cán bộ chỉ huy trở thành cán bộ tổ chức, cán bộ lãnh đạo.

Đây cũng là giai đoạn của những đại công tác: cơ giới hóa nông nghiệp, điện khí hóa và đô thị hóa nông thôn, chỉnh trang đô thị. Chúng ta cần phát triển hệ thống giao thông

LỄ KHÁNH THÀNH TÂN VIÊN GIÁC TỬ

*Chúng con Phật Tử Ha Nô (Hannover)
Chào mừng Hòa Thượng quý Cô quý Thầy
Cùng quý Phật Tử về đây
Mừng Tân Viên Giác dựng xây hoàn thành
Thật là cả một công trình
Năm Châu Phật Tử tận tình góp vô
Từ một thước đất xây chùa
Đến tường gạch ngói đóng vô ào ào
Thầy trụ trì thật công lao
Sớm: khuya cầu nguyện mong sao xong chùa
Tĩnh tài thiếu Thầy chạy lo
Đông Tây Nam Bắc vắt giò lên vai
Bây giờ chùa đã xong rồi
Thầy lo trang trí trong ngoài uy nghi
Tủ thờ câu đối hoành phi
Thầy nhờ thợ chạm bên quê làm giùm
Phật Di Đà thật oai nghiêm
Cao hơn ba thước dựng trên hiên chùa
Khen thay thợ tượng khéo tô
Mi thanh mục tú nhĩ to diện đầy
Đắp y thật rực rỡ thay
Hai bàn tay dày miệng nở như hoa
Tĩnh luôn cước phí gởi qua
Cộng chung lại là trên bốn chục cây
Tủ thờ Phật Tử cúng ngay
Hoành phi câu đối chưa người phát tâm
Sắp đến tháng bảy ngày rằm
Vu Lan báo hiếu tú ân mời về
Trước là lễ Phật sau nghe
Thầy trụ trì nói rõ tứ linh
Xây cất nhiều việc linh tinh
Mong các Phật Tử nhiệt tình giúp cho
Trong chùa hoàn tất khỏi lo
Ở bên ngoài chùa xây cất chưa xong
Cũng nhờ quý vị phát tâm
Mười phần xây cất đã xong chín rồi
Còn một phần nữa mà thôi
Vây xin mỗi người quyền góp một trăm
Để tô tường ngoài cho xong
Đông về tuyết đổ cũng không lo gì
Chùa mà thiếu thốn việc chi
Phật Tử ủng hộ việc gì cũng xong
Nguyện cầu xin đức Quan Âm
Độ chư Phật Tử thanh tâm kết tường*

QUANG KÍNH

vận tải đường bộ, đường thủy và đường hàng không. Một tuyến đường hỏa xa Hải phòng-Hà nội-Vân nam, một con kênh đào Đông Hà-Cửa Việt-Savanakhet,... sẽ có những tác dụng chuyển hóa kinh tế rất lớn.

Vào thời kỳ này, Việt nam sẽ có thêm nhiều khả năng thu hút tư bản ngoại quốc đầu tư. Chúng ta sẽ có tư thế thuận lợi hơn để lựa chọn những đề án đầu tư thích hợp nhất. Bộ máy kinh tế đã chạy đều, mức sống của người dân đã được nâng cao.

Giai đoạn phát triển kinh tế 2010-2030 sẽ chỉ là hệ quả đương nhiên của tiến trình phục hưng đất nước. Kinh tế Việt nam đã có khả năng tự chủ. Quản lý phát triển trong giai đoạn này đòi hỏi sự hợp tác quốc tế do sáng kiến của chính chúng ta. Sự thịnh vượng của Cao Miên, Ai Lao, các tỉnh phía nam

Trung hoa và vùng đông bắc Thái Lan sẽ giúp Việt nam có thêm điều kiện phát triển kinh tế.

Đây là lúc chúng ta phải đặt nặng vấn đề tái phân phối lợi tức. Năm 2020, mỗi gia đình Việt nam sẽ phải được trang bị những tiện nghi vật chất cần thiết: máy giặt, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, điện thoại, truyền hình, xe hơi. Dân số Việt nam năm 1987 là 62,5 triệu người. Với sinh suất hiện nay, năm 2000 chúng ta sẽ có 82 triệu dân. Khi mỗi gia đình Việt nam bắt đầu được trang bị thì riêng thị trường nội địa cũng đã đủ lớn rộng để các ngành công nghiệp kể trên phát triển mạnh trong vòng 20 hoặc 30 năm.

Kết luận:

Trong gần một nửa thế kỷ vừa qua, bối cảnh lịch sử của vùng Đông Nam Á cùng với những tác hại của đảng cộng sản Việt nam, đã đưa đất nước vào cảnh suy vong. Phần lớn dân tộc đã trở thành những con người sống vật vờ bên lề lịch sử, những người tranh đất cho tự do dân chủ đã không được quyền làm chủ vận mệnh của đất nước mình.

Với vận hội mới của thế giới, Việt nam đã có cơ hội thuận lợi để tự hồi sinh. Mỗi người dân Việt nam đều có quyền và có bổn phận góp phần cứu nước và phục hưng tổ quốc. đồng bào trong nước sẽ đứng lên nhận lãnh trách nhiệm lịch sử của mình. Những người Việt nam sống ở nước ngoài sẽ tích cực yểm trợ, vận dụng mọi khả năng, và đích thân góp sức cho công cuộc chiến đấu chung.

Paris, ngày 3.2.1991

THÔNG BÁO

V/v Phiên dịch các văn kiện

Kính thưa quý đồng hương xa gần,

Tính đến nay, gần một năm rưỡi, Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật Giáo Việt Nam (TTVNXPĐGVN) tại Cộng Hòa Liên Bang Đức thuộc chùa Viên Giác Hannover đã dịch gần 1400 văn kiện, giấy tờ đủ loại từ Đức ra Việt Ngữ hoặc ngược lại, không những của đồng hương hiện đang sinh sống tại Tây Đức mà còn ở Đông Đức trước đây gởi đến. Hiện còn rất nhiều giấy tờ từ những tháng trước còn phải dịch, chúng tôi cố gắng giải quyết xong. Hầu tránh mọi sự ngộ nhận cũng như khó khăn chung, chúng tôi xin trình bày cùng quý vị những điều sau về dịch vụ nói trên.

A. Dịch phí như hình thức cúng dường cho việc xây cất ngôi Viên Giác Tự được tính như sau :

1/ 10 Đức Mã mỗi văn kiện cho đồng hương từ Đông Âu sang Đức xin tỵ nạn; 2/ Ngoài diện nói trên, mỗi văn kiện 35 Đức Mã.

B. Việc hoàn trả: Sau khi dịch và chúng nhận xong, chúng tôi gởi đến quý vị theo lối chuyển hóa giao ngân (Nachnahme). Tổng số tiền quý vị trả cho người phát thư để nhận hàng gồm có :

1/ Tổng số dịch phí; 2/ 5 Đức Mã lệ phí chuyển tiền vào trương mục của chùa theo lối chuyển hóa giao ngân; 3/ Bưu phí, tùy sự nặng hay nhẹ của món hàng. (Lệ phí chuyển tiền 5,00 DM và bưu phí chúng tôi phải trả trước!).

C. Khó khăn: Trong thời gian qua có những khó khăn đã xảy ra trong dịch vụ này, chúng tôi xin lược kể để quý vị rõ

1/ Hầu tránh sự thất lạc thư từ, xin quý vị gởi đến chúng tôi theo lối bảo đảm (Einschreiben); 2/ Tên người gởi ngoài bì thư và tên người cần dịch giấy tờ không khớp nhau nên xảy ra những trường hợp sau: a) Ngộ nhận về việc tính dịch phí; b) Sự sao lục giấy tờ; c) Việc gởi trả lại không có người nhận. 3/ Những bản sao hay bản chụp phải có thị thực của cơ quan công quyền (amtliche Beglaubigung). Những văn kiện không có thị thực, chúng tôi sẽ ghi chú trong bản dịch rằng "văn kiện này là bản chụp lại không có thị thực". Việc thẩm định giấy tờ của quý vị thật hay giả là phần vụ của cơ quan thẩm tra của chính quyền, chứ không phải của thông dịch viên.

D. Trong tương lai: Hầu tránh những khó khăn hoặc ngộ nhận như đã nêu trên, kể từ ngày 15. 07. 1991 trở đi, chúng tôi có những đề nghị và yêu cầu cùng quý vị về việc phiên dịch giấy tờ như sau:

1/ Từ 5 tuần trở đi, chúng tôi mới có thể hoàn tất việc phiên dịch giấy tờ cho quý vị và tính dịch phí theo diện nêu trong điểm A.

2/ Những văn kiện không phải là chứng thư có mẫu chung như khai sanh, hôn thú, chứng từ, bằng lái xe v.v..., trong diện A nói trên dịch phí sẽ được tính như điểm D.3 sau.

3/ Trường hợp cần dịch gấp hay có những yêu cầu khác như thông và phiên dịch việc đăng ký kết hôn, luật sư, thi lý thuyết bằng lái xe, tiếp xúc với các cơ quan công quyền v.v..., xin quý vị lên lạc trực tiếp hay điện thoại qua địa chỉ của cá nhân chúng tôi: Ngô Ngọc Diệp, Dipl. Ing., Nelkenstr.16, 3008 Garbsen 4. Tel.: 05131-95002. Phí tổn cho những dịch vụ này được tính theo điều luật đã qui định về thù lao của thông dịch viên hữu thệ. Cá nhân chúng tôi sẽ cấp cho quý vị hóa đơn phí tổn về những dịch vụ này, để quý vị khai xin quân bình thuế lương bổng hay lợi tức cuối năm.

Trên đây là những điều chúng tôi cần phải trình bày hầu quý đồng hương cảm thông và hoan hỷ cho. Xin thành thực cảm tạ sự lưu tâm và hỗ trợ của quý đồng hương.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

Ngô Ngọc Diệp, Cử nhân kỹ sư.

Điều hành Trưởng Trung Tâm VHXHPGVN tại Đức và Thông dịch viên hữu thệ của Tòa án vùng Hannover

Sinh Hoạt của Gia Đình Phật Tử PHÁP QUANG

Hôm nay mình được phép thay mặt tất cả các đoàn sinh của GĐPT Pháp Quang - Hamburg gọi đến các bạn áo lam gần xa lời chào tinh tấn. Lần này mình xin mời các bạn hãy nhìn một ít thì giờ quý báu và ghé thăm chùa Bảo Quang, nơi sinh hoạt của GĐPT Pháp Quang trong thời gian qua.

Để tìm hiểu nguyên nhân đưa đến sự thành lập GĐPT tại Hamburg, xin mời các bạn hãy cùng mình trở về quá khứ, để hồi tưởng công đức lên ngôi Tam Bảo và những người đã khuyến khích và giúp đỡ GĐ mình trên bước đường sinh hoạt đầy khó khăn vừa qua. Hơn sáu năm trước đây, chúng mình chỉ là những thanh thiếu niên Phật Tử thường lui tới Tịnh Thất Bảo Quang, nơi có Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm, người lãnh đạo tinh thần Phật Tử Hamburg và vùng phụ cận. Trước là để lễ Phật, tu học, làm công quả, tham gia các khóa học giáo lý và thọ Bát Quan Trai do Ni Sư truyền dạy, đóng góp văn nghệ cúng dường cho những ngày Đại lễ Phật Đản và Vu Lan tại Hamburg cũng như tại chùa Viên Giác Hannover. Ngoài các hoạt động sinh hoạt chung quanh chùa ra, chúng mình thường hẹn nhau gặp gỡ tại nhà hay một nơi nào đó để vui chơi giải trí lành mạnh. Do đó tình thân thiết giữa anh chị em chúng mình đã được hàn gắn thật sâu đậm và thân mật. Để duy trì tình cảm thân thiết ấy và phát huy các ngành hoạt động đưa đến kết quả tốt đẹp chung, nhất là do những sự họp mặt đông đủ thường xuyên đó, mà chúng mình có cơ

hội để hàn huyên tâm sự và trao đổi với nhau những ý nghĩ về cuộc sống và tinh thần của những người thanh thiếu niên Việt Nam trên đất khách không quên nguồn gốc và ngôn ngữ của mình, dưới sự khuyến khích và giúp đỡ của Ni Sư và Ban Huynh Trưởng Trung ương. Sau buổi họp với anh Thị Lộc Võ văn Mai và anh Nhật Định Nguyễn Kim Sơn, là những người đã tạo nhân duyên cho chúng mình có GĐPT hôm nay, chúng mình đã tán thành việc thành lập GĐPT tại Hamburg.

Nhân dịp lễ Vu Lan báo hiếu Phật lịch 2534 tại Hamburg, dưới sự hướng dẫn của anh Thị Hiện Nguyễn Hữu Lộc và sự cộng tác của chị Tâm Bạch Nguyễn Trần Huyền Đan, dưới sự chứng minh của Thượng Tọa Thích Như Điển, Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm, Ban

Huynh Trưởng Trung ương, đại diện các GĐPT bạn gần xa, các bác trong Chi Hội Phật Tử Hamburg, cùng các Phật Tử tại địa phương, GĐPT Pháp Quang được chính thức thành hình và sinh hoạt theo hình thức của GĐPTVN.

Thành phần nhân sự của GĐ mình được chia ra như sau : Gia trưởng : Bác Nhật Đạo Lưu Minh Thành. Ban Huynh Trưởng GĐ gồm có : Liên đoàn trưởng : Chị Diệu Hiền Võ Thùy Trâm. Liên đoàn phó : Anh Nhật Trường Lưu Minh Thọ. Thư ký : Chị Mỹ Liên Trần Thị Tuyết Phượng. Thủ quỹ : Anh Minh Trí Huỳnh Thế Hùng. Dưới sự hướng dẫn và cộng tác của Bác Từ Ngọc Phong, chuyên trách dẫn dạy GĐ mình trong môn Việt Sử, và qua sự hướng dẫn của Ni Sư về môn Giáo lý, nhằm mục đích để chúng mình, những người con nước Việt đang sống tha hương trên đất lạ quê người hấp thụ thêm Phật đạo và những gì đẹp đẽ trên nền văn hóa xã hội Việt Nam, nhất là không thể quên đi nguồn gốc Việt và bị ảnh hưởng những gì xấu xa theo đời sống mới của nền văn hóa Tây phương, GĐ mình đã có một nề nếp sinh hoạt riêng, cứ mỗi tháng một giờ Sử và một giờ Giáo lý. Với con số 20 đoàn sinh của GĐPTPQ, tuy không đông đảo như các GĐ bạn, nhưng cũng chia



Văn nghệ mừng Đại Lễ Vu Lan của Bảo Quang Ni Tự - Hamburg ngày 24.08.1991

ra được hai Đoàn : Nam và Nữ. GD mình sinh hoạt mỗi tháng hai lần, nhằm vào ngày chủ nhật của tuần thứ nhất và thứ ba trong tháng, và cũng là ngày lễ Phật định kỳ tại Bảo Quang Ni Tự.

Trước giờ sinh hoạt của GD, các đoàn sinh thường lên chùa sớm để làm công tác và tham dự lễ Phật. Vì thời gian sinh hoạt của GD rất giới hạn (từ 14g-18g), nên những hoạt động tập dợt văn nghệ để đóng góp trong các ngày Đại lễ hay múa lân đều được dời lại trong những ngày rảnh rỗi như thứ bảy mỗi tuần hay ngày chủ nhật thường. Niềm vui nho nhỏ của GD mình là đội lân đã được thành lập và tập dợt liên tục, với hy vọng sẽ hoạt động mạnh mẽ trong tương lai để đóng góp một phần nào đó trong công cuộc xây dựng quỹ giúp chùa.

Gần một năm sinh hoạt vừa qua, GD mình đã tham dự một số hoạt động Phật sự, múa lân và văn nghệ, làm công tác tại chùa khi chùa cần đến, nhất là trong thời gian vừa qua, khi ngôi chùa Bảo Quang được tái lập sau một thời gian bị ly tán, tham dự các khóa học giáo lý, thọ Bát Quan Trai tại chùa, góp tiền về Thái Lan để giúp đỡ GDPT Chánh Tín trong trại tỵ nạn. Ngoài việc tham dự trại họp bạn tại Hannover nhân dịp lễ khánh thành Viên Giác Tự vừa qua, GD mình theo sự hướng dẫn của Ni Sư đã đi thăm viếng GDPT Quảng Hương tại Aarhus Đan Mạch trong bốn ngày vào tháng 10/90.

Ngoài việc tìm hiểu, trao đổi kinh nghiệm với nhau và học hỏi thêm của các GDPT bạn ra, các đoàn sinh của GD mình đã tham dự các trại huấn luyện khóa đội chúng trưởng Thiện Minh và Thiện Hòa trong hai năm vừa qua, để trở thành những Phật Tử chân chính, những đoàn sinh tốt, sống hỷ xả theo lời Đức Phật đã dạy.

Chúng mình hy vọng rằng, ánh sáng của đạo lý, của diệu pháp sẽ đưa đường dẫn lối chúng mình thoát ra khỏi cơn lăm mê, trừ được ngu si và phiền não để đứng tiến trên đường đạo. Đó là ý nghĩa của chữ Pháp Quang, tên của GD mình. Thân ái chào các bạn.

Diệu Nguyễn
Nguyễn Huỳnh Ngân Khanh

Ngày Ra Tù

(Gửi bạn bè ở Trại Tù Cây Dương Trà Vinh)

... Mai ngày ta đã chia tay
Đường lại mở thênh thang trước mặt
Ta lại bắt đầu
Bồi nấng hồng chửa bao giờ tắt
Trên lối ta về, phấp phới áo ai bay!

Ta gặp nhau đây
Đứa Huế, đứa Sài Gòn, đứa Sóc Trăng, Cần Thơ, Trà Vinh
Có đứa quê tận ngoài Bắc
Khắp đất nước nhìn quanh đều đủ mặt
Một đứa một miền, một nỗi niềm riêng
Nhưng đứa nào cũng máu đỏ trong tim
Cũng yêu quý những điều chân thật
Trước bạo tàn, không nén nổi lòng căm tức
Gặp lũ cuồng ngông, ai lại nỡ làm ngơ
Chẳng lẽ ngồi khoanh tay bó gối chần chờ
Tìm lẽ sống tận cùng trong cái chết!

Mai ta xa rồi
Không nguôi nỗi nhớ
Nhớ lán trại, nơi ăn chốn ở
Giữa rừng già, chút hơi ấm trao nhau
Nhớ mùa mưa bùn lấm ngập đầu
Lạnh run xám mặt
Cơn rét luồn qua thân
Thiếu đường ta muốn khóc
Không chùn chân
Vẫn ngẩng mặt
Nén đau thương em nén chặt bờ môi
Nhìn bạn bè chung quanh em vẫn mỉm miệng cười
Vén lại làn tóc mai trước mặt!
Nghìn khổ nhục, nhưng chỉ ta chẳng nhụt
Trăm đau thương, lòng ta chẳng hề run!
Càng hờn căm bè lũ ngông cuồng
Càng tiếc nuối tháng ngày đã mất!

Ngày mai ta đã về rồi!
Bạn đi đâu? về đâu?
Trời đã sáng xuân, đất đã đổi màu!
Ước mơ như thể con tàu giữa khơi
Ngày mai trời lại sáng rồi!
Ta nghe phời phới cuộc đời Tự Do!

LÊ NGUYỄN THINH

TRUYỆN TRANH VIỆT NGỮ

Bảo Vân Bùi Văn Bảo



Hùng-Vương thứ ba có một cô công chúa rất đẹp tên là Tiên-Dung. Nàng chỉ thích dùng thuyền buồm đi chơi trên sông biển. Lúc bấy giờ ở ven sông kia, có hai cha con Chủ-Vi-vân và Chủ-Đông-Tử sinh sống, họ rất nghèo nên chỉ có năm vuông vải để thay nhau đóng khố, khi đi ra chợ mua bán.



Trước khi chết, Chủ-Vi-Vân dặn con giữ lại cái khố để che thân. Chủ-Đông-Tử thương cha, không nỡ giữ khố lại mà đem chôn theo cha. Từ đó chàng sống trần truồng, thường ngấm mình dưới nước để câu cá hoặc đổi lấy gạo ở các thuyền buôn qua lại trên sông.



Đến khi thuyền công-chúa Tiên-Dung sắp tới, Chủ-Đông-Tử liền chạy vào bụi cây, lấy cát phủ lên, che kín người để trốn. Nào ngờ Tiên-Dung thấy phong cảnh nơi này đẹp, liền cho thuyền đậu lại. Rồi nàng truyền lệnh vây màn chung quanh để tắm mát.



Nào ngờ khi dội nước tắm, Tiên-Dung thấy thân hình Chủ-Đông-Tử lộ ra. Chàng sợ hãi toan chạy thì Tiên-Dung gọi lại, cho là do số trời mà ra. Nàng bảo chàng mặc áo quần và lấy làm chồng. Hùng-Vương biết tin, giận lắm, truyền lệnh cấm cửa, không cho công chúa vào cung nữa.



Tiên-Dung và Chủ-Đông-Tử đi khắp đó đây và được nhà sư Pháp-Quang tặng cho một cây gậy và một cái nón. Tối đến nơi nào, cắm gậy và che nón lên, là có thành-quách, cung-diện hiện ra để ở. Sáng dậy, nhổ gậy lên thì nhà cửa đều bay lên trời, đem theo cả Tiên-Dung và Chủ-Đông-Tử.



Về đời Hùng Vương, họ Cao sinh được hai trai giống nhau như đúc tên là Tân và Lang. Người ngoài không biết ai là anh, ai là em. Thầy đồ họ Lưu cho đem bát cơm, đôi dưa ra. Lang nhường cho Tân ăn trước. Thầy đồ biết Tân là anh nên đem con gái gả cho Tân, thật là đẹp đôi!



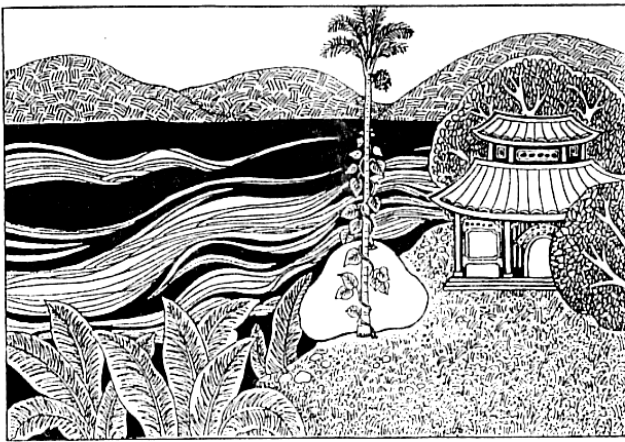
Sau khi lấy vợ, Tân đối với em không được thân thiết như trước. Lang buồn giận, bỏ nhà ra đi. Lang thang mãi, chàng đi tới bờ sông, mà lại không có thuyền dò sang ngang. Lang ngồi ôm mặt khóc rồi chết hóa thành cây cau.



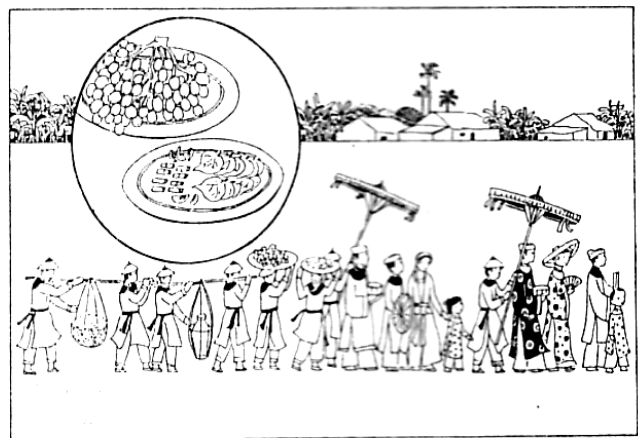
Đến khi Tân, người anh, biết em bỏ đi không về, liền vội lên đường đi tìm em. Tân đi khắp mọi nơi, hỏi thăm rất nhiều người mà vẫn không thấy Lang. Sau Tân lại đến bờ sông và biết em đã chết. Tân thương khóc em, đập đầu vào gốc cây mà chết rồi hóa thành tảng đá vôi.



Người vợ ở nhà, thấy chồng không về, liền chạy đi tìm. Nàng cũng lại tới bờ sông thì được biết là em và chồng đã chết. Nàng thương xót, khóc lóc, ôm lấy tảng đá vôi mà chết theo. Thế rồi thi hài nàng hóa thành dây trầu leo quanh tảng đá vôi.



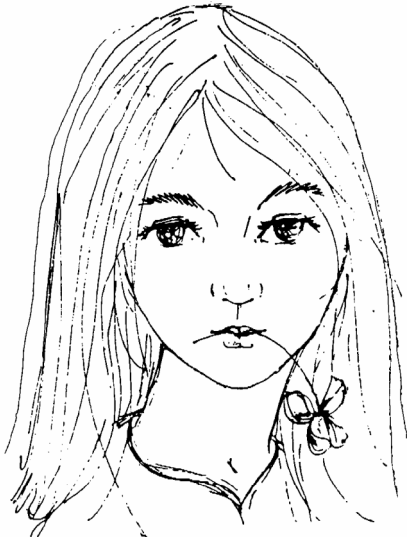
Ít năm sau, Hùng-Vương qua đó, biết chuyện, liền sai lấy lá trầu và trái cây nhai thử thì thấy mùi thơm. Khi nhở nước trầu trên đá vôi lại thấy màu đỏ tươi Hùng-Vương cho rằng đó là mối tình thâm thiết giữa hai anh em, vợ chồng mà ra. Vua cho lập đền thờ ba người.



Từ đó về sau, dân chúng biết ăn trầu cho môi thêm đỏ. Rồi ở các đám cưới, người ta thường thấy nhà trai mang tới nhà gái lễ vật chính là trầu và cau. Khi khách tới nhà chơi, người ta cũng đem trầu ra mời khách. Vì thế tục ngữ có câu: "Miếng trầu là đầu câu chuyện".

Những Tâm Tình Của Bé

- Vũ Nam -



Tôi đến Đức lúc tuổi mười, em tôi tám. Ngày mới tới, gặp Ba sau bảy tám năm xa cách, tôi không còn nhớ mặt, Ba nói:

- Hên lắm đó nha con! Còn ở Việt Nam không biết tương lai là gì đó nha con!

Tôi chỉ cười, không hiểu hết ý nghĩa câu nói của Ba.

Sau ngày đó, anh em tôi được Ba tôi cho lột xác. Bọn tôi được mua quần áo mới. Toàn quần Jean và những áo thun rất đẹp. Loại mà ở Việt Nam nghe nói mấy anh chị lớn mê tí tởm. Chân cẳng tụi tôi được kỳ cọ thật sạch, không còn mốc meo. Thêm vào đó lại được trét kem Nivea chống khô da mỗi ngày. Lúc đầu trét nó vô thấy nhột nhột như ai thoa mỡ, khó chịu quá trời! Tôi cứ kiếm khăn chùi cho sạch; lần lần quen nó, không có, thấy da bị khô, ran rít, và nứt nẻ như hồi còn ở Việt Nam: lợi đồng, lợi ruộng.

Lúc đầu bọn tôi rất khoái ăn trái táo, ăn Chô-cô-la; thét rồi, gặp táo gặp Chô-cô-la là tụi tôi chạy. Tụi tôi bắt đầu ghiền chè bánh canh

ngọt có mùi gừng, chè đậu xanh với nước dừa tươi, mấy trái ôi chề sau hè, hay mấy trái chùm ruột ngọt... đến bây giờ tôi mới thấm thía câu "ta về ta tắm ao ta, dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn". Bây giờ thì chưa biết bao giờ trở về tắm được ao ta nữa. Tôi đành gặm táo, gặm Chô-cô-la cho qua ngày.

Mặc dù là Việt Nam chính hiệu con nai vàng, mắt anh em tôi thẳng nào cũng một mí (có lẽ giống Ba tôi) nên vô trường, mấy thằng bạn cứ gọi tôi là Chinese (Tàu). Tôi cố giải thích: Tao là Việt Nam. Tụi nó rút cổ, nhô vai, trợn mắt kêu không biết Việt Nam! Tôi tức thật, vì Việt Nam không có gì "nổi" cho chúng nó biết mặt. Thậm chí cả năm đá banh chung một đội, may sao đội lấy được giải vô địch, rồi nhà báo tới phỏng vấn ông huấn luyện viên sao đó không biết, mà sau đó trên báo đăng tên tôi cùng lời giới thiệu: Một em Chinese từ Á Châu đến. Làm Ba tôi đọc xong, Ba nói Ba hơi tung tít. Tụi tôi thì egal (không sao), đăng sao cũng được. Nếu Ba biết trong trường đó chỉ có những tờ thông tin về Afrikava, China, thì chắc chắn là Ba cự lộn với thầy cô trong trường luôn, vì Ba vẫn tự hào mình là người Việt Nam.

Dòng sông Rhein ở đây đẹp quá! Những chiếc thuyền rất đẹp! Ông Đức, bà Đức, cô Đức, cậu Đức, đều rất đẹp, đều mặc đồ tắm ngồi trên những chiếc thuyền vào những ngày cuối tuần đi dạo trên sông và phơi nắng; không như dòng sông ngày trước, cạnh nhà bọn tôi: nước đục vì bùn nhơ, dọc bờ không có những thảm cỏ được cắt xén cẩn thận, những ghé đá sạch sẽ, mà là: những loại cỏ ống um tùm, xen nhau là những cây bình bát, cành lá lưa thưa mà hoa trái cũng không nhiều, những chiếc ghe gỗ đen nâu sẫm đi đi lại lại. Mặc dù vậy tôi vẫn nhớ những cái thứ đó vô cùng! Ước ao được lội lại trong đám bình bát đó, hái những trái xanh xanh

gần chín, về nhà giú để trông đợi từng ngày, từng giờ, cho đến ngày được đưa nó vô miệng, thưởng thức loại trái cây chín giú.

Đất ở đây chật hẹp! Phòng ở nhỏ nhắn! Tôi nào được chạy nhảy thả đàn như hồi còn ở quê nhà. Trong nhà, chạy âm âm một chút bị Ba la. Nói chuyện, hát la to tiếng một chút bị Má cự nự. Anh em tôi tui tui tui trong cái phòng khách, với cái truyền hình hoặc video lải nhải tui ngày. Biết Ba Má tui tị nạn còn nghèo không có tiền mua được nhiều đồ chơi như tui bạn người Đức. Nên thường, sau những giờ học ở trường, những giờ học bài ở nhà, anh em chúng tôi chịu trận trong phòng ngủ hoặc phòng khách để làm chuyên vô thưởng vô phạt hay chờ những loại phim con nít để xem. Tôi không được ra ngoài để được ngắm trời nước mênh mông, hoa đồng cỏ nội, vì hè ở đây ngắn quá! Dạng nắng ít ngày, ít tuần, thì đã thấy trời bắt đầu lạnh; lo số mũi nhưc đầu, và đi bác sĩ kiểm thuốc. Mùa hè quanh quần cũng chỉ quanh đây, chớ cũng ít đi đâu xa được. Còn khi tới mùa đông thì trời lạnh, cây cỏ bị trụi lá, người đi lại cứ rũ trong những chiếc áo rộng thùng thình.

Tôi nào thấy biển từ ngày xa Việt Nam đến nay. Ngày xưa, lâu lâu được ra Vũng Tàu, như nhà quê ra tỉnh, để tắm biển ngày chủ nhật, rất là khoái. Nước biển mặn mặn, làm da ran rít, nhưng nhảy với sóng biển rất vui. Trong bồn nước mặn thiên nhiên mênh mông ấy, mình muốn làm gì thì làm, muốn lội đi đâu thì lội, muốn tắm đến bao giờ cũng được. Bây giờ ở đây, muốn đi lội, chỉ có được ở mấy cái Hallenbad (hồ bơi trong nhà), nhỏ và đông nghẹt người, lội tới đâu đọng tới đó. Tới ngày hè, mấy cái Freibad (hồ bơi ngoài trời) cũng đông thấy mà khiếp! Dưới nước thì đông người lội, trên bờ, ở những bãi cỏ thì đầy người nằm phơi nắng. Bây giờ mà ước gì lại được

một lần đắm mình trong vùng biển của quê hương, ngửi được mùi cá, mùi tôm, mùi da thịt người lẫn lộn với mùi trái cây bán dọc theo bãi. Và những gánh chè đậu từ các bà, các cô, với những lời rao mời mọc, ngọt lịm vô cùng. Bây giờ muốn tắm biển phải đi xa cả trăm, cả ngàn cây số, phải đi tận ở Pháp, ở Ý, những nơi ấy chắc chắn sẽ đẹp lắm, như các hình quảng cáo trong sách báo, nhưng chắc gì đẹp bằng những cảnh biển ở quê hương!?

Hồ thiên nhiên. Ở Việt tôi chưa từng thấy hồ trên núi bao giờ. Ở đây, một lần anh em tôi được đi xem hồ. Hồ Schliersee, nằm trên vùng núi ở gần biên giới Áo. Hồ ở vị trí thật cao. Buổi sáng lúc sương còn đọng trên những cành lá, ghe máy, xuống máy chưa đi lại, chưa có khuấy động nào, dù rất nhỏ, mặt hồ xanh và phẳng như tấm lụa màu xanh da trời, thiên nhiên, lồng lộng. Mặt hồ không chút gợn, tựa như mặt gương. Chung quanh hồ những đường mòn nhỏ nhỏ cho du khách tản bộ, hít thở không khí trong lành. Rừng chung quanh rậm rạp xanh um, thỉnh thoảng vài tiếng chim kêu lảnh lót. Tôi chưa bao giờ nghe được tiếng côn trùng nỉ non, tiếng cỏ cây than thở, như trong những khu rừng ở Việt Nam; có lẽ chỉ ở rừng nhiệt đới mới có âm thanh này. Rừng ở đây thật là yên, tưởng chỉ cần một tiếng động nào đó của chú sóc, chú mèo quanh quần đầu đây ta sẽ nhận ra ngay.

Khi mặt trời lên, du khách bắt đầu sử dụng thuyền máy hoặc thuyền đạp nước để đi dạo trên mặt hồ. Nước xanh thẳm, thuyền đi lại tạo những lượn sóng nhỏ gợn nhấp nhô, làm những chiếc thuyền thả trôi bị chao đi chao lại, khách ngồi trên thuyền muốn chóng mặt. Ngồi trên mặt hồ xú người, nhớ lại những ao, những hồ, những vũng nước đọng của quê hương: nước đục ngầu, dòng nước đầy phù sa, bùn đọng; và những con người mình trần trụi, quần quật với thiên

nhiên để kiếm sống qua ngày: một cái câu, một cái chài, và những buổi đi lại làm ăn, buôn bán, trên sông rạch, là cái tiêu biểu cho những làng quê sống gần. hoặc trên những sông nước.

Viện bảo tàng ở Muenchen, một ngày đẹp trời, anh em tôi đã được Ba Má tôi dẫn vào đây xem. Những chiếc tàu của ngày xưa, xa lắc xa lơ, được trưng bày ở đây. Những chiếc tàu đen mốc, gọi cho tôi nhớ những chiếc tàu ty nạn chết máy trôi lênh bênh giữa biển khơi, đôi ba ngày, hoặc có khi đến cả hàng tháng, rồi thảm trạng xảy ra: hải tặc, đói, khát, tự tử và chết chóc... đó là tất cả những gì tôi hay được nghe kể từ các anh chị, đã qua đây trước, đã trải qua những cuộc vượt biển đầy bi thảm. Một chiếc tàu ngầm có thân hình dài như ống tre, màu đen xám, đường đi trong tàu thật chật hẹp, những chiếc giường ngủ nhỏ nhắn như những chiếc băng ca để cứu thương, tôi đứng ngắm tàu trong cảm giác rờn rợn, nhưng thú vị vô cùng. Những chiếc phi cơ đủ loại, từ loại cũ ra cũ rít, đến những loại thật mới. Từ loại máy bay chong chóng, đến loại phản lực.... Tất cả đều được trưng bày để du khách ngắm xem, leo vô, chụp hình làm kỷ niệm. Qua những câu chuyện do Ba tôi kể lại, nên tôi có ấn tượng sâu sắc với hai loại phi cơ: chuồn chuồn và phản lực; Có lẽ một phần vì những liên hệ của quá khứ mình với chiến tranh trên phần đất nhỏ bé xưa kia. Ngày đó, Ba tôi thường kể: Trên những cánh đồng vàng đầy lúa chín, chiều chiều, những chiếc máy bay chuồn chuồn rà mình thật thấp, đánh những chiếc vòng thật nghiêng, tưởng chúng chỉ rui một chút có thể lật úp lại được, để đổ quân, để quan sát, tiếp viện, hay gì gì đó trong cái không khí chiến tranh bao trùm. Hoặc những chiếc phi cơ phản lực vào những giờ phút không có gì nhất định, thỉnh linh bay ngang qua, gây tiếng động kinh hoàng, xé tan màn trời

đang yên tĩnh. Hay đôi khi bay thật cao, vẽ những đường khói màu trắng, giăng ngang bầu trời. Hoặc những lúc phi cơ lẫn lộn, lúc lên lúc xuống, lúc nghiêng qua nghiêng lại để thả bom, những tràng bom với những tiếng kêu kinh động và ngất ngưỡng bay lên sau khi để lại những đám lửa, đám khói mù trời. Chiến tranh ngày xưa trên đất nước sôi sục là như thế. Nên khi vừa nhìn qua những loại phi cơ này, như đã nói, tôi có ấn tượng là cái gì mãnh liệt lắm! tàn khốc lắm! Là thiên thần với đôi cánh sắt, là con chim sắt khổng lồ, âm ỉ.

Bây giờ đây, trong viện bảo tàng xú người, rờ được những con chim sắt này, leo lên ngòi trong những con chim sắt này, rờ được cái nón của người phi công, cái áo của người phi công, cái cần lái của máy bay, và những chiếc đồng hồ chi chít, trong người thấy thích thú, và lâng lâng như thế nào ấy! Chỉ có khác là không khí ở đây an lành quá! Cũng như những chiếc phi cơ, nằm đây, hiện diện ở đây, chung quanh đây áp tiếng nói, tiếng cười, tiếng trẻ reo hò trong không khí thật yên bình, thật vui thích, chớ không như ngày trước ở quê nhà, cùng với những chiếc phi cơ này, loại này, nhưng bầu trời lại đượm màu chết chóc và thê lương.

Còn rất nhiều, nhiều cái lạ ở đây lắm, kể ra không hết. Còn cái gì Việt Nam, rất Việt Nam, đã xa, xa quá rồi. Nó cách ngăn bởi không gian thẳm thẳm, bởi biển rộng bao la, bởi núi rừng trùng điệp, ngút ngàn. Biết bao giờ mới gặp lại được để ẵm bồng, rờ mó, ngắm nhìn. Bây giờ chỉ còn những trang giấy trắng và những giòng chữ để ghi lại những thân yêu, những dấu tích, những bờ ruộng cái ao, những không khí, lúc yên bình, lúc giặc già, để khi rảnh rang đọc lại, ôn lại, nhớ lại, và để cho bớt buồn trong những ngày tháng ở đây./.

Vũ Nam

ĐỂ QUỐC SẢN LIÊN SÔ BÊN BỜ VỰC THẨM

* Gorbachev được cải tử hoàn sinh, sau cuộc đảo
chánh của phe bảo thủ bị thất bại.

* Tương lai Gorbachev và Liên Sô đi vào ngõ cụt.

Vũ Ngọc Long

Hơn hai năm qua sau khi các chính quyền CS ở Đông Âu bị lật đổ, cũng như sự suy thoái quyền lực của Liên Sô trên bàn cờ chính trị thế giới. Nhiều người cho rằng nền hòa bình sẽ đến trở lại với toàn thể nhân loại. Nhưng vấn đề đã chẳng đơn giản như nhiều người mong đợi. Thực tế nếu chúng ta tìm hiểu kỹ càng, nguồn gốc hình thành các quốc gia trên thế giới, nhất là các xứ Âu Châu, chúng ta thấy ngay nhiều mầm mống của những xáo trộn, tiềm ẩn bên trong. Vấn đề tôn giáo, sắc tộc, vấn đề ranh giới các xứ bị phân cắt, chia chát giữa Đông Minh và Liên Sô sau khi Hitler bại trận. Ngoài ra chủ nghĩa CS sau hơn 70 năm lớn mạnh ở Liên Sô cũng như hơn 40 năm ở các xứ Đông Âu. Trong nhiều thập kỷ qua con số người tôn sùng chủ nghĩa CS trên toàn thế giới không phải ít. Lý thuyết Marx Lénin đã được các nhà tư tưởng Marxít tô điểm, vẽ vời, nhiều nơi Marx Lénin được coi như những giáo chủ, chủ nghĩa CS như một tôn giáo. Từ những sự kiện trên, nên chẳng một sớm một chiều "tín ngưỡng" đó lại có thể nhạt nhòa trong đầu óc những "tín đồ" CS được. Mặt khác chủ nghĩa tư bản, lý thuyết đối nghịch với CNCS cũng có nhiều khuyết điểm. Chính vì thế nhân loại trong hậu bán thế kỷ 20, đang sống trong sự khủng hoảng khoảng ý thức hệ. Con đường nào dẫn nhân loại đến sự an lạc, thái bình. Chủ nghĩa tôn thờ vật chất đã bùng dậy, nhân dân trong các xứ CS, cũng như tư bản đã cố lao đầu vào cuộc sống hưởng thụ. Trong các xứ CS một giai cấp mới ra đời, gồm các cán bộ, đảng viên CS, họ là những ông vua sống xa hoa phù phiếm chẳng thua các vua chúa thời phong kiến. Nhưng tất cả được che đậy kỹ càng để lừa bịp đại đa số quần chúng. Riêng các xứ tư bản, giai cấp giàu nghèo quá chênh lệch, kẻ ăn thừa bữa đồ đi, còn nhiều người chẳng có

miếng để sống cầm hơi, nhiều khi thú vật nuôi nấng sung sướng hơn con người. Trong khi đó ở lãnh vực tâm linh, tôn giáo đã mất dần niềm tin nơi mọi người. Trong xã hội CS thì tôn giáo bị cấm cản, còn các xứ tư bản, cuộc sống vật chất đã làm mọi người lo chạy đua để hưởng thụ. Những hứa hẹn xa vời của tôn giáo làm nhiều người thấy mong lung, trừu tượng. Mặt khác giới thừa sai của các tôn giáo đã lợi dụng lòng tin nơi tín hữu làm những chuyện xấu xa, mờ ám. Từ những lý do trên dân chúng các xứ Âu Mỹ ngày nay ngày một xa dần tôn giáo. Sự băng hoại niềm tin này, đã là nguyên nhân của những bạo loạn, chiến tranh. Nên vấn đề hòa bình, bình đẳng trong xã hội loài người là một điều khó có được trên trái đất này. Sau khi trận chiến Irak chấm dứt, tổng thống Bush của Mỹ, tuyên bố sẽ tạo lập một trật tự mới cho thế giới. Nhưng thực ra đó chỉ là lời tuyên bố chính trị, để biểu dương quyền lực của Mỹ. Thực tế ngày nay kinh tế của Mỹ đang trên đà suy thoái. Đức và Nhật đang cạnh tranh ráo riết. Ngày tháng tới đây nếu một Âu Châu thống nhất. Sự lớn mạnh quân sự và kinh tế của một xứ Đức thống nhất, cũng như tham vọng bá chủ Âu Châu của giới lãnh đạo Đức (tư bản Đức ào ạt đổ vốn vào đầu tư ở Balan, Hung, Tiệp, Lỗ Ma Ni...), chính giới Đức làm sống lại những trang sử oai hùng ở đế quốc Phổ trước đây, vụ hoàng đế Phổ Frederich the Great chết hơn 200 năm giờ được khơi lại v.v...

Trong khi đó tại Liên Sô với sự khủng hoảng mọi mặt, sự vùng lên đòi tự trị của các Cộng Hòa, vấn đề kinh tế, chính trị, sắc tộc, tôn giáo v.v... tất cả sẽ là đầu mối của những biến loạn. Như chúng ta biết ngày nay, mọi biến cố chính trị xảy ra trong các quốc gia trên thế giới đều có những liên hệ giăng mắc nhau. Nhất là những sự

việc xảy ra trong các siêu cường thì lại càng ảnh hưởng tới hòa bình của thế giới rất nhiều. Sự kiện trên đã được ghi nhận qua cuộc đảo chính lật đổ Tổng thống của Liên Sô là Gorbachev trong trung tuần tháng 8/91 vừa qua bởi phe cứng rắn trong đảng CS Liên Sô. Để tóm gọn, cũng như có những nhận định về cuộc chính biến làm toàn thể dân chúng thế giới lên cơn sốt, lo ngại cho sự tan vỡ của nền hòa bình vốn đã mong manh của nhân loại.

Diễn biến của đảo chánh hụt ở Liên Sô cùng phản ứng của dân chúng :

Vào đêm thứ hai 19.8.91 giờ Âu Châu, sau khi hãng Thông tấn xã TASS của Liên Sô loan đi bản tuyên bố của ủy ban cứu quốc tức hội đồng cách mạng, về lý do lật đổ tổng thống Gorbachev. Bản tuyên bố này được hãng A.P. của Mỹ dịch và truyền đi khắp nơi, với nội dung được ghi nhận :

Vì lý do sức khỏe Tổng thống Gorbachev không thể đảm đương trách vụ được nữa, phó Tổng thống Gennadi Ivanovich Yanayev sẽ nắm nhiệm vụ thay thế - tình trạng chính trị, kinh tế, sắc tộc... tất cả đe dọa cho sự an ninh của dân chúng Liên Sô và nhất là sự đòi tự trị của các Cộng Hòa trong L.B. Sô Viết.

- sự nhượng bộ của Gorbachev ký giao trả nhiều quyền hành cho các chính quyền trong các Cộng Hòa.

Từ những lý do trên ủy ban cứu quốc có những quyết định :

- Tuyên bố ban hành tình trạng khẩn trương trong một số phần đất trong lãnh thổ Liên Sô trong 6 tháng kể từ 4 giờ sáng giờ Mạc Tư Khoa 19.8.1991.

- Ủy ban cứu quốc sẽ lãnh phần điều hành guồng máy quốc gia cho tới khi có lệnh mới.

Thành phần ủy ban bao gồm : G.I. Yanayev quyền tổng thống, O.D. Baklanov phó tổng thống chủ tịch ủy ban quốc phòng, V.A. Kryuchkov trùm KGB, V.S. Pavlov thủ tướng, B.K. Pugo tổng trưởng nội vụ, V.A. Starodubtsev chủ tịch công đoàn nông dân Liên Sô, A.I. Tizyakov chủ tịch ủy ban công thương kỹ nghệ, giao thông, vận tải Liên Sô, D.T. Yazov tổng trưởng quốc phòng.

Tóm lại toàn thể những yếu nhân nắm tất cả những chức vụ quan trọng trong guồng máy quốc gia liên bang Xô Viết đã cùng nhau đứng lên lật đổ Gorbachev. Nhân vật chủ yếu là G. Yanayev 53 tuổi, người đã từng tuyên bố "chủ nghĩa cộng sản đã in sâu trong tâm hồn tôi". Đây là nhân vật bảo thủ trong thời gian qua tấn công Gorbachev trong các thất bại về cải cách kinh tế chính trị. Yanayev vào đảng 1962 từ trong đoàn thanh niên CS, kể đến năm chức vụ ngoại thương của đảng, 1989 nắm chủ tịch công đoàn thương mại trong đảng, tháng 12/1989 Gorbachev đề cử làm phó tổng thống, ngoài ra còn là phó chủ tịch quốc hội Xô Viết. Trong 8 tháng trong chức vụ phó tổng thống Yanayev chuyên lo việc tiếp tân các nhà lãnh đạo ngoại quốc tới thăm Liên Xô. Người mà giới quan sát chính trị thế giới cho là một bóng mờ ở Cẩm Linh.

Trong khi những tin tức được công bố của phe đảo chánh được loan đi. Thì trong lúc đó T.T. Gorbachev cùng vợ, con gái và cháu đang bị phe đảo chánh cầm giữ ở lâu đài nghỉ hè trong vùng Crimea. Mọi liên lạc với bên ngoài đều bị cắt đứt, phe đảo chánh bắt Gorbachev phải ký giấy từ chức. Dù bị áp lực và đe dọa trong 72 giờ đồng hồ bởi các mật vụ KGB nhưng Gorbachev đã nhất định không chịu ký một văn bản nào hầu trao quyền cho phe đảo chánh. Tính mạng của Gorbachev và gia đình của ông trong lúc này như chỉ mảnh treo chuông. Với sự quyết tâm không nhượng bộ này, đã giúp phe phản đảo chánh sách động được dân chúng xuống đường chống đám đảng viên CS cực đoan, cuồng tín. Ngay khi tin tức về cuộc đảo chánh xảy ra, tổng thống cộng hòa Nga Boris Yeltsin đã công khai xuất hiện trước dân chúng Mạc Tư Khoa đứng trên một chiếc chiến xa trước trụ sở quốc hội Nga, ông kêu gọi toàn thể dân chúng Liên Xô hãy tổng đình công để chống phe đảo chánh, cũng như ông đòi phe đảo chánh phải để Gorbachev trở về với chức vụ Tổng thống Liên Xô như cũ. Trong khi đó lực lượng quân đội đảo chánh và KGB đã bao vây kín quanh quốc hội nơi tổng hành dinh của phe Yeltsin. Phía dân chúng ủng hộ Yeltsin độ hơn 20.000 người bao vây không cho các chiến xa di chuyển, nhiều chướng ngại vật đã được dân chúng kéo ra đường, ngăn đường tiến lui của các chiến xa. Với sự yểm trợ của cựu ngoại trưởng

Eduard A. Shevardnadze, người đã từ chức hồi 12/90 với lời cảnh cáo là phe độc tài cứng rắn của đảng CS sẽ cướp quyền. Shevardnadze đã xuất hiện bên Yeltsin kêu gọi dân chúng Liên Xô hãy cùng đứng lên chống phe đảo chánh do Gennadi Yanayev cầm đầu, và cũng theo lời tuyên bố của Shevardnadze đám đảo chánh lo sợ bị giới hạn quyền lực sau khi Gorbachev chuẩn bị ký kết giao trả quyền hành cho các cộng hòa nhiều hơn nữa. Lễ ra văn kiện này được ký vào ngày 20.8.91 tức sau một ngày xảy ra cuộc đảo chánh. Đồng thời với biến cố xảy ra ở Mạc Tư Khoa lực lượng Hồng Quân ủng hộ phe đảo chánh đổ bộ lên 3 Cộng Hòa vùng Baltic, cảng Tallinn thủ đô Cộng Hòa Estonia bị phong tỏa, các công sở của Cộng Hòa Lithuanian cũng bị tràn ngập bởi Hồng Quân, lực lượng này dù Liên Xô cũng đổ bộ chiếm đóng toàn bộ cơ quan công quyền của Latvian. Tư lệnh quân đội Liên Xô Kuzmin tuyên bố nắm quyền hành tối cao trong 3 Cộng Hòa. Trong khi đó tổng thống Landsbergis của Lithuania kêu gọi lực lượng quân đội cảnh sát không tuân lệnh của Kuzmin hãy sát cánh cùng nhân dân chống Hồng Quân Liên Xô.

Dù hầu hết các nhân vật trong guồng máy đảng và nhà nước Liên Xô đứng trong phe đảo chánh như tư lệnh Hồng Quân, tổng trưởng quốc phòng, nội vụ, trùm KGB... nhưng phe đảo chánh đã mất sự ủng hộ của dân chúng ngay từ lúc đầu. Như chúng ta biết từ 3/1985 khi Gorbachev lên nắm quyền, nhiều quyền tự do đã được trao trả cho dân Liên Xô. Ý niệm về tự do dân chủ, cũng như những mặt trái của chủ nghĩa CS đã bị phơi bày. Nên đa số dân Liên Xô, đã tỏ ra lo sợ, sự trở lại nắm quyền của phe cứng rắn trong đảng CS Liên Xô.

Boris Yeltsin, người hùng của dân chúng Liên Xô Sinh 1.2.1931 tại làng Butka 200 Km tây thành phố Swerdlowsk, là con một nông dân, năm 1961 vào đảng Cộng Sản, và rút ra khỏi đảng 1990. Năm 1985 Gorbachev đề cử Yeltsin làm chủ tịch đảng ở Mạc Tư Khoa. Năm 1987 bị mất chức, và chuyển qua làm phó tổng trưởng nông nghiệp. 3/1989 ra ứng cử ở quốc hội cộng hòa Nga với số phiếu 89%. 6/1991 được chọn làm tổng thống cộng hòa Nga với số thăm 57,38%, đây là cuộc bầu cử tự do đầu tiên người dân Nga được trực tiếp chọn người lãnh đạo của mình. Uy tín

của Boris Yeltsin ngày một gia tăng không những trong cộng hòa Nga mà trong toàn cõi liên bang. Yeltsin chủ trương phải nhanh chóng cải cách tự do kinh tế và trao trả mọi quyền tự do cho dân chúng. Cũng như loại dần mọi ảnh hưởng của đảng CS ra khỏi guồng máy lãnh đạo nhà nước. Ông luôn luôn lên tiếng chỉ trích Gorbachev, trong sự chậm chạp cải cách. Ông cho rằng Gorbachev chỉ muốn cải cách đảng CS Liên Xô chứ không muốn cải cách toàn bộ cơ cấu chính trị xứ Liên Xô. Đây cũng là lý do mà theo Yeltsin đã đẩy nước Liên Xô vào tình trạng khủng hoảng hiện nay. Và nó cũng là lý do để phe cứng rắn trong đảng tạo áp lực trì kéo sự cải cách. Mặt khác theo Yeltsin, Gorbachev đã không có một thái độ dứt khoát về vấn đề cải cách, tỏ ra e dè sợ phe bảo thủ chống đối. Với sự quyết tâm xa dần chủ nghĩa CS và thực hiện một cuộc cách mạng mới cho Liên Xô. Yeltsin đã cố biến cộng hòa Nga do ông lãnh đạo làm khuôn mẫu cho công cuộc cải cách.

Ngay khi phe bảo thủ trong đảng nổi lên lật đổ Gorbachev, Yeltsin đã liền ngay xách động quần chúng nổi lên chống lại. Yeltsin đã cứu Gorbachev, và cứu dân chúng Liên Xô thoát qua một cuộc tắm máu, và có thể còn làm đảo lộn toàn thế nền an ninh chung của thế giới. Cũng như các chính quyền CS ở các xứ CS Đông Âu mới bị khai tử có cơ sống lại. Toàn thế giới sẽ đắm chìm trong một trận chiến mới, mà không ai có thể lường được sự khốc hại.

Phản ứng của thế giới trước tin Gorbachev bị lật đổ

Ngay khi tin tức được loan đi về cuộc đảo chính do phe bảo thủ trong đảng CS Liên Xô chủ mưu, để lật đổ tổng thống Gorbachev. Dân chúng trên toàn thế giới đã giao động mạnh mẽ, mọi người đều lo ngại nếu phe cứng rắn nắm quyền lại ở Liên Xô, chắc chắn họ sẽ làm sống lại các đảng CS ở Đông Âu, và Hồng Quân Xô Viết sẽ lại tiếp tục cuộc phiêu lưu quân sự khác. Giai đoạn hòa dịu, hợp tác sẽ qua đi, trận chiến tranh lạnh giữa tư bản và CS lại có cơ trở lại. Mặt khác trái với sự lo ngại về sự ra đi của Gorbachev, một số nước Hồi Giáo vùng Trung Đông đã tỏ ra vui mừng, vì nếu phe bảo thủ nắm quyền ở Liên Xô, chắc chắn sẽ không để Mỹ nắm thế độc quyền lãnh đạo thế giới được nữa. Các xứ Jordan, Lybia, Iran, Irak, và phong trào

Palestin, có lẽ cả đám CSVN, Bắc Hàn, Cuba... tỏ ra mừng rỡ.

Trong khi đó trong các xứ Âu Mỹ, đã có những phản ứng nhanh lẹ. Tại Hoa Kỳ tổng thống Mỹ George Bush đã lên tiếng liên là Hoa Kỳ và các xứ đồng minh sẽ cắt hết viện trợ đã hứa giúp cho Liên Xô, nếu phe bảo thủ của đảng CS Liên Xô nắm quyền. Đồng thời đó, T.T. Bush đã liên lạc với Yelsin, là hết mình ủng hộ, trong vai trò lãnh tụ chống phe đảo chánh. Phía Âu Châu, ngoại trưởng các xứ trong khối thị trường chung, cũng như các xứ trong khối NATO đã nhanh lẹ họp khẩn cấp, để tìm biện pháp ứng phó. Ngoài ra tổng thống Mỹ cũng đã liên lạc để trấn an các chính quyền Balan, Hung, Tiệp. Riêng phía Đức đã tỏ ra quá lo ngại, khi cuộc đảo chính diễn ra ở Liên Xô. Nên chính giới Đức tỏ ra lúng túng, vì sợ Liên Xô sẽ đưa Honnecker trở về lại Đông Đức và gần 300.000 lính Nga sẽ không rút khỏi Đức như đã giao ước. Ngoại trưởng Genscher của Đức thêm lần nữa đã có hành động sai lầm trong chính sách ngoại giao khi ông gọi lãnh tụ phe đảo chánh Janajev là đương kim tổng thống. Cũng như thủ tướng Kohl đã nhanh chóng lập lại lời cam kết là Đức sẽ tiếp tục trả cho Liên Xô 36 tỷ \$US gồm viện trợ, cho vay và tặng như đã hứa, miễn là Liên Xô rút hết quân vào 1994. Ba ngày sau khi cuộc đảo chánh thất bại, Gorbachev trở lại nắm quyền. Chính quyền Đức lại lên tiếng hối thúc Mỹ, Nhật và các xứ Tây Âu phải cấp tốc viện trợ không điều kiện cho Liên Xô. Riêng về phía dân chúng Đức, chính quyền của thủ tướng Kohl đã tung ra trái banh thăm dò là sẽ tăng thuế lần nữa để lấy tiền giúp Liên Xô. Cũng như hù dọa dân chúng nếu Gorbachev bị lật nữa là nền thống nhất của Đức coi như "tiêu", và bộ ngoại giao Đức ngỏ ý mời Boris Yelsin qua thăm Đức có lẽ để xin lỗi về những lời tuyên bố gián tiếp ủng hộ cho phe đảo chánh, trong những ngày sôi bỏng ở Liên Xô. Như chúng ta biết thời gian một hai năm trở lại đây, đường lối ngoại giao của Đức đã có những khác biệt với Hoa Kỳ, nhiều khi ở mức độ căng thẳng. Đức muốn chứng tỏ quyền tự quyết và trở thành một thế lực siêu cường ngang bằng với Mỹ, cũng như Liên Xô, không ở cấp bậc siêu cường bậc hai nữa. Vụ chiến tranh ở Trung Đông, vụ hội nghị 7 nước kỹ nghệ ở Luân Đôn trong vấn đề viện trợ cho Liên Xô

v.v... Ngày tháng tới đây chắc chắn sẽ còn nhiều khác biệt giữa Đức và Mỹ nữa. Nhất là nếu 1992 Tây Âu thống nhất, Đức đóng vai đầu tàu, cũng như tư bản Đức bỏ vốn đầu tư vào các xứ Đông Âu, tạo được một bộ mặt mới. Và nhất là tiền bạc Đức đổ vào giúp Liên Xô phục hồi sinh lực.

Hình bóng của những xáo trộn cho thế quân bình quyền lực của thế giới đã lộ dạng. Một Âu Châu hòa bình thịnh vượng, là một điều không tưởng...

Tương lai của Liên Xô sau vụ Gorbachev chết hụt

Sau vụ đảo chánh của phe bảo thủ trong đảng CS Liên Xô cho thấy Gorbachev đã không tự cứu



Người hùng Yelsin

được mình, mà do sự nhanh lẹ đứng lên chống phe đảo chính của Boris Yelsin. Cũng như dân chúng Liên Xô đa số đã sợ hãi chủ nghĩa cộng sản. Vì sợ CS chứ chẳng phải vì yêu mến Gorbachev mà muốn ông ở lại chức Tổng thống. Như chúng ta biết trong năm qua những cuộc thăm dò dân chúng Liên Xô ủng hộ Gorbachev rất thấp chỉ hơn 20% cho là ông đủ khả năng tiếp tục lãnh đạo xứ Liên Xô. Mặt khác nhiều lời cảnh cáo của các nhân vật quan trọng thuộc phe cải cách, về sự vùng dậy cho đám bảo thủ cuồng tín trong cơ quan tối cao của đảng CS Liên Xô, như cựu ngoại trưởng Shevardnadze đã từ chức và cảnh cáo là chế độ độc tài sẽ trở lại nắm vận mệnh nước Liên Xô. Cũng như trước 3 ngày cuộc đảo chánh Alexander Jakowlev xin từ chức cố vấn và cũng đưa ra lời cảnh cáo là một cuộc đảo chánh quân sự sẽ xảy ra. Như Gorbachev vẫn lưu lại nghĩ hèn, không trở về Mạc Tư Khoa để lo đối phó. Ngoài ra hơn

6 năm kể từ ngày Gorbachev lên nắm quyền, mặc dù dân chúng Liên Xô được hưởng một số quyền tự do, nhưng cuộc sống ngày một ngặt nghèo hơn. Giá cả tăng phi mã, mùa đông 90-91 nhiều nơi lâm cảnh đói lạnh, và viễn ảnh của mùa đông 1991-92 chắc còn bi thảm hơn. Ngoài ra các khủng hoảng sắc tộc, tôn giáo, đưa tới vấn đề đòi tự trị của các cộng hòa. Nhìn chung Liên Xô đang rơi vào một mức độ tan vỡ trầm trọng vô phương cứu chữa. Trong khi đó Gorbachev đã thiếu một thái độ dứt khoát trong vấn đề chối từ chủ nghĩa Cộng Sản. Trong thời gian gần đây Gorbachev đang có chiều hướng ngả về phe bảo thủ, để áp dụng những biện pháp cứng rắn lại.

Mới đây nhà sử học Wjatscheslaw Daschtschew một cố vấn rất lâu của Gorbachev đã trả lời một cuộc phỏng vấn của một nhật báo Đức, ông nói chắc chắn trong lần bầu cử tới đây, Gorbachev sẽ bị thất cử. Và ông cũng đưa ý kiến là Liên Xô phải mau chóng cho các cộng hòa quyền tự trị về chính trị, nhưng hợp tác chung về kinh tế, cũng như nhanh lẹ công nhận sự độc lập của 3 cộng hòa vùng Baltic, để đổi lại được các xứ tư bản Âu Mỹ nhanh chóng viện trợ kinh tế cho. Cũng như các nhân vật có tinh thần cải cách đích thực phải giúp Gorbachev như Yeltsin, Sobtschak (thị trưởng Leningrad), Silajew thủ tướng cộng hòa Nga, Chasbulatow cố vấn của Yeltsin... Ngoài ra quyền tự do dân chủ phải trao trả hoàn toàn cho dân chúng Liên Xô. Nếu Gorbachev chấp thuận tất cả những ý kiến trên thì may ra vớt vát được phần nào sự sụp đổ hiện nay của Liên Xô.

Tuy phe bảo thủ sau cuộc đảo chánh lật Gorbachev thất bại, nhưng đám đảng viên bảo thủ còn rất nhiều, trong quân đội, KGB, cũng như chính phủ. Mặt khác các xứ Âu Mỹ (trừ Đức) nay "bắt mạch" được sự cùng quẫn của Gorbachev, các xứ sẽ cò cưa, đặt điều kiện, chứ chẳng dễ dàng đổ tiền vào cứu Liên Xô. Một viễn ảnh hỗn loạn đang diễn ra từng ngày ở Liên Xô. Những giờ phút đầy chết của đế quốc CS Liên Xô, sẽ diễn ra trong đầy tràn trở và thương đau. Những tội ác mà đảng CS Liên Xô gây cho nhân loại trên 70 năm qua, giờ đến lúc nhân dân Liên Xô, phải trả món nợ xương máu lớn lao đó. Chẳng quốc gia dân tộc nào trả nợ giùm được...

Thời Sự Thế Giới

Tin Ngắn

- Đầu tháng 8/91 cuộc viếng thăm bí mật của tướng Lê Đức Anh, Tổng trưởng Quốc Phòng CSVN tới Bắc Kinh và kể đó là Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Duy Niên. Hai chính phủ Bắc Kinh và Hà Nội đã lên tiếng về mối quan hệ bình thường được chính thức nối lại giữa hai nước. Được biết từ sau khi các chính quyền CS ở Đông Âu bị lật đổ và Liên Xô đang dần dần chối từ chủ nghĩa CS. Thì tại VN chính quyền CS đã tiến nhanh tái tục mối quan hệ với Trung quốc. Tất cả các điều kiện phía Trung Quốc đưa ra đều được phía CSVN nhanh lẹ chấp thuận. Vấn đề khó khăn nhất là sự khác biệt trong 1 giải pháp cho vấn đề Kampuchia giữa hai nước, nay cũng đã được thông qua. Mô hình chính trị và kinh tế của Trung Quốc đã được CSVN coi như khuôn mẫu, nghĩa là chỉ nới lỏng kinh tế và từ chối tất cả những giải pháp trao trả các quyền tự do chính trị, báo chí, ngôn luận v.v... cho dân chúng. Đại hội toàn đảng kỳ 7 của CSVN đã cho xác quyết thêm nữa sự quyết tâm theo đuổi tới cùng chủ nghĩa CS.

- Dù đã tái quan hệ nhưng chính quyền Trung quốc hiện cầm giữ 23 người VN được coi như tội phạm chiến tranh. 9 trong số 23 người mỗi bị hải quân Trung quốc bắt tại vùng hải đảo Hoàng Sa trong vụ đụng độ vào đầu 1988, số 14 người còn lại bị lực lượng nhân dân Trung quốc bắt trong những lần đụng độ ở biên giới Việt Hoa cách nay hơn 5 năm. Trung quốc mỗi đây đã từ chối không trao trả số người này, theo lời yêu cầu của CSVN. Có lẽ số người này đã bị giết chết từ lâu./.

- Theo tài liệu do Hà Nội công bố 1989, hiện nay ở VN có khoảng 960.000 người Việt gốc Hoa, 80% số người này sống ở miền Nam. Riêng vùng Sài Gòn Chợ Lớn có 380.000 người, và ở Hà Nội có gần 10.000 người. Trước 1975 người Việt gốc Hoa kiểm soát 80% kỹ nghệ và 50% hệ thống ngân hàng tài chính của miền Nam VN. Sau vụ đánh tu

sản mại bản vào 24.3.1978, nhắm vào người Việt gốc Hoa của chính quyền CSVN, hầu hết các cơ xưởng xí nghiệp của người Hoa ở VN bị nhà nước CSVN tịch thu. Kể đến chủ trương tổng xuất người Hoa ra khỏi VN của chính quyền Hà Nội được áp dụng, hàng chục ngàn người đã được nạp vàng ra đi bán chính thức vào 1979. Nay tình thế đã thay đổi, CSVN lại tái quan hệ mật thiết với Trung Quốc, người Hoa lại được phục hồi, những quyền lợi cũ, nhiều tư bản người Hoa được trả lại tài sản. Mặt khác CSVN kêu gọi những người Hoa trở lại khai thác các xí nghiệp của họ trước đây bị chiếm đoạt. Mới rồi 1 số thương gia người Hoa đã bỏ ra 5 triệu \$US để tái sửa sang khu chợ An Đông. Nhiều tư bản người Hoa từ Singapore, Đài Loan, đã lũ lượt trở lại VN bỏ vốn đầu tư. Đài Loan có 32 kế hoạch đầu tư trị giá 439 triệu \$US, đứng hàng đầu kể đến Hồng Kông với 230 triệu \$US vốn đầu tư. Tờ Sài Gòn Giải Phóng đã bắt đầu in ấn bản bằng Hoa Ngữ. Giới tài phiệt người Hoa lại trở lại nắm hết các hoạt động kinh tế của VN. Để có được quan hệ với Trung Quốc, CSVN phải chấp thuận mọi đề nghị cho những người Hoa. Trong năm qua hàng hóa từ Trung Quốc đổ vào VN khiến nhiều xí nghiệp nhà nước vỡ nợ và dẹp tiệm....

Tuy nhiên theo giới tài phiệt người Hoa ở Sài Gòn, thì tất cả các tư bản người hoa chỉ bỏ vốn khuyếch trương cầm chừng, và họ chờ đợi chính sách kinh tế rõ ràng của nhà nước CSVN sau đại hội 7, nhất là vấn đề thuế khóa. Viễn ảnh nắm quyền sinh sát về kinh tế VN của người Hoa chắc chắn lại xảy ra, vì CSVN cần phải bám Trung Quốc để nắm giữ quyền lực./.

- Giới ngân hàng quốc tế mở các chi nhánh ở VN đã bắt đầu rút ra dần và lên tiếng phản nản về sự làm ăn tiền hậu bất nhất của chính quyền CSVN. Cũng như các luật lệ "quái gở" mới được CSVN ban hành nhắm vào giới ngân hàng ngoại quốc như: các ngân

hàng cho vay chỉ được lấy lời 2,6% 1 tháng, trong khi các khách hàng ký thác vào ngân hàng được lời 4%. Giới ngân hàng ngoại quốc nói họ đào đầu ra tiền để trả vào số sai biệt đó. Trong khi đó chính quyền CSVN 1 mặt muốn các ngân hàng ngoại quốc hoạt động ở VN, nhưng họ lại lo sợ các tài phiệt quốc tế sẽ khuynh loát nền kinh tế, tài chánh VN nên họ áp dụng chủ trương lúc nổi lòng, lúc bóp lại. Đó là lý do làm nhiều tư bản nản lòng rút áo ra đi./.

Trung Quốc lại bắt đầu chiến dịch tuyên dương các tư tưởng của Mao và hô hào tiếp tục thực hiện các chủ trương cách mạng giai cấp đấu tranh, cùng lên án bọn đế quốc tư bản phản động Tây Phương, nhân dịp kỷ niệm 70 năm ngày ra đời của đảng CS Trung Quốc vào đầu tháng 7/91 vừa qua. Ủy ban Trung ương đảng CS Trung Quốc mỗi đây kêu gọi các cán bộ đảng viên phải tiếp tục học tập lại các tư tưởng của Mao, nhiều sách báo, tài liệu trong các sáng tác của Mao đã được tái ấn bản và phổ biến sâu rộng trở lại. Phe bảo thủ coi như đã cả thắng tại Trung Quốc, từ sau vụ thăm sát ở Bắc Kinh vào 6/1989. Viễn ảnh đen tối cho trên 1 tỷ dân Trung Quốc lại thấy ló dạng. Cái chết bí mật của Giang Thanh vợ của Mao, có thể là sự ra tay trước của phe cấp tiến hầu ngăn chặn bớt sự vùng lên quá mạnh của phe bảo thủ. Cuộc cách mạng văn hóa do Giang Thanh cầm đầu đã là những kinh hoàng cho thành phần cấp tiến trong đảng của những năm cuối thập niên 60.

Từ sự tán tụng tư tưởng đến đấu tranh giai cấp của Mao ở Trung Quốc có thể ngày tháng tới đây CSVN cũng cho phát động trở lại sự đề cao tư tưởng của Mao, vì ngày nay CSVN coi Trung Quốc như là 1 khuôn mẫu./.

- Phong trào phục hồi tư tưởng của Mao Trạch Đông ở Trung Quốc đã lan tràn mạnh trong quần chúng. Nhiều nơi dân chúng coi Mao như giáo chủ 1 tôn giáo, hình Mao được thờ cúng, và đeo trên người, cũng như các tài xế xe Taxi, xe đồ treo hình Mao trên xe để cầu may mắn. Đa số thành phần ngưỡng mộ Mao là giới trẻ chưa có kinh nghiệm đắng cay trong cuộc cách mạng văn hóa 1966 - 1970; cũng như phong trào những bước nhảy vọt 1959 - 1960. Cả hai phong trào này khiến hàng chục triệu dân Tàu chết oan uổng

và cả xứ Trung Quốc bao trùm sự kinh hoàng, bi thảm.

- Sau khi Hà Nội đồng ý cho Mỹ mở 1 văn phòng thường trực để tìm kiếm các lính Mỹ mất tích trong những năm chiến tranh ở Đông Dương. Chính phủ Mỹ đã viện trợ 1 triệu 4US cho chương trình sản xuất các chân tay giả cho những nạn nhân chiến tranh. Được biết theo Mỹ còn 2278 lính Mỹ được ghi nhận là mất tích. Trong khi đó mới đây báo chí Mỹ loan tin về hình 3 phi công Mỹ được ghi nhận là mất tích trong những năm của thập niên 70, hiện còn sống, hình chụp 3 người này trong 1 cánh rừng vào ngày 25.5.1990. Phái CSVN thì nói những người này đã chết. Với chứng cứ này giới lập pháp Mỹ đã mạnh mẽ lên án sự vô nhân đạo của CSVN./.

- Thông tấn xã Việt Cộng loan tin trong 6 tháng đầu của 1991 VN sản xuất 1,8 tấn dầu thô, tăng 70% so với năm ngoái. Công ty Viet Sovpetro mới tìm ra 4 giếng dầu mới và hy vọng mỗi ngày sẽ bơm được 2000 tấn trong 6 tháng cuối của năm 1991. Được biết hầu hết số dầu khai thác được đã bị Liên Xô lấy trừ nợ nên giá xăng dầu ở VN vẫn còn rất cao. Nhiên liệu dùng trong nước phải nhập cảng từ Trung Đông và Nam Dương./.

- Cuối tháng 6/1991 Nguyễn Cơ Thạch đã gửi tới ngoại trưởng Mỹ Baker 1 lá thư nội dung mong muốn VC và Mỹ mau chóng có quan hệ. Theo chính giới Mỹ, trước khi bàn giao chức vụ ngoại trưởng vào tháng 8/91. Thạch muốn làm 1 cái gì để vớt vát. Ngoài ra bộ ngoại giao Mỹ loan tin vào 27.7.91, phụ tá ngoại trưởng Mỹ Solomon sẽ gặp thứ trưởng ngoại giao VC Lê Mai ở Bangkok.

Trong khi đó các tin tức của giới ngoại giao Tây Phương ở Hà Nội thì có thể Nguyễn Mạnh Cầm hiện là đại sứ ở Liên Xô sẽ nắm chức vụ ngoại trưởng thay Thạch. Trước đây có tin Trần Quang Cơ có thể được chọn, nhưng mới đây Cơ xin rút tên. Nếu Cầm làm ngoại trưởng thì Vũ Khoan sẽ làm đại sứ VC ở Mạc Tư Khoa và Lê Mai sẽ nắm đại sứ ở Liên Hiệp Quốc./.

- Pol Pot lãnh tụ tối cao của lực lượng Khmer Đỏ đã tới tỉnh Pattaya của Thái Lan để hội họp với các giới chỉ huy cao cấp chính trị và quân sự Khmer Đỏ trong 2

ngày 24 - 25/6/91, trước khi phe Khmer Đỏ chấp thuận giải pháp của Liên Hiệp Quốc. Được biết lâu nay phe Khmer Đỏ tuyên bố Pol Pot đã không nắm chức vụ chỉ huy Khmer Đỏ. Pol Pot năm nay 63 tuổi, người đã giết hơn 1 triệu dân Khmer khi lực lượng Khmer Đỏ nắm quyền ở Nam Vang. Trong khi đó 4 phe ở Miền mới đây đã đồng ý 1 giải pháp hòa bình cho Miền được 5 siêu cường trong hội đồng Bảo An LHQ đưa. Nếu không có gì trắc trở, 1 cuộc tổng tuyển cử với quốc tế kiểm soát sẽ diễn ra ở Miền. Các nguồn tiếp tế vũ khí cho cả 4 phe sẽ ngưng hẳn. Cuộc ngưng bắn đã được áp dụng. Trung quốc và CSVN đã có những đồng ý về 1 giải pháp cho Miền. Hàng trăm ngàn dân Miền sống trong các trại tỵ nạn ở Thái đã được hồi hương.

- Giới lập pháp Phi Luật Tân đã thúc dục nữ Tổng Thống Aquino phải cho mang xác của cố Tổng Thống Marcos về Phi an táng. Cũng như cho góa phụ Imelda Marcos cùng con trở lại Phi. Được biết sau khi bị lật đổ vào 1986, Marcos cùng gia quyến qua Mỹ lánh nạn. Năm 1989 thì chết tại Hawaii. Hiện xác còn ướp lạnh chờ sự chấp thuận của Tổng Thống Aquino cho đem về chôn cất tại quê nhà. Qua sự áp lực của các dân biểu, nghị sĩ, T.T Aquino mới đây lên tiếng chấp thuận cho Imelda Marcos trở về Phi, nhưng phải ra trước tòa để trả lời về những tội trạng tham nhũng trong gần 20 năm chồng bà nắm quyền ở Phi. Cũng như Imelda phải hứa không dùng xác của chồng vào mưu đồ chính trị.

Mặt khác chính phủ Phi và Mỹ đang thảo luận lần cuối trước khi có quyết định sau cùng về 2 căn cứ Clark và Subic Bay. Hiện Mỹ chỉ chịu trả tiền thuê là 200 triệu \$US mỗi năm trong khi Phi đòi 800 triệu \$US. Mới rồi hỏa diệm sơn Pinatubo phun hóa lam thiệt hại nặng nề cho căn cứ Clark, phú nhân thạch bao phủ nhiều nơi trong căn cứ Clark, nên Mỹ phải di chuyển nhiều phi cơ về Guam và Okinawa cho tới nay đa số dân Phi muốn duy trì 2 căn cứ Mỹ ở lại, trong khi đa số nghị sĩ Phi thì muốn Mỹ rút quân đi khỏi. Được biết hạn kỳ 9/91 là hết giao kèo thuê mượn của Mỹ.

- Cuối tháng 6/91 Tổng Thống Walesa của Ba Lan dọa giải tán quốc hội vì ông phẫn nộ với lối làm việc "rùa bò" của các dân biểu. Cũng như ông muốn quốc

hội phải sửa đổi vài điều khoản trong bộ luật bầu cử mới. Trong khi đó hàng trăm ngàn dân chúng Ba Lan tụ tập quanh nhà ông ở Gdansk để ủng hộ ông và yêu cầu ông giải tán quốc hội. Nền kinh tế Ba Lan đang được phục hồi dần dần với những số vốn do rất nhiều công ty từ Đức nhảy vào đầu tư. Đổ lại Ba Lan phải chấp nhận nhiều ưu quyền cho những người Ba Lan gốc Đức. Được biết hơn 1/3 lãnh thổ Ba Lan hiện nay trước thế chiến thứ 2 thuộc Đức./.

- Mới đây quốc hội Liên Xô bỏ phiếu thay đổi quốc hiệu của Liên Xô từ Cộng hòa XHCN Xô Viết thành liên bang những nước Cộng Hòa chủ quyền Xô Viết, vẫn viết tắt là USSR. Việc bỏ chữ Xã Hội đánh dấu 1 thay đổi lớn ở Liên Xô không theo con đường XHCN nữa.

Ngoài ra hàng tên đường, thành phố đã được đổi tên. Riêng Mạc Tư Khoa 29 đường và 10 trạm xe điện đã đổi tên lại, bao nhiêu tên tuổi các đảng viên CS và tướng lãnh Hồng Quân trong đó có tên cáo Hồ cũng bị dẹp bỏ. Theo ủy ban thay đổi tên đường phố thì có hơn 1500 tên tuổi đã bị CS cướp mất từ 1917, nay người dân Nga làm sống lại lịch sử

- Vào trung tuần tháng 8/91 tin tức từ 2 hãng thông tấn UPI và AFB, từ Bắc Kinh đưa ra. CSVN và Trung Quốc đã có cuộc gặp gỡ bí mật, 2 bên đã đi tới sự đồng ý vấn đề hòa bình cho Kampuchea với chính phủ chuyển tiếp do các nhân viên Liên Hiệp Quốc nắm giữ, cùng sự tham dự trong thành phần chính phủ của phe Khmer Đỏ. Ngoài ra quốc hội CSVN, cũng đã loan tin về sự đồng ý trên và mối quan hệ bình thường giữa hai nước. Đô Mười tấn tổng bí thư đảng sẽ đi Bắc Kinh trong mùa thu này. Trong khi đó nhiều tin tức được loan đi từ Hà Nội Võ Văn Kiệt sẽ chính thức nắm chức vụ thủ tướng theo hãng Reuter, hồi giữa tháng 8/91, Võ Văn Kiệt đã lên tiếng yêu cầu Mỹ hãy quên những gì xảy ra trong dĩ vãng, mau chóng bỏ lệnh cấm vận và tái quan hệ với CSVN. Vì theo Kiệt giữa nhân dân Mỹ và Việt không có vấn đề gì khác cả./.

- Hàng chục ngàn dân chúng Albani đã ào ạt trốn qua Ý quốc gia lân bang xin tỵ nạn. Làn sóng tỵ nạn tỵ nạn đã làm chính phủ Ý vô cùng sợ hãi. Để ngăn chặn đoàn người đi tìm cuộc sống mới này, chính phủ Ý đã nhanh lẹ bắt hồi hương số người này. Ngoài ta Tổng Thống Ý Cossiga đã tới gặp

Tổng Thống Albani là Ramiz Alia để điều đình. Kể từ tháng 3/91 có 45.000 người dùng tàu, thuyền đổ vào Ý. Để ngăn ngừa những làn sóng người kế tiếp, chính phủ Ý đã cấp tốc viện trợ thực phẩm cho Albani. Cũng như lực lượng hải quân được huy động để bao bọc vùng biển ngăn tất cả tầu, thuyền ty nạn đổ vào đất Ý. Ý đã viện trợ cho Albani số lượng trị giá 85 triệu \$US cũng như yêu cầu Albani lập danh sách cần những thứ gì khác nữa. Tất cả những người ty nạn bị trả về được chính phủ Ý cho 40\$US, 2 quần Jeans, 1 đôi giày, 2 áo thun, 2 áo sơ mi, thuốc lá và bánh kẹo.

Sau cuộc bầu cử mới đây, đảng CS Albani vẫn chiếm đa số phiếu và tiếp tục nắm quyền, nên đưa tới sự xáo trộn và kinh tế Albani khủng hoảng nặng, nông nghiệp chỉ sản xuất được 1/3 số lượng cần dùng.

- Thủ đô Hoa Thịnh Đốn của Mỹ được xếp vào hạng thủ đô của những tội ác giết người và số trẻ sơ sinh ra đời nhẹ ký lô nhất xứ Mỹ, cũng như nơi có tỷ lệ gái vị thành niên mang bầu nhiều nhất và lấy nhau "thử" nhiều nhất, cũng như số trẻ sinh ra chết tỷ lệ cao nhất 23,2%, Nevada thấp nhất là 6,8%. Nạn nghiện cần sa, bạch phiến đã tới mức độ khủng khiếp, chính quyền địa phương đã vô phương ngăn chặn./.

Gần 90.000 người đa số là đàn bà và trẻ con đã rời khỏi xứ sở họ từ Croatia để đi ty nạn. Kể từ khi có cuộc xung đột sắc tộc giữa 2 sắc dân Serbs và Croats ở Yugoslavia. Cuộc nội chiến đẫm máu đã xảy ra ở Nam Tư. Kể từ tháng 6/91 khi 2 tiểu bang Slovenia và Croatia đòi tách ra tự trị. Riêng cuộc đụng độ giữa dân Croatia và du kích Serbs được sự yểm trợ của chính quyền trung ương khiến 200 người tử thương. Cho tới nay cộng hòa Croatia đã bị du kích Serbs chiếm đóng nhiều vùng đất lớn. Lệnh ngừng bắn vào 7/8/91 giữa cộng hòa Croatia và chính quyền liên bang đã diễn ra. Chưa có dấu hiệu nào cho thấy hòa bình sẽ tái phục hồi ở Nam Tư. Phe sắc dân Serbs nắm chính quyền trung ương, cùng 1 số lớn tướng lãnh CS trong quân đội quyết thanh toán tới cùng cuộc nổi dậy đòi độc lập của 2 cộng hòa Slovenia và Croatia./.

- Gần 2 năm sau khi Mỹ đổ quân vào Panama, và bắt cầm tù tướng Manuel Antonio Noriega, Panama

ngày nay đã biến thành 1 trung tâm buôn bán bạch phiến nhộn nhịp chưa từng có. Các tầu bè, máy bay chuyên chở bạch phiến, cần sa từ Colombia tới Panama hoạt động ngày đêm. Panama coi là đầu cầu chuyển vận bạch phiến vào Mỹ và Âu Châu. Trong tháng 9/91 tới đây tòa án Mỹ sẽ đưa Noriega ra trước pháp đình ở Miami để xét xử về tội buôn bán bạch phiến.

Cho tới nay chính quyền Panama đã bó tay, làm ngơ để các trùm Mafia buôn bán bạch phiến tự do hoành hành trên toàn xứ./.

- Con số người mắc bệnh đồng tính luyến ái ngày một gia tăng kinh khủng, nhiều nơi các vụ cưới hỏi giữa hai người cùng phái đã diễn ra trong các thánh đường; cũng như các tòa án đã đồng ý làm giấy tờ hôn thú cho các cặp "vợ chồng" cùng phái này; vấn đề này đã làm giới chức bộ quốc phòng Mỹ phải lưu tâm. Tại bộ quốc phòng Mỹ, đang thảo luận để ban hành 1 quy chế chấp nhận cho những người mắc bệnh đồng tính luyến ái được gia nhập quân đội. Cũng như những quân nhân nào có bệnh này rồi cũng không bị khó dễ. Vì như chúng ta biết rất nhiều lính Mỹ trong thời gian chiến đấu ở VN có bệnh này, bị kỷ luật gắt gao.

- Đầu tháng 8/81 chính quyền Irak đã trả 700 triệu \$US bằng vàng cho chính quyền Kuwait. Số lượng vàng trên được chuyển tới biên giới Irak - Saudi và sau đó trao cho ngân hàng trung ương Kuwait. Số vàng gồm 3216 thỏi mỗi thỏi nặng 13Kg. Được biết sau 7 tháng chiếm đóng Kuwait, quân đội Irak tận vợ vét mọi thứ của nhân dân và chính phủ Kuwait. Mọi báu vật trong các viện bảo tàng, gồm 7000 bộ sưu tầm các trang kinh Koran ấn hành từ thế kỷ thứ 7, những đồ pha-lê Ai Cập từ thế kỷ 10, những tấm thảm quý gốc Thổ và Persia thế kỷ 14 tới 17. Ngoài ra hơn 260 triệu tiền Kuwait trong các ngân hàng. Nay chính quyền Kuwait đòi Irak phải hoàn trả. Ngoài ra người ta còn ước tính những tổn phí về vật chất mà Irak đã phá hủy ở Kuwait trị giá cả hơn 100 tỷ \$US. Mới rồi Liên Hiệp Quốc cho Irak bơm lại một số mỏ dầu để có tiền trả nợ cho Kuwait, và bồi hoàn tổn phí chiến tranh cho các nước Đồng Minh thắng trận./

- Soichiro-Honda, người sáng lập ra công ty xe hơi và gắn máy

Honda đã chết vì bệnh gan ở tuổi 84. Soichiro đã thành lập công ty xe hơi Honda năm 1946 và bây giờ là công ty lớn thứ 3 ở Nhật và 1982 chi nhánh được mở ở Mỹ, đến nay đứng hàng thứ 4 sau GM, Ford và Chrysler. Ông Honda từ chức chủ tịch công ty từ 1973, nhưng vẫn được coi là cố vấn tối cao. Là con trai một thợ rèn ở tỉnh Hamamatsu miền Trung Nhật. Khởi đầu là 1 thợ máy, sau đó ông thành lập viện nghiên cứu kỹ thuật Honda. Rồi kể đó sản xuất loại xe Honda 2 bánh vào 1949. Cho tới 1962 mới nhảy vào thị trường sản xuất xe hơi (sau Toyota và Nissan gần 30 năm). Vào 1936 xe 4 bánh Honda đã đạt vận tốc 120km/h, vô địch lúc bấy giờ.

Không như các công ty xe hơi khác ở Nhật là ban điều hành công ty giao cho họ hàng và gia đình. Công ty Honda không chỉ dành cho gia đình Honda. Soichiro Honda tuyên bố như vậy./.

- Năm tới 1992, tại Mỹ cuộc bầu cử chức vụ Tổng thống lại diễn ra. Khác với những năm trước, các cuộc vận động của đảng đối lập với chính quyền tại vị đã diễn ra ồn ào. Các đảng viên trong đảng đối lập đã đua nhau vận động để mong được đảng đề cử ra tranh cử. Nhưng lần này đảng Cộng Hòa với đương kim Tổng Thống Bush. Sau chiến thắng Irak cũng tan vỡ khối Cộng ở Đông Âu. Uy tín của đảng Cộng Hòa và George Bush quá mạnh, làm phía đảng Dân Chủ đối lập đã e dè, chưa ai dám chính thức đứng ra để vận động hầu để đảng đề cử ra chạy đua với T.T Bush. Mới rồi Nghị sĩ John D. Rockefeller 4. của Tây Virginia, người lâu nay lên án chính sách đối nội của T.T Bush đã lên tiếng đính chính rằng, sẽ không ra đường đầu với Bush trong năm 1992. Cho tới nay đảng Dân Chủ chưa có khuôn mặt nào khả dĩ đủ tài ra chạy đua với George Bush./.

- Giới chức cao ủy ty nạn LHQ đã bắt đầu soạn thảo các kế hoạch để khởi đầu xây cất các trung tâm tiếp cư trong nội địa Miền. Để di chuyển trên 330.000 dân ty nạn Miền hiện đang sống trong các trại ty nạn ở biên giới Thái-Miền. Rồi sau đó họ sẽ được giúp đỡ phương tiện để về lại làng, ấp chôn nhao cất rốn của họ. Được biết kể từ khi CSVN đem quân sang xâm lăng Miền, làn sóng dân Miền bỏ nước qua sống trong các trại ty nạn ngày một lên cao. Dự trù cho chương

trình này 30 triệu \$US. Từ những dấu hiệu tốt đẹp cho hòa bình ở Miên, nên người ta đã nghĩ tới vấn đề trên./.

- Hội đồng an ninh LHQ đã đồng ý để cả 2 xứ Bắc và Nam Hàn có chân trong LHQ. Trong khi đó chính phủ Nam Hàn tuyên bố sẽ đẩy mạnh công việc tìm kiếm một hiệp ước hòa bình giữa 2 xứ; khởi đầu cuộc gặp gỡ 4 ngày giữa thủ tướng Nam, Bắc tại Bình Nhưỡng vào ngày 27.8.91. Ngoài ra giới chức quân sự Mỹ và Nam Hàn đã có cuộc gặp gỡ bí mật để bàn thảo về vấn đề an ninh chung trong vùng giới tuyến. Được biết hiện có 42.000 lính Mỹ đóng ở Nam Hàn, Mỹ đang có kế hoạch rút các lính này về nước dần.

Tại thủ đô Hán Thành hàng ngàn sinh viên đã quần thảo với cảnh sát trên đường phố để chống chính phủ sau cái chết của 1 sinh viên vào đầu năm qua./.

Tháng 8 vừa qua Thụy Sĩ kỷ niệm 700 năm lập quốc. Là 1 xứ ở Trung Âu với dân số hơn 7 triệu, diện tích 41.288 m2. Sau 700 năm tồn tại và phát triển, ngày nay Thụy Sĩ là 1 xứ mà người dân có mức sống cao nhất thế giới 34.1900\$US lợi tức đầu người, tỷ lệ thất nghiệp 1,1% so với Đức gần 7%, Pháp 9,5%. Đa số dân chúng chống giảm số giờ làm việc từ 42 xuống 40 giờ 1 tuần. Là 1 quốc gia trung lập, cho đến nay Thụy Sĩ không là hội viên của Liên Hiệp Quốc, không là thành viên của Nato, nhưng có 1 lực lượng quân đội được huấn luyện kỹ càng và có thể tập hợp 1 số quân 500.000 người trong vòng 48 tiếng. Đặc biệt Thụy Sĩ với sự khác biệt ngôn ngữ trong các sắc tộc, với 65% nói tiếng Đức, 18% nói tiếng Pháp và 10% nói tiếng Ý, cùng với 1% tiếng địa phương (Raetoromanish). Là 1 xứ trung lập và giàu mạnh, nên vai trò của Thụy Sĩ trên lĩnh vực quốc tế rất quan trọng. Kỹ nghệ ngân hàng đã tạo được nhiều uy tín trên thế giới và Thụy Sĩ cũng là nơi các tay độc tài, quân phiệt, vua, chúa cùng trùm Mafia, gởi gắm tiền bạc, báu vật... trong các trường mục bí mật nơi các ngân hàng. Mặt khác Thụy Sĩ còn nổi tiếng với sự ra đời của hội Hồng Thập Tự vào 1864, 1 cơ quan từ thiện uy tín bao trùm thế giới. Để kỷ niệm 700 năm lập quốc, hàng ngàn lễ lạc, cuộc vui được tổ chức khắp nơi./.

- Chính phủ Ý đã chấp thuận cho 500 người Albanian, mới đổ

tới ở phía đông nam cảng Bari được ở lại Ý. Số người này được đưa tới các trại ở Genoa và Lam-bardy. Hầu hết số người tỵ nạn được ở lại này là lính trong quân đội Albanian đào ngũ, và những thành phần chống đối chính quyền CS ở đây. Mới rồi 17.000 người Albanian bị trả về vì chính phủ Ý cho rằng họ ra đi vì lý do kinh tế. Hồi tháng 3/91. 25.000 người cũng bị trả về lại phân nửa, số còn lại hiện ở các trại khắp xứ Ý, đa số còn thất nghiệp. Được biết lịch sử Ý và Albanian có nhiều liên hệ thể chiến thứ 1 và thứ 2, quân đội Ý đều đổ bộ chiếm đóng Albanian, trong nhiều năm./.

- Sự chiến thắng của Mỹ và Đồng Minh ở Trung Đông, cũng như sự suy thoái quyền lực của Liên Xô, tất cả đã có một ảnh hưởng mạnh mẽ tới số phận của các con tin Âu Mỹ bị bắt tại Trung Đông trong những năm vừa qua. Mới đây 1 nhà báo người Anh MC. Carthy, sau 1940 ngày bị cầm giữ đã được trả tự do tại Beirut và Edward Austin Tracy người Mỹ đã bị giữ 1757 ngày cũng được thả. Trong khi đó Tổng thư ký LHQ Pérez de Cuéllar đang nỗ lực vận động cuộc trao đổi giữa Do Thái và các xứ Ả Rập Trung Đông hiện còn cầm giữ 12 con tin Âu Mỹ. Có lẽ cuộc trao trả các con tin bị các nhóm khủng bố do Iran, Irak, Syriw và Lebannon đỡ đầu sẽ được diễn ra khi các xứ này nay mong muốn có những quan hệ tốt với các xứ kỹ nghệ Âu Mỹ. Và họ cũng thấy rằng sự đi giầy giữa Mỹ và Liên Xô nay không còn áp dụng được nữa. Vì Mỹ đã trở thành 1 siêu cường số 1 và nhất là bài học thảm bại của Irak đã làm các xứ này e dè./.

- Năm Cộng hòa vùng Trung Á của Liên Xô trải dài từ biển Caspin tới biên giới Trung Quốc, đã ký kết thương ước hợp tác kinh tế giữa các xứ với nhau và giảm thiểu sự lệ thuộc vào các quyết định từ chính quyền trung ương ở Mạc Tư Khoa. Các cộng hòa này bao gồm 50 triệu dân, trong tổng số 285 triệu dân Liên Xô. Và kể từ nay các cộng hòa được tự do buôn bán trao đổi với các cộng hòa khác. Cũng như mọi chương trình kế hoạch kinh tế sẽ do chính quyền của các cộng hòa tự quyết định lấy.

Mặt khác từ Pravda cơ quan ngôn luận của đảng CS Liên Xô mới đây lên tiếng về sự thiếu hụt thuốc men và các dụng cụ y khoa ở nhiều bệnh viện, nếu không

cung ứng kịp, sẽ có hàng ngàn bệnh nhân chết vào những ngày tháng tới. Tờ báo này ghi 1 trường hợp điển hình ở thành phố Krasnoyarsk vùng Siberian, 1 người cha chạy qua bệnh viện này qua bệnh viện kia tìm mua thuốc cho 1 đứa con gái 5 tuổi bị đánh bằng cây bàm người. Lý do khan hiếm thuốc ở Liên Xô vì hầu hết do các xứ CS Đông Âu trước đây cung cấp, nay không còn nữa. Liên Xô đã thực sự rơi vào tình trạng bị thâm mọi mặt, "thiên đường Đỏ" nay trở về đúng nghĩa địa ngục đỏ của nó. Cáo Hồ năm 3 Ba Đình chắc đang nhỏ lệ thương cho nước Liên Xô vĩ đại của Hồ./.

- Sau đại hội toàn đảng kỳ 7 vào cuối tháng 6/91 vừa qua của Cộng đảng VN, Đỗ Mười đã được chọn thay thế Nguyễn Văn Linh trong chức vụ Tổng Bí Thư đảng vào phút chót của Đại hội. Đỗ Mười sinh 1917 tại Hà Nội tham gia phong trào Việt Minh từ những năm thập niên 40. Mười được coi là 1 nhân vật bảo thủ và sắt máu trong đảng. Trong những năm đầu thập niên 80, trong chức vụ phó thủ tướng, Mười đã ký nhiều luật lệ phạt tù lao động khổ sai 3 năm cho những ai can tội vượt biên, hoặc giúp đỡ kẻ khác trốn khỏi VN. Từ đại hội 6, Mười nắm chức thủ tướng lẽ ra lúc đó ai cũng tin là Võ Văn Kiệt sẽ được đảm nhận chức vụ này.

Như những dự đoán của báo chí, chức vụ thủ tướng lần này sẽ về tay Võ Văn Kiệt. Điều này đã diễn ra sau khi quốc hội Việt cộng nhóm họp đầu tháng 8/91, đã chấp thuận cho Kiệt trong chức vụ này. Kiệt sinh 1923, là người trẻ nhất được vào bộ chính trị trong đại hội đảng kỳ 6 vào 12/1986. Nhiều năm Kiệt nắm chức chủ tịch Ủy ban kế hoạch nhà nước và 1 thời gian làm bí thư thành ủy Sài gòn. Xuất thân từ 1 gia đình nông dân miền Nam vào đảng 1939, từ 1958 Kiệt được chỉ định nắm vùng hoạt động ở khu vực Sài gòn-Chợ Lớn. Trong thời gian Kiệt nắm chức bí thư thành ủy Sài gòn, thì chủ trương cởi mở, nhưng thời gian sau này Kiệt lại tỏ ra bảo thủ. Mới đây khi sau đại hội 7, trong chức quyền thủ tướng Kiệt đã hạ lệnh trục xuất 2 nhân viên trong phái đoàn tìm kiếm xác lính Mỹ ở Hà Nội, và bắt các công ty xí nghiệp ngoại quốc đầu tư ở VN phải khai báo lại, phạm vi hoạt động nhiều công ty đã bị đóng cửa vì lý do vi phạm an ninh quốc gia./.

Nhận Định

Một báo động mới cho cộng đồng Người Việt tỵ nạn Cộng Sản.



Mấy năm qua trong thời sự chính trị của báo Viên Giác đã cố thu thập những tin tức nóng bỏng, và kèm theo những lời bình luận, dựa theo những tài liệu đáng tin cậy, có xuất xứ từ nhiều nơi. Tất cả trong mục đích mang đến cho độc giả xa gần, một cái nhìn rõ ràng hơn về các vấn đề đã và đang xảy ra. Hầu giúp mọi người có một nhận xét thấu suốt hơn mọi diễn biến của thời sự thế giới và đặc biệt là những sự việc xảy ra ở VN. Trong tham vọng là một cơ quan ngôn luận có tầm mức tạo sự tin tưởng nơi mọi người. Nên trong thời sự Viên Giác đã không từ nan một sự khó dễ nào, dù phải viết ra những sự thật làm mất lòng nhiều người. Nhưng trong thiên chức của người cầm bút, chúng tôi đã quyết không bẽ cong ngòi bút. Hoặc né tránh những điều đáng lẽ phải viết ra, nhưng vì sợ buồn phiền, hoặc giận dữ của 1 vài cá nhân hay đảng đoàn. Trong ý nghĩ sự thật bao giờ cũng là sự thật dù che dấu bung bít thế nào đi nữa. Hơn nữa chúng tôi thấy rằng trong tình trạng hỗn mang của báo chí ở hải ngoại. Sự viết lách của nhiều cá nhân cũng như sự nhận thức vấn đề một cách quá cầu thả đến mức độ nông cạn, hời hợt của nhiều "tay mơ" tự vỗ ngực là lãnh tụ đảng đoàn này, phe nhóm, tổ chức kia. Tất cả tạo một tác hại vô cùng to lớn cho công cuộc đấu tranh chung chống bạo quyền CSVN đang dày dân phá nước tại quê nhà. Xa hơn nữa, những lập luận vu vơ thiếu cơ sở hoặc có 1 cái nhìn quá "mù mờ" về

CS nhất là CSVN của nhiều tác giả các bài viết. Lý do họ chưa từng sống và hiểu nhiều về CS cũng như họ chỉ dựa trên 1 vài tài liệu sách báo của ngoại quốc, thiếu sự nhận thức và "tiêu hóa" những tài liệu này. Họ nghĩ và thấy CSVN qua một lăng kính hạn hẹp, cùng sự "ngây thơ" và "non trẻ" của nhận thức chính trị. Ngược lại với CSVN, nhiều cán bộ chính trị, văn hóa và tuyên vận được gởi ra hải ngoại là những tay được huấn luyện kỹ càng và có bài bản hẳn hoi. Từ sự chênh lệch này, đã đưa tới những vụ tranh luận, hay bút chiến trên báo chí Việt ngữ ở hải ngoại.

Một sự thật chua xót phải viết ra đây, là nhiều trí thức Việt ở hải ngoại, dù tuổi đời đã cao, cũng như đã có một vài kinh nghiệm sống với CS, nhưng vì một vài lợi danh nho nhỏ đã đánh rơi mất lập trường và lý tưởng đấu tranh. Xa hơn nữa họ quá tin tưởng và quỳ lụy các thế lực ngoại bang, nói gì làm đó, chỉ đâu "húc đó". Cái tiết tháo của một kẻ sĩ trước cảnh quốc biến, gia tan không còn nơi họ. Họ đã qua mặt đóng vai những tên hề máu may, những động tác thô kệch để mua vui cho một vài ông chủ ngoại bang. Quốc gia, dân tộc Việt dưới mắt họ là cái gì mơ hồ và mờ nhạt. Vài hoạt động ngoại giao, cùng những bắt tay buôn bán giữa CSVN và các thế lực ngoại bang, làm họ vội vàng cất lên những lời tâng bốc, tán trợ một cách tội nghiệp. Từ kêu gọi, hòa hợp hoà giải, tới đề nghị chương trình hợp tác kinh tế với CSVN. Họ quên mất rằng, bản chất "dã thú" và tinh thần phi dân tộc của những người CSVN. Hơn thế nữa đảng CSVN là nơi tập hợp những tay đầu trộm đuôi cướp, những tên tay sai đắc lực phục vụ cho CS quốc tế. Quyền lợi của ngoại bang, hay những đảng CS Nga, Tàu có bao giờ đồng nhịp với quyền lợi của quốc gia dân tộc Việt.

Trở lại một vấn đề mà trong bài tham luận này chúng tôi muốn nói đến. Đó là sự hoạt động nhanh lẹ và lan tràn của những tổ chức CS

chính hiệu, hoặc mập mờ tại xứ đứ nói riêng và hải ngoại nói chung trong thời gian gần đây. Hơn 2 năm qua sự tan vỡ của khối Cộng Đông Âu và sự khủng hoảng trầm trọng ở Liên Xô, trong mọi lĩnh vực; lẽ ra đây là một cơ hội ngàn vàng cho phe quốc gia Việt chống Cộng ở hải ngoại. Nhưng tiếc thay, sự sụp đổ các chính quyền CS ở Đông Âu lại trở thành một cơ may thuận lợi cho CSVN. Hàng ngàn cán bộ, đảng viên CS đã có cơ hội ào ạt tràn vào các cộng đồng người Việt ở hải ngoại. Cho đến nay, những điều chúng tôi viết ra cách nay hơn 1 năm trên vài tạp chí ở hải ngoại, sau chuyến đi thuyết trình ở 1 thành phố bên Tiệp Khắc cũng như nhiều lần thăm các trại tỵ nạn đón nhận những người từ Đông Âu chạy qua. Ngày tháng tới đây, hàng chục, và có thể hàng trăm, tổ chức, hội đoàn, đảng phái v.v.. do cán bộ, đảng viên CS cầm đầu, ra chào đời. Dĩ nhiên cái đuôi đỏ sẽ được giấu, những mỹ tự, tranh đấu cho tự do dân chủ, nhân quyền v.v... sẽ được trưng ra. MÀN kịch "treo đầu heo, bán thịt chó" lại được CSVN áp dụng lại. Sự thiếu bản lĩnh và quá vụng dại ngây thơ của nhiều người vỗ ngực tự cho mình là lãnh tụ phe phái này, đảng đoàn kia... đã là một hành động tiếp hơi, thêm sức cho CSVN để họ kéo dài thêm trò dày dân phá nước. Nguy hại hơn nữa làm cho người trẻ có tinh thần quốc gia dân tộc lâu nay, hoạt động cùng các bậc cha, anh chống bạo quyền CSVN. Giờ thấy chơi voi, đứng trước ngã ba đường hoặc trở về trùm mền, quên thế sự!!!

Đất nước dân tộc Việt rồi đây sẽ trôi nổi về đâu? Một điều chúng tôi khẳng định rằng, nếu còn những người CS chặn dân, trị nước, thì quê hương dân tộc Việt còn đọa đầy thống khổ. Mọi sự bắt tay, hợp tác hay chia xẻ sự khó khăn hiện tại với bạo quyền CSVN, cũng như thiếu 1 cái nhìn sáng suốt về các trò lừa bịp của CSVN ở hải ngoại là chúng ta đang tự đào hố chôn mình và chôn tiếp các thế hệ con cháu chúng ta./

• X.Y.Z

**Phỏng Vấn
Thượng Tọa
Thích Tín Nghĩa
Tổng Vụ Trưởng Tổng
Vụ Thanh Niên
GHPGVNTN ở Hoa Kỳ**

- Trước sự tang thương của đất nước mọi người chúng ta : Tu sĩ hay Phật tử đều phải có bổn phận đối với quê hương dân tộc.

- Nhân dịp tham dự đại lễ Khánh thành chùa Viên Giác tại Hannover đức Quốc. Nhà văn Thế Huy tới từ Paris và nhà báo Vũ Ngọc Long tới từ vùng cực Nam Đức Quốc đã mở cuộc phỏng vấn chớp nhoáng Thượng Tọa Thích Tín Nghĩa tới từ Texas Hoa Kỳ và là đương kim Tổng vụ trưởng Tổng vụ Thanh niên Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống Nhất tại Hải ngoại. Là một cao tăng trong Giáo Hội Phật Giáo VN và cũng là một sĩ quan tuyên úy Phật Giáo tại Vùng I trong quân đội VNCH trước 30.4.75. Thượng Tọa Thích Tín Nghĩa đã không dấu diếm một thái độ chính trị rõ rệt trong công cuộc đấu tranh lật đổ bạo quyền CSVN, trong cương vị của một tu sĩ Phật Giáo.

Như mọi người chúng ta đều biết xuyên qua 1 chuỗi dài lịch sử dân tộc Việt, Phật Giáo VN đã đóng góp và chia xẻ những thịnh suy của giòng giống Việt. Những trang sử về vang của thời Lý, thời Trần cũng như những thương đau thời Pháp thuộc và kể đó là thời Việt Minh Cộng Sản từ những năm của thập niên 40 tới nay. đặc biệt là từ sau 30.4.75, khi bạo quyền CSVN nắm trọn quyền hành cả ở hai miền Nam Bắc. Phật Giáo VN cùng toàn thể dân Việt và đang sống những ngày tháng đen tối chưa từng có trong lịch sử. Hai năm qua trước những biến chuyển của tình hình thế giới với sự cáo chung của chủ nghĩa quái thai CS quốc tế. Con đường giải phóng quê hương dân tộc Việt đã hé mở. đây là lúc Phật Giáo VN lại tiếp tục nhận lãnh trách nhiệm của mình trước quốc gia dân tộc. Một điều mà mọi người chúng ta nhận thấy rõ ràng vai trò của tôn giáo đã trở nên vô cùng quan trọng trong thế kêu gọi sự đoàn kết của khối người quốc gia chân chính. Trong nỗ lực lật đổ bạo quyền CS để giải phóng quê hương đất nước. Từ những nhận

định trên chúng tôi, đã tìm đến để phỏng vấn 1 số lãnh tụ tôn giáo VN ở hải ngoại. Ngoài phái Phật Giáo. trong thời gian vừa qua chúng tôi đã tới tiếp xúc Mục Sư Nguyễn Văn Bình, người cầm đầu Hội Thánh Tin Lành VN tại Âu Châu. Nhưng tiếc rằng cuộc phỏng vấn đã không được diễn ra như ý muốn. Mục Sư Bình hứa sẽ dành cho chúng tôi một cuộc gặp gỡ vào thời gian thuận tiện nào đó. Riêng phái Công Giáo nhà báo Thế Huy đã và đang mở những cuộc phỏng vấn riêng lẻ các Linh Mục có trách nhiệm trong các cộng đồng giáo hữu ở Âu Châu. Hy vọng rằng các bài phỏng vấn sẽ được đăng tải trên các báo chí hải ngoại và VG trong những số tới.

Sau đây chúng tôi xin ghi lại cuộc phỏng vấn với T.T Thích Tín Nghĩa.

Thế Huy: Xin Thượng Tọa cho biết Giáo Hội Phật Giáo VNTN ở Hải Ngoại có ảnh hưởng gì trong những sinh hoạt chính trị của cộng đồng người Việt ở hải ngoại không?

T.T Tín Nghĩa: Thật ra thì nói không cũng không được và nói có cũng không được. Vì vai trò tôn giáo trong khả năng phục vụ vấn đề tâm linh cho quần chúng. Nhưng mà khi mình lãnh đạo quần chúng thì nó mang màu sắc chính trị. Nhưng chính trị phải được hiểu theo nghĩa khác. Chính trị nó mang muôn màu muôn mặt, không phải chỉ là hoan hô, đả đảo. Do đó chúng tôi không thể quả quyết rằng Giáo Hội PGVNTN hải ngoại có làm chính trị không. Nhưng vấn đề đoàn ngũ hóa quần chúng nó đã mang màu sắc chính trị trong đó rồi.

Thế Huy: Thưa Thượng Tọa, theo T.T vấn đề sinh hoạt chính trị có phải là bổn phận của tất cả mọi người trong đó có cả những tu sĩ không?

T.T Tín Nghĩa: Thật ra nếu chúng tôi đứng về phía đất nước là 1 bổn phận 1 người công dân nước Việt dù ở quốc nội hay hải ngoại. Còn đứng về phái tôn giáo, chúng tôi có nhiệm vụ hướng dẫn quần chúng giữ gìn thuần phong, đạo đức làm sao khi con em mình ở hải ngoại không quên nòi, quên gốc. Mà trong đại khối dân tộc thì Phật Giáo chiếm 3/4. Do đó nói không hoạt động chính trị thì là một điều không có lý.

Thế Huy: Là một người Việt chúng ta phải có bổn phận với sự

đau thương của đất nước như hiện tại. Theo T.T là 1 người Việt Nam và cũng là 1 người Phật Tử chúng ta phải có bổn phận hoạt động chính trị không?

T.T Tín Nghĩa: Đây là một bổn phận đương nhiên của mọi người...

Vũ Ngọc Long: Thưa T.T trước những biến chuyển của tình hình thế giới nhất là sau đại hội đảng CSVN kỳ 7. Phía giáo hội PGVNTN hải ngoại có một nhận định cũng như phản ứng gì về thay đổi ở tại VN trong ngày tháng tới không?

T.T Tín Nghĩa: Theo tôi nghĩ như thế này. Âu Châu có giáo hội riêng và bên cạnh đó còn có các giáo phái lẻ tẻ khác nữa, ở bên Mỹ cũng có vài giáo hội khác, nhưng có 2 giáo hội lớn là Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất Hoa Kỳ do Thượng Tọa Thích Đức Niệm chủ tịch điều hành và Tổng Hội PGVN Hoa Kỳ, Hội chủ là Hòa Thượng Thích Mãn Giác. Do đó tùy theo cách nhìn và sự hành hoạt của mỗi Giáo Hội. Riêng Giáo Hội chúng tôi, thì mọi biến chuyển chúng tôi đều quan tâm hết. Không những biến chuyển ở quê nhà mà các biến chuyển ở những trại tỵ nạn chúng tôi cũng rất lưu tâm. Vì trong năm qua chúng tôi đi thăm tất cả các trại tỵ nạn, vì trước khi tôi đi vượt biên, tôi là cán bộ phục quốc ở quê nhà, tôi từ trong bụng tôi ra, tôi đoạt thuyền tôi đi cố sủng, có lựu đạn, tôi qua đảo Hải Nam mới giao lại cho họ. Do đó tôi đóng vai như vậy không thể là 1 tu sĩ thuần túy, tôi vừa là hộ pháp vừa là công dân. Tôi nghĩ đất nước mất thì đạo pháp cũng chẳng còn, vì trước 1975 tôi là tuyên úy quân đoàn I cho nên khi tôi qua Hồng Kông là Hoa Kỳ bốc tôi đi liền, có hồ sơ lưu giữ. Do đó tôi sẽ bị coi là thành phần nguy hiểm đối với CSVN. Vì tôi đã từng ở Phú Văn Lâu, Chợ Đông Ba, chỗ nào tôi cũng hoạt động. Do đó tôi đóng hai vai, nên tôi không ngần ngại, nên có khi vì đất nước tôi có thể bỏ tu để làm tròn nhiệm vụ của người dân. Đây là ý kiến riêng của tôi, chớ tôi không kết luận là của Giáo Hội. Tôi không nói là phải giải tán giáo hội để hành động. Và tôi cũng xin nói cùng các anh là những người khả kính như giáo sư Nguyễn Ngọc Huy, Ô. Hoàng Cơ Minh, Ô. Võ Đại Tôn, đều có gặp tôi. Nhưng tôi có khuyên các vị đó là các ông làm được việc đó, chứ cá nhân tôi thì chưa có thể làm được, vì sau

lung chúng tôi còn 1 khối quần chúng Phật Tử mà con em họ đang sống ở hải ngoại theo đợt sống mới rất nguy hiểm. Nhưng hiện tại tôi cũng có liên hệ với vài hoạt động ở quê nhà, nhưng chưa tiện tung ra. Như hiện tại ở Mỹ có rất nhiều cán bộ CS, có tên đeo quân hàm đại tá nhưng mình không làm gì được vì luật pháp của Mỹ. Tuy nhiên nếu dám đó làm quá thì họ cũng sẽ bị lãnh đạ như Đoàn Văn Toại hay chủ nhiệm 1 báo CS ngày xưa ở San Francisco đó.

Vũ Ngọc Long: Sau kết quả của đại hội kỳ 7 của đảng CSVN. Theo T.T tình hình VN ngày tháng tới sẽ biến chuyển như thế nào?

T.T Tín Nghĩa: Tôi thấy tình thế đã biến chuyển ở nhiều xứ CS, nhưng CSVN, CS Tàu và CS Triều Tiên, nó khác Cộng sản Đông Âu. Vì các CS Tây Phương là nó bị áp đặt và nó có tinh thần phóng khoáng hơn. Còn cái CS Á Châu là đi học mót của người ta về để tạo ra cái CS của mình.

Như cái CS Đông Đức khác. Tây Đức là lúc Hitler bại trận Mỹ Nga chia nhau mỗi người 1 nửa. Còn cái CS VN, Hồ Chí Minh mang cái CS từ Nga về nhào nặn làm cái chủ thuyết của mình. Tuy nhiên không phải vì thế mà chúng ta chùn chân hay buông xuôi. Chúng ta đem hết khả năng làm tới, khi nào chúng ta chết. Xưa truyện Ngu Công xẻ núi, mọi người đều cho ông là ngu, nhưng ông nói núi nó không sinh còn ta thì sinh, ta già ta chết thì có con ta, cháu ta, con con cháu cháu sinh hạ vô cùng, không lâu sẽ xẻ được đường đi qua. Tôi nghĩ tôi cũng vậy, các anh cũng vậy, miễn là cùng nhau làm hết, đến lúc mà hơi tàn, thì tiếp con em của mình, đầu phải lưu vong hết đầu. Thí dụ như Trần Văn Bá đi du học rồi trở về. Chúng ta cứ hy vọng và làm hết sức mình, rồi con cháu chúng ta tiếp con đường đi tới.

Vũ Ngọc Long: Thưa T.T, chúng tôi xin lập lại câu hỏi là qua kết quả đại hội kỳ 7 của CSVN cùng xuyên qua bản cương lĩnh mới phổ biến, thấy CSVN vẫn tỏ ra cứng rắn. Thưa T.T, CSVN sẽ tiếp tục con đường cứng rắn hay sẽ thay đổi?

T.T Tín Nghĩa: Tôi nghĩ họ sẽ thay đổi, nhưng không theo cái mình mong muốn đâu. Nhưng 1 điều đáng nói là không khéo, vì chúng mình thương nước quá mà sẽ bị lừa. Thành ra tôi

thấy chưa có câu kết luận bây giờ được. Nhưng là tôi hy vọng đem hết khả năng, làm thế nào đó, nhưng người chủ yếu không là hải ngoại, mà phải là người ở quốc nội. Nhưng tôi khuyên các anh em điều này, là nếu không khéo chúng ta bị chụp mũ là CS. Bởi vì những người trong nước mới có thể dễ làm được, còn mình về nước không có chỗ đứng, thành ra rất là khó. Cho nên sau này anh em nào mang tâm huyết mà trở về, chắc sẽ ít nhiều bị mang tiếng là làm lợi cho CS nhưng những anh em đó phải kiên nhẫn chịu đựng. Còn theo CS, bản cương lĩnh này, cương lĩnh kia, thì họ chưa thay đổi đâu. Vì tôi thường liên lạc đều đều với quê nhà.

Vũ Ngọc Long: Gần đây nhiều dư luận ở hải ngoại cho rằng, sau đại hội đảng kỳ 7, CSVN sẽ cho ra đời 1 chính phủ liên hiệp với sự tham dự của vài tên chính khách trở cờ đón gió ở hải ngoại. Nếu sự việc này xảy ra, sẽ tạo sự chia rẽ và làm tản lực ý trí đấu tranh của các cộng đồng người Việt ở hải ngoại. T.T có nhận định gì về các tin trên.

T.T Tín Nghĩa: Bây giờ thì chưa thấy điều đó, nhưng xuyên qua lịch sử trước, thì ở Bắc có đảng Tự Do, Dân Chủ hoặc nhóm Nguyễn Hữu Thọ, Nguyễn Thị Bình sau này họ đâu ở trong đảng CS. Nhưng họ có làm được gì đâu? Như Đinh Bá Thi vừa từ chức ở Liên Hiệp Quốc về nước bị đụng xe chết liền. Đảng CSVN có trên 2 triệu 5 đảng viên trừ hết còn độ 1 triệu thôi. Giá thử anh có 1/4 lực lượng đối lập, nó tìm cách bắn sê, vì CS nó khác, nhất là CSVN. Anh sẽ bị coi như ngộ nạn, khi anh mất ghế trong chính phủ rồi, Cộng Sản nó vẫn là CS. Các anh phải hiểu CS thay đổi cái màu sắc bề ngoài, mình phải nhìn rõ cái thực chất, bản chất của nó.

Thế Huy: Với cái lập trường rất ư là rõ ràng như vậy. Chúng tôi nghĩ vào 1 ngày nào đó T.T có nên khuyến khích những người Phật Tử ở bên Hoa Kỳ hăng hái hơn nữa trong các hoạt động đấu tranh chống cộng được không?

T.T Tín Nghĩa: Dạ có chứ! Tôi sẵn sàng làm chuyện đó. Tôi 1 tuần ở nhà, 1 tuần đi, gần như 52 tiểu bang ở Hoa Kỳ là tôi đi gần hết, cho nên những lần tôi đi nói chuyện trong các đại học đường được các anh em trẻ hâm mộ.

Do đó tùy hoàn cảnh đất nước và điều kiện, chúng tôi cố đoàn ngũ hóa các anh em thanh niên.

Thế Huy: Thế T.T có nghĩ đã đến lúc T.T. Tọa phải ra đời một đảng Phật Tử chưa?

T.T Tín Nghĩa: Không thể nói là tôi không cho, nhưng không thể nói là một đảng Phật Tử hay 1 đảng này đảng nọ, nhưng thí dụ anh là người Phật Tử đi, tôi không thể cấm cản anh là 1 Phật Tử chuyên đi chùa lạy Phật mà quên bổn phận của anh là một người công dân nước Việt. Cho nên đạo Phật là đạo đem vào đời và đem đời vào đạo, làm tự lực cho mọi người, mà mọi người thấy an lạc, đó là hạnh nguyện của người tu sĩ, hạnh nguyện của người Phật Tử, mà khi đất nước đau khổ, thì đạo pháp có phần trách nhiệm. Mà khi đóng góp thì người Phật Tử phải có bổn phận đóng góp. Do đó chúng tôi không những ủng hộ mà còn khuyến khích, nếu ai có hoàn cảnh thuận tiện dần thân.

Thế Huy: Thưa T.T, các vị T.T, Đại Đức trong giáo hội PGVNTN có chia xẻ cái quan điểm đó cùng với Thượng Tọa không?

T.T Tín Nghĩa: Dạ có chứ! Mọi việc chúng tôi làm đều có tham gia ý kiến với giáo hội. Tuy thế có những mặt thuần túy chính trị, hoặc tôn giáo, có những vị chuyên hướng dẫn Phật Tử trong vấn đề tu hành, còn có những vị hoạt động trong lĩnh vực sinh hoạt quần chúng. Thí dụ như tôi có nhiệm vụ sinh hoạt đoàn ngũ hóa thanh niên. Đây là thuộc trách nhiệm Tổng vụ Thanh niên của GHPG mà tôi là Tổng vụ trưởng, đặc trách vấn đề Gia đình Phật Tử, tôi chống Cộng, không lẽ để cho học trò của tôi thân Cộng được sao.

Thế Huy & Vũ Ngọc Long: Xin cảm ơn Thượng Tọa đã cho chúng tôi biết được quan điểm rõ ràng của Giáo Hội PGVN ở hải ngoại và những vấn đề đối với quê hương đất nước.

T.T Tín Nghĩa: Cảm ơn các anh. Chúc các anh làm tròn sứ mạng của mình./.

Thực hiện tại Chùa Viên Giác
ngày 28.7.1991

ĐẢO CHÁNH Ở LIÊN SÔ

Người Quan Sát

Thừa cơ hội ông M.Gorbatschow, Tổng thống Cộng Hòa Xã Hội Liên Bang Sô Viết kiêm Tổng bí thư Đảng CS Sô Viết cùng gia đình đi nghỉ hè ở Krim (bờ biển Baltic) một nhóm Cộng sản báo thù cuồng tín cầm đầu là Phó tổng thống Gennadi Janajew kết hợp nhau lập thành một ủy ban gọi là "Ủy Ban Khẩn Trượng (Notstandskomitee)" đứng lên đảo chánh. Diễn tiến như sau :

- Lúc 5g44 sáng ngày 19.8.91, nhóm đảo chánh loan báo là tình trạng sức khỏe của Gorbatschow bị suy yếu không thể tiếp tục tại vị.

- Lúc 8g15, đài phát thanh loan báo là phó tổng thống Janajew lên, nắm quyền lãnh đạo quốc gia và ban hành tình trạng giới nghiêm (cấm biểu tình, đình công v.v..) trên toàn lãnh thổ Liên Bang Sô Viết trong vòng 6 tháng kể từ ngày 19.8.91. Đồng thời Janajew cũng thông báo cho Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc và các lãnh tụ quốc gia trên thế giới biết là Liên Sô đang trong tình trạng khủng hoảng nên ông ta ban hành lệnh giới nghiêm.

- Đoàn chiến xa cả ngàn chiếc trên đường tiến về điện Cẩm Linh bao vây thủ đô Mạc Tư Khoa

- Ông Boris Jelsin, Tổng thống nước Cộng Hòa Russland người hùng của Liên Sô trèo lên chiếc xe thiết giáp của quân đảo chánh, bắt tay với hai anh kỵ binh, dùng loa kêu gọi dân chúng xuống đường, đình công để ủng hộ ông Gorbatschow. Phát ngôn viên của Jelsin, ông Woschtschanow trưa ngày 19.8.91 tại quốc hội Russland đọc lời tuyên bố của Jelsin yêu cầu nhóm đảo chánh phải thả ngay lập tức Gorbatschow để ông tái nắm quyền lãnh đạo Liên Sô.

- Có tin là gia đình Gorbatschow bị bắt và bị quản thúc.

- 3 sư đoàn thiết giáp bao vây Mạc Tư Khoa và đang tiến về tòa nhà quốc hội Russland. Dân chúng thiết lập hàng rào cản kiên cố trước quốc hội để cản đường tiến quân của đoàn xe tăng.

- Đám đảo chánh hợp báo đưa ra lý do lật đổ Gorbatschow và hăm dọa các nước láng giềng đừng có

nhúng tay vào công việc nội bộ của họ.

- Ngày 20.8.91, quân đảo chánh án binh bất động, dân chúng thì xuống đường bất chấp lệnh giới nghiêm, biểu tình, đình công từ Mạc Tư Khoa đến Leningrad trên 1/2 triệu người chống đảo chánh.

- Ngày 21.8.91, ông Jelsin lại kêu gọi quân nhân các cấp trong đoàn thiết giáp xa hãy quay súng chống lại đám đảo chánh phi nghĩa này. Kết quả là vị tư lệnh đoàn quân ra lệnh cho binh sĩ dưới quyền không được bắn vào dân chúng cũng như bắn vào ông Jelsin.

- Tiếp tục biểu tình và củng cố hàng rào cản. Đại lộ Kalinin ở trung tâm Mạc Tư Khoa dẫn đến quốc hội Russland, được dựng lên một hàng rào cản với đủ mọi vật liệu kiên cố!

- Tòa nhà quốc hội Russland coi như là một pháo đài tượng trưng cho Dân Chủ được mệnh danh là Tòa Bạch Ốc. Nơi đó Jelsin và cộng sự viên của ông thảo kế hoạch chống đảo chánh.

- Tổng thống Mỹ ông Bush tuyên bố là sẽ không bao giờ công nhận nhóm đảo chánh cầm quyền độc tài ở điện Cẩm Linh.

- Cộng đồng kinh tế Âu Châu triệu tập phiên họp bất thường và đi đến quyết định là ngưng ngay mọi khoản viện trợ cho Liên Sô.

- Khối Minh Ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) chưa ban hành lệnh báo động nhưng chuẩn bị sẵn sàng để đối phó mọi bất trắc xảy ra.

- Thế giới đang lên cơn sốt vì sợ có chiến tranh.

- Hướng ứng lời kêu gọi tổng đình công của Jelsin, các công nhân nhà in sau đây tẩy chay không in báo để phổ biến tin tức cho phe đảo chánh, tờ báo chiều Mạc Tư Khoa Iswestija, tờ nhật báo Moskowski, Komsomolez, Kuranty và tờ tuần báo Moscow News. Việc thông tin của đám đảo chánh hoàn toàn bị tê liệt. Ngoài ra công nhân hầm mỏ cũng đình công.

- Tại Leningrad hơn 200 ngàn người xuống đường tập trung tại lâu đài mùa đông (Winterpalast) để biểu tình phản đối đảo chánh.

- Run rét trước sự căm phẫn của dân chúng, nhưng đã lỡ phóng lao thì phải theo lao, đám đảo chánh biết trước sau gì rồi cũng bại tấu.

- Nửa đêm 21.8. rạng 22.8.91, chiến xa bắt đầu tấn công vào tòa nhà quốc hội Russland cứ điềm cuối cùng của biểu tượng Dân Chủ Tự Do. Một đoàn chiến xa trên 10 chiếc tiến lên ủi những chiếc xe Bus làm rào cản. Dân chúng trèo lên chiếc xe đầu tiên nhiều cho đến đổi tài xế không thấy đường lái. Chiếc xe thứ hai vừa bò lên thì những chai đựng xăng được liệng lên tới tấp đốt cháy sáng rực cả một góc trời. Bất thình lình một tiếng súng từ trong xe bắn ra, một người biểu tình trúng đạn ngã gục. Máu đổ! một người hy sinh cho mọi người được Tự Do dân Chủ! Hàng rào cản thứ hai bị xe tăng phá vỡ và cán chết thêm một người nữa. Dân chúng vẫn không sợ, trèo lên trần ngấp trên xe.

- Trong khi đó Jelsin vẫn kêu gọi quân nhân các cấp trong 3 Sư đoàn chiến xa đừng giết hại đồng bào của mình hãy quay súng chống lại đám đảo chánh vì giờ phút Tự Do Dân Chủ đã điềm; bao lực và độc tài bị cáo chung. Bất thần tất cả các chiến xa ngừng tấn công, 2 trong 3 Sư đoàn đã quay về phía ông Jelsin. Vì sao có sự trở cổ mau lẹ như vậy? Tại vì trên 80% quân nhân các cấp trong đoàn chiến xa đều là công dân của nước Cộng Hòa Russland.

- Nhóm đảo chánh thấy tình thế xoay chiều quá nhanh như vậy nên bắt buộc phải điều đình với Jelsin và sau đó một tin loan đi là họ chịu rút lui làm vui mừng chẳng những cho dân chúng Nga mà toàn thể nhân dân trên thế giới cũng như các lãnh tụ quốc gia từ Âu sang Á đều thở ra nhẹ nhõm như trút hết gánh nặng ngàn cân.

- Qua loa phóng thanh, cuộc ngưng tấn công bắt đầu và đoàn chiến xa rút lui có trật tự. Trên mỗi xe có trên 30 người biểu tình và một vài dân biểu quốc hội hoan hô vang dội.

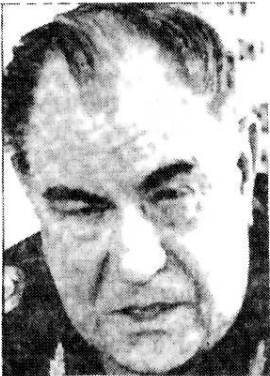
- Trên chiến xa đầu tiên của đoàn xe có cắm một lá cờ trắng tượng trưng cho sự đầu hàng và một lá cờ ba màu trắng xanh đỏ là Quốc kỳ của nước Cộng Hòa



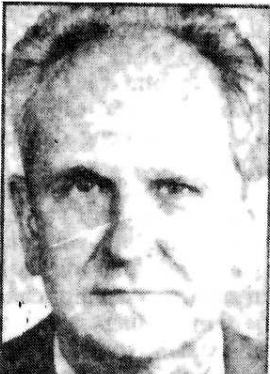
Gennadi Janajew



Wladimir Krjutschkow



Dimitri Jasow



Boris Karlovich Pugo



Valentin Pawlow

Russland. Lá cờ này có trước cách mạng tháng 10 của Lenin. Dân biểu Anatoli Alexejew chỉ chiếc xe tăng và tuyên bố "Đây là tên tù đầu tiên của chúng tôi".

Cuộc đảo chánh cướp chính quyền chỉ kéo dài được 72 tiếng đồng hồ rồi thất bại và đảo tấu. Mạc Tư Khoa đang chờ đợi Gorbatschow mà trước đây vài giờ không ai hiểu ông ở đâu và số mạng của ông ra sao! Hầu hết mọi người trên thế giới đều mong mỏi ông được tại qua nạn khỏi và luôn luôn nghĩ rằng phần thắng sẽ về phần ông và ông Jelsin. Thật sự vào giờ chót hai ông đã thắng và thắng một cách vinh quang. Một chiếc máy bay và một phái đoàn trên đường bay để rước ông về.

Thành phần nhóm đảo chánh

Tên chủ mưu là Gennadi Janajew. Năm 1990 trong kỳ Đại hội đại biểu nhân dân Xô Viết, ông được Gorbatschow đề cử ông vào chức vụ phó tổng thống. Bắt đầu từ đó ông liên kết với chúa trùm KGB là Wladimir Krjutschkow, Bộ Trưởng quốc phòng Dimitri Jasow, Bộ Trưởng nội vụ Boris Pugo, Thủ tướng Valentin Pawlow để thành lập một ủy ban chống lại chính sách của Gorbatschow và đưa đến cuộc đảo chánh.

Tại sao có cuộc đảo chánh? Tại vì :

- Những thành viên trong nhóm đảo chánh là những tên cộng sản già nua, bảo thủ giáo điều, cuồng tín muốn quay ngược lại bánh xe lịch sử để tiếp tục đàn áp bóc lột nhân dân để hưởng những đặc quyền đặc lợi nên chống lại chính sách cởi mở và đổi mới của Gorbatschow.

- Vì chính sách cởi mở và đổi mới của Gorbatschow mà các nước CS Đông Âu chư hầu của Liên Xô, nhất là khối quân sự Varsovie lá bùa hộ mạng của CSSV bị tan rã. Nước Đức được thống nhất. Chiến tranh lạnh trên 40 năm giữa Đông và Tây chấm dứt. Mông Cổ từ bỏ chế độ độc tài CS, chuyển sang chế độ dân chủ đa nguyên. Chính quyền CS Ethopie con đẻ của CS Nga đã quẳng súng đầu hàng đoàn quân cách mạng Tự Do và Dân Chủ.

- Ngày 20.8.91, Gorbatschow sẽ ký một hiệp ước Liên Minh (Unionsvertrag) với một số nước Cộng Hòa Xã Hội trong Liên Bang, do đó đế quốc Liên Xô sẽ bị thu hẹp lại vì sự thống nhất, độc lập và chủ quyền của các nước Cộng Hòa.

Tại sao cuộc đảo chánh bất thành ?

Nhìn qua gương mặt của những tên CS bảo thủ già nua, hữu đồng vô mưu trong nhóm đảo chánh thì những lý do sau đây đưa đến sự thất bại là lẽ tất yếu.

- Quá chủ quan, chỉ chú trọng đến Gorbatschow, họ nghĩ rằng khi cô lập bắt giữ được Gorbatschow thì mọi việc sẽ thành công. Họ không bắt giữ ông Boris Jelsin và ông cựu Bộ Trưởng ngoại giao E.Schewardnadse mặc dù hai ông này chống lại chính sách cởi mở và đổi mới chậm chạp của Gorbatschow nhưng họ cùng một đường lối với Gorbatschow, họ là những thành phần cấp tiến yêu chuộng Tự Do Dân Chủ, họ đã ra khỏi đảng và đã đốt thẻ đảng từ lâu.

- Không được sự hậu thuẫn của quần chúng vì đám đảo chánh chỉ dựa vào điểm tựa là đảng Cộng Sản mà dân chúng thì ghét cay ghét đắng đảng này. Trên 70 năm xây dựng, đảng đã giết hại hàng hàng lớp lớp người dân Liên Xô vô tội. Với chính sách cai trị chuyên chính độc tài của đảng, nhân dân Liên Xô ngày nay đói rách, sắp hàng dài cả cây số, chờ đợi cả ngày mà chưa mua được 500gr thịt !

- Nhân dân Liên Xô khi nghe đến tên KGB là sợ đến rụng tóc, rụng râu! KGB là biểu tượng cho hung thần, ác quỷ, là thủ tiêu, dày ai v.v.. Trớ trêu thay tên chúa trùm KGB lại là thành viên trong đám đảo chánh thì làm sao mà dân chúng ủng hộ cho được!

- Quân đội không hưởng ứng, lúc đầu họ thì hành lệnh nhưng khi nghe lời hiệu triệu của ông Jelsin, trên 2/3 quân nhân đứng về phía chống đảo chánh.

- Đánh giá quá thấp ông Jelsin và coi thường nhân dân Russland. Lúc đầu không bắt giữ ông Jelsin để ông trở thành một lãnh tụ anh hùng lãnh đạo chống lại đảo chánh.

- Nhờ luồng gió ấm Tự Do Dân Chủ từ các nước Đông và Tây Âu thổi sang nên nhân dân Liên Xô học được một bài học là tay không cùng nhau xuống đường thách thức với bạo lực, cuối cùng xe tăng phải đầu hàng rút lui.

Hình thể, chánh trị, địa dư của CHXHLBSV :

Cộng Hòa Xã Hội Liên Bang Xô Viết gồm có 15 nước Cộng Hòa như sau : Phía Bắc giáp Bắc Cực. Phía Tây có 3 nước ở biển Baltic là Estland, Lettland và Litauen, Weissrussland - Moldawien -



Ukraine. Phía Tây Nam có Georgien, Armenien, Aserbaidshan. Phía Nam có Turkmenistan, Usbekistan, Tadschikistan. Phía Đông có Kirgisien, Kasachstan. Cộng Hòa Russland thì nằm ở giữa như một cái hạt, có nhiều dân nhất, khoảng 76% trên tổng số diện tích của toàn Liên Bang (diện tích lớn bằng nước Mỹ). Năm 1990 dân Russland đã trực tiếp bầu ông Boris Jelsin làm Tổng Thống. Vì Tổng Thống đầu tiên của Russland do dân bầu. Dân số toàn thể Liên Bang là 286,7 triệu, riêng Russland có 147,3 triệu. Thủ đô là Mạc Tư Khoa trên 9 triệu dân. Thành phố thứ hai của Russland là Leningrad. Trước ngày đảo chánh (18.8.91) Estland, Lettland, Litauen, Moldawien, Georgien và Armenien muốn rút khỏi Liên Bang đòi độc lập tự chủ.

Cuộc đảo chánh của những tên trùm CS hoàn toàn bị thất bại, người thì bị bắt, kẻ tự vận, kẻ lên máy bay đào tẩu về hướng biên giới Trung Quốc. Màn I của tấn kịch chánh trị thời sự Liên Xô chấm dứt. Màn hai, hậu đảo chánh được kéo lên và những gì đang và sẽ xảy ra?

- Dân chúng tại Mạc Tư Khoa vui mừng đón rước Gorbatschow vừa thoát nạn trở về tái nhậm chức.

- Tướng Schaposchnikow được bổ nhiệm làm Bộ Trưởng Quốc Phòng. Biện pháp đầu tiên của ông là thanh lọc và làm sạch sẽ Quân Đội.

- Gorbatschow rút ra khỏi đảng CS và từ chức Tổng bí thư đảng.

- Bộ Trưởng Ngoại Giao bị sa thải vì có dính líu với phe đảo chánh.

- Thống Tướng Sergej Achromjew cố vấn quân sự cho Gorbatschow tự vận chết.

- Cộng Hòa Ukraine tuyên bố độc lập rút ra khỏi Liên Bang kể từ 1.12.91, sẽ xử dụng tiền riêng, thành lập quân đội riêng và tịch thu tất cả xí nghiệp quốc doanh của Liên Bang nằm trong lãnh thổ Ukraine. Cấm cảnh sát, quân đội, an ninh quốc gia không được gia nhập đảng phái. Nên biết Ukraine là nước có nhiều tài nguyên thiên nhiên và đông dân đứng thứ hai sau Russland.

- Tại Russland, Tổng Thống Jelsin hủy bỏ cờ đỏ búa liềm, thay thế bằng quốc kỳ Trắng Xanh Đỏ. Cờ này có trước cách mạng tháng 10/1917 của Lénin. Cấm đảng CS hoạt động trên toàn lãnh thổ, niêm phong tất cả cơ sở của đảng.

- Trụ sở KGB biểu tượng cho hung thần, ác quỷ, đầu não của bộ máy chuyên chính vô sản bị bao vây, cờ búa liềm bị xé bỏ thay thế bằng Quốc kỳ Russland. Tượng khổng lồ 14 t. của Felix Dser-schinski được mệnh danh là "Người Sắt Felix" cha đẻ ra mật vụ KGB dựng trước trụ sở KGB bị hạ bệ.

- Ba nước ở bờ biển Baltic là Estland, Lettland và Litauen hoàn toàn độc lập sau 50 năm bị xấp nhập vào Liên Bang Xô Viết bởi hiệp ước Hitler-Stalin.

Hạ bệ tượng Lenin, cấm đảng CS hoạt động và tịch thu tất cả cơ sở vật chất của đảng. Quân đội của Liên Bang phải rút hết ra khỏi lãnh thổ của 3 nước này. Đã có nhiều quốc gia trên thế giới công nhận như Mỹ, Anh, Pháp, Đức, Đan Mạch, Na Uy v.v...

Trên đây là những biện pháp áp dụng và sự việc xảy ra ở Liên Xô sau đảo chánh và sẽ còn nhiều việc bất ngờ khác sẽ xảy ra dài dài trong tương lai trên một đất nước mà người dân luôn luôn bị búa đập và liềm cắt. Hãy chờ xem!

Cộng Sản Liên Xô do Lenin đặt nền móng, Stalin và các người nối tiếp củng cố và hoàn chỉnh, trên 74 năm đã dùng máu xương trên 20 triệu con dân làm chất liệu để xây dựng đảng, chỉ trong vòng có 72 tiếng đồng hồ gần như bị tan rã và chắc chắn sẽ tan rã.

Sự sụp đổ của đảng Cộng Sản Liên Xô là điều tất yếu. Vì sao? Vì theo giáo lý của nhà Phật thì đó là luật nhân quả. Cái nhân đã gieo không lành quả ác; thì cái quả phải gặt đau thương và phũ phàng như thế thôi!

Trong một cuộc nói chuyện bàn về tình hình ở Liên Xô, một người bạn hỏi tôi.

Anh N., anh có tin chắc rằng đảng Cộng Sản VN sẽ bị sụp đổ và chừng nào sụp đổ như trường hợp của Cộng Sản Liên Xô không?

Tôi trả lời : Tôi khẳng định với anh rằng đảng CSVN sẽ bị sụp đổ, còn chừng nào, ngày giờ chắc chắn thì tôi không trả lời được. Vì sao?

Vì chế độ (bất cứ một chế độ nào : Quân chủ, Tư bản, hay Cộng sản v.v..) là một giai đoạn trong dòng sinh mệnh lịch sử của một Dân Tộc. Nếu chế độ đó thuận với lòng dân, biết lo cho dân, đem lại Tự Do cơm no áo ấm và hạnh phúc cho dân thì chế độ đó được tồn tại lâu dài. Còn chế độ nào my dân, đàn áp giết hại bóc lột và bán cùng hóa dân như Cộng Sản Việt Nam thì sớm muộn gì cũng sẽ bị đảo thiên.

Bất cứ một chế độ nào cũng từ nhân dân mà ra và cũng do nhân dân lật đổ nếu không thuận với lòng dân. Như câu nói bất hủ đã đi vào lịch sử của công thần Nguyễn Trãi : "Dân như nước; nước chảy con thuyền mà cũng chính nước lật đổ con thuyền đó".

THÔNG BÁO

Cúng dường định kỳ xây
Chùa Viên Giác kính xin
Quý Vị đến nhà Bank của
Quý Vị để làm đơn chuyển
tĩnh tài theo lối:

Dauerauftrag
vào trương mục của Chùa:

**Congregation der Vereinigten
Vietn.-Bddh. Kirche e.V.
Deutsche Bank Hannover
Bankleitzahl: 250 700 70
Konto-Nr.: 8657470 01**

Xin cảm tạ Quý Vị
Chùa Viên Giác

VÀI HÌNH ẢNH VỀ CUỘC ĐẢO CHÁNH



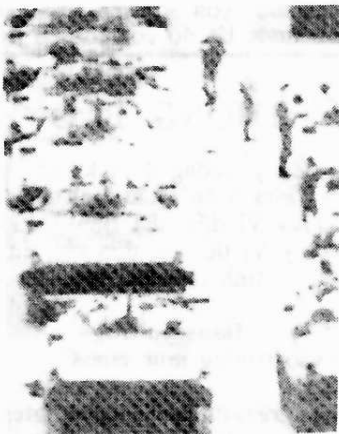
Michail Gorbatschow

Tổng thống nước CHXHLBSV.
Người được giải Nobel về Hòa Bình vào tháng 10/1990.



Boris Jelzin

Tổng thống nước Cộng Hòa Russland người hùng bẻ gãy cuộc đảo chính cứu Gorbatschow, cứu nhân dân Liên Xô và cũng cứu cả nhân loại trên thế giới.



Đoàn xe tâng biểu tượng của uy quyền và bao lúc đang chờ lệnh để tấn công.

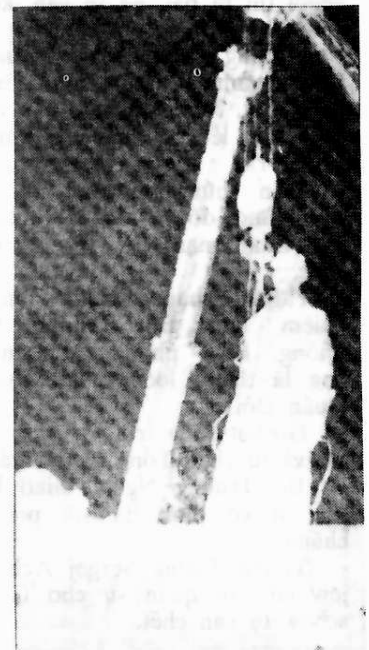


Một người dân Nga nằm xuống đường, lấy xương thịt cản xe tâng. Đúng là châu chấu đá xe, tưởng rằng châu chấu chết, không ngờ xe phai rút lui!

Người Sát Felix bị dân chúng phân uất đập lên đầu.



Tượng Lenin cũng bị hạ bệ như tên đồ tể Felix.



PHÂN HÀNH

Hồng Nhiên

Làm công quả nhất là công quả cho chùa không ai kể công, không ai tự hào hoặc khoe khoang mình đã giúp cái này làm công việc kia cho chùa. Người viết bài này cũng không thoát khỏi ngoại lệ đó. Nhưng kỳ này là đại lễ khánh thành Tân Viên Giác Tự. Khách thập phương từ năm Châu qui tụ về đây để chứng kiến, để chung vui một sự thành công to lớn của Thầy Thượng Tọa Thích Như Điển, của đồng bào Phật Tử tại Đức nói riêng và Âu Châu nói chung. Vì quá đông người nên Ban tổ chức chúng tôi không làm sao tránh khỏi sự sơ suất. Chúng tôi cũng không lo nỗi cho quý vị những tiện nghi tối thiểu như chỗ ngủ, thức ăn cũng như vệ sinh cá nhân. Đó là nội dung mà người viết bài này nói lên để quý Đạo hữu, Phật tử tham dự lễ khánh thành vui lòng thông cảm và hoan hỷ cho.

Hàng năm, vào ngày lễ Phật Đản và lễ Vu Lan Thầy trụ trì chùa thuê ba địa điểm: 1) Jugendzentrum dùng để nấu thức ăn, 2) Bundesleitungszentrum Nord chỗ để ngủ. 3) Niedersachsen Halle để tổ chức văn nghệ cúng dường lễ Phật Đản.

Lần này, Ban tổ chức gặp phải khó khăn vì địa điểm 1) và 2) không mượn được nên Ban Trai soạn phải nấu thức ăn ở lều sát cạnh chùa và cô bác ngủ đêm ở chùa mới. Nhưng chùa mới chưa hoàn thành hẳn nên vấn đề vệ sinh cá nhân cũng thật là nan giải.

Ban Trai soạn gồm có 2 lều. Một lều nấu thức ăn cho quý vị Tăng Ni do một vị Ni Cô ở Úc tình nguyện đảm trách. Lều thứ hai nấu cho khách thập phương.

Ban Trai soạn của lều hai được chia ra như sau:

- Chị Tư ở Bielefeld nấu ngày thứ tư, thứ năm (24 và 25.7.91).

- Cô Phượng, anh Phát, em Đống, em Tý, em Tuấn v.v.. nấu ngày thứ sáu, thứ bảy và chủ nhật (26, 27 và 28.7.91).

- Ban gọt xắt gồm có các Bác lớn tuổi và những người tình nguyện.

Chị Hạnh năm nay không giúp được vì bận đi xa. Tôi thấy một chị đang lãng xãng sắp đặt công việc và hình như tôi chưa gặp chị bao giờ, nên tôi hỏi làm quen.

- Xin lỗi chị ở đâu?

Chị vui vẻ trả lời

- Tôi ở Bielefeld.

Tôi hỏi tiếp

- Sao Thầy biết mà nhờ chị về đây nấu bữa?

- Lễ Phật Đản vừa qua tôi nấu cho Barntrup, Thầy thấy nấu ngon nên mới hội thăm và nhờ nấu bữa cho lễ khánh thành, nhưng tôi chỉ lãnh 2 ngày còn sau đó tôi chỉ giúp phần gọt xắt thôi.

Nhìn chị nêm nấu nồi canh chua cho trưa ngày thứ tư, tôi khen không tiếc lời

- Chị nấu ngon như vậy mà từ trước tới nay không về phụ chùa, tội lắm à ghen! Tôi vừa nói vừa cười.

Chị chưa kịp trả lời thì một bác lên tiếng: - Cô không biết, chứ cổ là đạo Chúa đó chứ có phải đạo Phật đâu.

Tôi nói hòa đồng

- Thì đạo nào cũng vậy, công quả giúp người là điều tốt phải không chị Tư? Từ đó qua lại vài câu chuyện tôi và chị cảm thấy thân nhau. Đứng bên cạnh chị Tư có một cô làm công việc gọt xắt không ngừng tay, cô cảm cụ làm không nề hà nặng nhẹ, đôi lúc còn phải xắn quần lên tới gối để rửa nồi chảo. Tôi bắt chuyện.

- Xin lỗi, hình như tôi chưa hẳn hạnh gặp em lần nào?

Cô em trả lời

- Chị nói đúng, em không phải ở Đức, em ở phái đoàn Na Uy theo Thầy sang dự khóa Giáo lý Âu Châu tổ chức ở Đan Mạch. Học xong khóa em định về nhưng Thầy bảo "Về uống lăm, thôi sang Đức dự lễ khánh thành luôn". Em hết tiền và Thầy cho em mượn 450 DM để sang đây.

Tôi tiếp lời

- Em là khách tham dự, sao không đi tham quan cho biết mà làm hoài vậy?

- Mới tới là em vào đây phụ lều, em chưa đi đâu, còn thì giờ mà chị. Em sẽ sang chùa mới lễ Phật và đi tham quan luôn.

Trời Tây Đức bất thường, chợt nắng chợt mưa. Mưa cũng một mà nắng lên, chúng tôi chen chút làm việc trong chiếc lều cao vừa quá đầu, gương mặt người nào người này không son phấn mà cũng đỏ au. Trong lều chúng tôi chứa nôi, niêu, son, chảo..., 4, 5 lò gas hoạt động không ngừng. Nào đậu hũ, dầu ăn, mì căn, bắp cải, củ cải đỏ chất hàng đống, những người làm phận sự muốn đi chuyển phải dò tư bước. Nhìn thau củ cái đó

xắt to không được đẹp mắt. Bác Năm (hiên nội của Bác Thị Tâm) lên tiếng đề nghị.

- Thau củ cái này tôi nhờ cô bác mỗi người một tay xắt nhuyễn lại để xào hoặc làm gỏi được không?

Mọi người đều vui vẻ hưởng ứng. Tôi và chị Tư trong Ban phát cơm không có phần hành này cũng sẵn sàng tiếp tay.

Một bác lên tiếng:

- Trời nóng quá, buồn ngủ nữa, vậy cô bác nào có chuyện vui kể nghe.

Thế là cả lều nhộn lên, nào kể chuyện đi đường, chuyện trời nắng trời mưa, chuyện ngày xưa ngày xưa, hồi ở quê nhà, chuyện tiếng Đức và còn bắt qua chuyện tiếng lăm nữa. Sau mỗi câu chuyện là một tràng cười, cười đến nỗi cô bác phải đi tìm khăn giấy lau nước mắt.

Thím Hai ngồi bên cạnh tôi nói nhỏ nhỏ (nói nhỏ nhưng ai nấy đều lắng tai nghe)

- Năm trước, Bà N. cũng vừa làm vừa kể, bà kể ngày xưa hồi ở VN bà ngồi trên xe đồ gặp phải ông ngồi bên cạnh "đé" bà sợ gần chết. Không ngờ lúc đó có một cậu thanh niên "rán mắ", cậu thâu băng và cậu mở ra ai nấy nghe hết hồn. Một trận cười nữa lại nổi lên. Bác Năm lo ngại

- Coi chừng ghen bà con, có cậu nào chơi để lên cái cát-sét thâu rồi vào thưa với Thầy thì chết cả đám!

Có bác còn nói thêm vào

- Thầy nghe được thì bị quỳ hương đó.

Bác Năm nhận lỗi

- Tất cả đều do tôi gánh chịu, tại tôi nhờ các bà.

Một bác nói

- Không sao, cùng lăm hể ai kể thì quỳ 4 cây, ai nghe thì quỳ 2 cây!

Tôi lên tiếng

- Theo cháu nghĩ, người nghe mới quỳ 4 cây còn người kể chỉ quỳ có 2 cây thôi (vì trong số người kể, tôi cũng có góp phần).

- Tại sao vậy, tôi không kể tại sao phải quỳ 4 cây?

Tôi vừa cười vừa giải thích

- Người kể đã có tội rồi, nhưng kể mà không ai cười, không ai hưởng ứng thì không kể nữa, đằng này kể mà người nghe vừa cười vừa bảo kể tiếp thì người nghe có tội nhiều hơn người kể.

Thau củ cái đó vơi dần và hết đi

lúc nào không biết. Có bác hỏi

- Còn nữa không? hết rồi hả? sao mau vậy?

Mãi đến chiều thứ sáu bà con tới chùa cũng chưa đông. Bác Thị Tâm nói với chúng tôi:

- Hàng cơm bán phiếu ít quá!...

Tôi nói:

- Không sao đâu bác, ngày mai cuối tuần nấu cơm "mệt nghỉ". Bác

dùng lo. Các bác gọt xắt cũng đồng ý như vậy.

Khoảng 2 giờ chiều ngày thứ sáu, có một bà tới hàng cơm, bà ngần ngại hỏi tôi.

- Cô ơi! chẳng dám nào cho tôi gỏi hấp nóng lại hai cái bánh ít được không?

Tôi mau mắn trả lời :

- Dạ được, cháu hấp lại trong nồi cơm mới cạn, bác chờ một chút rồi lấy nhé.

- Tôi mới tới, bây giờ tôi muốn qua chùa mới lễ Phật và tham quan, lát nữa tôi sẽ trở qua lấy, nhen cô!

Bà đi rồi, 2 cái bánh tôi hấp lại cũng đã mềm, chờ mãi không thấy bà trở lại lấy bánh. Tôi nói với em gái đứng bên cạnh :

- Chị sang chùa mới nghe thuyết pháp, có bác nào tới lấy bánh thì em đưa giùm.

Sau 2 giờ nghe thuyết pháp bên chùa mới, tôi trở về thấy 2 cái bánh vẫn còn nằm đó, tôi hỏi :

- Bà bác chưa lấy bánh sao?

Em gái trả lời :

- Em đứng đây từ lúc chị đi tới giờ, chưa thấy ai tới lấy bánh hết.

Tôi làm thình và định bụng sẽ đi một vòng tìm bà khách.

Một lát sau có một bà vỗ vai tôi, quay lại thì ra là bà.

- Tôi đi tìm cô để cảm ơn đây.

Tôi đáp

- Dạ, cháu cũng đi tìm bác vì sợ bác quên.

- Không quên đâu cô, tôi qua tham quan chùa mới, sẵn có thuyết pháp tôi nghe luôn.

- Cháu cũng đi nghe thuyết pháp mới về, sao cháu không thấy bác?

Sau một hồi đối thoại, tôi có thiện duyên với bà khách này. Tôi mời bác vào lều cho bớt nắng. Được biết bác ở phái đoàn Thụy Sĩ hơn ngàn cây số về đây để dự lễ khánh thành chùa mới.

Tôi hỏi :

- Thưa bác, xin lỗi bác bao nhiêu tuổi?

Bác nhìn tôi cười nói :

- Cô đoán thử coi?

- Nếu bác cho phép thì cháu đoán... 60 tuổi, đúng không bác?

Bà khách hài lòng vì thấy mình còn trẻ.

- Hơn nhiều, 67 rồi đó cô. Còn cô?

- Dạ cháu 50.

- Đưa con đầu tôi cũng 50 rồi.

Tôi tiếp lời

- Vậy thì bác cho cháu đổi cách xưng hô gọi bác bằng đi cho thân tình hơn, được không bác?

Bác cười vui vẻ

- Sao lại không? gọi bằng Di tốt lắm.

Chị Tám đứng cạnh lớn tuổi hơn tôi xin gọi bằng chị.

Sực nhớ ra tôi hỏi bà khách :

- Di ơi! cho cháu biết pháp danh của Di có được không?

- Tôi chưa quy y cô ạ. Thấy mình còn làm nhiều điều tội nên chưa dám.

Một chị đứng gần đó lên tiếng.

- Miễn có tâm thì quy y được rồi bác.

- Tâm thì tôi có nhưng... bà ngập ngừng. Tôi sợ...

- Di ơi! cháu cũng còn kém lắm, nhưng cô bác ở đây khuyên cháu nên quy y rồi tập lần lần. Nhân lễ khánh thành chùa mới và có nhiều Thầy từ khắp năm Châu về đây nên cháu ghi tên xin quy y rồi đó Di. Các cô bác đứng bên cạnh cũng nói thêm vào làm bà phân vân.

- Quy y cũng được, nhưng tôi sợ nhà tôi ông rầy.

- Không sao đâu Di, cháu sẽ đưa địa chỉ và số điện thoại, nếu Dương có rầy Di thì Dương điện thoại rầy cháu trước, tại cháu. Bà khách xiu lòng, tôi nắm tay Di và hai Di cháu vào văn phòng của bác Năm ghi tên quy y. Sau 10 năm đi chùa, đây là lần đầu tiên tôi làm việc này và cũng không hiểu sao tôi muốn cùng với bà khách này cùng tôi quy y Tam Bảo.

Sáng thứ bảy, lúc 10 giờ tôi cùng với khoảng hơn 20 Phật Tử đứng trong chánh điện chờ Thầy tới làm lễ quy y. Tôi hồi hộp và lo âu giống như một thí sinh dự cuộc thi tuyển. Có người vỗ nhẹ vào vai tôi. Giật mình tôi quay lại.

- Di! này giờ cháu tìm Di đó, sợ Di quên giờ... tôi cười.

- Di cũng đi tìm cháu đây. Hôm nay bà Di của tôi trở nên vui vẻ và thân mật.

Giờ phút quan trọng đã đến. Chúng tôi cùng quỳ trước mặt vị Bổn sư và hai Thượng Tọa khác, bên trên có các vị Hòa Thượng ở Pháp, Mỹ, Úc, Gia Nã Đại cùng chúng mình buổi lễ quy y này. Chúng tôi nghiêm chỉnh làm theo điều dạy của vị Bổn sư. Phần cuối của lễ Quy y là Thầy gọi tên chúng tôi để lên nhận mỗi người một pháp quy y, trong đó có tên tuổi, nơi cư ngụ, tên pháp danh và 5 điều cấm không được làm. Bên dưới tên vị Bổn sư : Thượng Tọa Thích Như Điền.

Cầm pháp quy y trên tay tâm trạng của tôi giống như một thí sinh vừa tốt nghiệp và đang chuẩn bị nhận nhiệm sở. Tôi nghĩ như vậy cũng đúng vì từ nay tôi nguyện làm lành lánh dữ và tập bớt dần tham, sân, si, phiền não. Tôi nhớ ngày xưa học lớp ba Ban tiểu học tôi có đọc bài "Sửa mình" trong quyển Q.V.G.K.T. Chuyện một ông quan (tôi quên tên) tự sửa mình bằng cách ông để hai cái lọ không, mỗi ngày khi ông làm điều thiện thì ông bỏ vào lọ một hạt đậu trắng và ngược lại làm điều ác thì ông bỏ vào một hạt đậu đen.

Lúc đầu đậu trắng ít hơn đậu đen nhưng lần lần đậu trắng nhiều hơn đậu đen rồi theo thời gian trong lọ chỉ còn có đậu trắng mà thôi. ĐH ... ĐH Tôi xây lại nói với bà Di : ĐH - Di ơi! cháu đưa số điện thoại để có gì thì Dương điện thoại sang Đức rầy cháu nghe.

Di cười :

- Nói chơi cho vui chứ làm gì mà ông rầy tôi.

Tôi từ giả Di rồi phải về lều để phụ phát cơm. Một điều sợ sót rất lớn là tôi quên xin địa chỉ và cũng không biết tên họ của Di. ĐH Trưa thứ bảy nấu cho khách thập phương Ban Trai soạn đã làm việc tối đa. Lúc này các bác, các anh chị lo phần hành của mình nên không còn vị nào kể chuyện trăng sao và cười giỡn như mấy ngày trước.

- Cho các người phụ bên rạp hát 200 phần cơm đi.

- Cho các GĐPT cấm trại 100 phần v.v...

Chúng tôi làm việc không ngừng tay, nhiều em tới chùa tham dự thấy vậy cũng tình nguyện giúp đùm chúng tôi.

- Hết cơm rồi sao? Trời ơi! tôi sắp hàng chờ gần tiếng đồng hồ. Tội cho hai em lãnh phần nấu cơm, chúng tôi cứ hồi thúc hoài, có lúc cơm không kịp chín phải đem trở vào lều hấp lại.

Hàng cơm không đủ để phát cho quý vị ăn, còn bên các gian hàng của các Chi Hội, nào bún riêu chay, bánh xèo, hủ tiếu, bì bún v.v.. cũng không có mà bán.

Ngày thứ bảy, 27.7.91 là ngày đại hội của con cháu nhà Phật từ khắp năm Châu qui tụ về đây cùng tham dự đại lễ khánh thành Tân Viên Giác Tự. Chính vì điểm này mà người viết mong quý vị hãy vui lòng hoan hỷ cho việc chúng tôi không phục vụ quý vị được chu đáo.

Khoảng 4 giờ chiều ngày thứ bảy, chúng tôi đang ở trong lều thì Thầy đến thăm chúng tôi, trên tay Thầy cầm một xấp giấy hát. Thầy tặng cho chúng tôi mỗi người một vé xem hát, về mặt hình thức, một vé hát không giá trị là bao, nhưng về mặt tinh thần thì Thầy đã làm cho chúng tôi vô cùng cảm động và kính phục. Bận rộn cả trăm công nghìn việc thế mà Thầy vẫn luôn luôn nghĩ đến chúng tôi và đi tới đâu Thầy vẫn giữ được nụ cười.

Đến 6 giờ 30 ở chùa đã bớt người, các Phật tử, Đạo hữu đã lần lượt đi chuyển sang rạp hát. Cô Phượng nói với chúng tôi :

- Các chị có xem hát thì đi đi. Chúng tôi coi chừng cho.

Điều nên nói là các anh chị phụ trách về nấu cơm và thức ăn không có thì giờ đi xem hát. Lúc

mà mọi người ngồi trong rạp để thường thức các giọng ca thì các bạn tiếp tục nấu cho ngày mai. Công đức của các bạn thật vô biên.

Khác với mấy lần trước, mới hơn 7 giờ mà rạp hát không còn ghế trống, vé hát hình như đã bán hết từ 4 giờ chiều. Chúng tôi đã ngồi yên ổn trên ghế, tôi mới nhớ ra lúc 9 giờ sáng chị Tư mua cho tôi một tổ bún riêu chay đến mãi tới giờ này tôi mới thấy đói. Vì đông khách, vì thiếu cơm nên ban phát cơm của chúng tôi đã "nhìn bụng dài khách". Xảy qua ghế bên cạnh tôi hỏi chị Tư.

- Có đem cái gì theo ăn không?

- Có, tôi có đem theo mấy phần cơm, chờ nghỉ giải lao mình ăn. Thật chị Tư chu đáo quá.

ĐH Đã giải quyết phần bao tử xong, chị Tư rù tôi.

- Mình vào thăm Thanh Thúy và Thanh Tuyên đi. Không biết các cô có nhớ tội mình không?

Chúng tôi vào hậu trường, hai chị thấy chúng tôi thì nhận ra ngay. Tôi nhắc lại lời nói của chị 2 năm về trước. "Mùa Phật Đản 1989 vào trưa ngày chủ nhật hai chị chờ tới giờ để ra phi trường, còn tôi và chị Tư chờ họp ban tổ chức. Chúng tôi ngồi ở văn phòng bác Thị Tâm, hai chị ca sĩ hỏi thăm chúng tôi về đời sống bên này cũng như việc chùa chiền, tinh thần của các Phật tử ở đây. Nhân lúc các anh chị trong Ban tổ chức đi tôi đi lui nên tôi giới thiệu với hai chị.

- Đây là bác Thị Tâm, Hội Trưởng Hội Phật Tử Tây Đức. Đây là con của bác, anh Thị Chơn kỹ sư và là chủ bút tờ báo Viên Giác. Đây là bác sĩ Văn Công Trâm, người ái mộ chị Thanh Thúy mà hồi hôm anh tặng hoa cho chị đó. Anh Trâm nghe không rõ những cũng xây lại cười. Chị Thanh Thúy nghe vậy cũng mát dạ. Chị đưa mắt ra dấu hỏi một anh cao lớn đi ngang.

- Đó là anh Kiến trúc sư Trần Phong Lưu, người vẽ ngôi chùa sắp xây này. Anh tuy lớn tuổi nhưng còn độc thân, vui tánh.

Nhìn anh Hoàng đi ngang, tôi giới thiệu tiếp

- Đây là anh Hoàng, Kỹ sư hàng không giúp chùa trong việc chuyên chở thức ăn. Và người giới thiệu sau cùng là Thị sĩ Hoài Thu, cựu sĩ quan, giúp chùa trong việc đón đưa các Thầy từ phi trường hoặc nhà ga về chùa.

Hai chị ca sĩ hết lời khen ngợi và Thanh Thúy nói với tôi :

- Ngôi chùa thế nào cũng hoàn tất.

Tôi nhìn chị trong ánh mắt.

- Thật vậy sao?

Chị tiếp lời :

- Những người Phật tử có nhiệt tâm như vậy thế nào ngôi chùa cũng hoàn thành. Chị còn nói : Lúc nào ngôi chùa làm lễ khánh thành chúng tôi sẽ sang".

Hôm nay, sau 2 năm các chị đã thực hiện lời hứa.

Thanh Thúy nói :

- Tôi đau, bác sĩ không cho phép đi xa, thế mà tôi cũng tìm mọi cách để sang đây. Khi tới Đức rồi tôi tưởng mình yếu lắm, ca không nổi, không ngờ Phật độ tôi mạnh khỏe như thường.

Sáng chủ nhật, chánh thức Thầy cất băng khánh thành Tân Viên Giác Tự, chúng tôi trở lại chùa vừa đúng lúc các đội múa lân từ ngoài đường vào chùa mới. Người đông nghẹt từ chùa cũ, ngoài đường kể cả sân chùa mới không còn một chỗ đất trống. Tôi thầm nghĩ "không biết hồi hôm này chỗ đậu mà ngủ cho hết". Nghĩ đi rồi cũng nghĩ lại "người Việt mình ngoài chuyện ăn, chuyện ngủ tầm thường còn có một tinh thần đạo pháp rất cao". Tôi đi lần vào tam cấp chùa mới, thỉnh linh có tiếng gọi.

- Má Sáu, ở đằng lều gọi má Sáu về phát cơm.

Thì ra bé Trân Châu (con của chị Tư) gọi tôi về lều để làm phần ăn trước cho các Phật tử ở xa.

Trưa ngày chủ nhật, chúng tôi cũng lâm vào tình trạng nấu cơm không kịp như hôm qua. Có nhiều cô bác không chờ được đành nhìn bụng để kịp giờ lên xe Bus ra về. Các em trong GDPT Hòa Lan cũng sắp hàng chờ cơm đã lâu. Anh Huynh trưởng Mai nói với tôi.

- Chị cho trước 17 phần để các em đói quá sau này không dám sang đây cắm trại nữa! Tôi thông cảm nhưng không biết làm sao hơn, tôi hứa khi cơm chín, tôi sẽ ưu tiên cho các em.

Đã có 17 phần cho các em Hòa Lan, tôi hỏi thăm giờ ra về và chúc các em thượng lộ bình an. Trong lúc đó có một anh đến hỏi thăm tôi.

- Tôi nhớ đã có lần gặp chị?

Tôi nhìn anh cũng thấy quen lắm, nhưng cũng không nhớ rõ anh ở đâu? Nên hỏi :

- Xin lỗi anh ở đâu?

- Tôi ở Hòa Lan.

- A! có lẽ vợ chồng tôi gặp anh trong khóa học Phật Pháp Âu Châu ở Hòa Lan.

- Dạ! đúng như vậy. Anh trả lời.

Nhưng tôi nghĩ mãi cũng không nhớ được tên anh, đành phải chịu thua.

- Xin lỗi anh tên gì? tôi quên.

- Tôi tên Giao.

Nhớ lại 2 năm về trước, vợ chồng tôi sang Hòa Lan để nhà tôi họp Ban Huynh Trưởng. Anh Giao tiếp chúng tôi thật nồng hậu, thâm tình

ấy tôi còn nhớ mãi thế mà giờ này tôi không nhớ được tên anh thật tệ quá. Anh cũng cho biết đã gặp nhà tôi nơi cắm trại nên mới biết tôi ở đây mà tìm. Luôn tiện tôi cũng giới thiệu với anh về con dâu, con rể tương lai và con gái tôi đang phát thức ăn ở bàn bên cạnh.

Khoảng 2 giờ chiều các Phật tử lần lượt ra về, ngoài trời nắng chói chang, chúng tôi thay phiên nhau để vào lều tránh nắng. Anh Phát nói với tôi :

- Đồ ăn hết sạch, nếu chiều nay còn đông khách tôi không biết lấy cái gì để nấu nữa. Tôi nói :

- Anh yên tâm, không còn bao nhiêu người nữa đâu. Ai nấy đều lo về để ngày mai đi làm chứ.

- Còn chị, bao giờ mới về?

Tôi đáp :

- Chiều nay, vì ngày mai chúng tôi phải đi cày để trả nợ áo cơm.

Không biết anh Phát nhớ ra điều gì mà sang lều bên cạnh, lát sau ôm về 5 bó rau muống. Anh ngồi xuống bày ra và ngắt bỏ lá úa, có lẽ thấy chúng tôi mệt mỏi nên anh không dám nhờ. Thấy vậy tôi và chị Tư giúp anh một tay, anh cười nói :

- Biết lắm mà, thế nào các chị cũng phụ.

Tôi hỏi anh :

- Rau đậu mà nhiều vậy?

- Của một chị ở Hòa Lan chở dày cả cốp xe sang cúng chùa. Thấy nhiều quá nên bác Diệu Anh đã phát hành một mẻ được năm sáu trăm.

- Thế là chiều nay các Phật tử có một bữa cơm rau muống chấm tương thật ngon. Rất tiếc tôi không có phần.

Trên đường từ chùa về Linggen, tôi tâm sự với ông tài xế Thiện Căn (nhà tôi), kể những người bạn tôi vừa mới quen và những trở ngại của Ban phát thức ăn gặp phải. Ông ta chẳng nói thêm cho tôi vài lời mát dạ mà lại lên tiếng.

- Nhiệm vụ phát thức ăn của bà còn nhẹ lắm. Bên cạnh bà những người trong Ban Trai soạn phai thức dậy từ 4, 5 giờ sáng gọt xắt lia chia, nấu những nồi cơm đầy nhóc, xào chảo nào chảo nấy cả trăm phần ăn một chảo mỡ hôi.

O.K.! bà cũng khá đấy, nhưng chỉ đứng một chỗ xúc cơm, mức đồ ăn khi người ta để sẵn mà bà còn mệt huống chi họ!

Bà thấy không? Thầy trụ trì có trăm công nghìn việc, bao nhiêu chuyện dồn dập đến với Thầy mà lúc nào Thầy cũng giữ được nụ cười.

Tiếng của tôi thấp dần sau cơn mệt và buồn ngủ.

- Em biết rồi, nên Thầy mới là vị Bồ sư khá kính của chúng ta.

Lingen/Ems 14.8.91

Diễn Tiến Xây Chùa Viên Giác

- Thích Như Điển -
(Tiếp theo và hết)

Như đã hứa với quý độc giả của báo Viên Giác trong số 63 vừa qua là phần Diễn Tiến Xây Chùa Viên Giác sẽ kết thúc trong số 64 này và hôm nay chúng tôi xin trình bày lần cuối để quý vị tường.

Sau lễ khánh thành từ 24 đến 30 tháng 7 năm 91 vừa qua các thợ hồ, thợ mộc, thợ lợp ngói đã trở lại làm việc một cách nhịp nhàng đều đặn. Mọi sinh hoạt của việc xây cất đã trở lại bình thường.

Trên Phật điện bàn thờ, hoành phi liễn đối đã về, trông rất trang nghiêm hùng vĩ. Tất cả đều được chạm tay và thếp vàng. Đây là điểm nổi bật của nghệ thuật điêu khắc Việt Nam, trong khi chúng ta sống ở xứ Đức này khó có thể tìm thấy được. Nhưng nếu quý vị muốn giới thiệu với bạn bè Đức về nghệ thuật điêu khắc Việt Nam như thế nào, thì không thể không về chùa Viên Giác được. Tất cả bàn thờ (6 cái), hoành phi (4 tấm), liễn đối (6 câu), bệ tích tượng (4 cây), giá chuông, giá trống v.v... tổng cộng độ 4.000kg và khoảng 50 M3 gỗ danh mộc.

Tây Đường và Đông Đường đã lắp tất cả các cửa sổ; trong khi đó thợ hồ đã tô bên trong Đông Đường và thợ lợp ngói đã lợp gần xong phần Đông Đường. Bảo tháp chuẩn bị làm nóc và tô bên ngoài. Tam quan đã đổ bê tông các trụ chính. Nếu với đà xây cất này, việc hoàn thành căn bản không đến tháng 12 năm 1991; nhưng việc trang trí bên trong sẽ còn kéo dài nhiều tháng nữa. Việc tài chánh cho đến nay đã trả thêm được một số tiền cho thợ mộc. Thợ hồ và thợ lợp ngói sẽ trả thêm trong thời gian tới. Số tiền dự trù cho đến hoàn thành không dưới 4 triệu DM, tương đương với hơn 2 triệu rưỡi US đô la. Số tiền này có được, phần lớn là do sự cúng dường của Phật Tử khắp nơi, ngoài ra là tiền mượn Hội Thiện không lời.

Có một số Phật Tử về làm công quả. Số tiền không thể tính được; nhưng với những công sức làm việc, điện, gas, nước, lò sưởi, lát gạch, đóng trần v.v... số tiền công không dưới 1 triệu DM, nếu chúng ta thuê người đức làm.

Mặc dù chùa đã khánh thành; nhưng nợ cũ cần phải trả và nợ mới cũng phải thanh toán cho chủ thầu, do đó chúng tôi mong rằng sự đóng góp định kỳ, bất thường, cho mượn Hội Thiện, hay cúng dường của quý vị liên tục như xưa để chúng ta còn duy trì ngôi chùa trong tương lai nữa. Thật sự ra xây được chùa là việc khó; nhưng giữ chùa cho được phát triển hơn nữa là việc khó khăn vô cùng. Việc mang đạo và đời là bổn phận của người tu; nhưng muốn cho đạo càng ngày càng phát triển mạnh, không thể thiếu bàn tay hỗ trợ của quý đạo Hữu và quý Phật Tử được. Chúng tôi tin rằng sẽ không lẽ loi đơn độc trên hành trình thiên lý ấy.

Ngôi chùa Viên Giác là ngôi chùa chung của người con Phật khắp nơi tại Đức Quốc cũng như Âu Châu. Vì vậy, nếu quý đạo Hữu và quý Phật Tử cần đến sự hiện diện của chùa, chùa sẽ không từ chối nhiệm vụ của mình

là mang đạo vào đời và xoa dịu nỗi đau thương của chúng sanh trên cõi dương thế này.

Lời sau cùng chúng tôi xin thành tâm cảm tạ công đức của quý đạo Hữu và quý Phật Tử xa gần lâu nay đã hỗ trợ cho chùa Viên Giác một cách miệt mài không ngừng nghỉ và mong rằng tâm thành tình ấy vẫn còn vang vọng nữa trong tương lai sau này.

Bây giờ và mai hậu nếu quý vị muốn biết ngôi chùa Viên Giác như thế nào thì xin quý vị nên về đây để lễ bái, xem xét, cầu nguyện, chăm sóc v.v... thì ngôi chùa bên trong nội tâm của quý vị càng ngày sẽ càng triển khai và ngôi chùa với hình thức bên ngoài sẽ xanh tươi hơn nữa.

Xin chân thành cảm ơn quý vị đã theo dõi lâu nay về mục này.

Nam Mô A Di Đà Phật
Viên Giác Tự, mùa An Cư năm Tân Mùi

Đan quốc, ngày 6.9.1991
Thơ ngỏ gửi toàn thể văn hữu thân hữu của cố kỹ giả Nguyễn Ang Ca

Kính thưa Anh, Chị.

Mấy anh em chúng tôi ký tên dưới đây mạn phép thưa với Anh, Chị một đề nghị như sau:

- Vào khoảng tháng 3/92, nhân dịp "Giỗ Đầu" của Anh Nguyễn Ang Ca, chúng tôi dự định sẽ ấn hành một Tuyển Tập viết về Nguyễn Ang Ca cùng với một số tài liệu và bài vở chọn lọc của anh trong lúc sanh thời.

Dịp này, chúng tôi xin Anh, Chị vui lòng bớt chút thì giờ gửi cho những bài đã viết và đã đăng báo về Nguyễn Ang Ca, hoặc những hình ảnh kỷ niệm, nếu có. Trong trường hợp Anh, Chị chưa viết thì xin Anh Chị bớt chút thì giờ viết cho một bài. Bất kỳ thể loại nào cũng đều quý giá.

Tất cả bài vở và hình ảnh xin gửi trước ngày 31.10.91, đến anh Nguyễn Hòa, đại chỉ như sau: Nguyễn Hòa Edwin Scharff Ring 9, 2000 Hamburg 60, Germany

- Ngoài ra, anh em chúng tôi cũng xin được sớm đón nhận cao kiến của quý Anh, Chị trong vấn đề này.

Thân chúc Anh, Chị và quý quyến vạn sự an khang.

Kính thư,

Nhã Ca (Thụy Điển)

Nguyễn Hòa (Đức)

An Khê (Pháp)

Đặng Văn Nhâm (Đan Mạch)

Phương Danh Cúng Đường (Tính đến ngày 27.8.1991)

Danh sách phương danh cúng đường của Quý Đạo Hữu và Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ Đh. ở bên trên.

Tam Bảo

Đh.. Phạm Giác Doanh (Karlsruhe) 10DM. Nguyễn Hoàng (Melle) 10DM. Tăng Phước (Berlin) 200DM. Diệp Kay Choy (Ratingen) 100DM. Diệp Song Phát (") 100DM. Hồ Thị Lâm (Bietigheim) 60DM. Phan Thị Bích Lai (Hannover) 10DM. Hoàng Thị Cẩm Tú (Bergkamer) 10DM. Bùi Minh Khánh (Bonn) 50DM. Đặng Vĩnh Trung (Hassloch) 100DM. Trình Khoa Âm (Hòa Lan 200Guld. Diệu Hạnh (USA) 10DM. Nguyễn Tăng (Berlin) 200DM. Kim Hên (Celle) 20DM. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 10DM. Đào Hoàng Em (Hannover) 20DM. Nguyễn Thị An (Suisse) 50FS. Nguyễn Thị Nghĩa (") 50FS. Trần Khánh Hương (") 50FS. Phò Lương Chi (") 50FS. Kang Chu Diep (Ratingen) 100DM. Phạm Văn Đức (Kaiserlautern) 70DM. Trần Chi (Balingen) 100DM. Ngọc Thanh (D'dorf) 10DM. Nguyễn Văn Hồng (Frankfurt) 50DM. Ân danh (Bruchsal) 50DM. Trần Thị Thiên (Freiburg) 50DM. Kiều Văn Hiền (Wernigerode) 20DM. Nguyễn Quang Cường (") 10DM. Lê Công Viên (Wernigerode) 10DM. Hà Văn Sáng (") 10DM. Nguyễn Ngọc Mạnh (") 10DM. Nguyễn Thu Hà (") 20DM. Trần Tú Loan (") 10DM. Nguyễn Thị Phương Lan (") 20DM. Nguyễn Thúy Nguyễn (") 10DM. Nguyễn Minh Hương (") 10DM. Phùng Quang Thọ (") 10DM. Phi Thị Bích Thủy (") 20DM. Phan Thanh Tu (") 20DM. Vũ Minh Tuấn (") 20DM. Nguyễn Văn Kru, Nguyễn Lan Anh (") 40DM. Đặng Tuyết Lê, Trần Ngọc Hùng (") 20DM. Nguyễn Văn Tấn (") 10DM. Nguyễn Xuân Phú (CSFR) 20DM. Đỗ Ngọc Oanh (") 6DM. Dr. Vương Thế Anh (Bielefeld) 100DM. Phạm Minh Hai (Chemnitz) 10DM. Phan Bá Mạnh (") 10DM. Nguyễn Ngọc Tâm (") 10DM. Nguyễn Tạo (Harzgerode) 10DM. Chu Thị Minh Khánh (Thale) 10DM. Lê Quang Kinh (Gardelegen) 10DM. Bùi Xuân Hòa (Berlin) 10DM. Nguyễn Thị Minh Thu (") 10DM. Nguyễn Xuân Huế (Harzgerode) 10DM. Nguyễn Thị Ban (") 10DM. Lê Văn Ruông 10DM. Trịnh Văn Ly 10DM. China Rest. Huy Fat (Karlsruhe) 200DM. Hồ Kim Lệ (Kiel) 20DM. Hà Văn Tư (Aachen) 20DM. Võ Thanh Hồng (Neuss) 40DM. Trương Tư (Aachen) 40DM. Trần Duyên (Berlin) 10DM. Mai Thị Schfl (Koeln) 20DM. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 20DM. Nguyễn Đức Huy (Aachen) 1000FB. Cô đàm Hòa (Bi) 2.000FB. Nguyễn Anh Minh (Sittensen) 10DM. Trần Quang Dũng (Frankfurt) 200DM HHHH Đh. Nguyễn Thị Nghi Pd Quảng Tường. Cao Thị Sâm (Spaichingen) 50DM. Trần Hữu Lượng +

Phạm Thị Bích Thủy (Uisingen) 300DM HHHLDH. Phạm Niệm. Mạc Minh Anh (Schorndorf) 100DM. Minh An (Pháp) 500FF HHHLDH. Nguyễn Văn Phát. Thanh Hua (Canada) 20US. Lâm Phát (Hamburg) 20DM. Tăng Hương (Sweden) 100Kr. Trương Văn Kỳ (") 100Kr. Trần Thanh 40DM. Mai Zut Hồng (Berlin) 50DM. Thiệp Quang (Hannover) 100DM HHHLDH. Hoàng Nguyệt Quế. Phạm Văn Thành (Laatzen) 100DM HHHLDH. Phạm Văn Tợ. Cao Minh Bửu (Papenburg) 10DM. Huỳnh Nhạc Vinh (Goettingen) 10DM. Nguyễn Thị Kim Hoa (Essen) 30DM. Nguyễn Duy Thông (Pháp) 500FF. Phật Tử tại Montelieu (") 600FF. Bùi Khanh (Bonn) 50DM. Trần Văn Hùng (Sweden) 50DM. Nguyễn Xuân Lan (") 50DM. Nguyễn Đình Hiền (Australia) 20US. Dương Xuân Thành 10DM. Đặng Thị Thu Hằng (Bremen) 50DM. Nguyễn Minh Hải (Bremen) 20DM. Tắc Hân (Suisse) 200FS. Tắc Ngộ (") 200FS. Tắc Nguyệt (") 20FS. Tắc Lộc (") 20FS. Tắc Huy (") 20FS. Ngô Nguyệt Nga (") 50FS. Ngô Thục Châu (") 50FS. Ngô Thiện Tường (") 50FS. Ngô Thiện ĩ (") 5FS. Cô Ut (") 50FS. Trần Kim Hoàng (") 120FS. Phạm Thị Hai (") 20FS. Vương Ngọc Tài (") 20FS. Vương Ngọc Vui (") 20FS. Vương Ngọc Lộc (") 20FS. Ngô Thị Biên (Canada) 50US. Tịnh Giới (") 60Can. Phan Văn Hiền (Pháp) 500FF. Ân danh (Frankfurt) 50DM. Phạm Lý Tường (Langenhagen) 10DM. Phạm Thị Mười (Na uy) 100Kr. Lương Mỹ Quyền (Oldenburg) 50DM. Trịnh Thanh (Blystaddia) 30DM. Lê Việt Hào (Bosinghausen) 10DM. Hồ Ngân Tuyền (Oberhausen) 20DM. Cao Thị Sâm (Spaichingen) 50DM. Đào Thị Sơn (Ludwigsburg) 50DM. Thiện Xuân (Igolstadt) 50DM. Lê Thị Thúy (Wehrde Werle) 20DM. Lâm Lý Lan Anh (Papenburg) 100DM. Cụ Diệu Hải (Spaichingen) 50DM. Liên Hương (") 30DM. Vũ Thị Minh (Augsburg) 50DM. Vương Mẫn Mai (Leverkusen) 50DM. Ming Chu Cheng (Hamburg) 100DM. Vũ Bá Cự (Igolstadt) 100DM. Văn Thành Vân (Ermenrad) 10DM. Hồng Thúy (Esterwegen) 10DM. Trần Hoàng Phương (Dorsten) 40DM HHHLDH. Thái Mộc Thương. Trịnh Thị Mai Hoa (Lippstadt) 50DM. Vũ Ngọc Bình (Wasserburg) 100DM. Hang Văn Đạo (") 200DM. Nguyễn Văn Hùm (Neuruede) 50DM. Nguyễn Hoàng (Melle) 30DM. Đặng Văn Đức (Koeln) 10DM. Đỗ Trinh (Aalen) 60DM. Trần Đình Tri (Troisdorf) 10DM. Ngô Minh Phương (Karlsruhe) 20DM. đàm Chuyên (Stadt) 100DM. Trần Thế Toàn 20DM. Lê Thị Hiền (Aachen) 100DM. Đức Thọ (Stuttgart) 100DM. Châu Văn Dương (Neustadt) 20DM. Triệu Thu Mai (Regensburg) 100DM. Nguyễn Thị Nhiếp (Essen) 50DM. Phạm Hữu Phước (Berg Gladbach) 100DM HHHLDH. Phạm An. Dương Quang Minh (Weil am Rhein) 20DM. Lê Văn Lợi (Schwaeb-Gmuend) 30DM. Nguyễn Thị Thanh Vân 300DM.

Huỳnh Ngọc Bính (Suisse) 100DM. Quách Thu Anh (Freiburg) 30DM. Liêu Phát (Duggendorf) 20DM HHHLDH. Lưu Thị Báy. Nguyễn Thị Mỹ Hoa (Regensburg) 20DM HHHLDH. Huỳnh Thị Biểu. La Ba (Dingolfing) 50DM. La Bá Châu (Sweden) 100Kr. Nguyễn Thị Tám (USA) 250US. Ân danh (Reutlingen) 30DM. Phạm Thị Lan (Hòa Lan) 100DM. Phùng Uyên Bình (Braunschweig) 20DM HHHLDH. Phùng Kiên. Au Hà Thị Hằng (Lahr) 20DM. Nguyễn Thị Thúy (Gruenburg) 10DM. Ân danh (Na uy) 200DM. Năng Kim Liêu (Sweden) 100Kr. Trần Lê Trường (") 100Kr. Võ Thị Sáu (Nettetal) 20DM. Ngô Ngọc Linh (Suisse) 50FS. Ngô Minh Châu, Ngô Thu Châu (") 100FS. Tăng Văn Hón (Úc) 50Uckim. Tăng Qui Hao (Hamburg) 50DM. Đỗ Thúc Nam (") 50DM. Phạm Thị Hằng (Gladbach) 20DM. Lê Thị Cho (Lauzen) 200DM. Chung Cẩm Hưng (Wuppertal) 30DM. Thích Nữ đàm Thanh (Suisse) 100DM. Cô Tâm Quang (Hannover) 200DM. Cô Diệu Hiếu (") 200DM. Cô Diệu Nhứt (Hamburg) 400DM. Nguyễn Thị Mỹ Dung (Uelzen) 50DM. Lô Công Thành (Celle) 20DM. Cô Diệu Thái (Hannover) 200DM. Lê Thị Nghĩa (Hannover) 20DM. Diệu Lộc (Bad Pymont), Nguyễn Thị Hạnh (Frankfurt) 50DM. Cô Diệu Niên (Hannover) 200DM. Trần Vĩnh Thái (Sweden) 100DM. Tăng Tô Hà (Goslar) 100DM. Trịnh Xuân Hóa (Buchenbach) 10DM. N. Meyer 20DM. Liane Bez (Pháp) 100FF. Quan Diệu Hương 10DM. Quan Diệu Trần 20DM. Đặng Thiệu Hoa 30Guld. Gđ họ Trần & họ Lương 20DM. Dương Trạch 20DM. Tăng Bích Phân (Lingen) 30DM. Lê Nguyễn Thị Phụng (Lausannen) 100DM. Vũ Au (Karlsruhe) 100DM. Phan Thị Loan (Hòa Lan) 25Guld. Ân danh (Bi) 20FS. Dương Hỷ Dung 50DM HHHLDH. Trịnh đồng. Bà Công Lê (Suisse) 50FS. Lương Thị Ngọc Yên (Bielefeld) 20DM. Đoàn Thị Thuận (Suisse) 50DM. Đình Thị Tiến (Suisse) 50DM. Chánh Ngọc (Muenchen) 50DM. Hoàng Huy Hào (Berlin) 50DM. Quảng Phước (Minden) 50DM. Minh Hùng (Hannover) 10DM. Diệu Giác (Koeln) 20DM. Trần Thị Tươi (Koeln) 20DM. Phan Thị Xuân Lộc (Đan Mạch) 100DM. Nguyễn Xuân Tân (Kuenzelsau) 10DM. Nguyễn Thị Hiền (Mannheim) 10DM. Triệu Thị Minh (Pháp) 57,97DM. Lê Giảng (Bi) 3.000FB. Nguyễn Sừ (Pháp) 100FF. Tôn Nữ đoan Trang (Suisse) 200FS. Haus-Peter Hullingen) 100FS. Ong Thị Ngó 50DM. Đào Hoàng Em (Hannover) 20DM. Trần Minh Thủy (Hannover) 20DM. Hứa Ngọc Khánh (Cuxhaven) 20DM. Tsan (") 50DM. Hứa Xuân Hai (") 10DM. Tsan Hứa Ngọc Luân (") 20DM. Hứa Văn đăng (") 20DM. Trịnh Kim Mỹ (Berlin) 50DM. Nguyễn Thị Lê (Berlin) 30DM. Vương Kim Huệ (Suisse) 20DM. Nguyễn Văn Minh (Rheinfelden) 8,62DM. Mai Thị Hương (Suisse) 50FS. Diệp Trần (Hamburg) 30DM. Tôn Bình (England) 20DM. Trần Tiên Siêu (Hamburg) 20DM. Trần Đức Minh

(Nuernberg) 50DM. Trần Hữu Khiếu (Uisingen) 50DM. Cao Thị Chi (Berlin) 30DM. Hàn Thị (Brauchweig) 100DM. Trần Thị Thu (Lebach) 50DM. Huỳnh Diệu Hùng (Ulm) 85DM. Châu Thế Mưu (Frankfurt) 50DM. Nguyễn Văn Biên (Hilden) 30DM. Tăng Thị Huệ (Bremen) 20DM. Giang Tam Nữ (") 40DM. Nguyễn Ngọc Diệp (Darmstadt) 100DM. Kha T. Bảo Thu (Aachen) 50DM. Phùng Ngọc Anh (Pháp) 100FF. Phùng Ngọc Tuyết (") 100FF. Đỗ Thị Sang (Darmstadt) 20DM. Trần Văn Ba (Duisburg) 50DM. Huỳnh Thị Phụng (Frankfurt) 100DM. Đỗ Thị Cúc (Hildesheim) 50DM. Lâm Thuận Hi (Hagen) 300DM. Mai Ngọc Sáng (Hameln) 20DM. Quách Vinh (Herford) 20DM. Đỗ Tú Loan (") 10DM. Trần Thị Riu (HDH) 50DM. Bùi Bee (") 50DM. Fam. Pritzkow (Hannover) 10DM. Quách Tr. Phát) 50DM. Nguyên Quế (") 50DM. Tong Po Chu (") 20DM. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 50DM. Dương Sang (") 50DM. Kỳ Kim Chi (") 40DM. Nguyễn Thị Nhi (") 100DM. Vinh Lưu Ngọc Hương (") 50DM. Lưu Khải Tính (") 100DM. Huỳnh Thành (") 50DM. Mimi Van (") 10DM. Huỳnh Sơ Khanh (") 20DM. Văn Trí Tài (") 10DM. Lưu Khải Hiền (") 50DM. Hồng Chấn Tài (Hamburg) 40DM. Nguyễn Ta (") 60DM. Nguyễn Thị Th. Mai (") 20DM. Trần Quang Nhung (") 20DM. Hồ Châu Phát (") 20DM. Nguyễn Văn Tân (") 100DM. Hoàng Tín (") 50DM. Trần Thị Hoa (") 50DM. Nguyễn Phước Hòa (") 10DM. Nhứt Đạo (") 20DM. Lưu Ngọc Muối (") 50DM. Hoàng Thu Hương (") 20DM. Phạm Văn Hoa (") 20DM. Nguyễn Thị Bạch Hoa (") 20DM. Nguyễn Thị Cẩm Hường (") 50DM. Tiêu Minh Trường (") 100DM. Lý Thúc Huệ (Australia) 10DM. Phạm Văn Nhân (") 10DM. Nguyễn Thị Liễu (Pháp) 400FF. Nguyễn Thị Phúc (") 100FF. Lê Tấn A (") 100FF. Bùi Thị Nguyệt (") 20US. Kim Thay (") 50FF. Nguyễn Thị Lã (") 100FF. Bùi Thị Sinh (") 3.000FF. Nguyễn Thị Tâm (") 700FF. Phạm Xuân Yêm (") 100FF. Phạm Xuân Trường (") 50FF. Đỗ Thị Lợi & Hoan (") 100FF. Huỳnh Quang Tri & Tuấn (") 100FF. Đỗ Thị Duyệt (") 100FF. Đỗ Thị Lạc (") 50FF. Phạm Mạnh Hường (") 100FF. Trần Quang Viễn (") 200FF. Ân danh (") 200FF. Ân danh (") 40DM. Phùng Ngọc Minh (") 100FF. Nguyễn Thị Kiên (") 200FF. Trương Thị Mạnh (") 50DM. Ngô Thị Nga (") 10DM. Maharihatche Jeanne (") 100FF. Nguyễn Thị Xinh (") 50DM. Ân danh (") 1.000FB. Cái Thành Đạt (Suisse) 20DM. Thanh Tâm (") 100FS. Nguyễn Cửu Tâm Anh (Canada) 170Can. Ân danh (Bi) 1.000FB. Ân danh (") 300FB. Phan Thị Tuyết (") 100US. Dik Hoàng Nga (England) 50DM. Tâm Hòa & Châu Thuận (Canada) 100DM. Thiện Hóa (") 100DM. Versailles Bakery Store (USA) 200US. Vũ Thị Chi (") 10DM. Nguyễn Hiền (Hòa Lan) 25Guld. Đào Thị Sương (") 50Guld. Trần Thanh Sứ (") 20DM. Dũng & Cảnh (") 50Guld. Võ Văn Hùng (") 20DM. Nguyễn Tấn Phát (") 20DM. Lê Minh

Thùy (") 20DM. Phan Xuân Liễu (") 100DM. Nguyễn Thị Khiếu (Đan Mạch) 20DM. Dương Thị Mỹ Châu (") 20DM. Nguyễn Thị Vê (VN) 50US. Tsan Senh Thong (Canada) 25Can. Trương Pháp (Pháp) 500FF. Nguyễn Ngọc Truyền (") 100Kr. Nguyễn Hưng (Lausanne) 200DM. Nguyễn Văn Đạt (Đan Mạch) 100Kr. Hoa Chiêm (Sweden) 10DM. Nguyễn Thị Thế (Đan Mạch) 150Kr. Nguyễn Thị Lương (Bruxelles) 50DM. Nguyễn Duy Trinh + Trung (") 2.000FF. Hồng Hoa, Phước Bằng + H.P Lộc (Canada) 2.000FF. Chùa Từ An + PT. Ottawa (") 1.450Can + 60US. Thầy Thích Từ Trí 250DM. Trương Văn (Unna) 50DM. Nguyễn Thị Chín (Kempen) 30DM. Ngô Ung Phong (Karlsruhe) 20DM. Hưng Dinh (K.R.Mueller) 200DM. Phùng Lê Miêu (Kaiserslautern) 100DM. Nguyễn Thị Sự (Kassel) 100DM. Lương Vĩnh Sâm (Koblenz) 100DM. Hứa Mỹ Hoa (") 20DM. Phương Thị đại (Kleinostheim) 100DM. Phan Văn Thanh (") 50DM. Tôn Nữ Chung Anh (Karlsruhe) 20DM. Lưu Hạnh Dung (") 50DM. Nguyễn Ngọc Mỹ (") 100DM. Giang (Krefeld) 10DM. Phạm Văn Vân (Kilde) 10DM. Trịnh Xuân Biên (") 10DM. Lưu Văn Diệp (") 20DM. Lê Anh Tuấn (") 20DM. Rao Minh Ngọc (Eisenbach) 10DM. Thái Sang Liên (Krefeld) 30DM. Lê Thị Minh Chi (") 20DM. Thái Bích Thủy (") 20DM. Nguyễn Thị Hương (") 50DM. Liêu Cẩm Hương (") 100DM. Mai Thị Kim (") 20DM. Nguyễn Minh Hiền (") 10DM. Nguyễn An (") 10DM. Tăng Phụng (") 20DM. Quách Thị Huệ (") 200DM. Tiêu Lệ Phương (") 100DM. Ngà Lâm Hiếu (") 20DM. Tiêu Chí Hùng (") 100DM. Thái Quan Thanh (") 30DM. Đào Bạch Như (") 10M. Nguyễn Thị Liễu (Koeln) 50DM. Nguyễn Kim Thao (") 20DM. Yuk Lun NG. (") 50DM. Lê Thị T. Dung (") 20DM. Vũ Thị Chi + đài (") 100DM. Trần Thị Mèo (") 50DM. Nguyễn Thị Liên (") 20DM. Hortmann Zoellner (Langenhagen) 10DM. Ngô Văn Thuận (Landshut) 30DM. Trần Hoàng Yên (Luebeck) 100DM. Đặng Thịnh (Leipzig) 10DM. Nguyễn Minh Hợi (") 10DM. Hà Ngu (Leer) 30DM. La Tấn Tài (Ludwigshafen) 20DM. Bành Vinh Ai (") 20DM. Thiện Trúc (") 20DM. Diệp Mỹ Quang (") 40DM. Nguyễn Thị Bích Huyền (") 50DM. Châu Hoàng Hải (Lorrach) 100DM. Lưu Túc Căn (Lueneburg) 50DM. Dương Siêu (") 20DM. Huỳnh Thị đong (") 20DM. Nguyễn Vũ Hiếu (Lippstadt) 100DM. Nguyễn Xuân Hoài (") 20DM. Lương Minh + T.C Nam (") 50DM. Huỳnh Lương (MG) 20DM. Craven Thị Tha (Mainaschaff) 20US. NĐ Lan Hương (Marxspitx) 20DM. Dương Thị Hồng (Mainaschaff) 40DM. Trần Văn Phần (") 50DM. Nguyễn Thanh Bình (Mannheim) 10DM. P. Thị Thanh Sơn (Magdeburg) 20DM. Phan Thị Kim Chi (Muehlheim) 30DM. đồng Hạnh N. Kim (") 10DM. Antony N. Phương (MG) 50DM. Lâm Văn Bé (Maintail) 20DM. Huỳnh Thị Quyên (Muenchen) 50DM. Lương Thanh Tam (") 20DM. Trần Thanh Huệ (Muenster)

20DM. Trần Vinh Cam (") 40DM. Trần Thắng Huệ (") 10DM. Trần Yên Huệ (") 20DM. Trần Thế Huệ (") 20DM. Võ Thông (") 40DM. Trần Duyệt Sanh (Neu Muenster) 50DM. Fam đam + Huynh (Nuernberg) 60DM. Nguyễn Ngọc Hào (Neuenbau) 20DM. Trần Duyệt Khanh (Neumuenster) 50DM. Trịnh Minh (Nordhorn) 20DM. Lưu Phước Lai (") 10DM. Nguyễn Thị Cúc (") Neuwied) 100DM. Võ Văn Quý (Neuss) 50DM. Lê Hữu Cơ (Neuss) 20DM. Giang Văn Phương (Nuernberg) 50DM. Giang L. Khương (") 10DM. Giang L. Mai (") 20DM. Đặng Như Nam (") 50DM. đặng Hoa (Neustadt) 100DM. Trương Thanh Hải (") 100DM. Trần Ngọc Nga (Neumuenster) 100DM. Trần Ngọc Anh (") 10DM. Trần Lưu (") 200DM. Ngô Văn Phúc (Pforzheim) 20DM. Châu Văn Minh (") 20DM. Huỳnh Thuần Lang (") 20DM. Mạch Gia Hưng (") 20DM. Đặng Hữu Pho (") 50DM. Lâm Trần T. Vũ (") 50DM. Huỳnh Thuần Lang (") 50DM. Huỳnh Văn Quang (") 50DM. Dương Thị Hên (") 20DM. Đặng Thị đongg (Ranmenk) 20DM. Nguyễn Thị Hiền (") 50DM. Nguyễn Thị Mộng Liên (") 20DM. Trần Thị Hương (") 10DM. Nguyễn Thị Ba (") 50DM. Lữ Hón Cường (Oberhausen) 20DM. Trần Quang Trung (") 50DM. Nguyễn Hữu Viên (") 30DM. Nguyễn Hữu T. Hương (") 20DM. Lê Thị Thái (") 10DM. Nguyễn Hữu Mừng Chi (") 30DM. Phạm Thị Liên Nga (") 20DM. Fam. đặng (") 20DM. Trần Văn Nang (Ronnenbegr) 20DM. Đào Thị Công Chấn (Regensburg) 100DM. Lê Hữu Phước (Ratingen) 50DM. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 50DM. Rattanavong 10DM. Nguyễn Thị Lộc + B. Thảo (O.Sangerhausen) 50DM. Quách Ký (Stelle) 20DM. Vũ Thị Tâm (Schorndorf) 10DM. Mai Công Minh (Stade) 10DM. Trương Khương Ninh (Steinfurt) 50DM. Xú Xích Lương (Stadthagen) 100DM. Gđ. Nguyễn (") 20DM. Nguyễn Thị Hạnh (Seevetal) 50DM. Nguyễn Tấn Phát (") 50DM. Trương Văn Lạc (") 40DM. Huỳnh Lương Tài (Speyer) 10DM. Lâm Đạo Dũng (") 10DM. Phan Thị (Solingen) 40DM. Võ Thị Giành 100DM. Nguyễn Văn Phước (Stuttgart) 50DM. Nguyễn Hữu Diêu (") 40DM. Thiện Hữu + Từ Diệu (") 20DM. Đỗ Chánh Dân (Sindelfingen) 100DM. Du Văn Tham (") 20DM. Hứa Xuân Vinh (") 50DM. Trần Thục Hiền (") 30DM. Viên Kim Huy (") 100DM. Nguyễn Thị Tư (") 30DM. Huỳnh Thanh Vân (Trier) 30DM. Trương Hoa (") 100DM. Nguyễn Xuân Chiên (Verden) 10DM. Tiêu Chí Chung (St. Ingbert) 50DM. Trương Như Chi (Viersen) 50DM. Nguyễn Thanh Châu (") 50DM. Phạm Hữu Tâm (Wetzlar) 100DM. Nguyễn Thị Kim Oanh (Wehr) 100DM. Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 100DM. Lý Thường Kiệt (Weil Hallingen) 50DM. Trần Minh Tâm (Đan Mạch) 200Kr + 1,2DM. Phú Thị Lành (Waiblingen) 20DM. Đỗ Thị Tam (Wuppertal) 20DM. Đỗ Thị Dung (") 50DM. Trần Văn Sư (W.a.Rhein) 10DM. Tuyết Vân (") 10DM.

Liêu Ngọc Hoa (WesternKottan) 20DM.
Lâm Anh đào (Wildbad) 30DM. Nguyễn
Thị Phương (Wurzen) 10DM. Trịnh Ngọc
Anh (Waldliesborn) 10DM. Phan Trọng
Thủy (Dofzheim) 50DM. Trần Văn Thâu
(Wuerzburg) 50DM. Võ Thị Bích Quyên
(") 50DM. Trần Thị. N. Dung (Werthar)
20DM. Nguyễn Thị Mến (") 50DM. Đỗ
Thanh Xuân (Witten) 30DM. Phan Hiếu
Thiên (") 20DM. Huỳnh Thị Xuân Hương
(Wiesbaden) 20DM. Nguyễn Minh Tuấn +
Anh Hoa (O.Wernigerode) 20DM. Hoàng
Yến (") 10DM. Lê Kim Lang (Wiesbaden)
20DM. Khứu Cẩm Vân (") 20DM. Ngô (")
20DM. Đỗ Thị Tỷ (O.Wernigerode)
20DM. Nguyễn Thị Lan (") 10DM. Trần
Ngọc Hùng + T. Lê (") 20DM. Kiều Văn
Hiền (") 10DM. Nguyễn Minh Phương (")
20DM. Nguyễn Thị Tuyền (") 5DM.
Phương Mai (") 5DM. Hồ Hồng Chức (")
5DM. Nguyễn Bộ (") 5DM. Trịnh Xuân
Phương (") 20DM. Nguyễn Thu Hà (")
10DM. Lê Văn đẹp (") 20DM. Trần Tú
Loan (") 10DM. Lê Thị Sa (Warzburg)
50DM. Trần Văn Khanh (") 50DM. đào
San (") 20DM. Trần Tuyết Minh (")
20DM. Giang Muối 100DM. Dung Tong
Giảm 20DM. Lương Thành Lập
(Wiesbaden) 200DM. Đỗ Ngọc Oanh
20DM. Gđ Nguyễn Ngọc Hạnh (Bi)
100DM. Nguyễn Thị Nhân 20DM. Lê
Vương Toàn (Lichtenstein) 20DM. Liêu
Ngọc Trân 20DM. Trương Thị Hương
(D'dorf) 50DM. Fam. La 100DM. Lok Hau
Chi 100DM. Mai Thị đẹp 100DM. Neang
40DM. Song Tat Meng 20DM. Nguyễn
Kiều Hạnh (Stuttgart) 10DM. Trần Bình
Tuyền (Pforzheim) 20DM. Gđ Che
(D'dorf) 100DM. Trần Thị Xuyên + Chức
20DM. Diệu Mỹ (Erlangen) 20DM.
Nguyễn Hữu Phước 20DM. Bùi Ngọc
Diễm + T. Nga (Bi) 100DM. Phước Hí
(Hamburg) 20DM. Thị Hiền 20DM. Phan
Đình Thích (Ralingen) 20DM. Nguyễn
Dương 20DM. Nguyễn Thị Bảy (Krefeld)
20DM. Văn Nại Tường + Vân 10DM.
Trương Đức 20DM. Dương Tô Hà 20DM.
Trương Thị Lan 20DM. PT chùa Long
Nghĩa Tự (VN) 50DM. Giang Ich Tuyền
(Geilenkirchen) 50DM. Phạm Thị Sáu
20DM. Võ Văn Sanh 40DM. Tạ Thị Hai
20DM. Nguyễn Văn Khai (Braunschweig)
10DM. Phan Hồng Chức 30DM. Trương
Quý Thuận 20DM. Christian Karoline
(Hannover) 50DM. Giang Liêu 40DM
Giang Lăng Múi 10DM. Trần Hiệp 20DM.
Trần Thị Năng 50DM. Trần Dũng 20DM.
Trương Hồng 20DM. Vương Triệu Tong
20DM. Nguyễn Văn Hoàn 10DM. Xuân
Mai 10DM. Chiếu Hoàng 40DM. Trần
Duyệt Như (Braunschweig) 20DM. Tiêu +
Hồi + Nam 40DM. Hoàng Minh 20DM.
Tang + Nhân 20DM. Thiện Huệ 50DM.
Nguyễn Ngọc Chương 10DM. Giang
Thanh Diên 50DM. Vũ Thị Thu Hoa
10DM. Trần Thị Thoa + Lộc 50DM.
Dương Nương Anh 20DM. Đặng Văn
Đình 30DM. Trương Thị Minh Châu
50DM. Lương Văn Xinh 60DM. Cô đàm
Hòa (Erie Latte 300) 500DM. Ngô Thị
Nhiệm 150DM. Minh Phân + Phước +

Tánh 50DM. Ngô Xuân 20DM. Thiện
Lương 200DM. đ.V. Thông + Long 50DM.
Lê Thị Cúc 40DM. Nguyễn Ngọc Châu
50DM. Giang Ai + Kiên 20DM. Thiện
Tĩnh + Giác An + T. Hải (Berlin) 40DM.
Trần Bắc Vinh 20DM. Dương Cẩm Toàn
100DM. Lay Henh 50DM. Ngô Quê Chi
60DM. Quách Minh Xuân (Bad Iburg)
20DM. Quan Gia Bach 25DM. Tăng
Quyên Liên 30DM. Nguyễn Hoàng
Phương 50DM. Nguyễn Thị Băng Tâm
(Eisenach) 30DM. Gđ Giang + Lê +
Dương 100DM. Diu + Lương 20DM.
Nguyễn Viết Tuấn 20DM. Huỳnh Tiêu
Khiêm 20DM. Phan Hồng (Homburg)
100DM. Phan Ngọc Anh USA) 100DM.
Lay Diu Tắc 20DM. La Lang + Xứng
10DM. Nguyễn Hữu Hậu (Spaichingen)
20DM. Huỳnh Mộc Lương 10DM. Ngũ
Thọ Cường 20DM. Huỳnh Thị Phần
20DM. Đình Anh Tuấn 20DM. Phạm Văn
Thành 20DM. Nguyễn Thị Ngọc Huệ
20DM. Ngọc Trương 20DM. Trần Thái
Thường (Wilhelmshaven) 10DM. Phương
Thị Lan (") 10DM. Trần Thị Oanh 10DM.
Nguyễn Quốc Chiến 10DM. Trần Thị K.
Dung 10DM. Trần Quốc Hùng (") 10DM.
Nguyễn Thị Nhân (") 10DM. Trần Thái
Son (") 10DM. Vũ Thị Tín (") 10DM. Trần
Thanh Hải (") 10DM. Trần Thu Thủy (")
10DM. Trương Trí (") 10DM. Nguyễn Thị
Hương 30DM. Lý Thị Hoa 20DM. Trịnh
Văn Thu 200DM. Nguyễn Cao Hiếu
10DM. Trần Tú Phụng 40DM. Sue Yuen
(Laatzen) 37DM. Hoàng Thị Thuận 10DM.
đào Thị Nguyễn 50DM. Châu Muối
10DM. Nguyễn Khuê 20DM. Hồ Xuân
Ngọa 30DM. Phan + Nguyễn 10DM.
Đặng Ngọc Hải 100DM. Lư Vương
(Oberhausen) 10DM. Tô Lê Hoa + Muối
150DM. Phan 10DM. Tu Hoa 10DM. Diệu
Hoà 200DM. Nguyễn Thanh Khiết 50DM.
Trần Văn đương 30DM. Lương Mỹ Phụng
100DM. Fam. Hứa 50DM. Fam. Trần + La
20DM. Lê Thị Minh Diệp 20DM. Quan
Cẩm Cường (Đan Mạch) 150Kr. Huỳnh
Nhạc Vinh (Goettingen) 10DM. Nguyễn
Anh Vinh (Nuernberg) 10DM. Nguyễn Thị
Mỹ Dung (Uelzen) 100DM. Nguyễn Duy
Lâm (") 20DM. Nguyễn Văn Long (")
20DM. Nguyễn Thị Thời 20DM. Nguyễn
Thị Thức (Aachen) 100DM. Lê Huy
Hoàng (Đan Mạch) 400Kr. Lê Anh Phát (")
200Kr. Dũng Trần Thanh (Langenhagen)
20DM. Tăng Bích Phân (Lingen) 100DM.
Phạm Muối (Osnabruck) 50DM. Phạm
Huệ Châu (") 50DM. Phạm Chân Huệ (")
50DM. Thái Minh Hùng (Stelle) 20DM.
Hạnh + Hải (Finland) 10Guld. Thúy + Xôi
(Anh Quốc) 10 Guld. Vũ Thị Mùi
(Springe) 5DM. Hùng + Phú (Hòa Lan)
15Guld. Lý Nhân 10DM. Nguyễn Thị Anh
Nga (Baernau) 20DM. Nguyễn Linh Hồng
(Schormdorf) 200DM HHHLDH. Lâm Thị
Đón. Nguyễn Lan Hương (Burgdorf) 20FF.
Ngô Minh Trường (Wolfenbruttel) 5DM.
Trần M. Lưu (USA) 10DM. Nguyễn Ngọc
Dung (Pháp) 20DM. Thiện Y + Quảng
Niệm (Hannover) 300DM HHHLDH.
Nguyễn Thị điều Ph Thị Thiên & Trần Thị
Yên pd Nguyễn Thường. Hứa Văn Mộc

30DM. Thu + Trú (Langenhagen) 20DM.
Trịnh Văn Phúc (Hamburg) 50DM. Ngô
Long Du (Paderborn) 50DM. Trần Ngâm
100DM. Trác Ngọc Dung
(Recklinghausen) 100DM. đào Ngọc
đường (Sindelfingen) 100DM. HHHLDH.
đào Ngọc Liên. đào Ngọc đường
(Sindelfingen) 100DM. Bành Chúc Quân
(Aalen) 50DM. Trần Hoa Lê
(Ludwigshafen) 20DM. Hồ Thị Y
(Frankfurt) 40DM. Cong Rang Le
(Minden) 100DM. Mã Chi (Muenster)
20DM. Mai Thu Hường (Ahaus) 20DM.
Dương Văn Nường (Neuss) 100DM.
Chung Thái An (Trier) 150DM. Nguyễn
Tân Thiên (Goslar) 20DM. Phạm Thị Vân
(Đan Mạch) 100Kr. Nguyễn Quốc Thông
(Bonndorf) 100DM. Huỳnh Huyền Lang
(Pforzheim) 20DM. Tsang (Bielefeld)
20DM. Trần Vĩnh Cam (Muenster) 20DM
HHHLDH. Trần Văn. đào Hùng Anh
(Edewecht) 20DM. Thục Giác (Bremen)
20DM. Tạ Thu Hiền (Berlin) 50DM. Thiện
Nghiêm (Stuhr) 20DM. Quan Tú Quyền
(Berlin) 20DM. Trần Mỹ Lê (") 20DM. Lê
(Paderborn) 20DM. Lương (") 100DM.
Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbueren) 100DM.
Thái Thị Bén (Gronau) 50DM. Lương Tô
Hà 20DM. Quang Văn Một 20DM. Tăng
Đức Nguyên (Hamburg) 100DM. Thắng
Tam (") 20DM. Nguyễn Trọng Xuân +
Nguyễn Ngọc Huy (Minden) 50DM. Lý
Quan (Viersen) 100DM. Dương Trần
Thành (Langenhagen) 20DM. Phùng Triệu
Giai (M'Gladbach) 50DM. Dương Vương
Anh (") 100DM. Phùng Thục Vân (")
20DM. Tăng Quý Hao (Hamburg) 50DM.
Nguyễn Tân Lộc (Bartrup) 30DM.
Nguyễn Thị Hồng Châu (USA) 50DM. Lê
Thị Lệ Hương (") 100US. Nguyễn Thị Lợi
(") 100US. Trịnh Minh Tài (Kastellann)
20DM. Trịnh Văn Bộ (") 20DM. Tô Khải
Đức (Schweinfurt) 20DM. Trương Thị
Mạnh (Pháp) 50DM. Tạ Chon Thư 60DM.
Dương Trần Cảnh Hà (Oberhausen)
20DM. Nguyễn Thị Giang (Muenchen)
50DM. Bùi Thị Dôi (USA) 50US. Huỳnh
Lê Thu 10DM. Viên Kim Huy
(Sindelfingen) 100DM. Nguyễn Thị Bé
(Koeln) 15DM.

Bảo Viên Giác

Đh. Trần Anh Tuấn (Wiesbaden) 20DM.
Đặng Vũ Hoa (Erlangen) 50DM. Nguyễn
Thị Minh đường (Huechelhaven) 20DM.
Đặng Văn Châu (Grunberg) 10DM. Thái
Lê (Bremen) 200DM. Võ Hữu Xán
(Muenster) 30DM. Phạm Văn Đức
(Kaiserslautern) 30DM. Thanh Tùng
(Muenchen) 30DM. Thiện Quang
(Hannover) 50DM. Trương Tô Lộc
(Karlsruhe) 20DM. Phạm Văn Hưng (Bi)
500FB. Trương Văn Xuân (Schramberg)
50DM. Trần Nguyên Đức (Suisse) 20FS.
Thái Văn Ngữ (Đan Mạch) 20DM. Châu
Mỹ Oanh (Frankfurt) 10DM. Phạm Duy
Đoàn (Neuss) 20DM. Ân danh (Bruchsal)
50DM. Trịnh Hòa An (Tennenbronn)
50DM. đồ Văn Hoàn (Hogerswerda)
10DM. Nguyễn Thị Kim Vinh (Nuernberg)
20DM. Trần Thị Thu (Berlin) 20DM. Đặng

Thị Tuyết (Cuxhaven) 50DM. Lê Văn Tư (Muenster) 20DM. Nguyễn Văn Toàn (Schorndorf) 20DM. Ngô Chánh (Heidenheim) 70DM. Nguyễn Anh Khoa (Niederstettingen) 30DM. Trương Minh Hiệp (Saarlouis) 20DM. Kim Nga (Muehlheim) 10DM. Phạm Thị Ngọc Anh (Sweden) 600DM. Diệu Đệ (Úc) 50 Uckim. Lê Thị Hiệp (Haselueue) 50DM. Lâm Vinh Phong (Schweinfurt) 20DM. Nguyễn Tấn Bình (Phần Lan) 50 Markkac. Đinh Hữu Dự (Rudersberg) 40DM. Tiêu Ngọc Hưng (Wedel) 20DM. Trần (Pháp) 100FF. Lê Trọng (Meckenheim) 50DM. Hứa Thiên Thanh (Koblenz) 20DM. Trần Kim Hoàng (Schorndorf) 100DM. Nguyễn đồ Thị Bé (Áo) 200 Schl. Nguyễn Thị Anh Tuyết (Suisse) 100FS. Nguyễn Ban (Freiburg) 50DM. Trần Minh (Sweden) 40DM. Lưu Phạm (Viersen) 50DM. Quan Gia An (Wettes) 40DM. Cao Thiên Bửu (Pháp) 50DM. Nguyễn Ngọc được (Hòa Lan) 50DM. Phạm Văn Đăng (Đan Mạch) 20DM. Nguyễn Khắc Giang (Muenster) 50DM. Huỳnh Kim Loan (Berlin) 135DM. Văn Ngọc Thanh (Frankfurt) 10DM. Nguyễn Thanh Giang (Pháp) 100FF. Nguyễn Văn Cam (Ronneberg) 20DM. Lưu Ngọc Minh (Oberhausen) 50DM. Trương Văn Mẫn (Lahr) 40DM. Tạ Thị Nga (Đan Mạch) 100Kr. Bùi Thị Ngọc Loan (Frankfurt) 20DM. Chánh Ngọc (Muenchen) 50DM. Nguyễn Thị Hồng (Suisse) 100DM. Phạm Thị Tuyết Lan (Kiel) 10DM. Lê Giảng (Bi) 1.000FB. Lưu Đức Thắng (Hòa Lan) 20DM. Trương Thị Anh (Lebach) 50DM. Dương Chánh Quân (Cloppenburg) 30DM. Nguyễn Thị Phượng (Berlin) 50DM. Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 20DM. Quách Túy Trung (Berlin) 20DM. Nguyễn Thị Kim Loan (Berlin) 30DM. Ôn Tân Quyền (Pháp) 300FF. Quách Hạnh Nhơn (D'dorf) 10DM. Kha T. Bảo Thu (Aachen) 50DM. Phùng Ngọc Anh (Pháp) 100FF. Nguyễn Thị Điệp (Neuss) 20DM. Thái Gia Tuấn (Bayreuth) 50DM. Trần Duy Bút (Oberhausen) 100DM. Nguyễn Ngọc Thành (Villingen) 10DM. Phạm Hoàng (Pháp) 50DM. Trương Văn Ven (Binzen) 50DM. Nguyễn Văn Kiên (D'dorf) 50DM. Nguyễn Hữu Phước (Warzburg) 40DM. Lê Trung Hiếu (Pháp) 200FF. Tạ Thị Xuân (USA) 20US. Phạm Văn Tuấn (Hildesheim) 30DM. Đồ Xuân Hoàn (Leer) 15DM. đào Văn Tịnh (Walleifangen) 50DM. Phan Thị Lan (Y) 100DM. Hồ Văn Lương (Áo) 40DM. Lại Văn Quốc (Wuppertal) 20DM. Trần Quốc Hùng (Lindenfeld) 20DM. Từ Thế Mai (Dortmund) 20DM. Phạm Văn Lý (Rinteln) 10DM. Triệu Chí Đức (Dillingen) 50DM. Châu Mỹ Oanh (Frankfurt) 10DM. Phạm (Essen) 20DM. đồ Trương (Suisse) 50FS. Trương Quan Phục (Moschhiem) 20DM. Nguyễn Văn Tuấn (Pháp) 2.000FB. Nguyễn Ngọc Oanh (Pháp) 200FF. Phạm Tấn Lực (Suisse) 30FS. Nguyễn Tấn Lộc (Barntrup) 20DM. Trần Kim Phượng (Úc) 100Uckim. Võ Văn Trúc (Berlin) 50DM.

Ấn Tông

Đh. Phan Phú (Holland) 100Guld. Đặng Thị Xứng (Lebach) 50DM. Trương Vũ Cường (Aachen) 50DM. Lâm Văn Bé (Hanau) 30DM. Vương Kim Huệ (Suisse) 20DM. Ni Cô đàm Hòa (Bi) 3.000FB. Đặng Ngọc Cúc (Koeln) 100DM. đồng Hoàng Linh (Sigmaringen) 100DM/KPH.

Vu Lan

Đh.. Võ Thị Huệ (Bi) 500FB. Cao Thị Sâm (Spaichingen) 50DM. Liên Hương (") 30DM. Kim Na (Holland) 25Guld. Nguyễn Thị Tám (USA) 100US. Lê Hồng (Waldmuenchen) 20DM. Phùng Kim Liên (Nauy) 100Kr. Khru Mỹ Anh (Helmstedt) 100DM HHHLDH. Lưu Tú Lai Phượng Mai 50DM. Lê Thị K. Phương 20DM. Trần Văn Sanh (Stuttgart) 100DM HHHLDH. Trần Tấn Nghĩa, Đặng Nguyệt Thuyền. Diệu Thanh (Bi) 1.000FB. Ni Cô đàm Hòa 1.000FB. Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 50DM. Hồ Thị Mai (Pháp) 200FF. Phạm Nguyễn Huy (Mỹ) 20US. Nguyễn Bình Thuận (Luenen) 50DM. Tăng Kiến Võ (Nauy) 150DM. Phạm Bính (Bad Iburg) 50DM. Andy Le Faller (USA) 100US. Nguyễn Tuấn Oanh (Anh) 30DM. Nguyễn Văn Hình (Stuttgart) 30DM. Ngô Văn Lý (Bi) 50FS. Trương Triệu Bắc (Aalen) 30DM. Trần Cẩm Vân (Sweden) 200Kr. Dương Quang Minh (Weil am Rhein) 30DM. Lý Xuân Huỳnh (Muenster) 20DM. Châu Nam (Spaichingen) 20DM. Phạm Văn Xương (Geislingen) 40DM. Huỳnh Tương (Muenchen) 30DM. Đặng Ban Mai (Lemweder) 10DM. Trương (Hòa Lan) 25Guld. Từ Thế Mai (Dortmund) 10DM. Huỳnh Thị Kim Chi (Bausweiler) 20DM. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 30DM. Lê Thị Thu Nguyệt (Hòa Lan) 50Gulden. Lê Viết Thành (Berlin) 50DM. Trịnh Văn (Idar Oberstein) 20DM. Phạm Thương (Hetzzerath) 10DM. Nguyễn Thị Kim (Muenster) 20DM. Thang Trạch (Wuppertal) 20DM. Đặng Văn Trọng (Mainhausen) 100DM. Hoàng Thị Thuận (Goettingen) 20DM. Tôn Thất đình (Berlin) 50DM. Đình Thị Xuân Thảo (M'Gladbach) 20DM. Kim Nga (Muehlheim) 20DM. Phạm Lạc (Koblenz) 30DM. Bích Thủy (Beratzhausen) 20DM. Cao Thị Bích Nga (Berlin) 50DM. Ngô Lê Mỹ (Haemelhausen) 20DM. Nguyễn Háo Nghĩa (Úc) 50Uckim. Thiện Liên (Hannover) 50DM HHHLDH. Nguyễn Thị điều & Trần Thị Yến pd Nguyên Thường. Lâm Anh & Phạm Muội (Bad Iburg) 50DM. Lương Ngọc Điệp (") 50DM. Lê Thanh Tùng (Dorsten) 20DM. Đồ Thị Thanh Vân (Stuttgart) 20DM. Nguyễn đàm (Koeln) 20DM. Trần Văn Biểu (Muenster) 20DM. Phan Phú (Holland) 25Guld. Quách Thị Mùi (Krefeld) 50DM. Điệp Thị Phước (Konstanz) 20DM. Nguyễn Khắc Mai (Koeln) 20DM. Trần (Troisdorf) 20DM. Phạm Văn Go (Augsburg) 50DM. Lâm Bửu Trần (Albstadt) 50DM. Hà Thị Lan Anh (Miedelsbach) 50DM. Đồ Trinh (Aalen) 40DM. Bành Chúc Quân (Ludwigshafen) 20DM. Lê Thị Vân

(Grafshorst) 10DM. Trương Cẩm Minh (Darmstadt) 20DM. Châu Mỹ Oanh (Frankfurt) 20DM. Nguyễn Thị Thành (Wenzenbach) 50DM. Trần Tú Anh (Metzingen) 20DM. Lê Trung Trực Kelkheim) 30DM. Phạm (Essen) 30DM. Trần Thị Nguyên (Konz) 30DM. Hà Thị Tư (Fuerth) 20DM. Phạm Thị Lan (Cham) 10DM. Nguyễn Văn Sang (") 10DM. Nguyễn Khoa Thị Thoa (Muenchen) 50DM. Nguyễn Tấn Hồ (Konstanz) 20DM. Lâm Chánh Hoàng (Seevetal) 50DM. Lê Văn Mỹ (Karlsruhe) 50DM. Trần Văn Sáu (Uelzen) 20DM. Hà Văn Tư (Aachen) 30DM. Diệu Bình, Diệu Minh (Berlin) 150DM. Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 50DM. Phạm Quang (Hagen) 200DM. Biện Thị Mai (Hamburg) 40DM. Nguyễn Thoa (Bi) 10FS. Nguyễn Ngọc Nha (Pháp) 100FF. Cao Ngọc Lan (Braunschweig) 20DM. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 100DM. Đồ Thị Thuận (Berlin) 20DM. Trịnh Kim Sơn (") 20DM. Nguyễn Văn Huy (Kleinostheim) 20DM. Nguyễn Ngọc Lâm (Heilbronn) 20DM. Lâm Thanh Vũ (Pforzheim) 20DM. Trần Thị Ba (") 30DM. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 20DM. Hoàng Thị Thủy (Fuerth) 50DM. Trang Phạm (Langen) 100DM. Lưu Chí Cường (Emden) 100DM. Dương Văn Long (Nisterburg) 20DM. Ung Thị Mai (Đan Mạch) 100Kr. Nguyễn Thanh Hưng (Essen) 50DM. Trần Hữu Phước (Usingen) 50DM. Thái Văn Anh (Aurich) 10DM. Huỳnh Thị Tám (Bi) 500FB. Lê Văn Thanh (") 500FB. Vũ Quốc Hiến (Hof) 10DM. Võ Đình Ái Tú (") 10DM. Hà Thị Bé (Đan Mạch) 100Kr. Trương Quan Phục (Moschheim) 30DM. Điệp Thị Sơn (Aalen) 20DM. Nguyễn Danh Đan (Pháp) 100FF. Nguyễn Hiệp (Mannheim) 20DM. Nguyễn Phương Danh (M'Gladbach) 20DM. Phan Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM. Phạm Thị Bưởi D'dorf) 50DM. Cao Văn Hùng (Kronach) 10DM. Võ Văn La (Aschaffenburg) 100DM. Võ Bá Tông (Zweibruecken) 10DM. Minh Lực (Anh) 20Anhkim. Thanh Hiến (Heunn) Berghause) 20DM. Phan Ngọc Anh (Berlin) 20DM. Nguyễn Văn Ngọc (Holland) 25Guld. Trần Văn Quý (Hamburg) 20DM. Trần Hoàng Phương (Dorsten) 50DM. Nguyễn Thanh Thủy (Uelzen) 20DM. Trần Lưu (Neumuenster) 50DM. Quan Ngọc Sim (Bi) 150DM. Au Cẩm (Loerrach) 50DM. Trần Quế Lạng (Pforzheim) 10DM. Vũ Ngọc Tuấn (Reutlingen) 10DM. Phạm Thị Khai (Suisse) 100DM. Nguyễn Danh Thắng (Mannheim) 50DM. Trần Vĩnh Cam (Muenster) 30DM HHHLDH. Trần Viên. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 100DM. Cô Diệu Thái (Laatzen) 50DM. Nguyễn Quang Châu (Saarbrucken) 100DM. Kong Thung Len (Celle) 50DM. Nguyễn Thị Bích Hương (Bi) 1.000FB. Diệu Kim (Uelzen) 20DM. Vương Diên Hiếu (Koeln) 20DM. Đồ Thị Giới (Bi) 500FB. Đặng Anh Dũng (Aachen) 10DM. Chùa Bảo Quang (Hamburg) 500DM. Huỳnh Phú Minh (Suisse) 20FS. Nguyễn

Thanh Phong (Schwalmtal) 20DM.
Nguyễn Thị Tiên (Hannover) 50DM. Trần
Mỹ Lê (Berlin) 100DM. Hà Thị Kim
Xuyến (Krefeld) 50DM. Trịnh Hi
(Saarbrücken) 50DM. Giang Lăng Cui (")
30DM. Lý Kiến Hoàng (") 30DM. Nguyễn
(Lippstadt) 30DM. Võ Thị Lý (Erlangen)
50DM. Phạm Doãn đương (Mannheim)
100DM. đồng Sĩ Giao Linh (Sigmaringen)
50DM. Vương (Goettingen) 20DM. Lại
Thị Hiền (Kassel) 20DM. Nguyễn Trung
Thu (Essen) 20DM. Huỳnh Thị Sen
(Geilenkirchen) 20DM. Nguyễn Roanh
(Luenen) 20DM. Chung Thế
(Wilhelmshaven) 20DM. Hồ Tấn Đức
(Recklingen) 20DM. Võ Văn Trúc (Berlin)
50DM. Phương Thị đại (Klein Ostheim)
100DM. Trần Thị Bích Hồng (Đan Mạch)
100Kr. Lương Thị Liên (Frankfurt)
100DM. Tiêu Thị Thi (Erlangen) 50DM.
Nguyễn Thị Bé (Koeln) 15DM.

Xây Chùa

Đh.. Đỗ Thị Thanh Thúy (Viersen) 35DM.
Trần Ngọc Huy (Ravensburg) 45DM. đào
Văn Diên (Weningsen) 20DM. Quách Anh
Tri (Hamburg) 50DM. Nguyễn Văn Kỳ
(Esterwegen) 10DM. Trần Thị Hiền
(Barntrop) 35DM. Trần Thị Thu Hằng
(Starzach) 50DM. Nguyễn Công Thành
(Hameln) 10DM. Nguyễn Hồng Hoa
(Edbfleth) 10DM. Nguyễn Hữu Han
(Spaichingen) 140DM. Đỗ Tấn độ 10DM.
Trần Ngọc Hường (Wenzenbach) 55DM.
Trần Văn Tâm (Uittenreuth) 10DM.
Nguyễn Xuân (Stuhr) 20DM. Thái Thị
Liểu (Lelnberg) 50DM. Đặng Muội (Celle)
1.000DM chuyên từ HT sang. Trịnh Thị
Mai Hoa (Lippstadt) 100DM. Vũ Thị Mùi
(Bielefeld) 20DM. Nguyễn Phi Long
(Seelze) 35DM. Vương Khải Hùng
(Goettingen) 100DM. Dương Kết
(Luenburg) 35DM. Từ Thu Muội (Laatzten)
1.000DM chuyên HT sang. Trương Tấn
Đạt (Nordhorn) 140DM. Trần Văn Hưng
(Guarrenburg) 40DM. Vương Mạnh Hùng
(Jade) 50DM. Trần Hữu Nghiệp
(Muenster) 50DM. Ông Thị Ngọc Mỹ
(Kenzingen) 20DM. Trang Tuấn Kiệt
(Schweinfurt) 120DM. Ngô Văn Triền
(Hameln) 50DM. Dr. Vương Thế Anh
(Bielefeld) 1.000DM. Lê Quý Kỳ (Canada)
20DM. Nguyễn Thị Thái Lan (Suisse)
50FS. Trần Quang Dũng (Frankfurt)
100DM. Đặng Ngọc Em (Schweiningen)
50DM. Trần Mạnh Thắng (Sittensen)
20DM. Phan Ngọc Anh (Berlin) 40DM.
Nguyễn Thành Nam (Stuttgart) 30DM.
Nguyễn Anh Khoa (Niederstotzingen)
20DM. Nguyễn Ngọc Trung (Eisenberg)
10DM. Trần Phú Cường (Prousfeld)
20DM. Hà Thị Hương (Schorndorf)
10DM. Trần Đạt (Melle) 23DM. Phạm
Xuân đường (") 13DM. Võ Trung Thu
(Bad Pymont) 43DM. Bùi Văn Huy
(Emstedt) 50DM. Võ Ngọc Hạnh (Bi)
1.000DM. Nguyễn Văn Hưng
(G'marienhutte) 43DM. Nguyễn Ngọc
Châu (Uelzen) 80DM. Châu Thành Lợi
(Wiesbaden) 35DM. Kim Dung
(Kunzelsau) 53DM. Ninh Ngọc Hùng

(Bayreuth) 43DM. Hùng Tiêu (Freiburg)
40DM. Đỗ Cao dăng (D'dorf) 100DM.
Nguyễn (Berlin) 500DM. Nguyễn Thị
Minh Phương (Koeln) 300DM. Thùy Lê
(Hameln) 10DM. Đỗ Hồng Vân
(Hasbergen) 10DM. Nguyễn Văn Chín
(Spaichingen) 50DM. Leuchtweis Thanh
(Filderstadt) 100DM. Trần Hải Hòa
(Spaichingen) 50DM. Liên Phát
(Duggendorf) 10DM. Nguyễn Thị Mỹ Hoa
(Regensburg) 20DM. Huỳnh Văn Tâm
(Viersen) 32DM. Trần Kim Thu
(Clausthal) 50DM. Hoàng Phong
(Edkental) 20DM. Nguyễn Thị Yên 35DM.
Võ Minh Cang (Radolfzell) 30DM.
Nguyễn Hồng Hải (") 40DM. Ni Sư Thích
Nữ Thanh Hà (Bi) 500DM. Nguyễn Ban
(Freiburg) 100DM. Hà Tổng Giang
(Muenster) 1.000DM chuyên HT sang.
Phạm Công Hoàng (Bremen) 200DM.
Nguyễn Khởi Nghĩa (Weetzen) 10DM.
Trần Minh (Sweden) 60DM. Ân danh
(Oldenburg) 1.000DM. Nguyễn Thị Bích
Thùy (Beratzhausen) 10DM. Quan Gia An
(Wetler) 20DM. Đặng Thị Xứng (Lebach)
100DM. Gđ Diệu Châu (Bonn) 200DM.
Trần Thị Liên (Essen) 100DM. Trương Thị
Thanh Tùng (Muenchen) 100DM
HHLDH. Trương Sĩ Thiên. Nguyễn Thị
Hiền (Eimeldingen) 500DM. Đoàn Thị
Thuận (Suisse) 50DM. Hoàng Thị Thanh
(Suisse) 100FB. Trần Văn Mỹ (") 20FB.
Trần Bang (Nordhorn) 100DM. Trần Tỷ
(") 100DM. Hoàng Sơn (Aschaffenburg)
200DM. Nguyễn Đức Giang (Đan Mạch)
50DM. Lý Ngọc Lang (Muenster) 50DM.
Ngọc Dung (Nuernberg) 10DM. Giang
Lang Cui (Saarbrücken) 50DM. Trịnh Hy
(") 50DM. Chung Văn Tấn (") 30DM.
Phan Thị Đợi (Berlin) 100DM. Nguyễn
Khắc Hăng (Dorsten) 100DM. Trần Hữu
Khiếu (Uisingen) 50DM. Nguyễn Tâm
(Una) 20DM. Nguyễn Liên Trần
(Frankfurt) 50DM. Nguyễn Văn Báo
(Suisse) 100FS. Phan Thị Tron
(Reutlingen) 50DM. Nguyễn Hữu Tinh
(Hòa Lan)20DM. Tạ Sinh (Rotenburg)
10DM. Dương Chánh Quân (Cloppenburg)
30DM. Nguyễn Thị Phương (Berlin)
50DM. Nguyễn Thị Sê (Fulda) 100DM.
Nguyễn Khắc Giang (Darmstadt) 100DM.
Kong Vy Mai (Lueneburg) 100DM.
Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 30DM.
Gaetner Thị Loan (Giessen) 30DM.
Nguyễn Phạm (Essen) 50DM. La Thanh
Khiêm (Frankfurt) 50DM. Trần Cẩm
(Guettersloh) 50DM. Nguyễn Thị Thanh
(Đan Mạch) 150Kr. Ngọc Cẩm
(Ludwigshaven) 30DM. Hà Thị Kiều
(Speyer) 20DM. Lữ Lan (Krefeld) 50DM.
Lê Thị Ngọc Anh (Linheim) 10DM. Phạm
Văn Đức (Đức) 50DM. Trần Thị Thoá
(Lebach) 20DM. Trần Thị K. Cương
(Berlin) 50DM. Nguyên Huê (St.
Augustin) 100DM. Diệu Mẫn (") 100DM.
Dương Đạt An (Nuernberg) 100DM. Hồ
Văn điều (Goettingen) 30DM. Lê Tấn Lộc
(O. Hauzgevide) 250DM. Goh + Ngo
(Hannover) 1.000DM. Văn Nại Tường
(Helmstedt) 200DM. Tư Le Lan (Aó)
30DM. Trương Le Quyên (") 300Sch. Phái

Đoàn PT Uc 3.000DM. Đặng Đình Lợi
(Pháp) 100FF. Hà Văn Thành (Frankfurt)
1.000DM. Lê Hồ (Bielefeld) 20DM. GđPT
Minh Hải (Norddeich) 700DM. Nguyễn
Văn Tâm (") 500DM. Lay Din Kin + N.
Phương 2.000DM. Nguyễn Thị Ngọc Hà
(Friedland) 35DM. Châu Phát Kiêm
(Friesoythe) 35DM. Nguyễn Gia Đức
(Schoppenstedt) 20DM. Nguyễn Triệu
Tiên (Boethel) 10DM. Nguyễn Xuân Mai
(Suisse) 200FS. Võ Thị Lang
(Heidenheim) 35DM. Nguyễn Thị Anh đào
(Wiesbaden) 35DM. Trần Thị Phượng
(Cloppenburg) 40DM. Phan Văn Phụng
(Loerrach) 50DM. Mạc Hồng Giang
(Muenchen) 40DM. Trần Ngọc Tâm
(Salzbergen) 40DM. Ban nhạc Blue Magic
(Hannover) 50DM. Nguyễn Kiều Long
(Mainhausen) 20DM. Lê Đức Chuyên
(Karlsruhe) 20DM. Nguyễn Thị Sáng
(Bedeknapd) 40DM. Nguyễn Duy Hưng
(Salzgitter) 10DM. Phạm Thế Công
(Uffenheim) 30DM. Hà Thị Thu Huyền
(Waldkappel) 50DM. Phan Tiêu Muội
(Hagen) 50DM. Phan Quang (") 100DM.
Bùi Xuân định (Uisingen) 10DM. CHPT
Saarland + Trier 500DM. Nguyễn Thị Quý
(Abenteuer) 10DM. Hà Thị Kim Xuyến
(Krefeld) 30DM. Trần Kiên Thác
(Saarburg) 20DM. Võ Văn Trúc (Berlin)
50DM.

Lễ Khánh Thành

Đh. Ni Sư Thích Nữ Diệu Từ (USA)
200US. Phạm Nam Sơn (") 40US. Nguyễn
Hoàng (Melle) 20DM. Lại Khánh Vân
(Merzig) 100DM. Đặng Văn Châu
(Grunberg) 10DM. Hoàng Thị Phương Tú
(Bergkamen) 10DM. Lê Thu Huỳnh (Đan
Mạch) 100Kr. Quan Cảnh Nhạ (Celle)
100DM. Hồ Diệm Minh (Muehlacker)
200DM. Trần Văn Biều (Muenster) 20DM.
Trương Lê Hồng (Salzhausen) 10DM. Trần
Xuân Hiền (Tuebingen) 10DM. Kim Nga
(Muehlheim) 10DM. Huỳnh Thanh Sơn
10DM. Phạm Văn Hưng (Bi) 500FB. Trịnh
Hoài Lưu (Nabweiler) 20DM. Kim Liên
(Wald Muenchen) 10DM. Huỳnh Thị
Chanh (USA) 30US. Hoàng đông Trinh
(Tuebingen) 20DM. Nguyễn Thị Tư
(Freiburg) 50DM. Hà Văn Tư (Aachen)
30DM. Đỗ Thị Giới (Bi) 500FB. O Thị Hai
(Haren) 100DM. Lê Thái (Krefeld)
100DM. Lê Trung Trục (Darmstadt)
20DM. Châu Mỹ Oanh (Frankfurt) 20DM.
Triệu Thị Hảo (Hòa Lan) 50Guld. Trần Thị
Đức (Munchen) 50DM. Nguyễn Thị Tân
(Berlin) 30DM. Nguyễn Văn Ngọc (Hòa
Lan) 25Guld. Vũ Thị Lê (USA) 20US.
Đoàn Thị đoàn Trang (Đan Mạch) 50DM.
N.N. Trương (Hòa Lan) 50DM. Hà Thị đào
(Canada) 20US. Quan Bảo Cần (Anh)
5Anhkim. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven)
50DM. Cathy và Mimi (USA) 20US.
Nguyễn Đức Hoàng (Pháp) 100FF. Tạ Thị
Xuân (USA) 30US. Lê Văn Sanh (USA)
30US. Mai Thị Schfl (Koeln) 10US. Lê
Quý Kỳ (Krefeld) 20DM. Ngô Thị Thu Ba
(Sickta) 10DM. Trần Đình Hy
(Schoeppingen) 30DM. Lê Sanh
(Pforzheim) 20DM. Nguyễn Thị Thành

(Wenzenbach) 50DM. Can (Speyer) 25DM. Cô Diệu Thái (Hannover) 50DM. Diệu Minh (Gießen) 50DM. Phạm Thị Ut (Langen) 50DM. Minh Đạt (Hamburg) 20DM. Minh Hiếu (Gießen) 20DM. Minh Thanh (Frankfurt) 20DM. Phạm Thị Minh Nguyệt (USA) 15US. Trần Thị Tốt (Pháp) 500FF. Nguyễn Thị Ngọc Bích (Ottoburen) 20DM. Nguyễn Gia Phong (Reichenau) 20DM. Nguyễn Thị Tâm (Papenburg) 50DM. Bùi Thị Sáu (Weinnar) 20DM. Lê Văn Quới (Pháp) 100FF. Dương Ngọc Phát (Suisse) 40FS. Cam (Anh) 20 Anhkim. Huỳnh Thị Tám (Bi) 1.000FB. La Hai (Suisse) 50FB. Huệ Ngọc (Laatzen) 100DM. Nguyễn Hữu Bình (Petershausen) 50DM. Huỳnh Văn Vân (Bi) 1.000FB. Trịnh Văn Bộ (Kastellaun) 50DM. Nguyễn đàm (Koeln) 10DM. Phạm Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM. Thiện Y (Hannover) 50DM. Nguyễn Trung Tâm (USA) 50US. Trần Bắc Dân (Sweden) 100Kr. Lê Văn Mỹ (Karlsruhe) 50DM. Trương Thị Gấm (Luenen) 10DM. Vương Biên Kiều (Landshut) 10DM. Nguyễn Quang Di (Canada) 1.000Can. Minh An (Pháp) 500FF. Nguyễn Thùy Liên (Essen) 25DM. Hứa Từ Mẫn (Canada) 30US. Trương Thị Liễu (Canada) 20US. Lê Chăng (D'dorf) 100DM. Hoàng Mỹ Chinh (Leverkusen) 50DM. Nguyễn Hiến (Aachen) 100DM. Hoàng Hoa Hồng (Leverkusen) 100DM. Saueramianie (Pháp) 200FF. Mạch Tổ Trinh (Dingolfingen) 20DM. Nguyễn Thị Bích Hương (Bi) 500FB. Trác Hỷ Đệ (Schweiz) 20DM. Vanaxay Hồng (Pháp) 100FF. Lê Thị Kim Oanh (Aurachtal) 10DM. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30DM. Nguyễn Phương Danh (M'gladbach) 20DM. Koumluarasu Kiên (Pforzheim) 30DM. Diệu Đệ (Úc) 50Uckim. Bùi Thị Năng (Pháp) 500FF. Lê Khắc Phương Lan (") 300FF. Tôn Nữ Tâm Giảng (Canada) 400FF. Lợi Kim Hoàng (Suisse) 50FS. Ngô Thị Biên (USA) 150US. Cô Thảo (Canada) 200Can. Ngô Thế Chụ (") 50Can. Somas Rukmin (Pháp) 100FF. Phương Thanh (Auf dem Deevke) 10DM. Phan Phú (Holland) 100Guld. Trương Lê Nga (Linz) 10DM. Guyot Calbert (Pháp) 100FF. Đinh Thị Xuân Thảo (M'Gladbach) 20DM. Bùi Quang Hạt (USA) 20US. Huỳnh Thiết Huệ (Nuernberg) 300DM. Nguyễn Quốc Thông (Eggingen) 20DM. Trần Thị Diệu (Losheim) 20DM. Cao Thị Sâm (Spaichingen) 100DM. Phùng Dương Minh (USA) 20US. đồng Hữu Quý (Canada) 100Can. Nguyễn Văn Tự (Suisse) 50DM. đồng Sĩ (Sigmaringen) 200DM. Lê Văn Thanh (Bi) 500FF. Nguyễn Khắc Mai (Koeln) 30DM. Nguyễn Thành Các (Úc) 40Uckim. Amoghavajra Karl Schmied (Fischbachan) 500DM. Dương Kim Long (Nisterberg) 10DM. Đỗ Thị Trung (Hòa Lan) 25Guld. Dục Thị Hòa (Neuenkirchen) 100DM. Bùi Thanh Phước (Pháp) 100FF. Đặng Thị The (D'dorf) 50DM. Đỗ Việt Hào (Emlichheim) 50DM. Hà Ngọc Dư (Krefeld) 50DM. Tiêu Thị Thì (Erlangen) 200DM. Liêu Thái Hòa (Ravensburg) 50DM. Nguyễn Thị Phụng (Recklinghausen) 50DM. đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 40DM. Trần (Berlin) 50DM. Nguyễn Thị Bảy (Đan Mạch) 300Kr. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 100DM. Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 50DM. Đỗ Trinh (Aalen) 200DM. Lê Văn Kết (Koeln) 50DM. Lâm Xuân Quang (Canada) 200Can. Nguyễn Thị Tuất (USA) 40US. Trần (Pháp) 20DM. Cô Diệu Nhứt (Hamburg) 100DM. Chú Thiện Quang (Hannover) 100DM. Cô Tâm Quảng (") 100DM. Cô Diệu Hiếu (") 100DM. Cô Diệu Thái (") 100DM. Cô Diệu Niên (") 100DM. Cô Huệ Hòa (Pháp) 200FF. Nguyễn Văn Chín (Spaichingen) 50DM. Trần Hải Hòa (") 50DM. Gđ Huỳnh Lý (Aachen) 100DM. Nguyễn Xuân Quang (Đan Mạch) 300Kr. Võ Thanh Hải (Essen) 50DM. Phạm Thị Nhiễu (Hòa Lan) 50DM. đào Đức Long (") 5Guld. Trần Thị Khâm (Stuttgart) 40DM. Phạm Thị Dung (Augsburg) 50DM. Vũ Tuyết Mai (Ruehen) 10DM. Huỳnh đa Thức (USA) 20US. Nguyễn Văn Lô (Neu Ulm) 100DM. Cao Thị Thanh Liên (Bielefeld) 20DM. Lê Trọng Hiếu (Aó) 500. Trương Tường Phát (Huerth) 10DM. Lý Nguyệt Thường (Bonn) 30DM. Chùa Khánh Anh (Pháp) 10.000FF. Chùa Thiện Minh (") 3.000FF. Phạm Thị KHi (Suisse) 100FS. Đặng Thị Xuân Thanh (") 40FS. Đh. Bút (") 300DM. Ni Cô Trí Hào (") 200DM. Sư Bà đàm Lưu (USA) 300US. T.T Thích Tịnh Hạnh (Taiwan) 300US. Tô Tú Ái + Tô Tú Trần (Đan Mạch) 1.000Kr. Ni Sư T.N. Như Tuấn (Pháp) 5.000FF. Nguyễn Thị Kim Hồng (Suisse) 100FS. Đinh Thê (Canada) 10US. Hồng Phing Seng (Úc) 50Uckim. Mai Thị Ngọc Tuyết (") 10Uckim. Đỗ Thị Tăng (") 60Uckim. Đỗ Thị Hương (") 50Uckim. Đỗ Thị Mỹ (") 50Uckim. Nguyễn Thị Mô (") 150Uckim. Trương Siêu Long (") 20Uckim. Khamtanh Vongsaphay (") 20Uckim. John + Plangta Phanplas (") 10Uckim. Solman Iau (") 20Uckim. Keo Phanoraj (") 20Uckim. Phan Fiany (") 10Uckim. Thenchau, Phanoraj (") 10Uckim. Peng Phanoraj (") 20Uckim. Văn Minh (Canada) 100Can. Ấn danh (Pháp) 100DM. Nguyễn Xuân Lang (Pháp) 100FF. Union Beton Nieders. 1.000DM. Lê Nguyễn Thị Phụng (Lausanne) 300DM. Vũ Quang Tú (Seelze) 300DM. Phan Thị Loan (Hòa Lan) 20Guld. Quảng Quế (USA) 50US. Thái Hoạch (Bi) 2.000FB. Vũ Thị Đầu (Aachen) 20DM. Nguyễn Văn Bông (Karlsruhe) 200DM. Tạ Văn Ba (Pforzhiem) 20DM. Đoàn Văn Thời (") 200DM. Phạm Thị Mỹ (Lyon) 100FF. Hồ Ngọc Châu (Neustadt) 50DM. Vũ Thị Thành (") 100DM. Nguyễn Văn Hào (Oberhausen) 200DM. Ngô Thị đê (Bremen) 20DM. Trần Thị Luận (Bremen) 50DM. Võ Thị Lợi (Altenerding) 100DM. Trần Thành (Bremen) 50DM. Thái Phi Long (Đan Mạch) 100Kr. Văn Công Trâm (Iserlohn) 1.000DM / 1phần HT tháng 6/94 HHHLDH. Lê Thị Bông. Trương Thị điều (Laatzen) 100DM. Lý Quốc đồng (Hamburg) 100DM. Phạm Thị Hai (Suisse) 20DM. Trần Kim Hoàn (") 30DM. Chung Vĩnh An (") 20DM. Phan Tuyết Khanh (") 10DM. Trương Vũ (London) 20DM. Đoàn Thị Thuần (Suisse) 50DM. Hoàng Huy Hào (Berlin) 50DM. Moukphoulivong (Minden) 20DM. Hà Ngọc Anh (Hamburg) 50DM. Ấn danh (D'dorf) 50DM. đào Thị Tín (Pháp) 200FF. Cao Thiện Ngừ (Lyon) 200FF. Lê Thanh Hải (Genève) 50DM. Diệu Giác (Koeln) 10DM. Trình Thoại Lang (") 40DM. Diệu Thơ (") 40DM. Trương Xuân Phùng (Suisse) 20DM. Nguyễn Xuân Quang (Guetersloh) 100DM. Phan Thị Xuân Lộc (Đan Mạch) 400Kr. Tắc Ngộ (Suisse) 100FS. Như Thân (Hannover) 20DM. Thái Grieves (USA) 20US. Vương Kim Huệ (Suisse) 20DM. Phan Bình (Speyer) 200DM. Hoàng Thị Nữ (Suisse) 50DM. Hoàng Văn Hồng (") 50FB. Vương Ngọc Hương (Koeln) 50DM. Trần Chí Lý (Freiburg) 50DM. Hồ Văn Sanh (Hòa Lan) 50Guld. Bùi Thụy Hoàn (") 200FF. Lưu Đức Thắng (") 50Guld. Nguyễn Ngọc đượ (") 50DM. Cô Bình (Koeln) 50DM. Nguyễn Thanh Xuân (Hòa Lan) 50Guld. Lý Phách Mai (Immenstadt) 400DM. Lý Hy (Suisse) 40FS. Lý Nghĩa (") 50FS. Tô Đức (") 100FS. Lâm Châu (") 20FS. Trương Thị Mỹ (") 100DM. Phakousouh (") 50DM. Trần Mùi (") 50DM. Dương Mai (") 50DM. Hà Thị Bé (Đan Mạch) 50DM. Trịnh Thị Thanh (Nuernberg) 30DM. Nguyễn Thị Yến (") 30DM. Nguyễn Lạc (") 20DM. Lê Thị Cao (") 30DM. Dương Thanh (Suisse) 20FS. Dương Can (") 20FS. Dương Con (") 20DM. Dương Phát (") 20FS. Dương Tiết Châu (") 20FS. Dương Thanh (") 20FS. Thu Bích (Đan Mạch) 100Kr. Châu Phic Long (Pháp) 20FB. Trần Trung Đạt (Suisse) 30DM. Hồ Cẩm Hoa (") 60DM. A Châu (") 200FS. Trần Khánh Hương (") 50FS. Tạ Minh (") 60FS. Hồng Thị Chín (Đan Mạch) 20M. Hà Văn Thành (") 50DM. Kiều Thị Hạnh (") 50DM. Đặng Phước Tiến (Bayreuth) 100DM. Trịnh Bích Nhung (Suisse) 50FS. Phạm Thị Phương (Hamburg) 50DM. Nguyễn Đức Giang (Đan Mạch) 50DM. Trương Thị Anh (Lebach) 50DM. Trần Minh Nhật (Nuernberg) 20DM. Lê Thị Tâm (Aschaffenburg) 100DM. Lê Thị Phương (") 100DM. Huỳnh Thị Công Dung (Bruxelles) 40US. Y Nghi Phương (") 1.000FB. Kha Thiên Long (") 1.000FB. Trần Kim Tuyết (") 500FB. Nguyễn Ngọc Hía (") 2.000FB. Nghi Kiệt Hong (") 500FB. Vũ Thị Tâm (") 500FB. Chu Khắc Xương (") 1.000FB. Hoàng Thanh Tả (Celle) 200DM. Quang Cảnh Nha (") 200DM. Nguyễn Quang Hoàng (Muenchen) 30DM. Huỳnh Phước Triệu (") 20DM. Tạ Thị Việt Nga (") 100DM. Đỗ Đình Biên (") 20DM. Cao Minh Thanh Uyên (Muenchen) 20DM. Lê Thị Nga (") 20DM. Lê Thị Phú (") 20DM. Nguyễn Thị Lục (") 20DM. Lai Hòa Bình (") 20DM. O. Tường (") 20DM. O. Hòa (") 20DM. O. Tầm (") 20DM. Võ Thị Lợi (Muenchen) 50DM. Huỳnh Thị Linh (") 10DM. Ngô Thị Khi (") 40DM. Nguyễn Thị Yến (")

30DM. Nguyễn Thị Cấn (") 20DM. Nguyễn Kim định (") 50DM. Huỳnh Thị Khiêm (") 20DM. Lý Cô Nương (") 50DM. O Tô Nữ (") 50DM. Nguyễn Thu Thủy (") 10DM. Lạc Thị Nghanh (") 50DM. Nguyễn Thị Tư (") 20DM. Trương Thị Thanh Tùng (") 20DM. Phan Chánh Đông (") 20DM. Lê Hà (") 10DM. Huỳnh Hồng Nhung (") 20DM. Huỳnh Thị Thủy (") 50DM. Võ Thị Trân (") 20DM. Huỳnh Thị Kim Liên (") 20DM. Nguyễn Thị Tư (") 20DM. Lê Thị Khoé (") 20DM. Trần Tú Trinh (") 50DM. Nguyễn Thị Du (Mannheim) 100DM. Lê Thị Ngọc Thủy (Frankfurt) 50DM. Nguyễn Thanh Linh (Hòa Lan) 50Guld. Huỳnh Thị Các (") 100DM. Thị Ngọc Diệp (Đan Mạch) 20DM. Mai Văn Cẩm (Aachen) 100DM. Mai Thị Thu Vân (Stolberg) 50DM. Trần Thế Bằng (Đan Mạch) 20DM. Diệu Huê + Diệu Phước (Herzogenaurach) 40DM. Mỹ Linh (Nuernberg) 10DM. Chung Văn Tấn (Saarbruecken) 20DM. Võ Thị Lập (Hòa Lan) 50Guld. Đỗ Thị Luật (Đan Mạch) 100Kr. Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 50DM. Lai Ngọc Hải (Hanau) 100DM. Trương Văn Thạch (Landshut) 50DM. Huỳnh Thị Hoa (Haren) 50DM. Nguyễn Thị Mập (Đan Mạch) 30DM. Phạm Thị Đợi (Berlin) 30DM. Huỳnh Văn Thời (Saarbruecken) 50DM. Ấn danh (chùa Pháp Bảo) 200FF. Trần Hữu Khiếu (Usingen) 50DM. Hoàng Minh Tuấn (Bad Bentheim) 50DM. Nguyễn Hữu Tinh (Hòa Lan) 20DM. Nguyễn Thị Tâm (Berlin) 50DM. Trần Thị Ba (Wilhelmshaven) 100DM. Hồ Hữu Hương (Landshut) 50DM. Sư Cô Trí Hiệp (Bruxelles) 5.000FB. Võ Thị Hương (") 1.000FB. Thiện Lý (Muenchen) 20DM. Tạ Việt Tiến (Seelze) 50DM. Ấn danh (") Bad Reutheim) 20DM. Hoàng Nguyên Hải (Bad Beutheim) 50DM. Trần Thị Au Hoa (Hòa Lan) 100Guld. Trần Ngọc Sâm (Đan Mạch) 100Kr. Phạm Thị Minh (") 20DM. Trâm Anh (Hòa Lan) 50DM. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 100DM. Nguyễn Thị Thanh (Đan Mạch) 100Kr. Lê Thanh Phong (Hòa Lan) 50Guld. Chí Chung (Đan Mạch) 100Kr. Phạm Thị Bưởi (D'dorf) 50DM. Đinh Thị Toán (") 100DM. Đinh Phan Thị Kim Cúc (") 50DM. CHPTVNTN ở Odensee (Đan Mạch) 800Kr. Tăng Kim Ngọc (Muenchen) 20DM. Lê Văn Hiệp (Pháp) 500FF. Huỳnh Khiên Mỹ (Wuerzburg) 20DM. Haenefeld Helmut (Hildesheim) 30DM. Lê Thọ Hang (Metzingen) 100DM. Nguyễn Thị Bạch Tuyết (Suisse) 50DM. Lương Thị Ngọc Yên (St. Augustin) 20DM. Trương Thị Hương (Bielefeld) 50DM. Nguyễn Văn Lành (Hòa Lan) 50Guld. Lê Nhất Hiền (Frankfurt) 50DM. Diệu Thị Bé (Muenchen) 20DM. Tăng Kim Hoa (") 20DM. Trần Huê (Nordhorn) 20DM. Andreas Kunz (Hildesheim) 10DM. Nguyễn Văn Phây (Recklinghausen) 20DM. Nguyễn Thị Thu (Berlin) 20DM. Lê Ng. Thị Anh (Linhiem) 20DM. Gđ Võ (Rheine) 30DM. Gđ Vương (Celle) 20DM. Đỗ Thị Phải (Recklinghausen) 40DM. Nguyễn Tấn Sĩ (Hòa Lan) 60Guld. Đặng Ngọc Hà

(Speyer) 20DM. 1 PT chùa Pháp Bảo (Úc) 200FF. Lê Thị Bích Tiên (Muenchen) 100DM. Nguyễn Thị Ngao (Mainaschaff) 200DM. Trần Thị Sa (Hamburg) 50DM. Võ Đức Tiêu (Hòa Lan) 50DM. Trần Thị Hường (Tennenbronn) 100DM. Đặng Văn Xuân (Holland) 50DM. đào Thị Quỳnh (D'dorf) 25DM. Đỗ Thị Mùi (") 25DM. Trần Thị P. Dương (Recklinghausen) 20DM. Trần Thị Lan Diệp (") 20DM. Ninh Văn Phước (Aachen) 50DM. Tuấn Phi (Hòa Lan) 25Guld. Nguyễn Thị Liên (Koeln) 10DM. Phạm Trương Long (Frankfurt) 100DM. Dư Mỹ Nhung (Đan Mạch) 10DM. Đỗ Hứa (Đức) 50DM. Nguyễn Văn Bé (Berlin) 100DM. Phan Vũ Video Shop (Schoendorf) 100DM. Hoàng Tế Vinh (Erding) 20DM. Lý Tam (Hildesheim) 20DM. Trần Phước Ngô (Berlin) 100DM. Nguyễn Thị Cẩm Thủy (Rheinfelden) 21,08DM. Sơn (D'dorf) 5DM. Đặng Ngọc Hải (Speyer) 50DM. Vương Văn Minh (Freiburg) 20DM. Nguyễn Khắc Trinh (Bochum) 50DM. Ấn danh (Hòa Lan) 50Guld. Trương Thị Viên (Aachen) 20DM. Phan Thanh Hoang (Paris) 50DM. Kim Chi (") 50DM. Lê Văn Trinh (Neuss) 50DM. Phùng Vân (") 20DM. Trung Trực (Hamburg) 20DM. Đoàn Văn Truyền (Pháp) 500FF. Đoàn Văn K. Hạnh (") 100DM. Wong Wun Roak (") 100FF. Dương Văn Mỹ (") 100FF. Nguyễn Thanh Giang (") 100FF. Theodor Bischoff (Bochum) 50DM. Lothar Rieder (Hemmingen) 50DM. Trần Xuân Phương (Nuernberg) 10DM. Huỳnh Diệu Hảo (Helmstedt) 40DM. Trần Văn Kỳ (Wiesbaden) 20DM. Lý Nghiêu Cường (") 20DM. Châu Lay Ngô (Hòa Lan) 25Guld. Ấn danh (Muenster) 100DM. William Simon (Bremen) 50DM. Frau Dr. Tan (Hamburg) 50DM. Đinh Tiểu Thương (") 30DM. Angola Hoffmann (Adelheidsdorf) 20DM. Mai Kim Mỹ (Georgau/M) 60DM. Châu Ai Hương (Muenster) 50DM. Dương Danh Nhon (D'dorf) 30DM. Nguyễn Thị Phương (Krefeld) 30DM. Văn Ngọc Thanh (Frankfurt) 10DM. Kim Hên (Bad Kreuzach) 20DM. Bùi Đình Phú (Unna) 50DM. Huỳnh Thị Kim Như (Essen) 20DM. Phan Đình Lợi (Frankfurt) 20DM. Nguyễn Thị Song (Berlin) 50DM. Võ Thị Sang (") 50DM. Ấn danh (Pháp) 100FF. Nguyễn Thị Châu (Stuttgart) 100DM. Nguyễn Thị Chi (Krefeld) 50DM. Lâm Đức (Hamburg) 50DM. Trương (Hannover) 10DM. Trần Hoàng Phương (") 10DM. Nguyễn Thị Hằng (Mannheim) 50DM. Nguyễn Thị Huê (Neustadt) 20DM. Nguyễn Thị Dưa (Bremen) 20DM. Nguyễn Văn Quý (USA) 10DM. Ấn danh (Berlin) 20DM. Phạm Phú Đức (Suisse) 100FS. Nguyễn Văn Minh (Koeln) 50DM. Anh Thịnh (Essen) 30DM. Anh đồng (") 50DM. Anh Phát (Enger) 100DM. Quách Thị Phương (Friedrichshafen) 300DM. Mạch Trước Khung (") 300DM. Nguyễn Thị Thế (Muenster) 20DM. Đỗ Thị đẹp (") 20DM. Lê Huỳnh Mai (Pháp) 10DM. Trần Ngọc Lan (") 30DM. Trần Văn Long (Bayreuth) 50DM. Huỳnh Phước (Helmstedt) 8DM.

Lê Thị Láng (Bremenvoerder) 20DM. Nguyễn Văn Phương (") 200DM. Nguyễn Thị Hiền (") 100DM. Nguyễn Thị Sáu (Hamburg) 50DM. Nguyễn Văn Trảng (Villingen) 20DM. Nguyễn T. Mai Nguyệt (") 20DM. Nguyễn Ngọc Thành (") 20DM. Nguyễn Mai Trang (") 20DM. Mạch Văn Hùng (Italia) 200DM. Ngô Đình Quốc (D'dorf) 100DM. Thái Văn Thân (") 40FF. Triệu Thành (Hannover) 100DM. Gđ Bá Khang (Bordeaux) 100FF. Kỹ Chí Trực (Hannover) 20DM. Trần Lê Thanh (Helmstedt) 10DM. Nguyễn T. Kim Thanh (Goettingen) 10DM. Trần Quang Tân (Helmstedt) 10DM. Liêu Vĩnh Đạt (") 25DM. Lê Văn Một (Reutlingen) 20DM. Cao Văn Tư (") 10DM. Dương Văn Ngoạn (Wetzlar) 100DM. Tan Song Míng (Munster) 50DM. Phạm Hạnh Châu (") 20DM. Nguyễn Thị Sâm (Wiesbaden) 50DM. Phạm Thị Ut (Langen/Essen) 50DM. Tâm Mỹ (D'dorf) 50DM. Trần Kế Nhuận (Berlin) 50DM. Mạch Ái Nga (Berlin) 10DM. Phạm Hoàng (Pháp) 100DM. Diệu Tú (Pháp) 200FF. Nguyễn Tử Hùng (Luenen) 100DM. Trương Thị Ven (Binzen) 100DM. Huỳnh Quang Hoàng (Berlin) 50DM. Đoàn Ngọc Xuân (Luebeck) 100DM. Lê Minh Hùng (Erlangen) 100DM. Nguyễn Thị Phi (Muenster) 50DM. Trần Thị Anh Trâm (") 20DM. Trần Văn Biểu (") 20DM. Trương Mỹ Anh (") 20DM. Trần Thị Anh đào (") 20DM. đào Mực (Hòa Lan) 100Guld. Trần Đình Hy (Schoepingen) 30DM. Lý Tấn Thảo (Koeln) 30DM. Trần Phong Nho (Muenster) 20DM. Huỳnh Thị Nữ (Bordeaux) 500FF. Nguyễn Thị Lan Anh (Neuss) 50DM. Nguyễn Văn Hiếu (Bi) 50DM. Lâm Đạo Tứ (Speyer) 50DM. Mai (Neuss) 40DM. Nguyễn Đình Huân (Wuppertal) 20DM. Chim Thị Búi (Stade) 10DM. Cu Say Khin (Loesfeld) 10DM. Nguyễn Mai Dung (Chemnitz) 20DM. Ninh Văn Sỹ (Aachen) 50DM. Phạm Thị Vân Anh (Ascherleben) 20DM. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 100DM. Đặng Văn Trực (") 10DM. Văn Thị Báy (Baden Baden) 50DM. Huỳnh Tư (Bad Iburg) 20DM. Ngô Mỹ Châu (") 200DM. Phạm Hữu Phước (Berglach) 200FF. Huỳnh Thị Vinh (Bartrup) 50DM. Phạm Minh Thanh (Bad Kreuznach) 300DM. Nguyễn Ái (Bochum) 20DM. Đỗ Hải (") 10DM. Trần Thị Hoa (") 40DM. M. Blossmith (Bonn) 50DM. Huỳnh Chi Lý Tam (Berlin) 100DM. Roãn Thị Luân (") 30DM. Trần Văn Mẫn (") 60DM. Trần Thụy Nam (") 10DM. Hứa Trường Hưng (") 50DM. Thái Văn Phước (") 20DM. Lý Vĩnh Cường (") 50DM. Hồ Thị Sáu (") 100DM. Thanh Hoàng Nguyễn (") 10DM. Vương Thế Anh (Bielefeld) 20DM. Lương Ngọc Phách (") 20DM. Nguyễn Thị Gái (") 100DM. Đỗ Văn Kiên (Braunschweig) 100DM. Nguyễn Thị Phon Canta (") 40DM. Nguyễn Thị Hương (") 20DM. Lâm Cẩm (") 10DM. Nguyễn Văn Quang (") 20DM. Đỗ Nga (") 20DM. Đỗ Hữu Hiền (") 50DM. Đỗ Vinh Diệp (") 100DM. Dương Cẩm Mang (") 20DM. Huỳnh Hồng Nga

(Buchholz) 50DM. Huỳnh Văn Khương (") 50DM. La Phụng (Bremen) 10DM. Linh Hùng (") 20DM. Kha Hữu Thanh (") 20DM. Hoàng Tiến Hưng (") 100DM. Lương Bá Truyền (") 50DM. Tiêu Kha (") 60DM. Trần Văn Các (") 50DM. Ngô Thị đề (") 10DM. Võ Thị Hải (") 10DM. Khi Em (") 50DM. Siripengno (") 100DM. Lê Thanh Tùng (Dorsten) 20DM. Nguyễn Thị Tâm (Dinslaken) 20DM. Trần Huy Quý (Dillingen) 300DM. Mạch Tố Trinh (Dingolfing) 50DM. Tô Thang (") 50DM. Trần Thế Toàn (Duisburg) 10DM. Trần Xiêu Các (") 10DM. Thái Kim Huê (") 50DM. Lou (") 10DM. Trần Thế Toàn (") 20DM. Trương Bộ Thiên (") 20DM. Trần Thế Trung (") 20DM. Trần Xiêu Anh (") 10DM. Trần Thế Đức (") 10DM. Trần Xiêu Mai (") 20DM. Trần Siêu Yến (") 20DM. Trần Thế Nương (") 50DM. Fam. Thiên (") 20DM. Nguyễn Trung Kiên (") 10DM. Trần Thế Minh (") 10DM. Nguyễn Văn Lượng (D'dorf) 50DM. Nguyễn Văn Tơ (") 50DM. Nguyễn Thị Na (") 10DM. Phạm Văn Đoàn (") 20DM. Đỗ Văn Thái (") 10DM. Phạm Thị Thơm (") 30DM. Lai Thị Hiền (") 100DM. đồ Văn Lợi (") 50DM. Nguyễn Văn Kiên (") 100DM. Nguyễn Thị Trường (") 100DM. Saccomondi Ngọc Đức (") 20DM. Nguyễn Thị Tiến (") 10DM. Dương Văn Thà (") 20DM. Kiều Thị Viên (Eberstadt) 10DM. Đặng Thị Mùi (Eisenach) 20DM. Quách Thị Hồng (Esslingen) 40DM. Đặng Ngọc Anh (") 20DM. Phạm Tùng Dương (Erlangen) 50DM. Ngô Thị Nguyệt (") 20DM. Võ Thanh Hải (Essen) 50DM. Ngô Trung Thu (") 20DM. Quách Thị Chốt (") 20DM. Nguyễn Văn Hòa (") 50DM. Nguyễn Thị Lan (Essen) 150DM. Nguyễn Duy Ang (") 50DM. Dương Văn Quang (Grenzbach) 50DM. Lâm đồng Khánh (Guetersloh) 50DM. Fam. La (Germersheim) 50DM. Tăng Suy Nghiê (Goslar) 50DM. Trương Công định (Gardeberg) 10DM. Lâm Hoàng Nguyễn (") 20DM. Trần Quang Hải (") 10DM. Đinh Tiến Quang (") 10DM. Hoàng Thị Thuận (Goettingen) 50DM. Thị Liêng Thăng (") 50DM. Nguyễn Huỳnh Nga (") 20DM. Dương Khai Hưng (") 20DM. Nguyễn Thị Lý (") 20DM. Nguyễn Ngọc Thông (") 100DM. Cheong Loeng Sing (") 100DM. Phúc Cản (Falkenstein) 20DM. Mạc Kiến Trung (Frankfurt) 20DM. Văn La Lan Châu (") 50DM. Thái Gia Tuấn (") 50DM. Tô Ngọc đào (") 20DM. Phùng Thị Huỳnh (") 10DM. Trần Huy Lâm (") 200DM. Au Thị Vui (") 20DM. Trương Tấn Nhi (") 20DM. Bà Ly (Tiêm VN) 400DM. Bà Múi (") 50DM. Sent Hanigan) 100DM. Quách Thắng (O. Hanzgewode) 10DM. Vĩ Thụ Hiền (Holle) 40DM. Phạm Thị Bích (Heidenheim) 10DM. Cô Hưng (Herne) 20DM. Phạm Tuấn Kiệt (Hilter) 50DM. Nguyễn Thị Tèo (D'dorf) 100DM. Lâm Thuận Hy (Hagen) 50DM. Trần Kim Thu (Hemkenrode) 10DM. Huỳnh Anh Dũng (Haren) 50DM. O Thị Tốt (") 50DM. Fam. Vũ (Hameln) 30DM. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20DM. Biện Thị Mai

(Hamburg) 30DM. Nguyễn Thị Liên (Pháp) 500FF. HPTTN tại Na Uy 2.000Kr. Tibet Zentrum (Hamburg) 100DM. PT Chùa Quan Am (Canada) 1.000Can. T.T Thích Như Huệ (Úc) 100Uckim. T.T Thích Bảo Lạc (") 500US. Sư Cô Như Thiên (") 80DM. Nguyễn Thị Ngọc Minh (") 150DM. Nguyễn Thị Bền (") 150DM. Huỳnh Hưng Sanh (") 200Uckim. Bà Ong Anh (") 150DM. Đỗ Viết An (") 50Uckim. Nguyễn Thị Thăng (") 100Uckim. Trần Quốc Nam (") 50Uckim. Lưu Văn Tích (") 300DM. Nguyễn Giá (") 100Uckim. Lưu Sen Ghét (") 150DM. Trần Thị Út (") 70DM. T.T Thích Thiện Viên (USA) 300DM. P.T chùa Khánh Anh (Pháp) 10.000FF. Phạm Hồng Sáu (Lingen/Em) 50DM. Fam. Lưu Túc Căn (Lueneburg) 20DM. Trần Văn Nam (Pforzheim) 50DM. Nguyễn Thị Liên (Kapuzinergasse) 50DM. Nguyễn Thị Liên (Pháp) 400FF. Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 50DM. Tạ Thị Xuân (USA) 30US. Từ Thị Quê (Pháp) 300FF. Trường Lê (") 2.000FF. Antony Do Helene (D'dorf) 500DM. Tú Hoàn (Úc) 100Uckim. Nguyễn Lượng (") 100 Uckim. Nhật Mỹ (") 50Uckim. Lâm Thị Ba (") 50Uckim. Lê Thị Thanh (") 100DM. Chùa Pháp Quang (") 500Uckim. Diệu Kiên (") 100Uckim. Quảng Lạc (") 300Uckim. Diệu Thực (") 50Uckim. Diệu Thông (") 300Uckim. Hoa Tâm (") 20Uckim. Diệu An (") 20Uckim. Diệu Nhã (") 20Uckim. Diệu Quả (") 40Uckim. Diệu Tươi (") 100Uckim. Diệu Kim (") 20Uckim. Quảng Thanh (") 200Uckim. Chúc điền (") 50Uckim. Tú Mai (") 40Uckim. Diệu Lập (") 20Uckim. Ấn danh (") 20Uckim. Minh Kiến (") 100DM. Hàn Phong (") 100DM. Diệu Hiền (") 50Uckim. Linh (") 50Uckim. Trần Thị Ngọc (") 50Uckim. Diệu Hân (") 100Uckim. Chơn Tâm (") 50Uckim. Diệu Luận (") 50Uckim. H. Văn Đặng (") 50Uckim. Võ Hồng Sáu (") 100Us. Cô Từ Ngọc (") 50Uckim. Công + Tuyệt (") 100Uckim. Quảng Thanh, Quảng Thạnh (") 200Uckim + 200 lá cờ PG bằng vải. Nguyễn Văn Tươi (") 200Uckim. Lưu Hồng Nguyên (") 20Uckim. Trần Văn Bá (") 20Uckim. Nguyễn Thu Phong (") 20Uckim. Hoàng Văn Thìn (") 50Uckim. Nguyễn Thị Ngọc (") 100Uckim. Lương Văn Ngoan (") 20Uckim. Lê Hồng (") 50Uckim. Hoàng Mèo (") 20Uckim. Trương Văn Bình (") 20Uckim. Bùi Văn Ba (") 100Uckim. Hồ Công Dương (") 20Uckim. La Thị Anh (") 20Uckim. Nguyễn Văn Gắm (") 100Uckim. Bùi Thị Ngân Bình (") 100Uckim. Trần Kim Phương (") 100Uckim. GHPGVN Nam Uc 1.000Uckim. Cheng Pheng (") 20Uckim. Cheng Huy (") 20Uckim. Cheng Eng (") 20Uckim. Cheng Uy (") 30Uckim. Lý Ngân (") 50Uckim. Trần Văn Khiêm Nga (") 30Uckim. Trần An Trung (") 20Uckim. Triệu Phương Linh (") 20Uckim. Phan Quan Thìn (") 30Uckim. Trần Thị Thân Lý (") 500Uckim. Phạm Văn Mộc (Langen) 200DM.

LỄ TRAI TẶNG

Đh. Nguyễn Hoàng (Melle) 10DM. Lại Khánh Vân (Merzig) 100DM. Hồ Thị Lâm (Bietigheim) 45DM. Hoàng Thị Phương Tú (Bergkamen) 10DM. Lê Thu Huỳnh (Đan Mạch) 100Kr. Trương Lệ Hồng (Salzhausen) 10DM. Trần Xuân Hiền (Tuebingen) 10DM. Kim Nga (Muehlheim) 10DM. Trình Hoài Lưu (Nabweiler) 20DM. Thái Lệ (Bremen) 50DM. Hoàng Đôn Trình (Tuebingen) 15DM. Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 50DM. Đỗ Thị Giới (Bi) 500FB. Lê Thái (Krefeld) 50DM. Lê Trung Trực (Darmstadt) 20DM. Đoàn Thị đoan Trang (Đan Mạch) 50DM. N. N. Trương (Holland) 30DM. Hà Thị đào (Canada) 20US. Quan Bảo Cầu (Anh) 5Anhkim. Nguyễn Đức Hoàn (Pháp) 100FF. Tạ Thị Xuân (USA) 10US. Mai Thị Schfl (Koeln) 5US. Lê Nguyệt Nga (Pforzheim) 10DM. Nguyễn Thị Thành (Wenzenbach) 50DM. Can (Speyer) 25DM. Phạm Thị Minh Nguyệt (USA) 15US. Nguyễn Gia Phong (Reichenau) 20DM. Lê Văn Qúoi (Pháp) 100FF. Can (Anh) 30 Anhkim. La Hai (Suisse) 20FS. Nguyễn đâm (Koeln) 10DM. Phạm Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM. Trần Văn San (Uelzen) 30DM. Vương Biểu Kiều (Landshut) 10DM. Nguyễn Quang Di (Canada) 100Can. Nguyễn Thùy Liên (Essen) 25DM. Võ Thị Mộng Hoa (Bad Soden) 30DM. Lê Chăng (D'dorf) 50DM. Nguyễn Hiền (Aachen) 50DM. Nguyễn Danh Thăng (Mannheim) 50DM. Saueramamiane (Pháp) 100FF. Nguyễn Thị Kim Hoa (Essen) 20DM. Nguyễn Thị Bích Hương (Bi) 500FB. Trác Hỷ Đệ (Schweiz) 20DM. Viên Tuyết (Laatzen) 50DM. Nguyễn Phương Danh (M'Gladbach) 20DM. Lê Khắc Phương Nam (Pháp) 100FF. Tôn Nữ Tâm Giảng (Canada) 100FF. Lợi Kim Hoàng (Suisse) 100FS. Tắc Ngô (") 50FS. Tắc Nguyệt (") 20FS. Tắc Lộc (") 20FS. Tắc Huy (") 20FS. Ngô Nguyệt Nga (") 20FS. Ngô Thiện Tường (") 50FS. Ngô Thiện Sĩ (") 5FS. Từ Nghiêu (") 40FS. Ngô Nguyệt Châu (") 40FS. Ngô Thị Biên (Canada) 40US. Trương Lệ Nga (Line) 30DM. Bùi Quang Hạt (USA) 20US. Trương Thị Sự (Mainaschafft) 20DM. Nguyễn Quốc Thông (Eggingen) 20DM. Lê Thị Ngo (Losheim) 20DM. Cao Thị Sâm (Spaichingen) 50DM. Nguyễn Thành Các (Úc) 20Uckim. Vương Chân Quói (Pháp) 200FF. Dương Văn Long (Nisterhera) 5DM. Hà Ngọc Dư (Krefeld) 10DM. Tiêu Thị Thì (Erlangen) 50DM. Liêu Thái Hòa (Ravensburg) 50DM. Nguyễn (Berlin) 100DM. đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 40DM. Nguyễn Đức (Úc) 100Uckim. Nguyễn Hồng (") 10Uckim. Nguyễn An (") 50Uckim. Nguyễn Quảng (") 50Uckim. Nguyễn Minh (") 10DM. Nguyễn đại (") 10Uckim. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 30DM. Thiện Y (Hannover) 50DM. Lâm Xuân Quang (Canada) 100Can. Cô Diệu Nhung (Hamburg) 100DM. Chú Thiện Quang (Hannover) 100DM. Cô Tâm Quảng (") 100DM. Cô Diệu Hiếu (") 100DM. Cô Diệu Thái (") 100DM. Cô Diệu Niên (")

100DM. Quảng Tấn (Pháp) 100FF. Cô Huệ
Hòa (Pháp) 200FF. Quảng Ngô (Laatzen)
50DM. Diệp Văn Sơn (Wuppertal) 30DM.
Phạm Thị Nhiều (Hòa Lan) 20DM. đào
Đức Long (") 5Guld. Nguyễn Thị Tám
(USA) 100US. Thị Thanh Nghiêm Hồng
Thị (") 50US. Diệu Phú Việt Hoa (")
200US. Trương Tường Phát (Huerth)
10DM. Huỳnh Thị Hạnh (Suisse) 200FS.
Ngô Ngọc Linh (") 50FS. Phạm Thị Khai
(") 50FS. Đh. Bút (") 100FS. Nguyễn Thị
Lệ Hồng (") 100DM. đào Văn Môn (")
50FS. Tăng Bích Phân (Lingen) 20DM.
Phan Thị Loan (Hòa Lan) 20Guld. Thái
Anh (Sweden) 100FF. Lưu Thị Keo (")
200Kr. Chú Minh Tánh, Lê Tấn, Thiện
Tín, Quảng Sách, Quảng Tấn 400DM. Vũ
Thị Đầu (Aachen) 20DM. Đặng Ngọc Trân
(Reutlingen) 100DM. Lê Anh (Lebach)
100DM. Từ Thất Liên Thành (Suisse)
100FS. Huỳnh Then (Koeln) 50DM. Diệu
Giác (") 20DM. Trương Xuân Phùng
(Suisse) 30DM. Tác Ngô (Suisse) 100FS.
Diệp Trân (Hamburg) 20DM. Trịnh Bích
Nhưng (Suisse) 30FS. Trương Thị Anh
(Lebach) 50DM. Diệu Diễm (Muenchen)
10DM. Phạm Thị Đợi (Berlin) 100DM.
Trần Hữu Khiếu (Usingen) 50DM. Nguyễn
Văn Báo (Suisse) 50FS. Ngô Thị Thơ
(Bremen) 50DM. Lâm Văn Bé (Hanau)
20DM. Nguyễn Thị Tâm (Berlin) 50DM.
Nguyễn Thị Yến (Muenchen) 20DM. Đỗ
Đình Biên (") 10DM. Ngô Thị Khi (")
20DM. Phạm Chánh Đông (") 10DM. Ân
danh (Frankfurt) 20DM. Nguyễn Văn
Lượng (D'dorf) 50DM. Lưu Nguyệt Anh
(Đan Mạch) 200Kr. Ngô Thị Thắng
(Frankfurt) 30DM. Nguyễn Thị Thanh
(Đan Mạch) 100Kr. Đỗ Antony Hélène
(D'dorf) 100DM. Phạm Thị Bưởi (")
50DM. Đinh Thị Toán (") 50DM. Antony
Inge (") 50DM. Đinh Hoa (") 50DM. Phạm
Thị Huệ (Đan Mạch) 20DM. Nguyễn Thị
Phiếu (") 20DM. Tịnh Trí (Karlsruhe)
50DM. Quý Ngọc (Úc) 20DM. O. Bà Tích
(") 20DM. Bà Et (") 20DM. Bà Ut (")
20DM. Diệu Tánh (") 20DM. Diệu Minh
(") 20DM. Diệu Nhân (") 10DM. Diệu
Giác (") 10DM. O. Anh (") 10DM. Trương
Tấn Lộc (Laatzen) 100DM. Phạm Thị
Thanh Hương (Suisse) 200DM. Ninh Văn
Phước (Aachen) 50DM. Trần Thị Thoa
(Lebach) 30DM. Diệu Khiết (Muenchen)
20DM. Nguyễn Thị Tư (") 20DM. Huỳnh
Thị Khiêm (") 20DM. Trịnh Thị Kim
Cương (Berlin) 100DM. Nguyễn Huệ (St.
Augustin) 25DM. Diệu Mẫn (") 25DM.
Trần Xuân Phương (Nuernberg) 10DM.
Diệu Cao (Saarland) 200DM. Nguyễn Thị
Phụng (Suisse) 100DM. Phạm Mỹ Thứ
(Pháp) 20DM. Nguyễn Thị Phương
(Krefeld) 10DM. Đặng Tiến Tuấn (Pháp)
10DM. Phạm Kim Hiền (") 10DM. Tạ Thị
Kích (Đan Mạch) 200Kr. Lê Thị Tân (")
100Kr. Giang Thanh Diệu (Berlin) 50DM.
Nguyễn Khắc Cẩn (Muenchen) 10DM.
Huỳnh Thị Kiều Liên (Muenchen) 10DM.
Huỳnh Thị Phụng (Frankfurt) 50DM. Phan
Văn Hách (St. Augustin) 50DM. Nguyễn
Thị Liên (Pháp) 50FF. Quan Cẩm Cường
(Đan Mạch) 200US. Cô Diệu Niên

(Hannover) 500DM. Cô Diệu Thái (")
50DM. Cô Tâm Quảng (") 50DM. Cô Diệu
Hiếu (") 50DM. Phan Văn Thiệu (Pháp)
100DM. Từ Hùng (Hannover) 50DM.
Minh Tôn (Laatzen) 50DM. Diệu Bích
(Berlin) 100DM. Hồ Thị Tùng 50DM.
Diệu Giác (Berlin) 100DM. Sĩ Ngọc (")
100DM. Trần Thị Thụy Uyên (Hannover)
50DM. Trần Hoàng Việt (") 20DM. Cô
Diệu Nhất 50DM. Huệ Ngọc 50DM. Hồ
Thị Trinh 20DM. Thị Phước (Đan Mạch)
30DM. Diệu Anh (Rotenburg) 100DM. Thị
Thiện (Bremen) 100DM. Cung Vinh An
(Suisse) 150DM. Vương Kim Hoàng (")
100DM. Lâm Tuyết Khanh (") 50DM.
Chương Vũ (Anh) 50DM. Huỳnh Văn Tâm
(Viersen) 20DM. Phạm Minh Thanh (Bad
Kreuznach) 100DM. Đoàn Thị Thuận
(Suisse) 100FF. Cao Thiệu Bửu (Pháp)
30DM. Lê Thanh Hải (Suisse) 20DM.
Nguyễn Xích Hào (Pháp) 20DM. Diệu
Nhụy (Laatzen) 30DM. Diệu Cam (Berlin)
120DM. Bùi Thị Bình (Suisse) 200FF.
Nguyễn Thị Long (Pháp) 200FF. Võ
Phước Lầu (Laatzen) 10DM. Đỗ Văn Lợi
(D'dorf) 50DM. Lâm Minh Bót (Speyer)
50DM. Nguyễn Thị Như, Nguyễn Thị Như
Mai, Trần Thị Hương (Canada) 100DM.
Minh Hiếu (Giessen) 20DM. Thiện
Nguyễn (Stuttgart) 50DM. Diệu Huệ
10DM. Diệu Nữ 20DM. Trương Minh Thu
(Đan Mạch) 10DM. Nguyễn Thị Thoàng
(Norway) 10DM. Diệu Thuận (Stuttgart)
20DM. Tài Nguyên (USA) 50US. O. Bà
Đình 20US. Đặng Thị Sáu 20DM. Diệu
Ninh (Hamburg) 20DM. Diệu Đạo (")
20DM. Diệu Kim (") 20DM. Hồng Hoa
(Canada) 100DM. Nguyễn Duy Trinh
(Pháp) 100DM. Hồ Văn Nguyên (")
100DM. Lê Thị Tuất (Suisse) 100DM.
Nguyễn Hưng (Suisse) 100DM. Dương
Ngọc Phát (") 50DM. Vũ Thị Ngọc Hoat
(") 100FS. Diệu Mỹ (") 20DM. Nguyễn
Trương Mai (") 20DM. Vương Kim Huệ
(") 20DM. Quảng Trang (Mannheim)
10DM. Nguyễn Thị Dừa 20DM. Như Thân
10DM. Huệ Lạc 20DM. Lê Tiêu 20DM.
Ân danh 30DM. Phạm Thị Hiền 20DM.
Thiện Bách 20DM. Trâm + Kiều 50DM.
Diệu Tùng 50DM. Đỗ Thuận Phát
(Hannover) 50DM. Diệu đặc (Bi) 100FB.
Chu Khắc Xương 10DM. Diệu Ngọc
500FB. Diệu đặc (Hamburg) 20DM. Diệu
Hiền (laatzen) 30DM. Nguyễn Thị Giang
20DM. Lộc + Vân (Stuttgart) 10DM. Phạm
Văn Mộc 20DM. Thiện Mỹ 10DM.
Nguyễn Thanh Nguyên 10DM. Diệu đa
10DM. Đỗ Văn Nghiêm (Duisburg) 20DM.
Nguyễn Thị Thái 100FF. Diệu Ngọc
(Berlin) 20DM. Lý Tâm (") 20DM. Chơn
Thuận 20Can. Thiện Như (Nuernberg)
10DM. Huỳnh Văn Thơ 20DM. Minh
10DM. Hoàn 10DM. Tiên Tang Thiên
50DM. Liễu 20DM. Đỗ Văn Nghiêm
(Duisburg) 50DM. Nguyễn Thị Hương
20DM. Đức Hương 20DM. Trịnh Thị
Thanh 10DM. Hưng (Hannover) 50DM.
Châu Văn Dương 50DM. Diệu Thông
30DM. Võ Hữu Xán 10DM. Phan Thị Tiếp
10DM. Thiện Phúc 20DM. Thiện Thành
40DM. Nguyễn Háo 20DM. Nguyễn Văn

Hồng 20DM. Minh Hạnh 100FF. Thiện
Giác + Phúc (Hannover) 20DM. Nguyễn
Thị Nhi 20DM. Nguyễn Diệu (Bi) 50DM.
Phương Á Đông 50DM. Mài 20DM. Minh
An (Pháp) 500FF. Võ Thị Mỹ (Nuernberg)
50DM. Nguyễn đàm (Koeln) 30DM.

Lễ Vót Vong

Đh.. Nguyễn Hoàng (Melle) 10DM. Hoàng
Thị Phương Tú (Bergkamer) 10DM. Lê
Thu Huỳnh (Đan Mạch) 100Kr. Trương Lê
Hồng (Salzhausen) 10DM. Trần Xuân
Hiền (Tuebingen) 10DM. Hoàng Đôn
Trình (") 5DM. O Thị Hai (Haren) 100DM.
Lê Trung Trực (Darmstadt) 40DM. Lý Thị
Chu (Wiesbaden) 50DM. N.N. Trương
(Hòa Lan) 20DM. Hà Thị đào (Canada)
20US. Quan Bảo Cầu (Anh) 5Anhkim.
Nguyễn Đức Hoàn (Pháp) 100FF. Mai Thị
Schfil (Koeln) 5US. Nguyễn Thị Thành
(Wenzenbach) 50DM. Can (Speyer)
25DM. Võ Thị Huệ (Bi) 500FB. Trịnh Thị
Cử (Bremen) 50DM. Can (Anh)
30Anhkim. Phạm Thị Kim Yên (Dreich)
50DM. Chu Thị Hồng (Minden) 30DM.
Nguyễn đàm (Koeln) 10DM. Phạm Thị
Lan (Weil am Rhein) 50DM. Thiện Y
(Hannover) 50DM. Leo (Ireland) 50DM.
Trương Thị Gấm (Luenen) 10DM. Vương
Bửu Kiên (Landshut) 10DM. Trần Thị
Châu (Canada) 30Canada. Nguyễn Thùy
Liên (Essen) 25DM. Lâm Minh Bót
(Speyer) 50DM. Lê Chặng (D'dorf) 20DM.
Saueramamiane (Pháp) 100FF. Nguyễn Thị
Bích Hương (Bi) 500FB. Trác Hỷ Đệ
(Schweiz) 20DM. Lê Khắc Phương Lan
(Pháp) 100FF. Lợi Kim Hùng (Suisse)
50FS. Trần Hữu Nhơn (Koeln) 20DM.
Trương Lê Nga (Linz) 30DM. Bùi Quang
Hạt (USA) 10US. Nguyễn Quốc Thông
(Eggingen) 20DM. Nguyễn Thành Các
(Úc) 20Uckim. Dương Văn Long
(Nisterberg) 5DM. Hà Ngọc Dư (Krefeld)
50DM. Tiêu Thị Thị (Erlangen) 50DM.
Nguyễn Khánh Hùng (Lauchringen)
10DM. Liêu Thái Hòa (Ravensburg)
50DM. Nguyễn (Berlin) 100DM. đào
Trọng Hiếu (Karlsruhe) 40DM. Nguyễn
Thị Hồng Nhung (Kleve) 20DM. Lâm
Xuân Quang (Canada) 50Can. Cô Diệu
Nhứt (Hamburg) 100DM. Chú Thiện
Quang (Hannover) 100DM. Cô Tâm
Quảng (") 100DM. Cô Diệu Hiếu (")
100DM. Cô Diệu Thái (") 100DM. Cô
Diệu Niên (") 100DM. Quảng Tấn (Pháp)
100FF. Cô Huệ Hòa (") 200FF. Trần Văn
Thâm (Hòa Lan) 25Guld. đào Đức Long
(") 5Guld. Trương Tường Phát (Huerth)
10DM. Huỳnh Thị Hạnh (Suisse) 50FS.
Phạm Thị Khai (") 50FS. Đh.. Bút (")
100DM. NNPđ Linh Phong (") 100FS. Lê
Nguyễn Thị Phụng (Lausanne) 50DM.
Huỳnh Tường Hoan (Berlin) 50DM. Phan
Thị Loan (Hòa Lan) 20Guld. Vũ Thị Đầu
(Aachen) 20DM. Phạm Thị Mỹ (Lyon)
100FF. Dương Xuân Lang (Darmstadt)
20DM. Bùi Thị Bình (Suisse) 50DM. Diệu
Mỹ (") 20DM. Tài 30DM. Vương Kim
Huê (") 40DM. Trần Thị Ba
(Wilhelmshaven) 100DM. Phạm Thị
Thanh Hương (Suisse) 300DM. Mạch

Trước Khung (Friedrichshafen) 50DM.

Lễ Chấn Tế Cờ Hồ

Đh.. Nguyễn Hoàng (Melle) 10DM. Đặng Văn Châu (Gruenbegr) 20DM. Phạm (Bi) 2.000FB. Hồ Thị Lâm (Bietigheim) 45DM. Hoàng Thị Phương Tú (Bergkamer) 10DM. Võ Bá Tông (Zweibruecken) 10DM. Trương Lê Hồng (Salzhausen) 10DM. Trần Xuân Hiền (Tuebingen) 10DM. Trịnh Hoài Lưu (Nabweiler) 20DM. Hoàng Đôn Trinh (Tuebingen) 5DM. Ô Thị Hai (Haren) 100DM. Lê Thái (Krefeld) 50DM. Lê Trung Trực (Darmstadt) 20DM. Lý Thị Chu (Wiesbaden) 50DM. Đoàn Thị Đoan Trang (Đan Mạch) 100DM. Quan Bảo Cầu (Anh) 5 Anhkim. Nguyễn Đức Hoàng (Pháp) 100FF. Tạ Thị Xuân (USA) 10US. Nguyễn Thị Thành (Wenzenbach) 50DM. Can (Speyer) 25DM. Lê Văn Quới (Pháp) 100FF. Can (Anh) 20 Anhkim. Nguyễn đàm (Koeln) 10DM. Phạm Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM. Trần Văn San (Uelzen) 20DM. Trần Bắc Dân (Sweden) 100Kr. Lê Văn Mỹ (Karlsruhe) 50DM. Trương Thị Gấm (Luenen) 10DM. Vương Bửu Kiên (Landshut) 10DM. Nguyễn Thùy Liên (Essen) 25DM. Trần Quê Lang (Pforzheim) 10DM. Lê Chăng (D'dorf) 20DM. Saueramaniane (Pháp) 100FF. Nguyễn Thị Bích Hương (Bi) 500FB. Trác Hỷ Đệ (Suisse) 20DM. NGuyễn Phương Danh (M'Gladbach) 10DM. Lê Khắc Phương Lan (Pháp) 100FF. Lợi Kim Hùng (Suisse) 50FS. Somas Rukming (Pháp) 100FF. Trương Lê Nga (Linz) 30DM. Bùi Quang Hạt (USA) 20US. Trương Thị Sự (Mainaschafft) 50DM. Nguyễn Quốc Thông (Eggingen) 20DM. Lê Thị Ngọc (Losheim) 20DM. Nguyễn Thành Các (Úc) 20Uckim. Dương Văn Long (Nisterberg) 5DM. Nguyễn Thị Vân (Neuss) 100DM. Hà Ngọc Dư (Krefeld) 10DM. Tiêu Thị Thì (Erlangen) 50DM. Liêu Thái Hòa (Ravensburg) 50DM. Nguyễn (Berlin) 300DM. đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 40DM. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 20DM. Cô Diệu Nhứt (Hamburg) 100DM. Chú Thiện Quang (hannover) 100DM. Cô Tâm Quảng (") 100DM. Cô Diệu Hiếu (") 100DM. Cô Diệu Thái (") 100DM. Cô Diệu Niên (") 100DM. Quảng Tấn (Pháp) 100FF. Cô Huệ Hòa (") 200FF. Quảng Ngô (Laatzen) 50DM. Nguyễn Xuân Quang (Đan Mạch) 200Kr. đào Đức Long (Hòa Lan) 5Guld. Thái Cẩm Thu (Rottenburg) 20DM. Trương Tường Phát (Huerth) 10DM. Phan Đình Tạo 20DM. Phan Thị Loan (Hòa Lan) 20Guld. Vũ Thị Đầu (Aachen) 20DM. Trang Thoại Phương (Celle) 50DM. Trương Văn Mẫn (Lahr) 60DM. Phan Chánh Đông (Muenchen) 80DM. Tạ Thị Nga (Đan Mạch) 200Kr. Thái Phi Long (") 100Kr. Cao Thiệu Ngừ (Lyon) 100FF. Như Thân (Hannover) 30DM. Thụy Yến (Berlin) 50DM. Trịnh Bích Nhung (Suisse) 20FS. Huỳnh Thế (Bad Iburg) 50DM. Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 20DM. Diệu Khiết (Muenchen) 10DM. Nguyễn Huệ (St. Augustin) 25DM.

Diệu Mẫn (") 25DM. Tư Lê Lan (Aó) 20DM. Trương Lê Quyên (Aó) 200Sch. Nguyễn Thị Liên (Pháp) 50FF. Trần Thị Ba (Sindelfingen) 200DM. Châu Thế Mưu (Frankfurt) 50DM/HHHL.

Lễ Quy Y & Thọ Giới

Đh.. Đặng Muội (Celle) 200DM. Trương Lê Hồng (Salzhausen) 10DM. Thái Lê (Bremen) 50DM. Hoàng Đôn Trinh (Tuebingen) 5DM. Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 100DM. Đoàn Thị Đoan Trang (Đan Mạch) 100DM. Phạm Văn Mộc (Langen) 50DM. Nguyễn Đức Hoàng (Pháp) 100FF. Nguyễn Thị Thành (Wenzenbach) 50DM. Nguyễn đàm (Koeln) 10DM. Phạm Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM. Vương Bửu Kiê (Landshut) 10DM. Lê Chăng (D'dorf) 10DM. Trác Hỷ Đệ (Suisse) 20DM. Viên Tuyết (Laatzen) 50DM. Lợi Kim Hoàng (Suisse) 50FS. Bùi Quang Hạt (USA) 30US. Nguyễn Quốc Thông (Eggingen) 20DM. Lê Thị Ngọc (Losheim) 20DM. Hồ Thị Thanh đạm (Ulm) 50DM. Dương Văn Long 5DM. Tiêu Thị Thì (Erlangen) 50DM. Liêu Thái Hoàn (Ravensburg) 50DM. đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 40DM. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 30DM. Cô Diệu Nhứt (Hamburg) 100DM. Cô Diệu Thái (Hannover) 100DM. Cô Tâm Quảng (") 100DM. Cô Diệu Niên (") 100DM. Cô Diệu Hiếu (") 100DM. Chú Thiện Quang (") 100DM. Quảng Tấn (Pháp) 100FF. Cô Huệ Hòa (Pháp) 200FF. Đào Đức Long (Hòa Lan) 5Guld. Trương Tường Phát (Huerth) 10DM. Phan Thị Loan (Hòa Lan) 20Guld. Vũ Thị Đầu (Aachen) 20DM. Lê Văn Hiền (D#dorf) 50DM. Đặng Thị Sáu (") 50DM.

Hội Thiện Xây Chùa

Đh.. Huỳnh Tường Hoan (Berlin) 800DM. Ân danh (Suisse) 5.000FS trả sau lễ KT. Diệu Minh (Giessen) 2.000DM. Dr. Vương Thế Anh (Bielefeld) 4.000DM trả lại mỗi tháng 100DM từ 8/91 - 11/94. Lê Chăng (D'dorf) 5.000DM trả mỗi tháng 200DM bắt đầu 1/92. Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 5.000DM trả mỗi tháng 100DM từ 9/91 - 10/95. Giang Mạnh Hùng (Muenchen) 5.000DM. Nguyễn Thanh Tâm (Merzig) 5.000DM trả mỗi tháng 100DM từ 9/91 - 10/95.

Bàn Thờ Phật

Đh.. Trần Quốc Dụng (Muenchen) 100DM. Herr Axel Deckers (Hannover) 5.000DM. Lý Chấn Lợi (Hannover) 10.000DM/ 2 bàn thờ sơn mài Quan Âm & Thế Chí. Nguyễn Thị Giỏi (Bi) 1.000FB /trang hoàng chánh điện. Huỳnh Thị Hạnh (Suisse) 300FS. Lê Thanh Hải (") 100FS. Quý PT ở Thụy Sĩ cúng dường bàn thờ Quan Thế Âm : - Đỗ Trọng Kim Nhung 20Fr. Huỳnh Thị Sum Pd Thực Lâm 30Fr. Trương Hương Kết 30Fr. Vương Kim An 20Fr. Vương Kim Huệ 100Fr. Trương Mạnh Mai 50Fr. Tăng Sáu (100US) 140Fr. Huỳnh Phát 50Fr. Dương Tuấn Nam 50Fr. Huỳnh Chi Lăng 20Fr. đàm Hà 20Fr. Đinh

Trọng Tiến 20Fr. Lý Phong 200Fr. Trịnh Bích Nhung 50Fr. Huỳnh Quốc Bính 100DM. Đoàn Thị Thuận 200Fr. Dương Nhật Quang 100Fr. Đỗ Thị Hiền , Đỗ thị Mai 450Fr. Vũ Thị Ngọc Hoạt 500Fr. Lưu Gia Trinh 500Fr. Lưu Bình Sơn 500Fr. Trịnh Y Tăng Ngọc Anh 50Fr. Tuyết Anh Cuttat 20Fr. Đặng Văn Bút 100Fr. Thái Kim Anh 100Fr. Phạm Phú Đức 50Fr. Nguyễn Hữu Hiếu 50Fr. Ân danh 100Fr. (TC: 3520Fr)

Xe Hoa

CHPT Muenchen 300DM. CHPT Muenster 200DM. Phật Từ Wiesbaden u3ng hộ tiền để làm xe hoa nhân dịp lễ khánh thành chùa Viên Giác Hannover : - Nguyễn Ngọc Châu 100DM. Châu Thành Lợi 100DM. Nguyễn Chơi 50DM. Phan Duy Đình 50DM. Lê Sáng Quang 50DM. Lê Văn Châu 50DM. Võ Hiếu Liêm 50DM. Nguyễn Thị 30DM. Nguyễn Huy Tường 10DM. Nguyễn Huy Thông 10DM. Ngô Thành Các 50DM. Ngô Văn Trèo 100DM. Trần Kiều Tâm 50DM. Nguyễn Văn Nhờ 50DM. Nguyễn Ngọc Huân 100DM. Tiêu Văn Lâm 50DM. đại Hy Dân 50DM. Ngô Văn điền 50DM. Phan đắc Lực 50DM. Lý Thu Chung 20DM. Nguyễn Văn Hớn 50DM. Trần Văn Phúc 200DM. Bùi Văn Chính 20DM. Phan Thị Diệu Anh 30DM. Phạm Văn Nam 40DM. Đinh Văn Trâm 40DM. Đinh Văn Bé 20DM. Lý Nghiêu Cường 30DM. Nguyễn Văn Cửu 30DM. Đặng Văn Tôn 20DM. Võ Văn Tư 20DM. Lê Kim Lang 30DM. Bùi Thị Trang 100DM. (TC: 1.700DM). CHPT & GdPT Minh Hải (Norddeich) 500DM. CHPT Saarland & Trier 300DM.

Bồn rửa mặt & Toilette

Đh.. Trần Vĩnh Thái (Sweden) 100DM/1. Huỳnh Thị Quyên (Lào) 200DM/1.

Gạch Ngói

Đh. Trương Thị Cửu (Hannover) 50DM.

Tôn tượng Di Đà.

Đh. Đặng Thị Loan (Krefeld) 100DM.

Trại Tỵ Nạn

Đh.. Lâm Đạo Tứ (Speyer) 50DM. Biện Thị Mai (Hamburg) 20DM.

Trại Cùi, Mù, Cô Nhi Viện

Đh.. Phan Phú (Hòa Lan) 100Guld. Nguyễn Thị Yến (Nuernberg) 20DM. Biện Thị Mai (Hamburg) 20DM + 20DM/CNV.

Chùa Việt Nam

Đh.. Đặng Ngọc Trân (Reutlingen) 100DM. Biện Thị Mai (Hamburg) 30DM.

Danh sách quý vị hảo tâm Cúng dường và Hội Thiện chương trình kiến lập Bảo Quang Ni Tự tại Hamburg.

Đh.. Diệp Quý Đức (Hamburg). Diệu Nguyễn Trần Thị Lựu (Đan Mạch) 100Kr. Lý Phách Mai (Immenstadt) 500DM. Trần Đình Thang (Heidelberg) 100DM. Diệu Lộc Võ Thị Lợi (Altenerding) 50DM.

Quang Thế Vinh 20DM. Thị Bạch Mai Lê 50DM. Ngô Diệp Nguyễn (Darmstadt) 100DM. Võ Văn Mai (Norden) 500DM. Nguyễn Thị Xuân (Oepflingen) 50DM. Bùi Văn Chương (Hamburg) 150DM. Diêu hiều Hà T. Xuân Nguyệt (Hamburg) 100DM. Phạm Văn Đức (Hamburg) 200DM. Cô An Thuận (Hamburg) 50DM. Bùi T. Minh Thủy (Hamburg) 200DM. Huỳnh V. Lý 50DM. Thủy Lan + Nguyễn Hòa (Hamburg) 500DM. Brandest đẹp (Nuemuenster) 500DM. Văn Ký Nam (Hamburg) 500DM. Tiêu Vinh Phát 50DM. Trần Anh Tài 100DM. Thái Mô (Hamburg) 120DM. Lưu Thái Minh 100DM. Nguyễn Thị Diễm Cơ (Weide) 300DM. Đặng Tổng Nguyên 50DM. Thu Hồ Nguyễn 120DM. Đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 300DM. Lâm Liễu Thị 100DM. Mạc Hồ Nguyệt Yên (Nidelhausen) 1.000DM. Nguyễn Hữu Bình 50DM. Lâm An (Hamburg) 100DM. Hồ T. Thu Hà 10DM. Trần Văn Nam 10DM. Phạm Trọng Nguyên (Hamburg) 500DM. Nguyễn Hoàng Thành (Hamburg) 300DM. Nhà hàng New Asia 200DM. Lâm Đức (Hamburg) 100DM. Từ Tâm Từ Ngọc Phong (Hamburg) 500DM. Trần Kiệt (Lueneburg) 100DM. Diêu Lý, Trịnh Thị Yên (Hamburg) 100DM. Chu Vũ Anh (Hamburg) 40DM. Ngô Văn Sang (Hamburg) 100DM. Diêu Am Vương D. Hương (Hamburg) 500DM. Nguyễn Việt Hào (Emlichheim) 50DM. Huệ Ngọc/ Lý T. Hoa (Thụy điển) 500DM. Tâm Tín/ Lưu T.Keo (") 100DM. Diêu Đào Khuru Tô Chánh (") 100DM. Diêu Liên Thái Anh (") 500DM. Huệ Thảo + Trần V.Minh (Berlin) 1.000DM. Hội NVTNCS Hamburg 100DM. PT Thụy Sĩ 3950FS. T.T Thích Như Huệ (C. Pháp Bảo) Uc 200DM. T. T Thích Bảo Lạc (") 375Guld. đ.đ Thích Minh Giác (NPđ Niệm Phật) Hòa Lan 1.000DM. Sư Bà Đàm Lựu (chùa Đức Viên) Mỹ 200US. Ni Sư Như Tuấn (Chùa Phổ Đà) Pháp 3.000FF. Sư cô Trí Hạnh (chùa Linh Phong) Thụy Sĩ 1.000FS. Chú Thiện Quang (chùa VG) Hannover 100DM. Cô Tâm Quảng (") 100DM. Nguyễn Tịnh Trịnh Thị Thanh (Nuernberg) 50DM. Diêu Cam Phạm Thị Lan (Berlin) 2.500DM. Bà diên (Pháp) 500FF. Ni Sư Thành Hà (chùa Tuệ Giác) Bỉ 100DM. Sư cô Diêu Hạnh (NPđ Phật Bảo) Barntrop 100DM. Nguyễn Hùng (Thụy Sĩ) 100DM. Bà cụ Bút (") 100DM. Lê Tiến Cao Minh Dũng (Berlin) 100DM. Bác Phong (Hannover) 100DM. Diêu Lan Mai Thị Đẹp (Frankfurt) 50DM. Nguyễn Thị Ngao (Mainnaschaff) 100DM. Hồng Ngọc Phương (Klein Osthaim) 150DM. Lê Thị Tâm (Aschffenburg) 50DM. Dương Xuân Lang (Darmstadt) 80DM. Trần Thị Tho 30DM. Dương Ngọc Phát 100DM. Gđ Bà Hồng Hoa (Canada) 100DM. Diêu An Hoàng N.M.Long (Pháp) 50. Thiện Chung Nguyễn H.Khanh (Minden) 30DM. Bà Mực (") 50DM. Bà Hồng (") 10DM. Chị Lý (") 10DM. Anh Hùng (") 10DM. Herr Heidtmann (") 10DM. Elke Hothan (") 10DM. Elene (") 5DM. Tô Mỹ Huệ

(Luebeck) 2.000DM. Nguyễn Nam Bảo (Thụy Sĩ) 40DM. Lê T. Ngọc Thủy (Frankfurt) 20DM. Diêu Dương Ngô T. Thủy (Úc) 20DM. Đặng Ngọc Trần 20DM. Tâm Cừ Trương Tôn Châu (Freiburg) 100DM. Hà Ngọc Dư (Krefeld) 20DM. Diêu Mỹ Trương Thị Kết (Thụy Sĩ) 20 Kr + 20DM. Diêu Thanh Trần Thị Hường (Canada) 20Canada. Nguyễn Thị Giang (Ausburg) 20DM. Trương Lê Nga (Úc) 20DM. Diêu Thông (Bỉ) 100DM. Trần Tiên Siêu (Hamburg) 200DM. Lai Kim Kiều 50DM. Sư cô Diêu Quyên (Thụy Sĩ) 50FS. Bà Nhật Minh (") 200FS. Phạm Minh Mẫn (") 50FS. Lê Thanh Hải (") 20FS. Dương Thị Trung (") 20FS. Bà Cao (") 50FS. Bà Trần (") 50FS. Nguyễn Tấn Phương (") 50FS. Đào Văn Môn (") 50FS. Nguyễn Hùng (") 100FS. Gđ Nguyễn Duy Bút (") 500FS. Võ Bá Tông (Zweibruecken) 20DM. Huỳnh Văn Tân (Bỉ) 1.000FB. Ngọc Bình Ong Thị Hai (Haren) 50DM. Quy Ngọc, Diêu Minh, Diêu Lạc, Diêu Nhon, Ông Anh 50DM. Nguyễn T. Kim Chung (Hamburg) 50DM. Chơn Trọng Đặng Thị Loan (Krefeld) 30DM. Thiện Ngọc Lưu Nguyệt Anh (Đan Mạch) 50DM. Phùng Hương (Hamburg) 200DM. Lâm Hón (Hamburg) 50DM. Nguyễn Thị Vân 100DM. Trần Văn Mậu (Luebeck) 200DM. Tài 50DM. Nguyễn Thị Tâm (Kassen) 50DM. Quảng Lương Nguyễn X. Trinh 550DM. Quảng Hương Hà C. Danh 200DM. Thiện Hậu Nguyễn Nhân 200DM. Quảng Thiện Lê Ngọc (Hamburg) 50DM. Lưu Tấn Chung (Hamburg) 200DM. Phạm Văn Phú + Lê T. Chi (Lào) 100DM. Thị Đức (Aachen) 20DM. Tạ Văn Thiêm (Norderstedt) 200DM. Nguyễn Huệ (Thụy Sĩ) 40DM. Huỳnh Thị E (") 40DM. Nguyễn Trương Mai (") 10DM. Ngô Thiện Hùng (") 100DM. Vương Kim Huệ (") 200DM. Diêu Hiền (Bỉ) 10DM. Thị Phước (Đan Mạch) 100Kr. Chiếu Hoàng (Krefeld) 10DM. Diêu Thanh (Bỉ) 200FB. Nguyễn Thị Danh (Reutlingen) 50DM. Diêu Thông 20DM. Diêu Hoa Trương Trọng Tường (Pháp) 1.000DM. Diêu Thơ (Bochum) 50DM. Tịnh Trí (Karlsruhe) 30DM. Nguyễn Trọng Bình (Berne) 10DM. Hồ Thị Thu Hà (Muenster) 10DM. Trần Văn Nam 10DM. Phạm Thị Thơm (Hamburg) 100DM. Lương Ngọc Quý (Stuttgart) 50DM. Ân danh (Thụy Sĩ) 500US.

(danh sách còn tiếp ở số báo sau).

Hội Thiện

Đh.. Diệp Quý Đức (Hamburg) 10.000DM. Văn Kỳ Nam (Hamburg) 2.000DM. Sư Cô Trí Hạnh Chùa Linh Phong (Thụy Sĩ) 1.000FS. Diêu Cam Phạm Thị Lan (Berlin) 2.500DM. Vương Từ Ngoạn (Pháp) 3.000FF. Thiện Y Lê Thị Ty (Hannover) 1.000DM. Thiện Chung Nguyễn H. Khanh (Minden) 2.000DM.

Định Kỳ Hàng Tháng Xây Chùa Viên Giác.

Số tịnh tài ủng hộ định kỳ xây chùa Viên Giác của Quý vị qua ngân hàng bằng

lỗi chuyển Dauerauftrag hoặc Lastschrift cũng như tiền mặt chúng tôi sẽ lần lượt đăng tải danh sách của Quý vị để Quý vị dễ theo dõi. Đồng thời đề đơn giản hóa vấn đề giấy tờ chúng tôi xin được phép đăng tải tên của Quý vị chỉ một lần trong suốt thời gian hộ trì. Vậy kính mong Quý vị thông cảm. Tiếp theo Viên Giác từ số 41 đến 63.

1132 Lâm Ngọc Lưu 30DM 7/91
113 Nguyễn Hữu Bình 5S0DM 8/91
1134 Thị Thanh Hiền 110DM 8/91
1135 Nguyễn Thị Bé 10DM /91
1136 Trần Văn Lai 10DM 9/91
1137 Ngô Quốc Hùng Ngô La, Ngọc San 70DM 7/90

Chúng tôi thành tâm kêu gọi Quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ Chùa bằng cách đóng định kỳ hằng tháng qua ngân hàng lỗi Dauerauftrag để việc thực hiện xây Chùa có thể khả quan hơn.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin Quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungzweck = mục đích chuyển cho mục gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị Ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về Chùa.

Xin thành thật cảm ơn Quý vị.

Tất cả mọi sự cúng dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, Quý vị đều có thể lấy giấy khai thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm Quý vị có thể khai khấu trừ thuế với chính phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại chúng tôi sẽ gửi giấy đến Quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài việc xây Chùa xin chuyển vào Konto như sau:

Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. 86§ 74 70 01.

BLZ 250 700 70

Deutsche Bank Hannover

Quý vị chuyển về Chùa trong những mục khác, xin chuyển về một trong hai số Konto sau đây:

Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. 86§ 74 70

BLZ 250 700 70

Deutsche Bank Hannover

hoặc:

Pagode Viên Giác

Konto Nr. 865 02 28

BLZ 250 700 70

Deutsche Bank Hannover

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hãy không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của Quý Đạo Hữu Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi Quý vị hoan hỉ đóng góp phần mình vào việc chung trên, để ước nguyện chúng ta sớm thành tựu.

**Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát
Ma Ha Tát**

CHUNG VUI

Nhận được tin vui bạn

Đặng Thị Thu Vân
đẹp duyên cùng anh

Trương Hoàng
Hôn lễ được cử hành vào ngày 10.8.1991 tại Đức Quốc, chúc mừng hai bạn trăm năm hạnh phúc.

- Toàn thể Ban nhạc Dân Ca Đoàn Tranh (Thụy Điển)
- Gia đình Lê Thủy

CHÚC MỪNG

Được hồng thiệp của ông bà Phạm Văn Tân sẽ làm lễ thành hôn cho con trai

Phạm Văn Sơn (thứ nam)
đẹp duyên với

Trịnh Thị Tố Mai (thứ nữ)
của ông bà Trịnh Quan. Hôn lễ cử hành vào ngày 20.7.1991.

Chúng tôi trân trọng kính chúc hai họ Phạm-Trịnh và chúc cô dâu chú rể trăm năm hạnh phúc.

- GĐ. Vũ Ngọc Tuấn
- " Hoàng Đôn Trinh
 - " Trần Xuân Hiền
 - " Trần Văn Huyền
 - " Đặng Ngọc Trân
 - " Lê Thọ Hằng
 - " Nguyễn Anh Tuấn
 - " Hàn Cường

BÁO TIN MỪNG

Ông Bà Huỳnh Văn Lý, Kerschensteiner Str.1, 5810 Witten Annen, Deutschland.

Ông Bà Phạm Hồng Sáu, Haseluenner Str.55, 4450 Lingen/Ems, Deutschland.

Trân trọng báo tin Lễ Thành Hôn và Vu Qui của con chúng tôi :

Huỳnh Quốc Dung (Thứ nam)

Phạm Hồng Diễm Khanh (Trưởng nữ)

Hôn lễ sẽ được cử hành tại tư gia ở Lingen và Witten Deutschland vào thứ bảy ngày 17 tháng 8 năm 1991 nhằm ngày mồng 8 tháng 7 năm Tân Mùi.

CHUNG VUI

Được tin vui của anh **Trương Hoàng** sánh duyên cùng chị **Đặng Thị Thu Vân**. Hôn lễ được cử hành vào ngày 10.8.1991 tại Gelsenkirchen - Đức Quốc.

Thân chúc đôi bạn **Hoàng + Vân** như "Chim liền cánh, cây liền cành" - "Bách niên giai lão" - "Long phụng hòa duyên" - "Sắt cầm hòa hợp".

- Ban nhạc Trẻ Quê Hương (Ao)
- Nhóm Du Ca "Ngày Về" (Thụy Sĩ - St Gallen)
- Nhóm Việt Võ Đạo (Thụy Sĩ)

CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp của anh chị **Nguyễn Ngọc Đệ** tại Hamburg (Đức) báo tin làm lễ Vu Qui cho thứ nữ

Teresa Nguyễn Thị Xuân Lan
sánh duyên cùng

Phillip Nguyễn Trọng Hòa
Hôn lễ được cử hành ngày 10.8.1991 tại Thánh đường St. Helen (Anh).

Chúng tôi xin chân thành mừng vui cùng gia đình anh chị **Nguyễn Ngọc Đệ** và cầu chúc hai cháu **Xuân Lan - Trọng Hòa** "Trăm năm hạnh phúc".

- Gđ. Nguyễn Hòa (Hamburg)
- Gđ. Phạm Văn Thế
- Gđ. Huỳnh Thoàng
- Gđ. Phạm Trọng Nguyên
- Gđ. Nguyễn Hữu Huân

CHÚC MỪNG

Được tin vui gia đình Ông Bà **Đặng Công Chấn** tại Gelsenkirchen - Tây Đức làm lễ Vu Qui cho Thứ nữ

Đặng Thị Thu Vân
đẹp duyên cùng cậu

Trương Hoàng
Hôn lễ cử hành vào ngày 10.8.1991 tại Gelsenkirchen - Tây Đức.

Xin chúc mừng hai họ **Đặng - Trương** và cô dâu chú rể **Hoàng - Vân** một đời kết tóc se tơ.

- Nhóm cựu Quân Nhân VNCH tại Áo Quốc
- Gia đình Nguyễn Minh Tạo - Áo Quốc

CHÚC MỪNG

Được hồng thiệp của Anh Chị **Bùi Bách Diệp** báo tin lễ thành hôn cho trưởng nam

Bùi Lê Duy
đẹp duyên cùng

Lê Thị Ngọc Hân
Hôn lễ cử hành tại Bruxelles - Bỉ quốc

Xin chung vui cùng hai họ **Bùi & Lê** và thân chúc chú rể, cô dâu trăm năm hạnh phúc

Gia đình Vũ Ngọc Long

CHÚC MỪNG

Được hồng thiệp của 4 bạn **Quyền (Obernkirchen), Nhân (Goettingen), Thu (Hamburg), Vinh (Bad Nendorf)** đã tìm được ý trung nhân

Xin chung vui cùng 4 bạn và thân chúc chú rể, cô dâu trăm năm hạnh phúc

- Nguyễn Văn Quang
- Ngô Ngọc Trung
- Cùng các bạn trẻ tại Hannover

PHÂN ƯU

Được tin Cụ Bà Lâm Thị Đồn đã từ trần ngày 29.06.1991 tại Schorn-dorf (Tây Đức), hưởng thọ 76 tuổi, là nhạc mẫu của ông Nguyễn Linh Hồng.

Xin phân ưu cùng Ông Bà Nguyễn Linh Hồng và tang quyến. Thành kính cầu nguyện hương linh Cụ Bà sớm về cõi Phật.

- Gd. Đinh Hữu Dự
- Nguyễn Thanh Hải

Vô cùng thương tiếc

Phan Lê Diệu một cánh chim non của ban vũ GDPT Pháp Quang Hamburg đã vĩnh viễn lìa cành ngày 11.7.91 tại Hamburg (tức 30.5. Tân Mùi). Hưởng dương 18 tuổi.

Thành tâm cầu nguyện hương linh Lê Diệu sớm siêu sanh tịnh độ và xin chia buồn cùng tang quyến.

- Chùa Bảo Quang Hamburg
- CHPTVN TNCS tại Hamburg
- GDPT Pháp Quang Hamburg

CHIA BUỒN

Được tin ông Phạm Trọng Ngọc vừa từ trần ngày 14.7.91 tại Houston Hoa Kỳ (tức 3.6. Tân Mùi). Hưởng dương 57 tuổi. Là bào huynh của gia đình đạo hữu Phạm Trọng Nguyên - Huỳnh Thế Mỹ. Xin nguyện cầu hương linh người quá cố được cao đăng Phật quốc và thành thật chia buồn cùng tang quyến.

- Chùa Bảo Quang Hamburg
- CHPTVN TNCS tại Hamburg
- GDPT Pháp Quang Hamburg

PHÂN ƯU

Được tin buồn bác Teresa Lê Thị Tường đã từ trần ngày 16.7.91 hưởng thọ 66 tuổi.

Thành kính chia buồn cùng bác Lê Văn Lân, anh chị Dương Văn Nhường và tang quyến. Nguyện xin Chúa nhân từ sớm đưa linh hồn Teresa về nghỉ ngơi ngàn thu.

- Nhóm Bưu điện Duesseldorf

CHIA BUỒN

Được tin bào huynh của anh chị Phạm Trọng Nguyên và Phạm Thị Trúc là

Ông Phạm Trọng Ngọc

đã thất lạc tại Houston (Hoa Kỳ) vào ngày 14.7.1991, hưởng thọ 56 tuổi. Chúng tôi chân thành phân ưu cùng gia đình các anh chị Nguyên và Trúc, đồng thời thành kính cầu nguyện hương hồn anh Phạm Trọng Ngọc sớm tiêu diêu miền Cực Lạc.

- Gd. Brandes (Neumuenster)
- Gd. Nguyễn Hòa (Hamburg)
- Gd. Huỳnh Thoảng
- Gd. Tất Tô Hà
- Gd. Trương Quang Như
- Gd. Phạm Văn Thế
- Gd. Nguyễn Hữu Huấn
- Gd. Nguyễn Ngọc Tuấn + Thu Cúc
- Gd. Tú Ngọc Phong
- Gd. Vũ Ngọc Long (Reutlingen)
- Gd. Nguyễn Châu (Muenchen)
- Gd. Đặng Văn Nhâm (Đan Mạch)

CẢM TẠ

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ

- Cha Simon Huỳnh Ngọc Quý
- Công đoàn, Ca đoàn, Hội Phật tử và Hội Người Việt TNCS vùng Saarland
- Gia đình Trần Ngọc Hoàn, vợ Anne, các em
- Toàn gia đình Lê Hoàng Hải
- Gia đình Bác Vũ Văn Sang, gia đình bạn Phước, các bạn Dũng, Vui tại Berlin
- Các bạn đồng nghiệp (Rockwell Gold) và quen biết ở Frankfurt
- Các bạn Mannheim
- Cùng toàn thể quý Ông Bà, các bạn trẻ xa gần, đặc biệt bà con lối xóm vùng Saarland đã hợp ý dâng lễ, xin lễ, giúp đỡ ở bệnh viện tại Berlin, điện thoại, thư từ, phúng điếu, giúp đỡ tổ chức lễ an táng và tiễn đưa đến nơi an nghỉ cuối cùng cho con, cháu, em, chú, cậu của chúng tôi là

Phêrô Đào Văn Hòa

Được Chúa gọi về lúc 9 giờ 30 ngày 8.6.91 tại Herzzentrum Klinik Berlin, hưởng dương 26 tuổi. Trong lúc tang gia bối rối, chắc hẳn đã có ít nhiều sơ sót, kính xin Cha, xin quý vị niệm tình tha thứ. Tang gia đồng kính bái.

- Cha Đào Văn Tĩnh
- Mẹ Vũ Thị Thu
- Các anh chị em : Thanh+Y, Thảo+Tâm, Chính+Trúc, Ngọc+Hà, Tâm, Hiệp, Bình, Minh và Quốc Cường
- Các cháu : Thủy, Hải, Nga, Loan, Ngân, Sơn, Vũ Bảo, Phong, Phương, Dzốp, Thúy Oanh, Nga, Hạnh Tuấn, Phương

CHIA BUỒN

Hay tin trẻ Cụ Phạm Niệm, nhạc phụ anh Trần Hữu Lượng đã qua đời tại Việt Nam. Hưởng thọ 78 tuổi.

Xin thành tâm cầu nguyện hương linh Cụ sớm được siêu thoát.

Chi Hội Phật Tử tại Frankfurt và Vùng Phụ Cận thành thật chia buồn cùng anh chị Trần Hữu Lượng và gia quyến.

- CHPT tại Frankfurt và VPC

PHÂN ƯU

Được tin buồn Cụ ông Trần Duy Bệch đã mệnh chung ngày 25 tháng 6 năm 1991 tại Oberhausen, hưởng thọ 80 tuổi, Hội Người Việt TNCS tại Oberhausen xin thành kính phân ưu cùng Cụ Bà, gia đình ông bà Trần Duy Bút và chị Trần Thị Trang, đương kim trong Ban Chấp Hành Hội. Nguyện cầu hương linh Cụ Ông sớm được tiêu diêu miền Cực Lạc.

- Hội Người Việt TNCS tại Oberhausen



CẢM TẠ

Chúng tôi chân thành cảm tạ

- Đại Đức Thích Nguyên Hội chùa Viên Giác
- Các bạn đồng nghiệp Bauknecht Schorndorf
- Cộng đồng công giáo Schorndorf
- Quý thân bằng quyến thuộc, thân hữu xa gần đã điện thoại chia buồn và đã dành thời giờ quý báu đến dự lễ cầu siêu, phúng điếu, tiễn đưa linh cữu của mẹ chúng tôi là bà

Lâm Thị Đồn pháp danh Diệu Hiền

từ trần ngày 29.6.91 nhằm ngày 18.5. Tân Mùi tại Tây Đức, hưởng thọ 76 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối có điều chi sơ sót kính mong quý vị niệm tình tha thứ. Tang gia cảm tạ.

- Trưởng nam Trần Văn Minh và gia đình (VN, Úc)
- Trưởng nữ Trần Kim Huệ và gia đình (Hoa Kỳ)
- Thứ nữ Trần Kim Hoàng và gia đình (Tây Đức)
- Thứ nam Trần Văn Bình và gia đình (Hoa Kỳ)
- Thứ nam Trần Văn Phát và gia đình (Phi Luật Tân)

CHIA BUỒN

Chúng tôi được tin Cụ Bà **Lâm Thị Đồn** hưởng thọ 76 tuổi đã từ trần lúc 4 giờ 30 ngày 29.6.1991, tức ngày 18 tháng 5 năm Tân Mùi tại Schorndorf.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng chị Trần Thị Hoàng và tang quyến. Nguyên cầu cho hương linh Cụ Bà **Lâm Thị Đồn** đắc độ cao siêu, kỳ gia quyến hàm triết lợi lạc.

- Gđ. Bà Nguyễn Thị Toàn
 - Gđ. Bà Hà Thị Lan Anh
 - Gđ. Ông Nguyễn Văn Đàm
 - Gđ. Ông Trần Ngô
 - Gđ. Bà Trần Thị Trinh
 - Gđ. Ông Đình Dương Thế
- Đồng chia buồn.

CẢM TẠ

Chúng tôi chân thành cảm tạ và tri ân

- Cha tuyên úy Phil. Lê Đạo luận
- Công đoàn công giáo Mông Triệu Neuss
- Công đoàn công giáo Duesseldorf
- Công đoàn công giáo Krefeld
- Kết hợp các hội đoàn vùng Rhein-Ruhr
- Hội NVTN tại Neuss và Vùng phụ cận
- Hội NVTN tại Moenchengladbach
- Quý Bác và anh chị em tại Neuss
- Quý thân bằng quyến thuộc, bạn bè thân hữu xa gần. Đã dâng lễ, xin lễ, cầu nguyện, phân ưu, điện thoại, thư từ, giúp đỡ tổ chức lễ an táng và tiễn đưa đến nơi an nghỉ cuối cùng vợ, mẹ, bà của chúng tôi là

Têrêsa Lê Thị Tường

sanh ngày 8.12.1925 tại Vũng Liêm, Vĩnh Long (Việt Nam). Được Chúa gọi về ngày 16.7.1991 lúc 13 giờ tại bệnh viện Johanna Etienne (Neuss). Hưởng thọ 66 tuổi.

Nguyện xin Thiên Chúa và Mẹ Maria trả công bội hậu cho Cha tuyên úy và toàn thể quý vị. Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ xuất, kính xin quý vị niệm tình tha thứ. Tang gia đồng cảm tạ.

- Chồng Lê Văn Lân
- Con trai Lê Thành Chương
- Con gái Huỳnh Thị Mỹ Hương, chồng và các con

RAO VẶT

* Thúy Nga Germany

Chuyên bán các băng cải lương mới nhất hiện nay và Video Paris by night tân nhạc bằng đường bưu điện. Có đủ hệ thống màu cho Đức, Hòa Lan, Đan Mạch, Na Uy.

Xin hãy liên lạc nhận mục lục qua địa chỉ : NGUYEN, Heinrich Boell Str. 200, 5600 Wuppertal 2 - Germany.

* Chùa Viên Giác

Lễ khánh thành chùa Viên Giác tại Hannover từ 24 đến 30 tháng 7 vừa qua, ban đầu Film Video đã hoạt động một cách tích cực và dự định sẽ sang lại thành 4 cuộn băng chính sau đây :

- 1) Lễ nước xe hoa và Lễ khánh thành,
- 2) Lễ chẩn tế cô hồn và vớt vong,
- 3) Các buổi thuyết pháp của chư tôn Đức (Hòa Thượng Thích Giác Nhiên, HT. Thích Hộ Giác, TT. Thích Như Huệ, Trưởng lão Thích Chơn Điền v.v...),
- 4) Đêm văn nghệ khánh thành với các ca sĩ Thanh Tuyền, Thanh Thúy, Phượng Mai và các nghệ sĩ Đức Thành, Liêu Nguyệt Lan, Trần Thuận Tuyền với các điệu vũ Dân Tộc của các GDPT VN tại Đức.

Mỗi băng Video khoảng 3 đến 4 tiếng đồng hồ. Giá mỗi cuộn 50 DM (có bìa cứng và hình màu). Quý Đạo Hữu và quý Phật Tử nào muốn có Film, xin liên lạc về chùa trước, cho biết thỉnh bao nhiêu cuốn để ban phát hành sẽ gởi đến quý vị vào tháng 9 hoặc tháng 10 năm 1991. Xin thành thật cảm ơn.

CÁO PHÓ THAY THẾ THIỆP TANG

Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc : Chồng, cha, anh của chúng tôi là

Ông Phạm Trọng Ngọc

đã thất lạc tại Houston (Hoa Kỳ) vào ngày 14.7.1991, nhằm ngày mùng 3 tháng 6 năm Tân Mùi; hưởng thọ 56 tuổi. Lễ hỏa táng được cử hành vào ngày 19.7.1991 tại Houston.

- Bà quả phụ Phạm Trọng Ngọc nhũ danh Võ thị Cúc
 - Các con : Phạm Trọng Châu, Phạm Trọng Tuấn, Phạm thị Thu Hương, Phạm thị Kim Chi.
 - Các em : Phạm Trọng Nguyên (Tây Đức) vợ và các con. Phạm Trọng Chính (Việt Nam) vợ và các con. Phạm thị Trúc (Tây Đức) chồng và các con. Phạm thị Quân (Việt Nam) chồng và các con. Phạm Trọng Chánh (Pháp) vợ và các con. Phạm Trọng Tri (Việt Nam) vợ và các con. Phạm Trọng Sự (Việt Nam) vợ và các con.
- Tang gia đồng khắp bái.

*** Sang Nhà Hàng Trung Hoa**

Vì thiếu người trông nom, cần sang gấp một nhà hàng Trung Hoa : 40-50 chỗ ngồi, nơi thị tứ, bãi đậu xe rộng rãi với giá phải chăng. Xin liên lạc qua số điện thoại Triệu Chí Thành 06831/704310 hoặc Triệu Chí Đức 06861/73764.

NHẮN TIN

*** Tìm bạn:** Phạm thị Hiền có em là Tân vượt biên năm 80. Trước là nữ sinh Gia Long nghe bạn ở Mỹ nhưng không có địa chỉ. Các bạn ở đâu xin liên lạc về : Nguyễn Ngọc Diệp, Esselbornstr. 10, 6100 Darmstadt, W. Germany.

*** Tìm em:** Bùi văn Huấn trước ở Filakavo Tiệp Khắc, mới sang Tây Đức. Hiện giờ ở đâu liên lạc ngay về địa chỉ : Phạm văn Lý, Feldstr.3, Zi.3, 3260 Rinteln 4.

*** Tìm bạn:** Trần thị Con như danh Cẩm Tú. Trước dạy trường Phú Thuận có bạn Hường+Liên+Cúc+Mùi. Nhà ở gần cổng Vĩnh Lợi Tây Lộc Huế. Nghe đâu đã sang Mỹ chồng bạn lãnh. Biết tin này xin liên lạc về : Nguyễn thị Ngọc Bích, Fruehlinser Str.20, 8942 Ottobeuren, W.Germany.

*** Thanh My tìm bạn Trần thị Ca** (27 tuổi) qua Đức năm 86 hoặc 87. Trước ở Việt Nam gần chợ Ong Tạ, cùng có bạn tên Tươi. Xin liên lạc về Hoàng thị Ngọc Lan (Thanh My) 2729 S 122 E Ave Tulsa OK 74129 USA, hoặc gọi Fone cho bạn Thanh My 07624-2860.

*** Tìm Võ Chém Thắng** con ông Võ văn Vốn, quê ở Củ Chi, trước làm việc ở Magdeburg (Đông Đức) sang Tây Đức xin tỵ nạn 1990. Xin thư về cho : Ngô Thanh Phương Inter 100 Reky Semily III 51313 CSFR.

*** Tôi tên Nguyễn thị Kim Phượng** ở Rakovnik Tiệp Khắc. Tôi sang Đức xin tỵ nạn hiện đang ở Hauptstr. 145, 5550 Bernkastel-Wehlen. Tìm thân nhân tên Nguyễn Thành Luyện ở Tam Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai. Sang Tiệp Khắc học nghề ở Plzen. Luyện đã sang Tây Đức xin tỵ nạn khoảng

6.90 nay ở đâu xin liên lạc về địa chỉ trên của tôi để biết thêm tin tức của gia đình. Hoặc có ai biết xin nhắn dùm xin thành thật cảm ơn (Rất mong tin).

*** Em Phạm thị Thanh Hương** trước ở địa chỉ : VYSOKA BUDOVA C1 NAM SNP CISLO IZBY 5/4ĐH PARTIZANSKE 95801 - CSFR. Đã vượt biên sang Tây Đức, nay ở đâu liên lạc về địa chỉ : Hoàng Thanh Hà, Hedelfinger Str. 163, 7000 Stuttgart 61. Để nhận tin gia đình.

*** Nguyễn văn Hải** ở Tân Bình Sài Gòn, tìm người thân tên Trương Minh Nhuệ, sau khi học tập cải tạo đã qua Tây Đức. Mất liên lạc đã lâu. Vậy ai biết ông Nhuệ ở đâu xin nhắn tin về : Trịnh Minh, Leharstr. 9, 3180 Wolfsburg 12.

*** Tìm người thân:** Hoàng Minh Trường sanh năm 1961 sang Đức năm 1977 học Đại học Họa, cháu của Trung tướng Ngô Quang Trường nay ở đâu xin liên lạc về : Hoàng Hải Trường An, 25 Seminole Ave., Claymont De 19703, USA. Hoặc quý vị nào biết xin cảm phiền nhắn hộ. Đa tạ.

HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian vừa qua Viên Giác đã nhận được những thư tín, tin tức, tài liệu và bài vở của Quý vị và Tổ chức Hội đoàn dưới đây. Viên Giác xin chân thành cảm tạ. Riêng những sáng tác của Văn, Thi hữu gửi về, chúng tôi đã chuyển đến bạn đọc và chọn đăng. Xin cảm ơn và đón nhận thêm những sáng tác mới :

Nguyễn văn Ba (Canada). Nguyễn văn Xuân (Muenchen). Võ Diệp Thanh (Pháp). Thanh bình (Genève). Nguyễn Minh Tạo (Bregen). Hoàng Tôn Long (Frankfurt). Vũ Ngọc Long (Lichtenstein). Vạn Giá (Canada). Nguyễn Hòa (Hamburg). Lý Hải (Lustennaus). Đinh Hữu Dự (Rudersberg). Trịnh Minh (Walfsburg). Lâm Đăng Châu (Hannover). Hội NVTNCS tại Oberhausen. Trần Huy Giang (Schramberg). ĐĐ. Thích Thông Đạt (Phi Luật Tân). Trà Giang, Nguyễn Phổ Đức (Muenchen). Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn (Uc). Thượng Tọa Thích Trí Chơn (Mỹ). Tịnh Trí (Karlsruhe). Đặng văn Nhâm (Đan Mạch). Trần Ngọc Khu (Neuss). Mai Lý Càng (Pháp). Đào văn Tính (Wallerfangen). Phạm văn Tuấn (Hil-

desheim). Tuấn (Hamburg). Ngô Thanh Phương (CSFR). Nguyễn thị Ngọc Bích (Ottobeuren).

Ngoài ra trong thời gian qua, chùa Viên Giác đã nhận được những kinh sách, báo chí của các chùa, các Tổ chức, Hội đoàn khắp nơi gửi về biếu. Viên Giác xin thành thật cảm tạ và xin trân trọng giới thiệu đến quý độc giả xa gần :

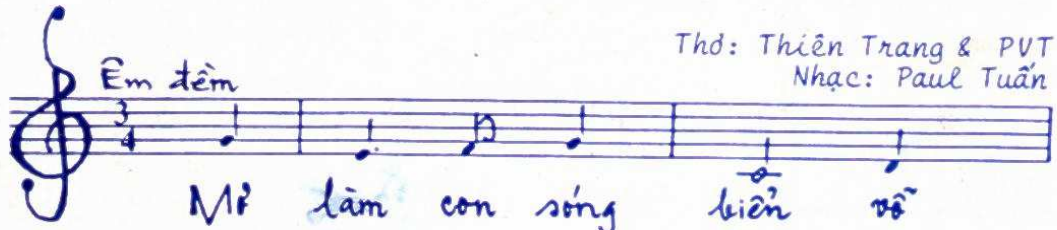
Đức : Việt Nam Điểm Báo số 1+2. Woche im Bundestag Nr.11+12. Cánh En số 5+6+7. Dân Văn số 13+14. Dân Chúa số 106. Rundbrief 6/91. Sinnsprueche. Tờ Mục Vụ 7+8/91. Hamburger Arbeitskreis Asyl e.V. Fluechtlinge Nr.2. Tổng Hợp số 18+19+20. Bản Tin Cap Anamur 6+7+8/91. Canh Tân số 13+15+16. Việt Nam số 7. Cao Đài Giáo Lý số 19. Sinh hoạt cộng đồng 6+8/91. Văn Nghệ Trẻ số 47. Universale Religion 7/91. Bản Tin Đức Quốc số 7+8/91. Độc Lập số 2/91. Tibet und Buddhismus Nr.18. Das Beste số 8+9. Développement Nr.4. Entwicklung und Zusammenarbeit 7+8/91. Development and Cooperation Nr.4. Buddha Haus. Politik Nr.3. Tây Đức Kiều Báo số 205. Diễn Đàn Việt Nam số 8. Tia Sáng số 13. Nguồn Thật 15. Việt Nam Info Nr.6/91. Pháp : Quê Mẹ số 116+117. Nhân Bản số 170+171. Ai Hữu số 105. Việt Nam Hiến Thơ Màu Nhiệm. Tân Dân Xã Nr.6. Nghị Hội Người Việt TNCS tại Âu Châu. Việt Nam Liên Minh 8/91. Bát Nhã. Đọc Kinh (An Tiêm). Hòa Lan : Việt Nam Nguyệt San số 73. Thụy Sĩ : Mục Vụ số 100. Bỉ : Tuệ Giác. Hoa Kỳ : Nguyệt San Tự Do số 62. Chân Trời Mới số 56+57. Ch'an News Letter Nr.86+87. Ch'an Summer 91. Hoa Sen số 13. Phật Giáo Hòa Bình TG và Chiến Tranh Nguyên Tử (TT. Th. Trí Chơn dịch). Con Đường Dẫn Đến Chân Hạnh Phúc (TT. Th. Trí Chơn dịch). Nguồn Đạo số 26. Butsunion Spring 91. 100 bài thơ của nhiều Tác giả. Bản Tin Báo Tịnh số 6. Kiến Thiết Nr.1. Chân Nguyên số 12. Thế kỷ 21 số 27+28. Canada : Lửa Việt số 45. Từ An. Chánh Pháp. Bản Tin Quan Am số 4. Chánh Giác số 20. Liên Hoa số 69. Đài Loan : Trung Ngoại số 420+421+422. Hiện Đại Phật Giáo số 122+123. Hồng Kông : Asylum Nr.6. Uc : Pháp Bảo số 30.

Sách : Làng xưa phố cũ tập 2 (Pháp). Chân tướng Hồ Chí Minh (Đức).

Mẹ

Em tên

Thơ: Thiên Trang & PVT
Nhạc: Paul Tuấn



Mẹ làm con sóng biển vô



nhẹ vào bờ cát với con sóng không tên. Mẹ



làm cánh bướm mềm tằm lên những cánh hoa mùa



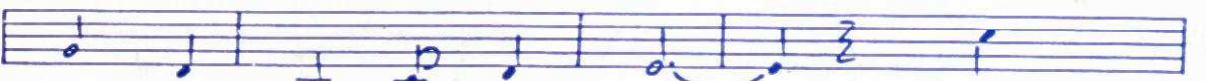
bên hoa đẹp xinh. Mẹ làm con suối nhỏ chảy



êm à dịu dàng ra biển khơi bát ngát.




Mẹ làm em bé nhỏ nũng nịu bên Mẹ



lha em tên trong em ấm. Lòng



lha cao ngàn trượng, nghĩa Mẹ như trăng dẫu tẻ



ngàn đời thường nhỏ, tẻ ngàn đời nhỏ thường.

Mừng Sinh Nhật
của Bé Diễm Chi